

Số 120 - Tháng 11 / 2011

Nguyệt San
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155

14916 Dillow Street
Westminster, CA 92683
USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com
Email: toabaoddgd@yahoo.com

Linh Hưởng

Lm. Cao Phương Kỹ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Nguyễn Đình Khương

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông, Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân, Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyến, Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh, Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Phạm Đình Đài, Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Trần Văn Cảo,
Trần Nguyên Thao, Phụ tá

Chủ Bút:

Trần Phong Vũ

Tổng Thư Ký:

Nguyễn Văn Quát
Nguyễn Xuân, Phụ tá

Thủ Quỹ:

Nguyễn Thị Hiếu

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ

Trình Bày

Illusion Graphic

Trong Số Này

Thường Xuyên:

Thư Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân... 2
Hộp Thư Độc Giả Diễn Đàn Giáo Dân... 4

Chủ Đề:

Bài phát biểu của GM Nguyễn V. Long ... GM Nguyễn V Long.. 6
Nền giáo dục nào đã đẩy ĐC Hoàng Đức Oanh... 9
Một vị Giám Mục dám nói sự thật Lm. Vĩnh Sang.. 12
“Giáo dân tuyệt đối không thể...” Lm. Nguyễn T. Hiện.. 13
Những phản ứng về lời Chủ Chăn Lm. Chân Tín -
..... Tôma Minh Thiện - Minh Vĩ và Phạm Minh Tâm.. 16
Viết từ Canada Mặc Giao.. 19
Hà Văn Thịnh nhận lỗi xúc phạm Lê Thiên.. 22
Giáo hội & đại gia Hà Minh Tâm.. 31
Mưu lược Hán hoá VN của Tàu Lý Đại Nguyên.. 51
Lãnh thổ của tổ quốc & tài sản tôn giáo Nguyễn H. Vinh.. 55
Nghĩ gì trước việc CSVN tái phát động Trần Phong Vũ.. 58
Thương nhớ Hà Quân Trần Phong Vũ.. 63
Sau những đợt cầu nguyện ở Thái Hà Thanh Phong.. 71
Tôi đi dự phiên tòa phúc thẩm Nguyễn Hữu Vinh.. 74
Tư cách & vai trò trí thức đối diện Lưu Nguyễn Đạt.. 78
Nhật ký trong tù Tôn Thất Đàn.. 88

Tôn Giáo:

Thư Giám Tỉnh DCCT gửi anh em Lm. Phạm T. Thành.. 25
Thư của DCCT, giáo xứ Thái Hà NVCL.. 37
“Giáo hội không được đứng lên NVCL.. 41
Ai được mời gọi phải sống khó nghèo Lm. Ngô T. Huân.. 65

Chính Trị, Xã Hội, Văn Hóa, Tin Tức, Sinh Hoạt:

Câu chuyện từ nước Đức Phạm Hồng Lam.. 26
Phong trào giáo dân & giải tự do Nghĩa Hưng.. 29
Lời phát biểu của Lm. Nguyễn Hữu Giải Nguyễn H. Giải.. 30
Thơ gió chướng Cuồng Phong.. 36
Blogger Điều Cày gần một năm “Bật Tin” 36
Thư mời tham dự lễ giỗ TT Ngô Đình Diệm 40
HRW đòi Hànội thả 15 người bị bắt 42
S.T.T.D Tưởng Năng Tiến Tưởng Năng Tiến.. 43
Chuyện dài kinh tế VN thời Cộng Sản Trần N.Thao.. 47
Trốn qua Bangkok sau khi bị lừa Thanh Trúc.. 49
Trước thêm công nghị GP Sài Gòn Vũ Sinh Hiền... 70
Tượng đài nào??? NGTDNL.. 91
Gia Chánh Bà Hương Bình.. 93
Giới thiệu sách mới Đoàn Thanh Liêm.. 94
Sách mới ĐGD.. 97

Hình Bìa: Biển Đông Dậy Sóng Mâu Cờ:

“Tôi là giám mục gốc Việt Nam duy nhất có huy hiệu kết hợp lá cờ của miền Nam Việt Nam và di sản tị nạn của tôi...”

GM. Vinh-Son Nguyễn văn Long OFMConv

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: 45MK
Đọc giả ân nhân: 50MK trở lên
- Canada: 50MK
- Âu Châu: 70MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■ Các Đại Diện

La Puente, CA:

Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:

Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống
(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Chu Quang Định
(408) 972-5445
Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp
(510)582-1605

Stockton, CA:

Nguyễn Anh Quý
(209)952-3914

Colorado:

Trần Công Huân
(719) 574-9818

Denver, CO:

Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:

Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:

Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thọ Khái
(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Văn Đăng
(502) 375-0284

Wichita, KS:

Lê Văn Thành
(316) 655-7118



Tháng 11 hàng năm là tháng Các Linh Hồn. Tháng 11 đối với người Việt Nam còn là thời gian nhắc nhở mọi người nhớ tới cuộc chính biến ngày 01 tháng 11 năm 1963 dẫn tới cái chết thảm khốc một ngày sau đó của cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm, người đã có công khai sáng nền Cộng Hòa Việt Nam.

Năm nay, đánh dấu 48 năm ngày cố TT Diệm bị nhóm phản tướng bức tử, hàng trăm Thánh Lễ và những nghi thức tưởng niệm đã diễn ra tại hầu khắp các cộng đồng Việt Nam tị nạn ở Hoa Kỳ và nhiều quốc gia trên thế giới. Vượt ra khỏi khuôn viên các Giáo đường Công giáo, những buổi tưởng niệm như thế đã chính thức đi vào giòng sinh hoạt chung của người Việt hải ngoại.

Trong lãnh vực văn hóa, nhiều tác phẩm viết về cuộc đời và những đóng góp to lớn cho quốc gia, dân tộc của chí sĩ Ngô Đình Diệm đã được ấn hành. Trong đó nổi bật lên những tác phẩm thời danh như “Những Ngày Cuối Cùng Của Tổng Thống Ngô Đình Diệm” của Hoàng Ngọc Thành & Thân Thị Nhân Đức, “Nhớ Lại Những Ngày Ở Cạnh TT Ngô Đình Diệm” của cố Đại Tá Nguyễn Hữu Duệ, “Huyền Thoại và Sự Thật về Chế Độ Ngô Đình Diệm” của Vĩnh Phúc, “Dòng Họ Ngô Đình, Ước Mơ Chưa Đạt” của cựu Trung Tá Nguyễn Văn Minh, và đặc biệt là ba tác phẩm của nhà biên khảo Minh Võ. Đó là “Ngô Đình Diệm, Lời Khen Tiếng Chê”, “Ngô Đình Diệm và Chính Nghĩa Dân Tộc”, “Tâm Sự Nước Non 2: Hồ Chí Minh, Ngô Đình Diệm và Cuộc Chiến Quốc Cộng”.

Sau nhã ý cho phép Diễn Đàn Giáo Dân tái bản cuốn “Ngô Đình Diệm và Chính Nghĩa Dân Tộc” cách nay vài năm, nhân tưởng niệm 48 năm chí sĩ Ngô Đình Diệm bị thảm sát, năm nay nhà biên khảo họ Võ đã ưu ái dành cho Diễn Đàn cái vinh dự in và phát hành lần đầu tác phẩm “Tâm Sự Nước Non 2: Hồ Chí Minh, Ngô Đình Diệm và Cuộc Chiến Quốc Cộng”. Cùng với tác phẩm của Minh Võ, nhóm chủ biên nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân cũng quyết định ấn hành tác phẩm “Một Thời Để Nhớ - Những Sự Thật về cố TT Ngô Đình Diệm & Nền Đệ Nhất CHVN” của giáo sư, nhà văn Nguyễn Văn Lục.

Cả hai tác phẩm này sẽ được lần lượt giới thiệu với độc giả năm, bắc California, Hoa Kỳ trong hai buổi sinh hoạt văn học vào trung tuần tháng 11 năm 2011: Lúc 13 giờ 30 chiều Chúa Nhật 13-11-2011 tại Westminster Civic Center 8200 Westminster Blvd, Westminster, CA 92683 và hồi 10 giờ sáng Thứ Bảy, ngày 19-11-2011 tại Hội trường Trung Tâm Công Giáo San José số 2849 South White Road, San Jose, CA 95148.

Nhóm chủ biên nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân mong mỗi được tiếp đón quý độc giả và quý đồng hương, đồng đạo trong hai buổi sinh hoạt nhiều ý nghĩa này.

Điểm qua nội dung tờ báo quý độc giả đang có trên tay, chúng tôi trân trọng

Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055

Kenner, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150

Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:
Trần Văn Trí
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

New York:
Hoàng Văn Tăng
(718) 639-6174

Cincinnati, OH:
Francis Đình Khả
(513) 227-4711

Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

giới thiệu với quý vị hai văn kiện đặc biệt của hai Giám Mục, một ở trong nước và một ở hải ngoại. Trước hết, chúng tôi muốn nói tới Lá Thư Mục Vụ gửi học sinh, sinh viên trong Giáo phận Kontum của Đức Cha Hoàng Đức Oanh. Qua văn kiện này, một lần nữa tác giả đã đem lại cho người tín hữu Công Giáo Việt Nam một niềm hân diện vì có được một vị chủ chăn thánh thiện và kiên cường. Sau đây là vài trích đoạn trong lá thư mục vụ của vị chủ chăn Giáo phận Kontum”

“**Có phải chính cái triết lý “duy vật cộng sản vô thần” đã và đang làm lệch lạc cán cân đạo đức người trẻ trở nên con người quân bình hài hòa giữa cái hồn và cái xác, giữa vật thể và tâm linh, giữa cá nhân và tập thể, giữa cái thật và cái giả chăng?**”

“**Có điều đáng suy nghĩ và khó hiểu là dưới trướng của các lãnh tụ độc tài, độc đoán, độc ác... lại có rất nhiều nhà trí thức, có học vị cao, có bằng cấp đầy mình, có chữ đầy đầu mà vẫn nhắm mắt vuì đầu phục vụ tiếp tay giết người, cướp của mà không thấy ngượng ngùng xấu hổ? Nền giáo dục nào đã đưa đẩy con người “thơ bé” thành những người “man dại” đến như vậy? Thật đáng khiếp sợ!**”

Và:

“**Cầu nguyện Chúa soi sáng cho các nhà chức trách thấy rõ thực trạng giáo dục hôm nay và can đảm trao lại cho các tư nhân và các tôn giáo cái quyền giáo dục cũng như các cơ sở giáo dục đang nắm giữ để cùng nhau góp phần đưa nền giáo dục nước nhà đi lên!**”

(Xem tiếp trang 11)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phụng hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Houston, TX:

Kim Mai
(281) 970-4903

Palacio, TX:

Phạm Đức Thành
(361) 972-6404

Round Rock, TX:

Nguyễn Thái Long
(504) 254-2660

San Antonio, TX:

Nguyễn Văn Nghiênn
(210) 614-3753

Lê Hào

(713) 661-5537

Washington:

Lâm Phát Giang
(509) 928-3178

Renton, WA:

Phạm Niênn
(425) 277-8641

Vũ Nam Hải

(425) 228-8023

Úc Châu:

Phạm Minh Tâm
0421600100

Hoàng Chính Đan
0423085609

Bà BS Trần Văn Thịnh

618-9276-3146

Pháp Quốc:

Trần Ngọc Lan
0143403114

Đức Quốc:

Phạm hồng Lam
(+49) 821 455 06 09

Phan Đức Thông
0821-593-522

Giá Biểu Quảng Cáo

Diễn Đàn Giáo Dân nhận quảng cáo từ khắp các quốc gia và các tiểu bang. Kính mong Quý Cơ Sở Kinh Doanh và các Dịch Vụ tiếp tay nuôi dưỡng và phát triển tờ báo của ngân lớp giáo dân bằng cách gửi đăng quảng cáo trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là giá biểu quảng cáo cho mỗi kỳ:

- Giá Thường:
 - 1 trang bìa màu: \$300 MK
 - 1 trang trong: \$100 MK
 - 1/2 trang trong: \$50 MK
- Giá Ủng Hộ:
 - 1 trang trong: \$120 MK
 - 1/2 trang trong: \$60 MK
- Giá Ân Nhân: không giới hạn trên giá ủng hộ.

Hộp Thư Độc Giả

**Bà Đỗ Hoàng Oanh, FV, CA**

Quý vị làm Truyền thông Công giáo chắc hẳn đã biết việc Đức cha Nhơn, TGM. Hà Nội sắp đến quận Cam và có thể Ngài sẽ đồng tế trong Đại lễ các Thánh Tử Đạo Việt Nam? Tòa báo có hành động gì không? Riêng tôi, tôi sẽ cầm biểu ngữ đi đón ... Sao TGM không thăm viếng, ủy lạo các giáo dân bị bắt bớ tù đày, các gia đình nạn nhân bão lụt, các giáo xứ bị cướp đất đai v.v... mà sang đây làm gì? Chúng tôi đã có các Giám Mục Mỹ, Việt lo mục vụ rồi...

Cám ơn bà đã chia sẻ. Tòa báo cũng nhận được một số điện thư, điện thoại và thư tín liên quan đến việc TGM Nguyễn Văn Nhơn sẽ đến thăm Giáo Phận Orange vào hạ tuần tháng 11 này. Tựu chung các ý kiến đều phản đối sự thăm viếng của cá nhân đức TGM Hà Nội, người mà giáo dân Hà Nội cho là người chần chiên thuê, xa lánh giáo dân, không lo săn sóc và bảo vệ đàn chiên. DDGD sẽ theo dõi sát các diễn biến liên hệ để tường trình cùng độc giả. Tòa soạn cũng đang tìm cách để liên lạc và phản ánh các tin tức và tình hình lên Tòa Giám Mục Orange ngõ hầu tránh được những xáo trộn như đã xảy ra trước đây với HY Phạm Minh Mẫn và GM. Nguyễn Chí Linh.

Ông Nguyễn Phú Khánh, SJ, CA

Kính thưa BS. Chủ Nhiệm, Qua bài báo "Sống đạo giữa đời" của hai tác giả Lê Thiên và Lê Tinh Thông, đã nêu lên gương sáng cả đạo lẫn đời của cố Linh mục Nguyễn Luân.

Đồng thời bài báo cũng yêu cầu Giáo phận Nha Trang và Hội Đồng Giám Mục "hãy dựng cho Ngài một Ngôi Mộ khang trang, nếu không là một tượng đài." ...

Tôi kính xin quý vị, trong đó có hai tác giả "Sống đạo giữa đời" nếu thấy được thì xin phát động phong trào gây quỹ để xây dựng "hậu sự" ghi ân, tưởng nhớ ...

Tôi ước mong sẽ được làm hội viên của phong trào "hậu sự" tưởng nhớ, ghi ân cố Linh mục Luân cũng như tất cả những vị đã vì Công lý, Tự do Tôn giáo, Nhân quyền bị CS ác ôn sát hại...

Cám ơn ông về những đề nghị cụ thể và tốt lành. Chúng tôi đã chuyển những ý kiến này đến hai tác giả và Nhóm Chủ trương để điều nghiên những điểm khả thi. Việc gây quỹ như ông đề nghị cũng cần xem xét về khía cạnh pháp lý.

Ông Bùi Thu, WA

Tôi là Bùi Thu, ở Seattle, đã nhận được báo số tháng 8 với nội dung phong phú qua nhiều bài viết rất hay, rất có giá trị. Mong gởi đều cho tôi.

Cám ơn ông đã đọc và khen ngợi nội dung các bài viết của DDGD. Xin ông tiếp tục hỗ trợ và cổ động cho Nguyệt san DDGD được thêm nhiều độc giả.

Ông Phạm H. Lương, TX

...Cầu xin cho tờ DDGD được nhiều độc giả mới và cầu chúc ban biên tập có được nhiều sáng kiến để đem đến cho độc giả nhiều món ăn tinh thần.

Cám ơn ông đã quảng đại gia hạn thêm hai năm báo kèm theo những lời khích lệ và nâng đỡ nồng nhiệt của ông.

Ông Nguyễn H. Quý, TX

Tôi gửi tiền báoNhờ tòa soạn mua và gởi cho tôi một quyển " Trong Bóng Tối Lịch Sử" của Nguyễn Phú,

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

còn lại ... tôi xin ủng hộ cho toà soạn để tuyềnghi.

Chúng tôi đã liên lạc với ông Lê Tinh Thông để lo việc gửi sách “Trong Bóng Tối Lịch Sử” đến ông. Hy vọng ông đã nhận được.

Cám ơn ông đã gia hạn lệ phí mua báo và quảng đại gửi thêm tiền ủng hộ tờ báo. Số tiền tuy không lớn nhưng nó đủ nói lên lòng quảng đại và thiện chí vun bồi cho tờ báo có thêm phương tiện để mỗi ngày một tăng tiến.

Cô Nguyễn Huyền, TX

...Con thật sự rất ủng hộ cho

những công việc của toà soạn hay cộng đồng Viet Nam hải ngoại đã và đang làm, dầu sao con là người Việt Nam con rồng cháu tiên.

Cám ơn cô tiếp tục ủng hộ Nguyệt san DDGD bằng cách gia hạn báo và cảm tình nồng nhiệt của cô dành cho Nguyệt san DDGD.

Ông Vũ Lục, CA

Xin gửi đến quý báo tiền trả cho hai năm báo.... Chúc quý báo luôn mạnh tiến trên đường ngôn luận.

Cám ơn ông tiếp tục ủng hộ Nguyệt san DDGD và những lời chúc nồng nhiệt của ông. Việc ông

trả lệ phí hai năm cũng nói lên lòng tin tưởng và cầu chúc cho tờ báo trường tồn.

Ông Phạm Xuân Hương, CA

Cám ơn ông đã viết lá thư rất dài và tỉ mỉ về việc trả lệ phí và ngày hết hạn trên label của ông. Tòa soạn đã nhật tu các dữ kiện và điều chỉnh tình trạng như ý của ông. Hy vọng ông đã toại nguyện.

Một lần nữa, tòa soạn DDGD thành thật cám ơn ông đã quan tâm và đã tận tình giúp đỡ Nguyệt san DDGD. ■

Tòa Soạn lưu ý quý Độc Giả tại Hoa Kỳ và Canada:

Label màu trắng dán trên bì thư gửi báo đến quý Độc giả, ngoài tên và địa chỉ của độc giả, quý vị còn thấy hai hàng phía trên hai góc:

A. Góc trên bên phải có ghi ngày, tháng, năm đáo hạn lệ phí để quý vị tiện theo dõi.

B. Góc trên bên trái có in số ID: T.... của mỗi Độc Giả

Để tiện việc sổ sách và tránh lầm lẫn, mỗi khi liên lạc, đổi địa chỉ hoặc viết chi phiếu cho Diễn Đàn xin quý vị ghi thêm số ID kèm với tên họ. Quý vị cũng có thể cắt miếng Label trên bao thư rồi bỏ chung vào thư gửi cho Tòa Soạn.

Xin chân thành cảm ơn quý vị.

Diễn Đàn Giáo Dân.

Giới Thiệu Sách CHỨNG TỪ CỦA MỘT GIÁM MỤC (Lê Đắc Trọng)

Hội Ký Toàn Tập của Cố Giám Mục Phụ tá Tổng Giáo Phận Hà Nội, Việt Nam.

- Tại Hoa Kỳ: Ấn phí 25 Mỹ Kim. Xin trả thêm 5 Mỹ Kim để được gửi sách tới tận nhà trong vòng ba ngày qua đường bưu điện, dạng Ưu tiên (Priority Mail). Nếu đặt mua 2 cuốn, chỉ phải trả 55 Mỹ Kim bao gồm cước phí.
- Ngoài Hoa Kỳ: Ấn phí 25 Mỹ Kim cộng cước phí (tùy theo quốc gia và số lượng sách)

Chi phiếu viết trả cho

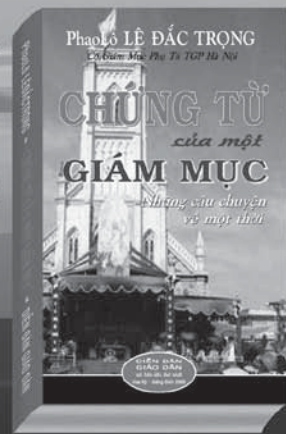
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN (Memo: Hội Ký) và gửi về

Tòa Soạn DDGD:

14924 Dillow, Westminster, CA 92683

Điện thoại (714) 894-5826.

Email: toabaoddgd@yahoo.com



Bài Phát Biểu Của

ĐỨC GIÁM MỤC NGUYỄN VĂN LONG (Úc Châu)

Dưới đây là bài phát biểu của Đức Giám Mục Vinh-sơn Nguyễn văn Long OFMConv tại Hội nghị 'Rerum Novarum' năm 2011 về đề tài 'Người Tầm Trú: Có một giải pháp đúng đắn không?' tại Hội trường Trung tâm, trường Đại học Công Giáo Úc tại Melbourne ngày thứ Ba 11 tháng 10 năm 2011.

Thưa các bạn,
Thật là một vinh dự lớn cho tôi, một “đứa trẻ mới vào nghề”, được phát biểu trong hội nghị năm 2011, do Ủy ban Công lý và Hòa bình Melbourne tổ chức, kết hợp với trường Đại học Công giáo Úc và Ủy ban Công Giáo về Di Dân và Tị Nạn Melbourne.

Đối với những ai chưa biết về hội nghị thường niên này, nó được lấy cảm hứng từ Tông thư hay “bức thư ngỏ” được gọi là Rerum Novarum có nghĩa là ‘Những Điều Mới’ của Đức Giáo Hoàng Lêô XIII vào năm 1891. **Bằng cách đối mặt với các vấn đề khẩn cấp của thời đại và kêu gọi Nhà nước bảo vệ quyền lợi của giai cấp công nhân, Rerum Novarum đã đặt nền móng cho Giáo huấn hiện đại về xã hội của Giáo hội Công giáo. Trong thực tế, nó thể hiện quan điểm cho rằng người nghèo có một tình trạng đặc biệt trong việc xem xét các vấn đề xã hội bởi vì Thiên Chúa ở về phía người nghèo.** Các Đức Giáo Hoàng kế vị đã noi theo hướng dẫn của Đức Giáo Hoàng Lêô và tiếp tục lên tiếng về các vấn đề công bằng xã hội. Ví dụ, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI đã lên tiếng mạnh mẽ trong Tông huấn đầu tiên của ngài Deus Caritas Est khi ngài tuyên bố **“Giáo Hội không thể và không được phép ở bên lề trong cuộc chiến cho công lý. Giáo hội phải thủ vai của mình thông qua các tranh luận hợp lý và khơi dậy năng lực tinh thần, nếu**

không thì công lý, điều luôn luôn đòi hỏi sự hy sinh, không thể thành công và phát triển.”

Tối nay, tôi nói chuyện với các bạn trên cương vị một giám mục. **Tôi có ý tuyên bố một cách không xấu hổ rằng Giáo Hội đứng về phía người nghèo, cũng như Thiên Chúa luôn đứng về phía họ.** Nhưng trên tất cả, tôi nói chuyện với các bạn như một người mà bản thân



đã từng là người tị nạn và tầm trú. Bằng cách chia sẻ cuộc hành trình cá nhân của tôi, tôi hy vọng sẽ tạo ra một bầu khí hiểu biết và tình liên đới với những người ra đi kém may mắn khác mà hành trình cuộc sống của họ cũng xứng đáng không kém chúng ta là được tôn trọng và có nhân phẩm.

Người ta thường nói lịch sử hay lặp đi lặp lại. Tôi thấy rằng những câu chuyện của nhiều người tị nạn muốn tìm nơi trú ẩn tại Úc hiện nay tương tự như của chúng tôi, những người tị nạn Việt Nam trốn thoát khỏi gông cùm và sự khủng bố của chủ nghĩa Cộng sản trong các thập

niên 1970 và 80. Chia sẻ câu chuyện của tôi với các bạn, tôi muốn tạo cho họ một tiếng nói; bởi vì với vị trí của tôi, tôi coi đó là một quyền lợi và nghĩa vụ đạo đức để vươn tới với những người đồng cảnh ngộ tị nạn đang tìm kiếm tự do và các giá trị nhân bản.

Tôi xin phép được đưa các bạn trở lại với một chút ký ức – ít nhất là cho những người lớn tuổi đủ để nhớ lại. Chiến tranh Việt Nam: vâng, một cuộc chiến hiện thực, đầy bạo lực và kéo dài nhất và đồng thời cũng là cuộc chiến gây tranh cãi và chia rẽ nhất còn khắc ghi sâu đậm trong tâm trí chúng ta. Ai có thể quên được những hình ảnh kinh hoàng của cuộc chiến đó đã được chuyên tiếp tới màn ảnh truyền hình của chúng ta mỗi ngày? Ai có thể quên được các cuộc biểu tình trên đường phố trong các thành phố và tại các cơ sở của các trường đại học của chúng ta? Đó là một cuộc chiến mà chúng ta không thể đương đầu, thậm chí sau nhiều năm tiến hành và chiến đấu, cuối cùng bị bỏ rơi và sau đó là sự thất bại bi thảm. Đáng tiếc là những người lính Úc của chúng ta đã mang những vết sẹo về thể lý và tâm lý cả trong và sau cuộc chiến. Trong nhiều trường hợp, họ đã trở về không phải chỉ là không được công nhận một cách xứng đáng mà còn nhận được sự sỉ nhục họ không đáng phải chịu.

Nhưng sự thật có thói quen tiết lộ chính nó trong một nhận thức

muộn màng. **Khi vào cuối cuộc chiến, chính xác là ngày 30 tháng Tư năm 1975, hàng triệu người tị nạn Việt Nam đã đổ xô ra biển để trốn thoát khỏi chế độ cộng sản, người ta bắt đầu hiểu lý do tại sao cuộc chiến đó đã phải được chiến đấu và kháng cự.** Người Việt Nam là một dân tộc rất tự hào. Chúng tôi tự hào về di sản của chúng tôi có hơn 4.000 năm lịch sử tích lũy, chúng tôi tự hào về đất và biển của chúng tôi là một trong những nơi ngoạn mục nhất ở Á châu. Những ai trong các bạn đã từng đến Việt Nam sẽ đồng ý với tôi. Cuộc sống và số phận của chúng tôi được bén rễ sâu trong mảnh đất của chính chúng tôi. Chúng tôi chưa bao giờ được biết đến như là những người du canh du cư hoặc di dân. Chưa bao giờ trong lịch sử thăng trầm lâu dài của chúng tôi đã có một cuộc di tản hàng loạt như vậy ra khỏi mảnh đất của chính mình. Chưa bao giờ, ngay cả khi chúng tôi bị Trung Quốc xâm chiếm và đặt ách nô lệ trong một ngàn năm, ngay cả khi người Pháp đô hộ chúng tôi hàng trăm năm hoặc ngay cả khi người Nhật gây ra nạn đói làm hàng ngàn người chết trong đệ nhị thế chiến. **Chế độ cộng sản đã vượt trên tất cả các chế độ đó với sự cai trị bằng khủng bố, đó là lý do lớn nhất, bi thảm nhất với cuộc di tản chưa từng có trong lịch sử của chúng tôi.**

Tôi không ở đây để xem xét lại tất cả các điều tệ hại của chủ nghĩa cộng sản. Nó đủ để nói rằng cuộc di tản là một minh chứng cho mong muốn bắt khuất được sống trong tự do và nhân phẩm trong mỗi con người. **Chúng tôi, những người tị nạn Việt Nam và là những kẻ sống sót sau sự kiện bi thảm đó là nhân chứng sống cho tự do và các giá trị cơ bản của con người** mà chúng tôi đã bị từ chối ngay trên đất nước của

chúng tôi. **Thưa các bạn, đó là lý do chúng tôi chấp nhận nguy cơ bị các lính canh cộng sản bắn giết, bị đói khát nhiều ngày, bị hải tặc cướp và hãm hiếp, và cuối cùng phải bỏ mạng trên đường vượt biển tìm tự do như hàng trăm ngàn đồng bào của chúng tôi. Chúng tôi muốn nói với thế giới rằng tự do thật đáng giá để tranh đấu.** Chúng tôi muốn bộc lộ sự ngây thơ và gian dối của một điều không tưởng về cộng sản mà nó chỉ có thể tồn tại trong lý thuyết hay trong một thế giới cả tin, nhưng đã là một địa ngục thực sự cho chúng tôi trong thế giới hiện



thực. Chúng tôi muốn thừa nhận sự hy sinh và dũng cảm của các chiến sĩ của chúng tôi. Các cuộc chiến tranh luôn luôn gây tranh cãi và chia rẽ, nhưng như những gì chúng ta đang quan tâm, **không có gì đáng kính hơn so với sự đấu tranh cho người dân Việt Nam, cho tương lai của họ thoát khỏi chế độ độc tài, cho công lý và tự do.** Cuộc chiến đó trước đây và hiện nay không bao giờ là vô ích.

Cá nhân tôi là một người tị nạn thế hệ thứ hai. Tôi nói thế vì cha mẹ tôi đã từng là người tị nạn trước tôi. Năm 1954, sau khi Hiệp định

Geneva chia đôi Việt Nam theo hai ý thức hệ đối kháng, cha mẹ tôi – một cặp vợ chồng trẻ ở độ tuổi đôi mươi với một đứa con nhỏ, đó là người chị cả của tôi lúc đó mới 2 tuổi, – nhỏ gốc từ ngôi nhà của mình ở gần Hà Nội và mạo hiểm về phía nam. Họ trốn thoát bằng một chiếc ghe nhỏ và ra đi đến phần đất mà họ chưa từng biết đến trên đất nước. **Tại sao họ, và hơn một triệu người Việt Nam từ miền Bắc như họ, thực hiện một cuộc hành trình đầy nguy hiểm về một nơi không rõ ở phía nam? Câu trả lời rất đơn giản: họ đã nhìn thấy những tội ác của chế độ mới khởi đầu trong các sự kiện thảm khốc như cái gọi là cải cách ruộng đất, cưỡng bách các nông dân vào hợp tác xã nông nghiệp, sự đàn áp có hệ thống đối với Kitô giáo, đấu tố và xử tử công khai hàng ngàn người. Họ đã sống trong sợ hãi và khủng bố. Trong một bầu khí như vậy, họ đã sẵn sàng đánh đổi mọi sự để có cơ hội sống trong tự do.**

Đó là một điểm xoay của số phận mà sau này tôi cũng theo bước chân của họ, chỉ có điều là sau này nó là một cuộc hành trình xa hơn và nhiều rủi ro hơn. Chúng tôi là một gia đình có bảy người con. Một điều thực tế phổ biến cho các bậc cha mẹ là để bảo đảm sự an toàn cho các con trai trưởng thành của mình khỏi bị bắt tham gia vào quân đội Cộng sản Việt Nam lúc đó đang can dự vào hai cuộc chiến tranh biên giới đồng thời: Trung Quốc ở phía bắc và Khmer Đỏ ở phía nam. Hai anh trai của tôi thoát đi đầu tiên và định cư tại Hòa Lan. Tôi trốn thoát bằng thuyền vào năm 1980 với chị dâu của tôi và hai đứa con nhỏ của chị – một bé trai 18 tháng và một bé gái chưa đầy 6 tháng. Tôi phải ẵm đứa cháu gái ấy hầu như suốt cuộc hành trình. Đó là kinh nghiệm đau buồn

nhất tôi từng trải qua. Và tôi không nói về việc thiếu lương thực, nước uống, và phơi mình trong nắng gió. Nhưng là việc nhìn xem một đứa trẻ bị đau đớn khôn khổ mà mình hoàn toàn bất lực để làm bất cứ điều gì cho nó. **Nhưng kinh nghiệm của tôi là còn nhẹ so với rất nhiều thuyền nhân khác mà tiếng khóc của họ có thể xuyên thủng bầu trời. Họ là những người đã bị bắn và giết chết bởi những người lính biên phòng cộng sản; họ là những người đã bỏ mình trên biển cả mà không để lại một dấu vết; họ là những người đã bị bọn hải tặc cướp, hãm hiếp, đánh đập hoặc giết chết.** Một số còn sống sót để kể lại những câu chuyện kinh hoàng của họ, nhưng hàng ngàn hàng vạn người khác thì không có cơ may. **Một nghiên cứu ước tính rằng có đến 500 ngàn trong số 2 triệu người tị nạn Việt Nam chết trên đường đi tìm tự do.** Không có gì phải nghi ngờ, đây quả là khúc phim đen tối nhất trong lịch sử của dân tộc VN..

Đó là một điều mà chúng tôi sẽ không bao giờ quên.

Về điều này, tôi đã ghi lại trong huy hiệu Giám mục của tôi, hình ảnh của cuộc hành trình đi tìm tự do. Nó tượng trưng cho cả hai điều, cuộc xuất hành trong tinh thần mà tôi là một Kitô-hữu được mời gọi thực hiện, và cuộc ra đi tìm kiếm tự do thật đau đớn mà tôi và vô số các “thuyền nhân” đã thực hiện. Khẩu hiệu “Duc in Altum” có nghĩa là “hãy ra chỗ nước sâu” có một phần là để tôn vinh việc tưởng nhớ tới đồng bào tôi những người đã chịu đau khổ và bỏ mình trong cuộc ra đi tìm kiếm giấc mơ tự do và nhân phẩm. Theo như tôi biết, **tôi là giám mục gốc Việt Nam duy nhất có huy hiệu kết hợp lá cờ của miền Nam Việt Nam và di sản tị nạn của tôi.** Bằng cách làm như

vậy, đó không phải là mong muốn của tôi để tham gia vào chính trị của quốc gia gốc của tôi hoặc có vấn đề với nhà cầm quyền cộng sản hiện tại ở đó. Đây chỉ đơn giản là mong muốn của tôi để làm chứng cho sự thật về lý do tại sao chúng tôi vượt thoát và tại sao chúng tôi đang ở đây trước mặt các bạn hôm nay.

Người Công giáo chúng ta thường nói “Thiên Chúa làm việc theo những cách bí ẩn” và điều này là chắc chắn đúng trong trường hợp của ‘thuyền nhân’ Việt Nam. Khoảng ba mươi năm trước đây, chúng tôi đến đất nước này với một vài giấy tờ mà



chúng tôi được UNHCR (Ủy Hội Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc) cấp trong các trại rải rác trên các vùng xa xôi của các quốc gia Đông Nam Á. Chúng tôi đã mất tinh thần, bị lạc hướng và không có gì chắc chắn về triển vọng của mình trong một đất nước mới. Trong con mắt của nhiều người Úc, chúng tôi là một gánh nặng, một sự xâm lấn, một nỗi ô nhục và thậm chí là một mối đe dọa đối với nước Úc mà họ muốn duy trì. Tôi muốn nhanh chóng cân bằng lại thái độ này với lòng thiện chí, sự hào phóng, hiếu khách và cảm nhận về sự công bằng mà chúng tôi đã trải nghiệm từ đa số người dân Úc. Ở đây với chúng ta

có sự hiện diện của cựu Thủ tướng chính phủ, ngài Malcolm Fraser, ông là người góp phần chính trong việc đưa những người tị nạn Việt Nam ồ ạt đến Úc. Ước chi tôi đã là “một con ruồi đậu trên vách” trong các buổi họp của các đảng phái ở quốc hội hoặc trong vô số các cuộc tranh luận về vấn đề này giữa các đồng nghiệp của ông về cả hai phía chính trị vào thời điểm đó. Không cần biết điều gì đã từng được tuyên bố và tranh luận, nước Úc đã đón tiếp chúng tôi và hậu quả là đã chôn vùi Chính Sách Nước Úc Da Trắng, ít nhất có thể nói đó là một quốc gia can đảm. Nước Úc không còn giống như xưa sau khi chúng tôi đến, quả vậy, quốc gia này đã trở nên tốt hơn trước hoặc tồi tệ hơn trước, thì đây các bạn có thể đổ cho ông Fraser!

Nói về những thay đổi mang lại do chính sách đa văn hóa và đặc biệt về sự xuất hiện của người tị nạn Việt Nam và Đông Nam Á, các bạn có thể xác minh cho chính mình khi ghé thăm các vùng như Footscray và Springvale ở Melbourne và Cabramatta ở Sydney. Khi tôi đến Springvale 30 năm trước đây, nó là một nơi khá ảm đạm và buồn tẻ. Trung tâm mua sắm chỉ giới hạn trong khu vực quanh Springvale Road, khá bình thường để ít nhất có thể nói vậy. Bây giờ nó là một trong những vùng năng động nhất ở Melbourne. Vì vậy, bây giờ nhiều người Úc không phải gốc Á châu đến đó mua sắm để được giá rẻ và đặc biệt là để thưởng thức các món ăn ngon. Thành phố Greater Dandenong thậm chí còn thảo luận về khả năng có một chiếc xe buýt du lịch cho vùng này với hương vị độc đáo của nó và có lẽ với một sưu tập lớn nhất về các ngôi chùa Phật giáo hơn bất kỳ vùng nào ở Úc. Tại Sydney, các sáng kiến tương tự cho

(Xem tiếp trang 99)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh:

Nền Giáo Dục Nào Đã Đây

“Thơ Bé” Thành “Man Dại?”

(Thư Mục Vụ gửi Học sinh, Sinh viên Giáo phận)

LTS: Nhân dịp năm học mới, Đức cha Micae Hoàng Đức Oanh, giám mục giáo phận Kontum, đã gửi tới các sinh viên học sinh lá thư mục vụ đề ngày 1/10/2011.

Nội dung bức thư đề cập tới những vấn đề nóng bỏng của nền giáo dục nước nhà, trong đó, những học sinh, sinh viên, những mầm non tương lai của Đất nước và Giáo hội đang phải đối diện với một nền giáo dục “có vấn đề”? Ngài nhắn nhủ các học sinh sinh viên, hãy cẩn thận vì “Quanh các con không biết bao nhiêu thứ vấy bừa và tấn công khối óc, con tìm và cả ngày sống! Những căn bệnh gian dối, lừa đảo, ích kỷ, hưởng thụ... không để các con được an bình lành lặn! Cái nạn “thành tích, gian dối”, cái dịch “học thêm, kèm thêm”, đang bào mòn óc thông minh, trí sáng tạo và sức lực của các con! Những thứ đó đã và đang sản sinh những lớp người “giả” cho thế hệ ngày mai. Chúng đã và đang len lỏi vào tận trong cung lòng thâm sâu của các con và ngay cả trong gia đình các con. Có khi cả trong các cơ sở đào tạo của các tôn giáo nữa! Rất quý quyết! Quá tình vì! Thật khôn lường!”

Chúng tôi trân trọng gửi tới quý độc giả lá thư mục tử này để cùng suy tư và học hỏi.

THƯ MỤC VỤ GỬI HỌC SINH – SINH VIÊN NĂM HỌC 2011-2012

Kon Tum, ngày 01 tháng 10 năm 2011

Các con thân mến,

Các con đã bắt đầu năm học mới 2011-2012 được 45 ngày rồi mà tới hôm nay cha mới gửi thư chúc mừng. Dịp Tết Trung Thu vừa qua bận đón tiếp Đức Sứ Thần Tòa Thánh Léopoldo Girelli, nên cũng không viết cho các con một chữ nào. Nhưng Cha vẫn nhớ các con và hiệp thông với các con trong kinh nguyện. Hôm nay khi mừng lễ Thánh trẻ Têrêxa, cha nhớ đến các con cách đặc biệt, cha chia sẻ với các con vài tâm tình mà cha hằng ấp ủ và cách riêng luôn nhớ tới trong suốt cuộc hành trình công tác tại Pháp, quê hương của Thánh nữ Têrêxa tuần vừa qua (từ 16.09 đến 22.09.2011), nhất là khi đặt chân lên đất Na-uy ở cực bắc, nơi có một nền giáo dục thật tích cực và phát triển.

I. Giáo hội với công cuộc giáo dục.



ĐC Oanh và DTGM đại diện không thường trú TT

Các con rất thân mến,

Tại nhiều xứ đạo Việt nam thấy vẫn còn treo khẩu hiệu “Giáo dục hôm nay, xã hội và giáo hội ngày mai”! Đây là khẩu hiệu lấy từ Thư Chung của HĐGMVN năm 2007! Khẩu hiệu muốn nói gì? Muốn biết một gia đình văn minh tiên bộ thế nào, cứ việc bước vào nhà bếp, nhà vệ sinh sẽ biết ngay! Muốn biết một đất nước tiên bộ ra sao, cứ nhìn đám trẻ sẽ hiểu ngày mai sẽ ra sao! Nhìn Nước Nhật, Nước Hàn ngày nay phát triển mau chóng đứng ngang tầm các quốc gia tiên tiến và còn hơn thế nữa là nhờ những thập niên qua họ đã biết đầu tư rất nhiều vào công cuộc giáo dục đào tạo lớp trẻ,

để ngày nay có những lớp nhà lãnh đạo có khả năng trí tuệ, có khả năng đạo đức, có ý thức trách nhiệm và biết hành xử đúng đạo lý “làm người lớn”! Vì:

“Giáo dục giữ một vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống con người và ảnh hưởng của nó luôn gia tăng trên đà tiến triển của xã hội hiện nay” (Vat.2, GD mở đầu).

Bởi vì:

“Tất cả mọi người, không phân biệt chủng tộc, giai cấp và tuổi tác, do phẩm giá con người, đều có một quyền bất khả nhượng là phải được hưởng một nền giáo dục đáp ứng sứ mạng riêng, phù hợp với cá tính của từng phái, thích nghi với văn hóa và truyền thống dân tộc, đồng thời mở rộng sự hợp tác huynh đệ với các dân tộc khác, để hỗ trợ công cuộc hợp nhất chân chính và hòa bình trên trái đất” (Vat.2, GD số 1).

Tại Việt Nam, nhà chức trách đã và đang luôn cố gắng nhiều trong lãnh vực giáo dục và đào tạo. Sau 1975, chính quyền đã có sẵn rất nhiều cơ sở giáo dục của các tư nhân và các tôn giáo cùng hàng ngũ đông đảo giáo chức lãnh nghề của Miền

Nam Việt Nam. Sau đó cũng đã có thêm nhiều cơ sở mới, các lớp đào tạo các giáo viên mới, nhưng **báo chí, đài mạng và dư luận quần chúng vẫn không ngớt than phiền và nói tới tình trạng ngày càng sa sút trầm trọng của nền giáo dục Việt Nam hôm nay!?** Đã có nhiều



nhận định, phân tích với nhiều đề nghị tích cực, nhưng công việc vẫn chưa thấy sáng sủa! Tại sao:

Phẩm chất giáo dục lại chưa đạt? (x. Thư Chung HĐGMVN 2010 số 7).

Có nhiều nguyên do. Chủ yếu có phải vì:

“... Chủ trương tương đối và hưởng thụ, tình trạng giáo dục bất cập, những cách trình bày chân lý nửa vời trên các phương tiện truyền thông... đã đưa nhiều bạn trẻ đến một nỗi trạng và đời sống thực dụng, làm bất cứ điều gì để hưởng lợi... có dấu hiệu phá sản lương tâm”. (x. Thư Chung HĐGMVN 2010, số 5).

Hay vì:

“Nền giáo dục Việt Nam chưa có một triết lý giáo dục nhân bản đích thực và toàn diện” (x. Thư Chung HĐGMVN 2010, số 7)?

Có phải chính cái triết lý “duy vật cộng sản vô thần” đã và đang làm lệnh lạc cán cân đào tạo giáo dục người trẻ trở nên con người quân bình hài hòa giữa cái hồn và cái xác, giữa vật thể và tâm linh, giữa cá nhân và tập thể, giữa cái thật và cái giả chăng? Con người chỉ được phát triển hài hòa giữa hai

chiều kích phạm nhân và thần linh, giữa chiều kích đạo lý và tôn giáo. Hình ảnh *trục tọa độ* trong toán học có thể giúp hiểu vấn đề dễ dàng hơn!

Trục hoành độ là trục quan hệ giữa con người với con người là những thụ tạo có sống có chết. Đó là trục đạo đức dạy con người “sống tốt với nhau”, sống “ăn ngay ở lành”.

Trục tung độ là trục tôn giáo, trục tâm linh nói tới mối quan hệ giữa con người thụ tạo với Đấng Tạo Hóa. Đó là trục tôn giáo. Lý tưởng nhất, hài hòa nhất, tốt đẹp nhất là chỗ điểm O của hai trục gặp nhau. Nói theo ngôn ngữ của Tin Mừng thì trục hoành độ diễn tả lòng yêu người còn trục tung độ, tình yêu Chúa. Yêu Chúa yêu người là một! (x. Ga 13,34.35; Mt 22,37-45). **Không thể chọn một bỏ một! Thiếu một là khắp khểnh. Nghiêng nặng về một bên là “quá khích hoặc cuồng tín, chỉ gây thảm họa cho bản thân và cho tha nhân”!** Lịch sử ghi lại bao mất mát bao đau thương do các nền giáo dục què quặt sản sinh những nhà độc tài tàn bạo như Hitler, như Staline, như Mao Trạch Đông....!

Ngày nay cũng đầy đầy những con người “tàn bạo” như thế đã và đang bị đào thải như vừa xảy ra ở Tunisia, Ai Cập, Libya! Khởi đầu với một chàng sinh viên nghèo Bouazizi, 26 tuổi, bị cảnh sát tịch thu gánh hàng rong trên hè phố! Cảm nghiệm cảnh “bị áp bức”, anh đã quyết dùng mạng sống mình làm cây đuốc sống để soi đường chỉ lối cho dân tộc anh cũng như cho toàn thế giới đứng lên tìm cuộc sống mới vào ngày Thứ Sáu, 17/12/2010! Anh đã tắt thở ngày 04.01.2011!

Có điều đáng suy nghĩ và khó hiểu là dưới trướng của các lãnh

tự độc tài, độc đoán, độc ác... lại có rất nhiều nhà trí thức, có học vị cao, có bằng cấp đầy mình, có chữ đầy đầu mà vẫn nhắm mắt vuì đầu phục vụ tiếp tay giết người, cướp của mà không thấy ngượng ngùng xấu hổ? Nền giáo dục nào đã đưa đẩy con người “thơ bé” thành những người “man dại” đến như vậy? Thật đáng khiếp sợ!

II. Nguyên ước vươn tới!

Các con rất thân mến,

Quả thực, ngày nay các con đang được hưởng một nền giáo dục “có vấn đề”!? Quanh các con, không biết bao nhiêu thứ vấy bừa và tấn công khối óc, con tim và cả ngày sống! Những căn bệnh gian dối, lừa đảo, ích kỷ, hưởng thụ... không để các con được an bình lành lặn! Cái nạn “thành tích, gian dối”, cái dịch “học thêm, kèm thêm”, đang bào mòn óc thông minh, trí sáng tạo và sức lực của các con! Những thứ đó đã và đang sản sinh những lớp người “giả” cho thế hệ ngày mai. Chúng đã và đang len lỏi vào tận trong cung lòng thâm sâu của các con và ngay cả trong gia đình



các con. Có khi cả trong các cơ sở đào tạo của các tôn giáo nữa! Rất quý quý! Quá tinh vi! Thật khôn lường! Cần thận trọng để vượt qua!

Trong khi đó:

“... Các tôn giáo cũng như nhiều người thiện chí vẫn chưa có điều kiện pháp lý để đóng góp tích cực

ĐIỂN ĐÀN GIÁO DÂN

vào việc xây dựng Đất Nước, cách riêng trong lĩnh vực giáo dục, y tế và bác ái”. (Thư Chung HĐGMVN 2010, số 6).

Cần có bàn tay đóng góp của mọi thành phần trong dân, nhất là các tôn giáo, mới hy vọng có một nền giáo dục quân bình và tiên tiến!

Phần các con, hãy sống một cuộc sống hài hòa thống nhất giữa đức tin và lý trí! Đừng coi nhẹ bên nào. Hãy chăm ngoan học hành tu luyện con người mình. Học làm người, làm người con Chúa, làm anh em với mọi người. Hãy dốc toàn tâm toàn ý cho việc học tập. Biết phân định tốt xấu trong đục qua cuộc sống! Can đảm tôi luyện thành những người công dân có một đức tin tôn giáo sống động, một vốn kiến thức phong phú sáng suốt hầu góp phần xây dựng một xã hội giàu bác ái yêu thương, cùng nhau biết tôn trọng sự thật và sự sống! Cần xác định rõ sự hài hòa thống nhất giữa đức tin và lý trí như Thánh Augustinô đã nói “*Bạn hãy hiểu để tin; bạn hãy tin để hiểu*” (x. GLCG số 157 & 158) hay như Thánh John Henry Newman đã viết “*Mười ngàn nỗi khó khăn không làm thành một sự hồ nghi!*”

Cụ thể, cha nhắc lại cho các con

mấy việc mà các con có thể làm ngay ngõ hầu bù đắp phần nào thiếu sót hôm nay:

1. **Chăm học.** Tất cả cho việc học. Học làm người tốt. Học Lời Chúa. Học chữ. Học nghề. Học có phương pháp. Các bậc cha mẹ cần cương quyết chăm lo việc học Lời Chúa và Giáo huấn của Hội Thánh cùng với việc học văn hoá! Không chọn một bỏ một! Các thầy cô Công Giáo cần đi đầu trong việc loại bỏ cái nạn dạy thêm dạy kèm bằng cách chuẩn bị bài vở dạy thật tốt ngay tại trường lớp! Cần chấp nhận một cuộc sống “khó nghèo” để không biến “giáo dục” thành “thương mại”.

2. **Sống đạo tốt!** Người công giáo phải là người tốt. Người tốt là người sống chân thật yêu thương. Nơi người tốt không có gian dối hay giả hình; không có lười biếng hay ích kỷ; không có kỳ thị hay phân biệt đối xử hoặc bất công.

3. **Với cái hồn tông đồ:** Các con hãy sống tinh thần “được sai đi” dưới tác động của Chúa Thánh Thần! Sống như men như muối như ánh sáng trần gian (x. Mt 5,13.14) ngay trong gia đình cũng như ngoài xã hội, trong trường lớp cũng như ngoài đường phố. Khắp mọi nơi, trong mọi lúc, với hết mọi người!

4. Cầu nguyện: Cầu nguyện cho một nền giáo dục chân chính:

“*Vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được*” (Ga 15,5;x. Thư Chung 2010, số 37).

Cầu nguyện Chúa soi sáng cho các nhà chức trách thấy rõ thực trạng giáo dục hôm nay và can đảm trao lại cho các tư nhân và các tôn giáo cái quyền giáo dục cũng như các cơ sở giáo dục đang nắm giữ để cùng nhau góp phần đưa nền giáo dục nước nhà đi lên!

Các con thân mến,

Nguyện xin Chúa ban cho các con một năm học tốt đẹp thực sự, để trở thành những con người có cái tâm ngay thẳng, có cái đầu minh mẫn để trở nên những con người phát triển quân bình toàn diện ngõ hầu phục vụ Đất Nước và hăng say loan báo Tin Mừng tình thương cho mọi người.

Xin Thánh nữ Têrêxa Hải Đồng bầu cử cho các con để các con biết noi gương Chị Thánh sống chứng nhân Tin Mừng ngay trong môi trường học đường và khắp mọi nơi.

Thân mến,

+ Micae Hoàng Đức Oanh

Giám mục Giáo phận Kon Tum.



Thư tòa soạn

(Tiếp theo trang 3)

Văn kiện thứ hai là bài phát biểu của Đức Cha Nguyễn Văn Long, OFMConv Giám Mục Việt Nam đầu tiên ở Úc Đại Lợi, tại Hội nghị ‘Rerum Novarum’ năm 2011 về đề tài ‘Người Tầm Trú: Có một giải pháp đúng đắn không?’ khai diễn ở Hội trường Trung tâm, trường Đại học Công Giáo Úc tại Melbourne ngày thứ Ba 11 tháng 10 năm 2011.

Trong bài phát biểu này, Đức Cha Long đã công khai xưng mình là người Việt Nam tị nạn cộng sản,

vượt đại dương đi tìm tự do. Ngài nói:

“*tôi đã ghi lại trong huy hiệu Giám mục của tôi, hình ảnh của cuộc hành trình đi tìm tự do. Nó tượng trưng cho cả hai điều, cuộc xuất hành trong tinh thần mà tôi là một Kitô-hữu được mời gọi thực hiện, và cuộc ra đi tìm kiếm tự do thật đau đớn mà tôi và vô số các “thuyền nhân” đã thực hiện. Khẩu hiệu “Duc in Altum” có nghĩa là “hãy ra chỗ nước sâu” có một phần là để tôn vinh việc tưởng nhớ tới đồng bào tôi những người đã chịu*

đau khổ và bỏ mình trong cuộc ra đi tìm kiếm giấc mơ tự do và nhân phẩm. Theo như tôi biết, tôi là giám mục gốc Việt Nam duy nhất có huy hiệu kết hợp lá cờ của miền Nam Việt Nam và di sản tị nạn của tôi.”

Sau hết những phản ứng của giáo sĩ và giáo dân chung quanh Lời Chủ Chấn tháng 10 của Đức Hồng Y Phạm Minh Mẫn và Đức Giám Mục Phụ Tá Nguyễn Văn Khâm cũng là những văn kiện đáng đọc trên Diễn Đàn Giáo Dân số này.

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN ■

Một Vị Giám Mục DÁM NÓI SỰ THẬT¹

Lm. Vĩnh Sang, DCCT, 8.10.2011

Kính gửi Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh, Giám Mục Giáo Phận Kontum.

Kính thưa Đức Cha, con cái Giáo Phận Kontum và các Kitô hữu ở khắp nơi vừa được đọc Thư Mục Vụ của Đức Cha gửi cho các học sinh sinh viên niên học 2011 – 2012. Chúng con xin tỏ bày sự khâm phục Đức Cha về sự chân thành và trung thực của Đức Cha, Đức Cha đã dám nói sự thật, một sự thật mà mọi người có lương tri đều biết, nhưng không mấy ai dám nói, nhất là nói công khai, chỉ nghe có những tiếng thờ dài, những lời than vãn, những giọt nước mắt và những bàn tán xôn xao...

Bằng một lá thư chân tình, bằng một ngôn ngữ yêu thương, Đức Cha đã bày tỏ nỗi cảm thông với các sinh viên học sinh, với các bậc phụ huynh và với cả một hiện tình đất nước. Không cay đắng nặng lời, không oán than thù hận, Đức Cha đã chia sẻ nỗi ưu tư và nâng đỡ mọi người, và đặc biệt Đức Cha đã không uốn lưỡi bẻ cong ngòi bút hồng làm vui lòng người khác. Thật là một tấm gương cho chúng con noi theo.

Đức Cha không chỉ nói, nhưng Đức Cha đã làm. Ít là qua các trang mạng, chúng con được đọc, được nhìn thấy hình ảnh Đức Cha đi nhặt rác sau ngày hành hương kính Đức Mẹ ở Măng Đen (người ta gọi là Đức Cha nhặt rác), được biết Đức Cha “lang thang” khắp Giáo Phận để thăm con cái, gọi là lang thang vì Đức Cha đi một mình, không báo trước, không tiền hô hậu ứng, không kèn không trống, không cờ không quạt, không biểu ngữ, không dàn

chào, Đức Cha “lăn” vào bếp nhà xử trống rỗng để tìm khoai tìm sắn ăn trưa, Đức Cha ngủ ngay tại thềm Nhà Thờ để chờ gặp vị Linh Mục quản xứ đang đi vắng...

Vâng, ít là con đã một lần thấy được điều ấy. Đức Cha di chuyển liên tục trong miền rừng núi và Đức Cha đã ngủ đêm ngay tại bờ sông để chờ sáng đèn dâng lễ tại một Giáo Điểm gần đấy. Chúng con nghĩ hành động là một bài học có giá trị gấp nhiều lần bài dạy lý thuyết.



Tuy nhiên, thưa Đức Cha, trong phần hai của Lá Thư Mục Vụ (II. Nguyễn ước vươn tới) Đức Cha đưa ra ba lời khuyên, trong đó lời khuyên **chăm học** chúng con thấy không ổn. Đức Cha viết:

Chăm học. Tất cả cho việc học. Học làm người tốt. Học Lời Chúa. Học chữ. Học nghĩa. Học có phương pháp. Các bậc cha mẹ cần cương quyết chăm lo việc học Lời Chúa và Giáo huấn của Hội Thánh cùng với việc học văn hoá ! Không chọn một bỏ một ! Các thầy cô Công Giáo cần đi đầu trong việc loại bỏ cái nạn dạy thêm dạy kèm bằng cách chuẩn bị bài vở dạy thật tốt ngay tại trường lớp ! Cần chấp nhận một cuộc sống “khó nghèo” để không biến “giáo dục” thành

“thương mại”...

Chúng con thấy... không ổn, là vì làm sao các em sinh viên học sinh lại phải học một chương trình giáo dục như chính Đức Cha và Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã nhận định ở trên? Làm sao các em phải học một loại sách giáo khoa vừa xuất bản đã phải làm ngay bản đính chính, bản đính chính dày ngang giữa cuốn sách đã in ? Làm sao các em phải học những điều bịa đặt ngay trong chính lịch sử nước nhà ? Các em vẫn tiếp tục phải học sự hận thù ư ? Các em vẫn tiếp tục phải học sự hoang tưởng sao ? Các em vẫn phải đọc “sách tham khảo” về đạo đức một cách lệch lạc chẳng ? ...

Nhưng nếu không học, không đọc thì bẽ tắc ! Chiều qua ngồi trong một bàn ăn nhân ngày giỗ một người thân trong họ hàng bên nội con, có vài thực khách là cán bộ trong Nhà Nước, họ nói với chúng con rằng “lỗi hệ thống !”, con chỉ biết cười và nói với họ rằng “các ông nói đấy nhé !”

Chúng ta có quyền hy vọng, Chúa không bao giờ để ta thất vọng, Chúa biết phải làm gì để chúng ta hạnh phúc. Chúng con có quyền hy vọng, vì chúng con có một vị Giám Mục dám nói sự thật một cách chân thành và yêu thương, đất nước này, dân tộc này có quyền hy vọng, vì ít là đã có những người trong bộ máy cầm quyền biết và dám nói, dù còn tại chức hay đã nghỉ hưu.

Cô bé Têrêxa nhỏ nhắn, hiền lành và đầy tình thương đã làm xoay chuyển cả tình hình thế giới, xin Người Chị nhỏ bé dễ thương đã yêu thương Việt Nam một cách đặc biệt, cầu bầu cùng Chúa cho Đức Cha, cho chúng ta.

Lm. VĨNH SANG, DCCT,
8.10.2011

1. Tựa đề lá thư ngỏ này của Lm. Vĩnh Sang là do BBT Ephata đề nghị ■

“Giáo Dân Tuyệt Đối Không Thể Từ Chối Tham Gia Vào Chính Trị”

(Bài giảng của Linh mục Nguyễn Thế Hiện)

LTS: Tối 25/9/2011, khoảng 3.000 người đã tới nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế, số 38 Kỳ Đồng, tham dự thánh lễ và thắp nến cầu nguyện cho các thanh niên Công giáo bị nhà cầm quyền bắt giữ trái pháp luật thời gian vừa qua, mà nạn nhân mới nhất là anh Phêrô Trần Vũ Anh Bình, ca viên của ca đoàn giáo xứ.

Trong bài giảng lễ, Linh mục Giuse Nguyễn Thế Hiện, sau khi trích dẫn những hướng dẫn của Công đồng Vatican II và đặc biệt của Chân phúc Giáo hoàng Gioan Phaolô II trong Tông huấn “Kitô hữu Giáo dân”, đã mạnh mẽ khẳng định: “Giáo Dân tuyệt đối không thể từ chối tham gia vào “chính trị”. Vậy ai nói rằng là Kitô hữu thì cứ lo chuyện trong Nhà Thờ, đừng đụng đến chính trị, thì chúng ta có thể nói rằng người đó phản bội lý tưởng Kitô Giáo, người đó đi ngược với giáo huấn của Hội Thánh.”

Chúng tôi trân trọng gửi tới quý đọc giả toàn bộ nội dung bài giảng này, để cùng nhau suy tư, nhất là cùng nhau dần thân cho công lý và hòa bình như Thánh Công đồng Vatican II và Đấng Chân phúc đáng kính Gioan Phaolô II đã tha thiết kêu gọi chúng ta.

LỜI MỜI GỌI VÀO LÀM VƯỜN NHO CỦA CHÚA

Kính thưa cộng đoàn phụng vụ,
Trong bài Tin Mừng Chúa Nhật tuần trước, chúng ta nghe Chúa Giêsu kể câu chuyện dụ ngôn những người thợ làm vườn nho, trong đó ông chủ vườn năm lần bảy lượt đi ra phố tìm người làm vườn nho. Ông nói với những người thợ, kể cả vào lúc 5 giờ chiều rằng: “Cả các anh nữa, cũng hãy vào làm vườn nho cho tôi”. Trong bài Tin Mừng mà anh chị em vừa nghe công bố của Chúa Nhật hôm nay, chúng ta cũng nghe lại niềm khát vọng và lời mời gọi ấy của Thiên Chúa. Dụ ngôn hôm nay kể chuyện một người cha có hai người con, và ông đã đến với từng người trong hai người con ấy mà nói với họ rằng: “Con hãy đi làm vườn nho cho cha”.

Trong khung cảnh của Thánh Lễ cầu nguyện cho Công Lý và Hòa Bình hôm nay, tôi muốn mời gọi anh chị em suy niệm một chút về lời mời gọi đó của Thiên Chúa dành cho chúng ta.

Rõ ràng là cả bài Tin Mừng tuần trước và cả bài Tin Mừng tuần này



đều hướng cái nhìn của chúng ta về hai thực tại quan trọng. Thực tại thứ nhất là một Vườn Nho mênh mông của Thiên Chúa. Và thực tại thứ hai là một đám đông những người, và cụ thể hôm nay được nói rõ là những người con của Thiên Chúa, được mời gọi đi vào Vườn Nho ấy.

Vườn Nho mà Chúa Giêsu nói trong hai dụ ngôn là chính thế giới này, cái thế giới mà chúng ta đang sống, cái thế giới của con người, cái thế giới cần phải được đẩy đến chỗ hoàn thành theo chương trình của Thiên Chúa, trong Nước của Thiên Chúa.

Trước hết chúng ta được Chúa Giêsu mời gọi hãy can đảm nhìn thẳng vào cái thế giới mà trong đó chúng ta đang sống, cái thế giới của chúng ta, cái thế giới của cộng đồng nhân loại này. Ở trong thế giới đầy

có những thành công, có những thất bại, có những vấn đề, có những ưu tư, có những thành tựu, có những niềm vui hay nhưng cũng có đầy những niềm đau.

Trong Tông Huấn “Kitô hữu Giáo Dân” (Christi fideles laici), Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2 gọi lên cho chúng ta một vài đường nét của cái thế giới mà những người Kitô hữu – đồ đệ của Chúa, được mời gọi đi vào. Đức Thánh Cha viết tại số 5:

“Chúng ta hãy nghĩ đến vô số xúc phạm mà phẩm giá của nhân vị con người đang phải chịu hôm nay. Một khi không được nhìn nhận và yêu mến theo phẩm giá của mình là hình ảnh sống động của Thiên Chúa (x. St 1, 26), con người làm môi cho những hình thức nhục nhã và lệch lạc nhất là “biến họ thành dụng cụ”, thành nô lệ cho thế lực mạnh hơn một cách khôn khéo. “Thế lực mạnh hơn” này có thể mang nhiều bộ mặt khác nhau: ý thức hệ, quyền lực kinh tế, những hệ thống chính trị phi nhân, hình thức kỹ trị khoa học, sự xâm nhập của các “phương tiện truyền thông xã hội. Một lần nữa, chúng ta đang đối diện với

một quần chúng là những anh chị em của chúng ta, bị xúc phạm trong những quyền căn bản, đôi khi là hậu quả của thái độ dung túng quá đáng, thậm chí của sự bất công rành rành của một số luật dân sự: quyền được sống và toàn vẹn thân thể, quyền có nhà ở và việc làm, quyền có gia đình và sinh sản có trách nhiệm, quyền được tham dự vào sinh hoạt công cộng và chính trị, quyền được tự do lương tâm và tuyên xưng niềm tin tôn giáo của mình...”

Đó là một tình trạng bi đát của cái thế giới mà chúng ta đang sống, trong đó những quyền căn bản của con người có thể bị xúc phạm và chà đạp.

Nhưng đồng thời, bên cạnh đấy, Đức Thánh Cha viết:

“Bên cạnh những sự khinh miệt và xúc phạm nhân quyền trong thế giới chúng ta đang sống, trong cộng đồng mà chúng ta đang là thành viên đây vẫn còn ở đây ý thức về nhân phẩm của con người và cái ý thức, cái khao khát về nhân phẩm về nhân quyền của con người hình như càng ngày càng trở nên mạnh mẽ, được phổ biến rộng rãi...”

Sự hiện diện đông đảo của anh chị em trong Nhà Thờ DCCT hôm nay, trong Thánh Lễ cầu nguyện cho Công Lý Hòa Bình này, cũng là một bằng chứng mạnh mẽ của niềm khao khát, của ý thức sâu xa về quyền con người đó.

Rõ ràng, theo quan điểm của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2, thế giới mà chúng ta đang sống một đàng mang cái dung mạo của một thế giới trong đó những quyền của con người bị chà đạp, bị khinh miệt bởi một số người và đôi khi đó là những người đang cầm quyền thống trị; nhưng đàng khác, thế giới chúng ta đang sống cũng được ghi dấu bởi một khát vọng, một ý thức, một nỗ lực của rất đông những con người

muốn đề cao nhân quyền, đề cao phẩm giá của con người. Và chúng ta được mời gọi đối diện với cái thế giới ấy, được mời gọi can đảm nhìn thẳng vào cái thế giới ấy, đi vào trong cái thế giới ấy, dần thân trong tư cách là Kitô hữu. Cách riêng là anh chị em, những Kitô hữu Giáo Dân, Giáo Hội mời gọi anh chị em đi vào trong cái thế giới đó, cái thế giới của bất công, của bạo lực nhưng đồng thời cũng lại là cái thế giới mà nhân quyền cần phải được khẳng định.

Đề đem đạo vào đời, đề đi vào cái thế giới đầy trong tinh thần của Kitô Giáo, theo ý nghĩa chúng ta vẫn nói là phục vụ con người và xã hội, thì trong Tông Huấn “Kitô hữu Giáo Dân”, tại số 42, Đức Thánh Cha ghi rõ một lời mời gọi mà tôi xin anh chị em thật chú ý lắng nghe:

“Giáo Dân tuyệt đối không thể từ chối tham gia vào “chính trị”, tức là những hoạt động đa dạng về kinh tế, xã hội, luật pháp, hành chính, văn hóa, một chính trị có mục đích cổ vũ công ích một cách có tổ chức và qua các định chế...”

Đức Thánh Cha khẳng định: Giáo Dân tuyệt đối không thể từ chối tham gia vào “chính trị” theo nghĩa đó. Vậy ai nói rằng là Kitô hữu thì cứ lo chuyện trong Nhà Thờ, đừng đụng đến chính trị, thì chúng ta có thể nói rằng người đó phản bội lý tưởng Kitô Giáo, người đó đi ngược với giáo huấn của Hội Thánh.

“Các Nghị Phụ Thượng Hội Đồng Giám Mục [1987] đã nhiều lần khẳng định điều đó: tất cả và từng người đều có quyền và bổ phận tham gia vào chính trị; sự tham gia này có thể rất khác nhau và bổ túc cho nhau về hình thức, về mức độ, về công tác và trách nhiệm”.

Trong một bản văn rất quan trọng của Công Đồng Vatican 2, Hiến Chế Mục Vụ về “Giáo Hội trong

thế giới ngày nay”, tức là Hiến Chế “Vui mừng và hy vọng” (Gaudium et Spes), tại số 75, khi bàn đến sự dần thân chính trị và các cộng đoàn chính trị, Thánh Công Đồng Vatican 2 khẳng định thế này:

“Giáo Hội ca ngợi và quý trọng việc làm của những người vì lợi ích quốc gia mà dần thân phục vụ con người cùng nhận lãnh gánh nặng của trách nhiệm này”.

Lời Thánh Công Đồng, tôi xin đọc lại và nhấn mạnh một lần nữa:

“Giáo Hội ca ngợi và quý trọng việc làm của những người vì lợi ích quốc gia mà dần thân phục vụ con người cùng nhận lãnh gánh nặng của trách nhiệm này”. Như thế, ai nói rằng người Kitô hữu đừng đưa vai gánh vác những nhiệm vụ chính trị, ai nói rằng người Kitô hữu đừng dần thân vào lãnh vực chính trị, người đó nói ngược với điều mà các Nghị Phụ của Thánh Công Đồng đã công bố từ những năm 1960: *“Giáo Hội ca ngợi và quý trọng việc làm của những người vì lợi ích quốc gia mà dần thân phục vụ con người cùng nhận lãnh gánh nặng của trách nhiệm này”.* Gánh nặng đó có thể là tù tội, gánh nặng đó có thể là mất quyền tự do, gánh nặng đó có thể là bị khủng bố, gánh nặng đó có thể là mất công ăn việc làm, gánh nặng đó có thể là bị bôi nhọ về mặt danh dự của cá nhân, gia đình hay cộng đồng. Đó là những gánh nặng đi kèm theo việc dần thân phục vụ con người vì lợi ích quốc gia. Và Giáo Hội, trong thẩm quyền cao nhất của mình, thẩm quyền của Thánh Công Đồng Chung, đã công bố rằng: Giáo Hội ca ngợi và quý trọng việc làm của những con người đó.

Vậy việc chúng ta được mời gọi đi vào thế giới này, việc chúng ta được mời gọi đi vào Vườn Nho của Chúa, là việc được Giáo Hội ca ngợi và đề cao. Đó là một việc làm thuộc

về bản chất, thuộc về cái gì đó cốt yếu của ơn gọi làm người Kitô hữu.

Và kính thưa anh chị em, tất nhiên các linh mục và giám mục, do vị trí của mình và để tôn trọng tính thánh thiêng của Hội Thánh, thì không được dẫn thân trực tiếp vào hoạt động chính trị theo nghĩa hẹp. Nhưng Hội Thánh mời gọi các Kitô hữu Giáo Dân phải thực sự dẫn thân vào lãnh vực đó của đời sống trần thế. Các Kitô hữu Giáo Dân là chính anh chị em đây thưa anh chị em. Anh chị em hãy đọc những tài liệu của Hội Thánh nói về nhiệm vụ của Giáo Dân, anh chị em hãy đọc Tông huấn Kitô hữu Giáo Dân của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2: Giáo Hội đề cao sự dẫn thân của anh chị em trong lãnh vực này.

Thế nhưng hôm nay, khi chúng ta vui mừng nghe lại lời khẳng định của Thánh Công Đồng về việc Hội Thánh đề cao sự dẫn thân đó, thì đồng thời, một câu hỏi lại được đặt ra cho chúng ta là: đâu là những yếu tố quan trọng mà anh chị em Giáo Dân phải chú ý khi đi vào làm việc trong Vườn Nho, trong thế giới mà nhân quyền bị chà đạp, nhưng mặt khác lại vẫn cứ còn sống mãi cái khát vọng và những nỗ lực về nhân quyền? Đi vào hoạt động trong cái thế giới ấy, tức là dẫn thân cho Công Lý và Hòa Bình, chúng ta phải tự hỏi: Đâu là những yếu tố quan trọng trong hành trang của chúng ta, thưa anh chị em?

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2, cũng trong Tông Huấn “Kitô hữu Giáo Dân”, đã cho chúng ta những gợi ý hết sức thiết thực, mà trong khung cảnh Thánh Lễ cầu nguyện cho công lý và hòa bình tối hôm nay, tôi muốn mời gọi anh chị em đọc lại và suy nghĩ. Trước hết tại số 42, Đức Thánh Cha khẳng định rằng đức ái không được tách rời khỏi công lý. Tức là đừng ai nhân danh đức ái

Kitô Giáo để phủ nhận những tiếng gọi khát khao, những khát vọng về công lý của con người. Đức Thánh Cha viết rõ:

“Đức Ái yêu mến và phục vụ con người thì không được tách rời khỏi Công Lý, cả hai mỗi bên theo cách của mình đều đòi hỏi sự nhìn nhận toàn diện và hữu hiệu các quyền của con người, là đối tượng mà xã hội với tất cả cơ cấu và định chế của nó phải hướng đến”.

Và tiếp theo đó, cũng tại số 42 của tông huấn này, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2 đã nêu cho chúng ta ít nhất bốn yếu tố quan trọng trong hành trang của chúng ta khi dẫn thân vào lãnh vực mưu cầu công lý và hòa bình cho thế giới hôm nay.

(1) Thứ nhất, Đức Thánh Cha nói đến ***“tinh thần tôn trọng công ích và công lý”***.

Ngài viết: *“Một đường lối chính trị vì dân, vì nước sẽ luôn luôn lấy công ích làm tiêu chuẩn căn bản”*. Công Đồng Vatican 2 trong Gaudium et Spes, tại số 74, đã quả quyết rằng: *“Công ích là lý do tồn tại, là ý nghĩa và là căn bản pháp lý thiết yếu cho các tổ chức chính trị”*. Nói như thế có nghĩa là Hội Thánh dạy cho chúng ta biết rằng, khi một tổ chức chính trị mà không còn chú tâm lo cho công ích, không còn chú tâm lo cho thiện ích chung nữa, thì tổ chức chính trị ấy không còn căn bản pháp lý, không còn ý nghĩa và không còn lý do để tồn tại. Nếu một tổ chức chính trị chỉ chăm lo cho quyền lợi riêng của mình hay lợi ích nhóm của riêng mình, thậm chí của những lãnh tụ cao cấp của mình, thì tổ chức chính trị ấy, dưới quan điểm của Công Đồng Vatican 2, đã đánh mất đi lý do tồn tại, đánh mất đi ý nghĩa và căn bản pháp lý của mình. Thánh Công Đồng chỉ rõ: *“Công ích nói đây bao gồm tất cả điều kiện của đời sống xã hội, nhờ những điều*

kiện cá nhân này, gia đình và đoàn thể có cơ hội phát triển trọn vẹn và dễ dàng hơn.”

Đức Thánh Cha viết tiếp: *“Hơn nữa, một đường lối chính trị vì dân vì nước thì phải chọn đường hướng trường kỳ là bênh vực và cổ võ công lý.”*

Như vậy, Đức Thánh Cha cho ta biết: hành trang trước hết, tinh thần đầu tiên mà chúng ta cần phải có, đó là một tinh thần tôn trọng công ích và công lý.

(2) Thứ hai, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2 nói đến ***“tinh thần phục vụ”***:

“Việc thi hành quyền bính chính trị phải đặt nền trên tinh thần phục vụ. Tinh thần phục vụ, cùng với khả năng chuyên môn và hiệu năng cần có, là điều kiện thiết yếu làm cho hoạt động của các chính trị gia được trong sáng và liêm khiết. Hơn nữa, đây cũng là đòi hỏi rất chính đáng của dân chúng. Muốn vậy cần có sự đấu tranh công khai và thẳng thắn để chiến thắng những khuynh hướng xấu xa, như: việc sử dụng những phương cách hành xử bất chính, gian dối và mờ ám, sự biến thủ công quỹ nhằm trục lợi của một số người, việc sử dụng những phương thế mờ ám và bất hợp pháp để bằng mọi giá chiếm đoạt, duy trì và bành trướng quyền hành”.

Đức Thánh Cha nói rõ rằng những thứ đó là những khuynh hướng xấu xa mà người Kitô hữu phải công khai và thẳng thắn chiến đấu chống lại. Xin lưu ý anh chị em, chính Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2 viết chứ không phải tôi nói đâu, thưa anh chị em.

(3) Điểm thứ ba mà số 42 của Tông Huấn tiếp tục đưa ra, đó là ***“tinh thần tôn trọng sự tự lập chính đáng của các thực tại trần gian và tinh thần làm chứng cho các giá***

(Xem tiếp trang 81)

Những Phản Ứng Của Giáo Sĩ, Giáo Dân Về:

LỜI CHỦ CHẶN TGP SÀI GÒN THÁNG 10

1. Bài giải đáp của LM Chân Tín – 2/ Bài Lời Chủ Chặn của Tôma Minh Thiện – 3. Bài Lời Chủ Chặn, Nói Vây Mà Không Phải Vây của Minh Vĩ – 4. Bài “U Uất” Về Chủ Chặn của Phạm Minh Tâm

1. Lm Chân Tín

Giải đáp thắc mắc của giới trẻ

Các bạn trẻ thân mến,

Có một số bạn trẻ, sau khi đọc Lời chủ chặn “vượt khó trên con đường đổi mới” của Hồng Y Phạm Minh Mẫn và GM Nguyễn Văn Khâm, đã nêu lên một ít thắc mắc. Tôi xin giải đáp:

Thắc mắc thứ nhất liên quan đến đối thoại và hợp tác.

Sau đây là lời chủ chặn: “Những hướng sống khác nhau, những quan điểm khác nhau, nói chung là những dị biệt trong đời sống cộng đồng giáo hội hay cộng đồng dân tộc, vừa có thể là một mối lợi khi được sử dụng để bổ túc và phong phú hoá cho nhau qua đối thoại trong chân lý và hợp tác phục vụ cho công ích...”

Các bạn trẻ nói rằng: Đây là bài học về đối thoại và cộng tác chung chung hay là những chỉ thị cụ thể?

Về vấn đề này tôi đã đề cập nhiều lần rồi. Dù vậy, để chiều lòng các bạn trẻ tôi xin nói lại một lần nữa.

Lời chủ chặn là lá thư mục vụ của các lãnh đạo giáo phận, gửi cho giáo dân giáo phận Sài Gòn, đang sống trong chế độ cộng sản vô thần duy vật, không chấp nhận quyền con người, đàn áp bóc lột nhân dân, phá hoại các tôn giáo. Thế nhưng các ngài chỉ đưa ra một bài học đối thoại và cộng tác chung chung cho mọi thời đại, chứ không phải thư mục vụ dẫn dắt giáo dân trên con đường

“vượt khó” hiện tại với đảng cộng sản.

Đối thoại trong chân lý và hợp tác phục vụ cho công ích như Lời chủ chặn. Muốn đối thoại với nhau phải chấp nhận nhau, kính trọng nhau, thành thật với nhau. Người cộng sản không chấp nhận ta, không thành thật với ta. Bao nhiêu kiến nghị, cộng sản coi như rác, không có chân lý, không phục vụ công ích. Người dân công giáo cũng như không công giáo, trước những trở trở về thời sự nóng bỏng như tham nhũng, bất công, bán đất bán biển cho Trung cộng để bảo vệ đảng CSVN mãi mãi cai trị VN, người dân đâu có đối thoại với đảng CS được. Đứng trước những lộng hành của đảng CS, các Giám Mục VN có đối thoại được gì hay chỉ im hơi lặng tiếng để mặc cho người dân đau khổ. Với chế độ đảng trị, quyền lợi tối thượng là quyền lợi của đảng và đảng viên. Với bất cứ giá nào, đảng CS muốn giữ vị thế độc tôn của đảng, vậy thì làm gì có đối thoại. Đạo đức xã hội ngày càng băng hoại, các GM có đối thoại không và nếu có cuộc đối thoại đó có đem lại kết quả gì không?

Đó chỉ là đối thoại giữa hai người điếc. Đối thoại chẳng đi đến đâu đành làm thỉnh. Đối thoại là tự ru ngủ. Trên đất nước ta hiện nay đối thoại không còn là lý thuyết, thực tế không có thể đối thoại. CS chỉ có áp đặt. Nói đến đối thoại trong chế độ CS hiện nay chỉ có nghĩa là đi xin. Nói đến đối thoại và hợp tác trong chế độ độc tài là chuyện hão huyền. Một chế độ tự đặt mình trên mọi tổ

chức, mọi cơ cấu.

Về vấn đề hợp tác, LM Nguyễn Ngọc Tĩnh Viết:

“Trong cái xã hội đầy dẫy những bất công, gian dối, thối nát, tham nhũng, khi những người yêu nước, yêu tự do dân chủ, lần lượt bị kết án bất công, khi các nhà trí thức bị bịt mồm bịt miệng, chỉ vì đã vạch trần những âm mưu xâm lược của ngoại bang bằng đủ mọi thủ đoạn hiểm độc nhất, khi những người mặc sắc phục công an cảnh sát làm nơ cho bọn côn đồ mang danh “quần chúng tự phát” tha hồ đánh đập trấn áp dân lành không tác sát trong tay, khi những người trẻ tìm đến tu thân nơi cửa Phật bị xua đuổi hành hạ, nhất là khi biểu tượng thiêng liêng nhất của Kitô Giáo là cây Thánh Giá bị triệt hạ, bị đập nát, chúng ta phải hợp tác với chính quyền CS như thế nào? Cũng như các tôn giáo khác, giáo hội Công giáo chúng ta đâu thiếu khả năng, đâu thiếu thiện chí để góp phần xây dựng con người, xây dựng xã hội. Nhưng ai cho các tôn giáo được hợp tác trong các lãnh vực y tế, giáo dục? Ai cho các tôn giáo được hợp tác trong lãnh vực truyền thông để vạch trần những cái xấu xa tội lỗi đang làm băng hoại xã hội từng ngày?” (Thắp một ngọn nến cho Thái Hà, trang 182-183).

Đảng khác, một chính quyền không tôn trọng công ích và công lý thì không còn là chính quyền buộc ta phải vâng phục. Đức Thánh Cha viết “Một đường lối chính trị vì dân vì nước sẽ luôn luôn lấy công ích làm tiêu chuẩn căn bản”. Công đồng

Vatican II, trong *Gaudium et Spes* cũng quả quyết: “Công ích là lí do tồn tại, là ý nghĩa và là căn bản pháp lí thiết yếu cho các tổ chức chính trị”. Nói như thế có nghĩa là khi một tổ chức chính trị như một chính quyền chẳng hạn không còn lo công ích, thì chính quyền ấy không còn căn bản pháp lí, không còn lí do để tồn tại. Người dân không còn buộc phải tuân phục.

Thắc mắc thứ hai được coi như sự phản nộ của giới trẻ:

Lời chủ chăn phê bình những người chống đối, là những người đấu tranh vì quyền lợi của mình. Nói đến đấu tranh chung chung một cách trừu tượng, thì có những người đấu để bảo vệ quyền lợi của mình, cũng có người đấu tranh vì chính nghĩa, đấu tranh cho đất nước, cho tôn giáo.

Lời chủ chăn là lá thư mục vụ đề cập đến cuộc đấu tranh hôm nay trong chế độ CS, đa số đấu tranh cho chính nghĩa, cho tôn giáo, cho người khác. Do đó bảo những người đấu tranh hiện giờ đang bị giam cầm là đấu tranh cho quyền lợi của họ, đó là một nhận định sai lầm, vừa bất công vừa thiếu bác ái. Ta chỉ nhìn vào những nhân vật kể cả các thanh niên thiếu nữ vừa bị bắt, bị giam cầm, vì họ đấu tranh cho đất nước, cho tự do, cho tôn giáo. Chỉ những người có quyền có chức, có tiền mà im lặng trước bất công, chính những người ấy im lặng để hưởng thụ, để bảo vệ quyền lợi của mình.

Ngay trong giáo hội công giáo, một Tổng Giám Mục Ngô Quang Kiệt đã đấu tranh cho giáo hội, đã nói thẳng vào mặt chính quyền Hà Nội: “Tự do tôn giáo là quyền, chứ không phải là ân huệ xin-cho”. Và vì thế, đảng CS đã quyết tâm đẩy ngài khỏi chức Tổng Giám Mục HN. TGM Ngô Quang Kiệt tượng trưng

cho bao người tranh đấu cho luật pháp, cho nhân quyền khắp đất nước này. Nếu Đức Tổng Kiệt cứ ngoan ngoãn như bao người khác, không những làm TGM HN, mà còn có thể lên chức Hồng Y, vì thủ đô HN phải có một Hồng Y như trước.

Một Cù Huy Hà Vũ sẵn sàng đi tù vì muốn đấu tranh cho luật pháp. Một Lê Thị Công Nhân, thuộc giáo hội Tin Lành đã đấu tranh và đã bị tổng giam lúc chị ấy là thành viên luật sư đoàn HN và luật sư đoàn quốc tế. Mặc dầu chị Công Nhân có nhiều điều kiện thuận lợi để thành đạt trên đường đời. Nhưng vì lợi ích của dân tộc, chị đã chấp nhận quên mình, chấp nhận dấn thân vào con đường tranh đấu cho tự do, dân chủ. Chị đã tuyên bố:

“Tôi xin khẳng định bằng tất cả lương tâm, trách nhiệm và tình cảm của mình đối với đất nước VN và dân tộc VN là tôi sẽ chiến đấu tới cùng dù chỉ còn một mình tôi, trước hết là giành lấy nhân quyền cho chính mình và giành lấy nhân quyền, dân chủ và tự do cho người VN. Và CSVN đừng có mong chờ bất cứ một điều gì dù chỉ là thỏa hiệp, chứ đừng nói là đầu hàng về phía tôi. Tôi không thách thức, nhưng CSVN nếu đã hạ quyết tâm thực hiện những hành vi tội ác bằng cách chà đạp lên nhân quyền của người dân VN và muốn tiếp tục đưa đất nước VN trong một sự tối tăm về mặt chính trị, nghèo nàn về mặt kinh tế, lạc hậu về mặt văn hoá kéo dài cho tới tận đời con cháu của chúng ta cũng như của chính người CS, thì tùy họ và họ có quyền hành xử với những gì họ có. Gia đình tôi đã chuẩn bị cho trường hợp xấu nhất có thể xảy ra, đó là tôi có thể bị khởi tố và có thể đi tù”.

Trong giáo hội công giáo, còn có Cha Nguyễn Văn Lý thay vì chấp nhận làm một ông Cha Xứ có đủ tiện lợi, thoải mái, nhưng vì giáo hội, vì

đất nước, Cha đã đấu tranh quyết liệt, do đó Cha bị giam giữ mười mấy năm trời và hiện nay đang ở tù.

Một thắc mắc khác của giới trẻ:

Người giáo dân có bốn phận đấu tranh không?

Về vấn đề này tôi mời các bạn trẻ đọc lại tông huấn “Kitô hữu giáo dân” (*Christifideles Laici*) của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2. Ngài gọi lên cho chúng ta thế giới ta đang sống trên đất nước VN hôm nay:

“Chúng ta hãy nghĩ đến vô số xúc phạm đến phẩm giá của con người ngày nay. Một khi không được nhìn nhận và yêu mến theo phẩm giá là hình ảnh sống động của Thiên Chúa (x. St 1,26), thì con người bị biến thành công cụ, thành nô lệ, cho bạo quyền dưới muôn vàn hình thức sai lạc và bỉ ổi. “Thế lực bạo quyền” ấy có thể mang nhiều bộ mặt khác nhau: những ý thức hệ, những quyền lực kinh tế, những hệ thống chính trị phi nhân, những hình thức kỹ trị khoa học, những sự bá chủ tai quái của các phương tiện truyền thông – xã hội một chiều. Một lần nữa, chúng ta đang đối diện với một quân chúng là những anh chị em của chúng ta, bị xúc phạm trong những quyền căn bản, đôi khi là hậu quả của thái độ dung túng quá đáng, thậm chí của sự bất công rành rành của một số luật dân sự: quyền được sống và toàn vẹn thân thể, quyền có nhà ở và việc làm, quyền có gia đình và sinh sản có trách nhiệm, quyền được tham dự vào sinh hoạt công cộng và chính trị, quyền được tự do lương tâm và tuyên xưng niềm tin tôn giáo của mình... Thế nhưng, bên cạnh những sự khinh miệt và xúc phạm nhân quyền, trong thế giới chúng ta đang sống đây ý thức về nhân phẩm của mọi người vẫn đang

ngày càng được phổ biến rộng rãi và được khẳng định mạnh mẽ.”

Đứng trước tình trạng đó, người tín hữu Chúa phải biết dần thân, đấu tranh để có một đời sống tốt đẹp hơn cho đất nước. Đức Thánh Cha nói rằng:

“Giáo dân tuyệt đối không thể từ chối tham dự vào chính trị, tức là những hoạt động đa dạng về kinh tế, xã hội, luật pháp, hành chính, văn hoá, một chính trị có mục đích cổ vũ công ích một cách có tổ chức và qua các định chế... Một đường lối chính trị nhằm phát triển con người, phải lấy tình liên đới làm phương tiện và kiểu mẫu... Tình liên đới Kitô giáo là một sự đấu tranh quyết liệt, vững chãi, bền chí để thể hiện công ích... Các tín hữu giáo dân không thể khoan tay ngồi nhìn như kẻ bàng quan lười biếng trước những gì phá hoại hay tổn thương hoà bình, như vũ lực và chiến tranh, tra tấn hay khủng bố, trại tập trung... Ngược lại, là môn đệ của Đức Giêsu Kitô, Vua hoà bình, các tín hữu giáo dân phải nhận lãnh bổn phận làm người kiến hoà bình bằng cuộc sống trở về với Chúa và bằng các hoạt động vì sự thật, vì tự do, vì công bình, vì bác ái, đó là những nền tảng vững chắc của hoà bình”.

Đứng trước sự thờ ơ của tín hữu trong công cuộc đấu tranh cho con người, Đức Thánh Cha viết tiếp: “Nếu trước đây, sự làm ngơ bổn phận này đã là điều không thể chấp nhận được, thì hiện giờ thái độ đó lại càng đáng bị khiển trách hơn”. Vì chính Đức Thánh Cha đã cổ vũ giáo dân Balan đấu tranh cho công lý và hoà bình.

Các bạn trẻ thân mến, những lời nhắn nhủ của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô 2 cũng đủ cho thấy người tín hữu của Chúa phải dần thân, không khoan tay ngồi chờ,

nhưng là phải đấu tranh quyết liệt để bảo vệ giáo hội, bảo vệ đất nước, bảo vệ con người.

Sài Gòn 29.09.2011

Lm. Chân Tín

2. Lời chủ chăn? Tôma Thiện Minh

Biện hộ cho “Những khó khăn của quá trình đổi mới”

Đúng vậy, thừa nhậm vị chủ chăn, “trong lịch sử thế giới hôm qua cũng như hôm nay, công cuộc đổi mới đời sống nhân loại trên bất kỳ châu lục nào, cũng đều đối diện với nhiều khó khăn.”, nhưng xã hội Việt Nam phải



DGM Nguyễn Văn Khảm trong Đại hội Dân Chúa

đối phó với những khó khăn không phải từ nhân dân, mà do Nhà Nước gây ra, bởi trình độ quản lý yếu kém của cán bộ, sự độc tài, nạn tham nhũng... chưa từng có trong lịch sử dân tộc. Chính quý ngài đã nhìn nhận “công cuộc cải tạo xã hội mang tính cưỡng bách đã gây ra những chấn động tâm lý, đã tạo ra những xáo trộn và bất ổn”, nhưng nên nhớ cho rằng đó là nguyên nhân chủ quan chứ có thể nào đó là nguyên nhân khách quan! Xã hội Việt Nam hôm nay có những cuộc đấu tranh chỉ vì xã hội đã có quá nhiều bất công và áp bức. Những cuộc đấu tranh đó là phản ứng tự nhiên của con người, của những ai có ý hướng xây dựng

một xã hội công bằng và một đất nước tiên bộ. Đó cũng minh chứng cho quý ngài rằng con người không vì thế mà “thối chí”. Họ đang đấu tranh cho một lý tưởng cao đẹp chứ không phải là những con người có “lập trường bị đóng băng trong tư thế dễ gây hấn và chống đối”.

Xã hội đang băng hoại không thể nào diễn tả nổi, đạo đức suy đồi đến tận đáy, nền giáo dục tuột dốc khó mà vực dậy, dân chúng sống lầm than, nguy cơ mất nước đã gần kề... Đất nước đang cần đến những nhà đấu tranh và những công dân yêu nước. Ấy thế mà đã có những lời châm biếm từ miệng của những kẻ mang danh là chủ chăn, là trí thức!

Xin đừng nhục mạ họ là những kẻ “gây hấn”.

Nguyên nhân của sự chống đối

Hẳn quý ngài cũng từng biết rằng “ở đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh”. Cũng như tục ngữ Việt Nam có câu “tức nước vỡ bờ” và ngạn ngữ Pháp có câu “Ceux qui vivent, ce sont ceux qui luttent” (Sống tức đấu tranh). Đối với hoàn cảnh Việt

Nam, nếu không có sự tàn ác của chủ nghĩa cộng sản, nếu không có những vụ tàn sát đồng bào một cách dã man như vụ cải cách ruộng đất, Tết Mậu Thân, nếu không có sự cai trị độc ác của Nhà Nước cộng sản, nếu không có chuyện cướp đất của dân, nếu không có chuyện bán đất cho ngoại xâm... thì làm gì có chuyện “chống đối”?

Riêng đối với Giáo Hội Công Giáo, sau 1975 nếu không có “công cuộc cải tạo xã hội làm cho riêng Giáo Hội công giáo miền Nam Việt Nam mất đi hơn 2000 cơ sở giáo dục, y tế, từ thiện nhân đạo. Về Tổng giáo phận Saigon, ngoài việc

(Xem tiếp trang 102)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Viết Từ CANADA

Mặc Giao



GỖ DÂY THÔNG LỌNG

Tháng 10, 2011, hoạt động ngoại giao của nhà nước cộng sản VN có vẻ sôi động. Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng đi Bắc Kinh ngày 11 để trấn an và năn ni Trung Quốc. Phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao VN Lương Thanh Nghị cho biết hồ sơ thảo luận giữa Việt-Trung sẽ là vấn đề tranh chấp Biển Đông và tỏ ý tin tưởng rằng vấn đề sẽ được thảo luận một cách thẳng thắn và thành thật. Đó là ước muốn. Thực tế ra sao hạ hồi phân giải. Chuyến đi này là mặt vận động mềm. Ở mặt vận động khác, Chủ Tịch nước Trương Tấn Sang đi thăm Ấn Độ và Sri Lanka cùng ngày 11. Cuộc viếng thăm Ấn Độ là trọng điểm. Ngoại Trưởng Ấn S.M. Krishna mới đi VN và báo chí Ấn mô tả là các cuộc thảo luận của ông “không loại trừ bất cứ đề tài nào”. Chắc chắn là có đề tài Biển Đông, trong đó Ấn không chấp nhận việc Trung Quốc đòi làm bá chủ, đòi đuổi tàu chiến Ấn Độ đến thăm VN đang đi trên vùng biển quốc tế và việc Ấn quyết định hợp tác với VN tìm dầu khí trong lãnh hải VN, bất chấp sự phản kháng của Trung Quốc. Ngoài ra, Ấn còn hứa bán cho VN hỏa tiễn Brahmos tân tiến nhất thế giới và nhận sửa chữa, tân trang máy bay, tàu chiến, quân dụng mà VN mua của Nga trước đây. Thêm vào đó, Ngoại Trưởng Phan Bình Minh đã gặp Ngoại Trưởng Phi

Luật Tân Albert F. Del Rosario ngày 7-10-2011 và hai bên đã đồng ý việc thiết lập đường dây nóng giữa cảnh sát biển Việt Phi và gia tăng trao đổi thông tin giữa hải quân hai nước. Đó là mặt vận động cứng. Điều này chứng tỏ cộng sản VN vừa không dám làm mất lòng, nếu không nói là sợ Trung Quốc, vừa muốn thoát khỏi vòng cương tỏa của đàn anh bằng cách bám lấy những thế lực khác. Đằng sau Ấn Độ và Phi Luật Tân là Khối ASEAN và Hoa Kỳ. Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng thì coi nhà và tiếp Thủ Tướng Đức Merkel để nghe mắng vốn về vi phạm nhân quyền. Những hoạt động ngoại giao sôi động này chứng tỏ cộng sản VN đang ở thế vô cùng khó xử. Chính họ đã tự đưa cô vào tròng và cột thông lọng quanh cổ toàn dân VN.

Đầu tiên là tròng chính trị. Vì cùng theo chủ nghĩa Mác-Lê, cộng sản VN đã xin và được Trung Cộng tích cực viện trợ trong cuộc chiến chống Pháp kể từ 1949 khi Mao Trạch Đông chiếm toàn thể Hoa lục. Đó là món nợ thứ nhất. Nợ phải trả ngay từ lúc vừa nhận. Trả bằng cách phải tâng bốc, học bài, và làm theo ý chủ nợ. Năm 1953, bắt đầu phát động cải cách ruộng đất dưới sự chỉ đạo của cố vấn Trung Cộng để sửa soạn cho cuộc đại cải cách “diệt tận gốc, tróc tận rễ trí phủ địa hào” diễn ra hơn hai năm sau đó. Năm 1954, chính người viết bài này

đã phải hát những bài lời Việt nhưng nhạc đặc Tàu. Trong những buổi lễ hay hội họp lớn, sau bài “Tiến quân ca”, người tham dự phải tiếp tục đứng nghiêm đồng ca bài “Suy tôn Hồ Chủ Tịch” và bài “Đông Phương Hồng” suy tôn Mao Chủ tịch với những lời trơ trẽn tôi còn nhớ tới bây giờ: “Đông phương hồng, mặt trời lên. Trung Hoa chúng ta có Mao Trạch Đông. Với dân Người là cứu tinh, tính tang tình, dân ấm no Người mưu...hòa bình!”.

Món nợ thứ nhất chưa trả hết đã mắc thêm món nợ thứ hai nặng hơn. Đó là tiền bạc, vũ khí, quân trang quân dụng, lương thực, cố vấn, chuyên viên để tung vào cuộc chiến gọi là “chống Mỹ cứu nước”, thực tế là chiếm miền Nam. Theo Bùi Tín, người ta ước lượng quân cộng sản Bắc chi dụng Mỹ có 25%, nhưng đánh dân Nam tới 75%. Vay nợ thì phải trả. Chẳng ai cho không. Dù là đồng chí. Nếu nợ không trả được bằng tiền thì phải trả bằng đất, bằng biển. Phải hứa trả đàng hoàng, có giấy tờ hẳn hoi. Trung Quốc đang cầm trong tay giấy nợ, thỉnh thoảng nhắc khéo và dọa công bố nội dung, khiến đám lãnh đạo ở Hà Nội sợ toát mồ hôi hột, phải liú riu nghe theo những yêu sách của chủ nợ. Công hàm của Phạm Văn Đồng là một bằng chứng. Lệ thuộc chính trị quá lâu đã khiến việc bắt chước đàn anh trở thành quán tính. Đàn anh là gương mẫu về cách cai trị độc tài, kỹ thuật đàn áp, đường lối ngoại giao, mô thức kinh tế, thủ đoạn tham nhũng. Đàn anh là nước cộng sản lớn nhất còn lại để dựa, để học và để cúc cung nhận lệnh.

Tròng thứ hai là kinh tế. Xin đọc một bản tin từ VN ngày 7-10-2011: “Cứ khoảng 2 giờ chiều khi tàu thuyền đánh cá vừa cập cảng Vĩnh Lương, Nha Trang, các thương lái người Hoa bắt đầu xuất hiện để trực

tiếp chọn mua cá. Thương gia người Hoa trực tiếp chọn cá, chốt giá, đôi khi cao hơn một chút so với giá bán trong nước. Họ mua tất cả các loại cá: từ cá thu, chim, đến các loại cá hổ, sơn thóc, mực, cá lạch, cá nóc, họ vét sạch, cá càng độc giá càng cao. Không chỉ ở cảng cá Vĩnh Lương mà hầu hết các cảng cá ở Khánh Hòa đều có mặt nhiều thương lái Trung Quốc có mặt tại chỗ thu mua các loại thủy sản” (freevietnews.com).

Xin mời đọc một bản tin khác xuất phát từ Sài Gòn cùng ngày 7-10-2011: *“Các thanh tra quản lý thị trường tại Sài Gòn hôm qua đã bất ngờ kiểm tra một căn nhà ở quận 6, phát giác, niêm phong và tạm giữ gần 21 tấn thực phẩm trong kho hàng có xuất xứ từ Trung Quốc mà không có hóa đơn, chứng từ, gồm 16 tấn mì chính (bột ngọt) hiệu Friend và gần 5 tấn rong biển, trị giá toàn bộ gần 730 triệu đồng...Hàng lậu đã số từ Trung Quốc đã được đưa vào Sài Gòn bằng đường bộ từ các tỉnh miền Bắc, miền Trung và Tây Nam (qua ngã Miền) đã bị tạm giữ trong 3 tháng qua gần 724,000 sản phẩm, gần 14 ngàn thước vải và 48 tấn hàng hóa các loại, trị giá hơn 15.3 tỷ đồng. Tất cả là hàng giả, hàng nhái, nhập lậu từ Trung Quốc”* (freevietnews.com).

Chỉ cần đọc hai bản tin hàng ngày trên đây, người ta đã thấy con buôn Trung Quốc tự tung tự tác kiếm lợi nhuận và bóp nghẹt nền kinh tế VN như thế nào. Đó mới chỉ là những điều được phát giác và ghi nhận. Sự thật còn nhiều gấp trăm ngàn lần. Thương lái người Hoa tự do vơ vét hàng tươi của Việt Nam đưa về Trung Quốc và dồn hàng đồm, hàng ế, hàng độc hại sang Việt Nam. Chính phủ VN ở đâu mà không có biện pháp kiểm soát và đánh thuế hàng xuất nhập? Tiếng là có những cửa khẩu chính thức kiểm soát ra vào

ở phía Bắc giáp ranh Trung Quốc và phía Tây Nam giáp giới Cao Miên, nhưng chỉ cách cửa khẩu vài trăm thước người ta đã thấy từng đoàn lữ “cửu vạn” và xe gắn máy công khai chở hàng trăm tấn hàng lậu ra vào mỗi ngày, dĩ nhiên với sự đồng lõa của cán bộ địa phương, khiến nhà nước thất thu hàng tỷ tiền thuế, giết chết công nghệ VN, cung cấp thực phẩm độc cho dân ta, đẩy hàng phế thải cho người Việt tiêu dùng, bán rẻ đủ thứ hóa chất độc hại để những người ham tiền và dốt nát xử dụng trong việc trồng hoa màu, nuôi thủy sản, lưu giữ trái cây, bảo quản thực phẩm và trộn vào thức ăn. Đó mới chỉ là việc làm ăn buôn bán lẻ. Dù vậy nó cũng góp phần làm lệch cán cân thương mại, phần lợi nghiêng về phía Trung Quốc, càng ngày càng gia tăng từ sau 2005 là năm cán cân mậu dịch với Trung Quốc còn thăng bằng. Thượng vàng hạ cám, hàng Trung Quốc tràn ngập Việt Nam. Nhiều xí nghiệp sản xuất VN đã đóng cửa để đi buôn hàng Trung Quốc.

Ở mức độ hoạt động kinh tế cao với những dự án lớn, ngoài vấn đề cho Trung Quốc khai thác bauxite ở cao nguyên Trung phần và cho thuê rừng đầu nguồn 50 năm tại 18 tỉnh, tồn cộng 300,000 mẫu tây, khoảng 1% lãnh thổ, nhà nước còn cho 30 doanh nghiệp Trung Quốc tham gia tổng thầu EPC hoặc đối tác đầu tư trong 41 dự án kinh tế trọng điểm của VN (theo Bộ Công Thương, 2009). Ngoài ra, theo Gs Bùi Huy Hùng thuộc Viện Khoa Học Năng Lượng, thì *“Việc hiện 90% dự án nhiệt điện hiện nay do Trung Quốc thắng thầu sẽ dẫn tới sự phụ thuộc có nguy cơ mất an ninh năng lượng khi có sự cố xảy ra vì khi đó chúng ta có cái gì làm đối trọng”* (Bauxit VN 26-9-2010). Tại sao các công ty Trung Quốc có thể bao thầu hầu như trọn

bộ những công trình xây cất và thiết bị kỹ thuật tại VN? Lý do là họ cho giá thấp nhất vì biết cách ăn chịu với những người có trách nhiệm VN để biết trước việc bỏ giá của các công ty khác. Họ cũng biết với giá thấp họ vẫn còn lời sau khi chia chác đủ cửa, vì họ có thể hạ phẩm chất công trình mà vẫn được nhắm mắt thông qua. Với lối cấu kết để rút ruột công trình như thế, làm sao những công ty của các nước khác có thể trúng thầu nổi? Đút cổ vào trông phụ thuộc kinh tế vì ưu đãi đàn anh và vì quen thói tham nhũng và làm ăn bất chính. Bây giờ có muốn rút ra cũng không dễ, vì đàn anh và lòng tham không cho phép.

Trông thứ ba là đe dọa về quân sự. Ranh giới chung ở phía Bắc dài tới 1,300 cây số. Quân Trung Quốc có thể xâm nhập VN ở nhiều điểm tùy họ chọn. Việc đã xảy ra năm 1979. Lâu lâu họ lại đe dọa bằng cách huy động hàng quân đoàn đến tập trận ở gần biên giới VN. Lần cuối cùng chỉ cách đây hơn một tháng. Phía biển Đông Nam, Trung Quốc đã chiếm đút Hoàng Sa và đặt căn cứ quân sự với quân cảng, sân bay và các dàn phóng hỏa tiễn trên đó. Họ cũng đã chiếm một số cồn và cao điểm ở quần đảo Trường Sa. Quần đảo này có 9 đảo thì Phi Luật Tân chiếm 5, Đài Loan chiếm 1, Việt Nam chỉ còn 3. Coi chừng, một ngày nào đó hải quân Trung Cộng với hỏa lực mạnh hơn, vũ khí tối tân hơn, quân đông hơn, sẽ đánh úp và chiếm chớp nhoáng 3 đảo còn lại của VN, đặt thế giới trước sự đã rồi, giống như trường hợp Hoàng Sa. Hiện nay họ tự nhận hầu hết biển Đông là lãnh hải của họ. Họ đánh đuổi, bắt giết ngư dân VN, phá tàu thăm dò địa chất, cấm các công ty VN và quốc tế tìm kiếm dầu khí ngay trong vùng biển đặc quyền của VN, rộng 200 hải lý tính từ bờ. Về phía Tây, Trung Quốc đã

được nhà cầm quyền Hà Nội chấp thuận cho khai thác bauxite trên cao nguyên miền Trung mà các chiến lược gia gọi là mái nhà của Đông Dương, vì từ đó có thể kiểm soát và đưa lực lượng đi tấn công khắp nơi. Lại còn những khu rừng đầu nguồn kéo dài 18 tỉnh từ Bắc, qua Trung, vào tới tận Bình Dương. Hàng trăm ngàn người Hoa kéo đến làm việc và sống luôn ở đây. Họ là những thanh niên và trung niên đã từng đi nghĩa vụ quân sự. Khi cần, họ có thể bỏ búa, kim, và cầm súng được ngay. Những người lãnh đạo cộng sản VN có hiểu mối nguy này không? Có thể họ hiểu, nhưng họ không thể cưỡng lại ý muốn của đàn anh, hoặc biết đâu họ đã thỏa thuận ngầm với đàn anh về một kế hoạch cứu nguy trong trường hợp họ bị nhân dân vùng lên hỏi tội. Lúc đó, hoặc đàn anh sẽ đưa quân tràn xuống các thành phố để đánh dẹp, bắn giết dân Việt Nam nổi dậy, hoặc sẽ đưa các cấp lãnh đạo về “chiến khu” Tây Nguyên an toàn để tìm đường thoát ra nước ngoài hay tính kế phục thù. Trung Quốc không cần đem quân chiếm VN để bị thế giới lên án. Họ chỉ cần bao vây từ Biển Đông và nắm giữ Tây Nguyên là đủ rồi. Cộng sản VN sẽ bắt khả nhúc nhích.

Một trông nguy hại không kém là trông văn hóa. Nhạc Tàu, phim Tàu, Sách Tàu, quần áo kiểu Tàu tràn ngập đất nước của con cháu Hùng Vương. Vào những dịp lễ lớn, các thành phố trang trí bằng đèn lồng đỏ chói như cảnh trong phim “Red Lanterns”. Những thị trấn sát biên giới Trung Quốc như Lạng Sơn, Cao Bằng, Quảng Ninh, Lào Cai... được bày biện, sơn phết như những thành phố Tàu để đón du khách Tàu. Ngay tỉnh Bình Dương tuốt trong Nam cũng mới có một khu phố Tàu rất tráng lệ và có một dự án “China city” chỉ mới nhìn hình đã thấy ớn

lạnh. Tượng Vua Lý Thái Tổ được dựng sừng sững bên hồ Hoàn Kiếm Hà Nội trông giống y hệt một ông quan Tàu, từ mặt mũi, tóc tai, y phục tới dáng điệu. Tội nghiệp cho Ngài! Con cháu không nhận ra nét thân thương nào nơi pho tượng của Ngài. Người ta còn muốn Tàu hóa Ngài khi dựng phim “*Lý Công Uẩn - Đường tới thành Thăng Long*” nhân dịp đại lễ 1000 Năm Thăng Long năm 2010. Phim được thực hiện 19 tập (coi một nghỉ như phim bộ chuyên âm tiếng Việt giọng Chợ Lớn), quay tại phim trường Hoàn Kiếm, Trung Quốc, với hai đạo diễn Cận Đức Mậu (Tàu) và Tạ Huy Cường (Việt), tốn kém 5 triệu đô la Mỹ. Khi đem chiếu thử thì các bậc phụ mẫu của đảng và giới truyền thông tá hỏa vì thấy đây là phim Tàu tới 99%, chỉ có 1% là VN qua hình ảnh những cô gái Việt mặc yếm đào, áo tứ thân. Nếu đưa ra chiếu cho công chúng, sẽ bị dân chửi thối mả. Các quan phải ra lệnh hủy bỏ. Mất toi 5 triệu đô la tươi. Người ta không lấy làm lạ khi thấy rất nhiều thí sinh thi vào đại học chỉ được 0 điểm lịch sử VN. Chưa hết, hàng trăm ngàn công nhân người Hoa tự do vào VN làm việc, không cần visa, không cần giấy phép cư trú, không cần giấy phép làm việc (work permit), đã kéo hàng ngàn xuống tận Cà Mau, sẽ ở lại VN, lấy vợ đẻ con, 50 năm sau (thời hạn cho thuê rừng đầu nguồn) con cháu của họ sẽ sinh sôi hàng triệu. Kế hoạch Hán hóa nước Việt đã bắt đầu được thực hiện rồi!

Những cái thông lọng này là do đảng cộng sản đại dốt tự ý quàng vào cổ mình và cổ cả dân tộc. Bây giờ đã lỡ rồi. Muốn gỡ ra rất khó. Đúng là

*Khôn ba năm đại một giờ
Em này đại sớm khởi chờ ba năm*
(Ca dao cải biên)

Có người khen cộng sản VN khôn lắm. Xưa đi dây giữa Nga và Tàu để thủ lợi đánh Mỹ và chiếm miền Nam. Nay lại đi dây giữa Mỹ và Tàu để anh nào cũng phải ôm chặt, sợ bị anh kia cuỗm mất. Một mặt phải nhũn như bún với Tàu để Tàu khỏi xiết các thứ thông lọng. Nguyễn Phú Trọng phải đi châu Bắc Kinh vì thế. Một mặt lại muốn dựa vào các nước châu Á có Mỹ đứng sau để gián tiếp hù dọa đàn anh Trung Quốc, mong đàn anh nới lỏng tay để đàn em dễ thở tí chút. Trương Tấn Sang phải vi hành New Delhi cũng vì vậy. Thế nhưng ngày xưa đi dây giữa hai đàn anh cộng sản để xung phong đánh đế quốc Mỹ giùm các anh thì còn được. Ngày nay đen trắng rõ ràng. Hoặc theo Tàu để giữ đảng, bảo vệ ghế ngai và túi tiền, không đếm xia gì tới quyền lợi đất nước và dân tộc, hoặc theo thế giới văn minh để chống lại tham vọng Đại Hán tại Biển Đông, trong đó có đảo và biển của VN. Nếu cứ lừng lơ bắt cả hai tay thì chẳng ai thềm thương. Anh Ba Tàu có xiết cổ cũng chẳng được Anh Hai Mỹ giải cứu. Kiểu khôn lỏi không khá. Khôn thì phải ngoan. Phải đặt quyền lợi của tổ quốc và nhân dân cao hơn quyền lợi của cá nhân, phe phái. Cộng sản VN vẫn có cơ hội tự giải thoát và giải thoát cả dân tộc khỏi những trông lệ thuộc Trung Quốc nếu dám chọn phe tự do dân chủ, dám dựa vào nhân dân để bảo vệ tổ quốc bằng cách tin dân và trả lại quyền cho dân. Lúc đó chắc chắn Trung Quốc sẽ không dám coi thường và hiếp chế Việt Nam như hiện nay.

Khi viết xong bài này, tôi đọc thông cáo chung sau cuộc họp và đàm phán giữa Hồ Cẩm Đào và Nguyễn Phú Trọng. Nội dung thông cáo càng xác nhận những điều tôi viết ở trên. Về Biển Đông, thông cáo

(Xem tiếp trang 82)

Hà Văn Thịnh

Nhận Lỗi Xúc Phạm

TGM Ngô Quang Kiệt

Lê Thiên

Ngày 28/9/2011, đọc Dân Luận thấy bài **“Xin Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt tha thứ”** của Hà Văn Thịnh, vốn tính đa nghi tôi ngờ ngờ, không dám chắc đây là bài viết và tâm tư thật của ông Hà Văn Thịnh hay trò đùa của ai đó, nếu không muốn nói là tin giật gân, dù tôi rất trân trọng Dân Luận về thông tin, bình luận và phân tích, và dù rằng Hà Văn Thịnh, tác giả bài xin lỗi có nêu rõ: *“Hôm nay (27.9.2011), đọc - nghe từ blog Anh Ba Sàm, tôi được biết những gì mình viết về TGM ngày nào (đăng trên báo Lao Động, nhan đề **Đáng rửa sớ thay**) là một sai lầm và, ở mức độ nào đó, có thể coi là một tội ác khó có thể biện minh. Tôi muốn cầu xin một sự tha thứ nhưng chắc chắn rằng sự day dứt của lương tâm thì chẳng thể nào người ngoài được...”*

Hôm sau, vào trang web Nữ Vương Công Lý, lại đọc bài **“Xin... tha thứ”** của Hà Văn Thịnh. Như vậy, đích thực Hà Văn Thịnh là tác giả bức thư ấy.

Chuyện cũ lẽ ra không nên nhắc tới

Hà Văn Thịnh là giảng viên (Phó Chủ nhiệm) môn lịch sử Đại học Khoa học Huế đồng thời là cây bút thường xuyên của tờ Lao Động, được chú ý về các bình luận. Tuy vậy, Hà Văn Thịnh thỉnh thoảng có những bài viết gây tranh cãi do tính chất “tiền hậu bất nhất” thậm chí mâu thuẫn giữa bài trước với bài

sau của ông. Sôi nổi hơn cả là hai bài viết của ông trong cùng một vấn đề: Dự án bauxite Tây Nguyên. Đó là bài **“Gánh nặng của thế hệ hôm nay”** và bài **“Sáng tỏ sự cân bằng đúng.”**

Bài **“Gánh nặng của thế hệ hôm nay”** mạnh mẽ phê phán dự án bauxite, vì *“tài nguyên của đất nước bị khai thác một cách vội vã”*, vì gây *“nạn ô nhiễm môi trường,”* vì *“việc hợp tác với Trung quốc là nước mà kỹ nghệ này còn lạc hậu là rất thiếu cân nhắc.”* Còn bài **“Sáng tỏ sự cân bằng đúng”** thì ngược lại cho thấy Hà Văn Thịnh đứng ở vị trí một nhân vật trong guồng máy lãnh đạo CSVN, hết lời ca tụng dự án bauxite là *“một chủ trương đúng của Đảng và Nhà nước,”* *“thể hiện sự tinh táo,”* *“đã được cân nhắc, suy xét kỹ càng... lợi ích thiết thực của cả dân tộc”*

Với bài thứ nhất Hà Văn Thịnh đứng về phía phản biện. Ngược lại, qua bài thứ hai ông Thịnh lớn tiếng dạy dỗ và cảnh báo: *“Một số phần tử muốn chống phá công cuộc xây dựng đất nước của nhân dân ta, đã mưu toan lợi dụng, tung những tin đồn thất thiệt, gây chia rẽ khối đoàn kết dân tộc hòng ‘diễn biến hoà bình’ để phá vỡ sự ổn định của chúng ta... đưa một chuyện riêng về kinh tế thành ‘nguy cơ’ về chính trị, an ninh”*.

Chẳng những thế, Hà Văn Thịnh còn lên giọng dọa dẫm: *“Đảng lắng nghe và thấu hiểu ý kiến trí thức, nhưng không có nghĩa bỏ qua việc*

một số người lợi dụng điều đó để xuyên tạc, chống phá”. Phải chăng Hà Văn Thịnh đã tự chống lại mình vì trước đó không lâu ông đã cùng với nhiều trí thức ký tên vào kiến nghị chỉ trích dự án bauxite, yêu cầu ngưng ngay dự án này!

Đưa ra hình ảnh hai mặt của Hà Văn Thịnh, chúng tôi không có ý bôi nhọ trí thức Hà Văn Thịnh, mà chỉ muốn nói lên thái độ dè dặt thường lệ trước một lời xin lỗi đầy thôi.

Hà Văn Thịnh hối lỗi

Chúng tôi vẫn trân trọng và kính nể, thậm chí cảm phục thái độ phục thiện và sám hối của ông Thịnh đối với lỗi lầm đã vô cớ xúc phạm và phỉ báng một nhân vật lãnh đạo tinh thần đáng kính: Đức Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt. Vâng! Con người ai cũng có lúc lỗi lầm. Nhưng nhìn nhận lỗi lầm của mình là điều khó. Cho nên, với bất cứ ai, kể cả nhà giáo Hà Văn Thịnh, thẳng được mình để mạnh dạn nói lên lời xin lỗi, và xin lỗi công khai, chúng tôi đều nể trọng và cảm thấy xấu hổ vì chưa đạt tới trình độ can đảm như ông Thịnh.

Không đợi đi vào nội dung bài xin lỗi, chỉ đọc nhan đề **“Xin Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt tha thứ!”** của tác giả Hà Văn Thịnh, những người quý mến và kính trọng Đức Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt đều cảm thấy nức lòng, dễ dàng quên đi những gì ông Hà Văn Thịnh đã viết làm tổn thương danh dự, uy tín và tư cách chính trực của vị Tổng Giám mục.

Đáng ca ngợi thay thái độ cải hối mà Hà Văn Thịnh giải bày nơi bài viết nhận lỗi của ông, dám dám ngược tự thú mình *“đui dốt”* phạm *“tội ác”* đáng *“rửa sớ”*. Chẳng những thế, ông còn mạnh dạn tiết lộ rằng cấp trên đã ra lệnh cho ông viết!

Lệnh từ điện thoại! Lệnh truyền với “thông tin 8 chữ”! Ông nhìn nhận mình đã làm bồi bút!

Trở lại chuyện xa xưa cách đây ba năm (2008), có lẽ Hà Văn Thịnh đã vấp phải một sơ hở là, sau khi nhận lệnh “*hãy viết ngay một bài bình luận về sự kiện trên*” từ cú điện thoại của ông **Tô Quang Phán**, Phó TBT [báo Lao Động] (nay là Tổng BT Hà Nội Mới [tiếng nói của Đảng ủy thành phố Hà Nội]), ông Hà Văn Thịnh quên chịu khó bỏ ra vài chục phút để nghe hoặc đọc xem nội dung toàn bài phát biểu của Đức Tổng Giám Mục nói lên điều gì.

Đức Tổng Kiệt nói công khai, đồng dục, mạch lạc giữa buổi họp của các quan chức đảng và chính quyền Hà Nội giữa Cơ quan công quyền là Hội trường Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hà Nội, chứ đâu nói chùng nói lén, nói vu vơ tuyên truyền rỉ tai hay thì thầm nhỏ to với giáo dân của mình... Nguyên văn bài nói của ngài được ghi âm và cũng đã in ra từng chữ, từng câu, từng lời! Nhưng...

Thay vào nghe hay đọc như nêu trên, ông Thịnh đã bỏ ra “*có mấy tiếng đồng hồ, vừa đọc Kinh Thánh lại vừa viết ra được bài báo*”. Chúng tôi không chê trách ông Thịnh về việc này, trái lại rất hoan hỉ thấy ông miệt mài đọc lại toàn bộ Kinh Thánh. Tuy nhiên xin phép Hà Văn Thịnh và đọc giả xa gần cho tôi được thắc mắc về điều ông Hà Văn Thịnh thổ lộ: “*Nhận được lệnh, với thông tin 8 chữ, tôi viết liền cho kịp bài báo để mai đăng, sau khi đã đọc lại toàn bộ Kinh Thánh*”?

Hà Văn Thịnh đọc và trích dẫn Kinh Thánh

Chỉ “*có mấy tiếng đồng hồ*” mà Hà Văn Thịnh “*đọc lại toàn bộ Kinh Thánh,*” và viết xong bài báo thì thật là tuyệt!

Lại xin mở một dấu ngoặc để làm bàn một chút về lời Kinh Thánh mà Hà Văn Thịnh đã trích dẫn trong bài viết “**Đáng rửa sã thay**” của ông. Ông Thịnh viết: “*Cựu Ước, phần Phục truyền Luật lệ ký, 27-28 (NXB Tôn giáo, Hà Nội, 2002, tr. 190) viết rằng: Đáng rửa sã thay kẻ nào dờn mọc giới của kẻ lân cận mình. Chúa trời chẳng bao giờ đồng tình với cách bao chiếm đất đai của kẻ khác, hưởng hồ chi là đất đai của một công trình công ích mà không ai là không được hưởng lợi.*”

Phần **Phục truyền Luật lệ ký** tức là quyển **Deuteronomy** mà Nhóm Giờ Kinh Phụng Vụ Công giáo VN dịch là “**Đệ Nhị Luật**” (Nhà XB TPHCM 1999). Ông Thịnh dẫn chứng không rõ ràng con số 27-28. Chương nào? Chương 27 – chương 28? Hay chương 27, câu 28? Hay câu 27-28 của đoạn nào, chương nào?

Thực ra câu trích dẫn của ông Thịnh là ở *Chương 27, câu 16-17 Đệ Nhị Luật (Đnl 27, 16-17): “Đáng nguyện rửa thay kẻ khinh dễ cha mẹ! Toàn dân sẽ thưa: Amen! Đáng nguyện rửa thay kẻ xê dịch ranh giới người đồng loại! Toàn dân sẽ thưa: Amen!”* Và còn nhiều “Đáng nguyện rửa...” khác. Nhưng câu kế tiếp, “*Chúa trời chẳng bao giờ đồng tình với cách bao chiếm đất đai của kẻ khác, hưởng hồ chi là đất đai của một công trình công ích mà không ai là không được hưởng lợi*”, tôi dám đoán chắc đó không phải là lời Kinh Thánh, mà là lời bình giảng của tác giả Hà Văn Thịnh! Lời bình giảng giải này xem ra chẳng ăn nhập gì với ý nghĩa thâm sâu của lời Kinh Thánh cả.

Khi Hà Văn Thịnh quay về nẻo chính

Dấu sao, Hà Văn Thịnh đã công khai nhận lỗi. Chẳng những mỗi

minh ông Thịnh mà đông đảo người Công giáo Việt Nam, cũng như ông, tin “*chắc rằng Chúa Nhân Từ sẽ tha thứ cho tôi* [Hà Văn Thịnh], *coi như đó là một tai nạn của lỗi lầm và xuẩn ngốc*”.

Còn Đức Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt, chúng tôi chưa hề nghe ngài than phiền hay trách móc ai xúc phạm tới ngài, nhục mạ ngài, toa rập hạ bệ ngài. Chúng tôi tin ngài khoan dung độ lượng cả với những người không sám hối, hưởng hồ với kẻ có lòng ăn năn như Hà Văn Thịnh? Chúng tôi tin chắc Đức TGM Ngô Quang Kiệt chẳng những tha thứ mà còn cầu nguyện cho ông Thịnh và cả cho những ai hãm hại ngài hay đồng lõa toa rập triệt hạ ngài.

Nếu Hà Văn Thịnh không nói lên lời tự thú, có lẽ ít ai biết ông Thịnh viết bài thóa mạ người công chính do *nghe theo lệnh* của kẻ có quyền hành đứng đằng sau ông! Đó là hành vi ném đá giấu tay đáng ghê tởm của quyền lực sự ác mà có lần chúng tôi đã đề cập đến.

Những bợn người ném đá giấu tay

Trở lại thời điểm năm 2008, khi giáo dân Hà Nội chống lại việc nhà cầm quyền CSVN sang đoạt tài sản (đất Tòa Khâm sứ cũ) của GHáo Hội CG và nhân cuộc gặp gỡ với chính quyền Hà Nội, Đức TGM Ngô Quang Kiệt bằng lời lẽ ôn tồn nhưng không kém sắc bén đã thẳng thắn chỉ ra những sai trái của nhà cầm quyền đối với tôn giáo và nhân dân. Lập tức thế lực cầm quyền huy động ngay truyền thông trong nước, đặc biệt là tờ An Ninh Thủ Đô (ANTĐ) đánh phủ đầu Đức TGM. Tờ báo này mở một chiến dịch tấn công Đức TGM tới tấp và dai dẳng bằng một câu hỏi mớ mớ ý, kiểu câu hỏi sử học trò: “**Tổng giám mục Ngô Quang Kiệt miệt thị dân tộc – BẠN NGHĨ SAO?**”

Ngày 22/9/2008, một lô “phản hồi” câu hỏi kích động nêu trên được từ ANTĐ đặc thẳng đưa ra trình làng với địa chỉ email của người phản hồi, xem ra bài bản lắm! Trong số đó có cái e-mail ký tên ng van hung (loan_in2007@yahoo.com) kết án “*ông Tổng Giám mục là kẻ làm chính trị đội lốt tôn giáo phá hoại về an ninh chính trị, làm bất ổn đời sống xã hội...*”. Chỉ vài ngày sau khi email được tung lên, Nguyễn văn Hùng chính hiệu có hộp thư **loan_in2007@yahoo.com**, lập tức lên tiếng phản ứng, tố cáo từ ANTĐ ăn cắp địa chỉ email của Hùng rồi phịa ra một nội dung mà Hùng không hề viết và cũng không hề gửi cho báo nào, kể cả báo ANTĐ. **Nguyễn Văn Hùng** chính danh tức ng van hung (**loan_in2007@yahoo.com**) đã đáp lễ từ ANTĐ bằng bài viết “**Lật Tẩy An Ninh Thủ Đô**” đăng trên nhiều trang báo điện tử ngày 28/9/2008)....

Tâm hồn trẻ thơ: Giáo dục hay khuấy đục?

Trong bài viết “**Ai miệt thị dân tộc?**” năm 2008, chúng tôi còn đưa ra bằng chứng nhà cầm quyền CS Hà Nội đầu độc cả tuổi thơ, lòi các em thiếu nhi và thiếu niên vào trận đánh bản thủ diên cuồng mất nhân tính của họ.

Họ không hề biết xấu hổ khi “ché” ra những mẩu đối thoại hỗn xược, xác láo, đặt chúng vào miệng trẻ con, rồi in trên báo thiếu niên, xúi giục trẻ con kể cả con em Công giáo bôi nhọ, nói xấu nhà lãnh đạo tôn giáo mình, đồng thời gieo rắc hoang mang, đổ ky, hận thù giữa trẻ em với nhau, hoặc giữa con nít với các bậc cha chú của chúng.

CSVN đã không dạy giới trẻ lòng trung thực, lại còn dùng tuổi thơ quảng bá tà đạo, thứ đạo vô thần bất trung, bất tín, bất nghĩa và



hỗn láo! Cố tình tiêm nọc độc bất lương vào đầu óc lớp trẻ một cách nham hiểm đê tiện, ấy không chỉ là miệt thị dân tộc mà còn làm cho thế hệ con em VN phản bội dân tộc và đánh mất nền đạo đức luân lý truyền thống của cha ông.

Kế hoạch ‘trăm năm trồng người’ là vậy sao?

Có lẽ hết thấy chúng ta đều tự hỏi, dân tộc Việt Nam vinh hay nhục với cái kiểu giáo dục bệnh hoạn như vậy? Làm sao xã hội Việt Nam có thể tốt hơn lên được khi càng ngày các trò lươn lẹo xảo trá lưu manh và bạo hành càng lên ngôi bá chủ hoành hành khắp đất nước, thậm chí xâm

nhập vào học đường hủy diệt mầm non của quốc gia dân tộc?

(Xin xem dưới đây phóng ảnh trang báo Thiếu Niên Tiền Phong số 79 (9-2008) trang 3, mục “*câu chuyện thứ tư*”, tựa đề “*Ông ấy có còn xứng đáng?*”).

Quan chức tư tưởng văn hóa với trò vô văn hóa!

Nhân sự kiện Hà Văn Thịnh xin lỗi Đức TGM Ngô Quang Kiệt, báo điện tử có dịp phơi bày bộ mặt thật của một con cáo đội lốt chiên cắn xé nhà lãnh đạo tinh thần tôn giáo! Kẻ gian ác đóng vai “giáo dân” kịch cớm ấy đích thị là một viên quan CS có tầm cỡ, chức tước, học vị và học hàm đầy mình. Viên chức này được coi là “nhà tư tưởng” lớn của chế độ, là Phó Giáo sư, Tiến sĩ, có tên là Nguyễn Hồng Vinh.

Hồng Vinh được biết tới là “*nhà báo nhiều năm là tổng biên tập báo Nhân dân; từng là Ủy viên ban chấp hành trung ương đảng khóa VIII, IX, đại biểu Quốc hội khóa X, XI; từng giữ nhiều trọng trách như Chủ tịch hội nhà báo Việt Nam, Chủ tịch liên đoàn báo chí ASEAN (CAJ), Phó trưởng ban thường trực Ban Tư tưởng – văn hóa trung ương. Hiện nhà báo Nguyễn Hồng Vinh là Phó chủ tịch thường trực hội đồng lý luận phê bình văn học nghệ thuật trung ương*” vân vân.

Ấy vậy mà Blog anhbasam ngày 27/9/11 (<http://anhbasam.wordpress.com/2011/09/27/tin-th%E1%BB%A9-ba-27-09-2011/>) cả gan sờ gáy ngài Hồng Vinh như sau: “*Ngoài những thứ không ‘thờ ra’, ‘bật’ lên rõ thì còn rất nhiều thứ ‘chìm’ trong muôn vàn bí mật của xứ này, ví như nghe tin trong làng báo mấy năm trước, thì được biết Hồng Vinh chính là tác giả của một bài của một ‘giáo dân Hà Nội’ (hài*

(Xem tiếp trang 111)

ĐIỂN ĐÀN GIÁO DÂN

Thư Giám Tỉnh DCCT Gởi Anh Em Trong Dòng

VỀ CÁI GỌI LÀ “DỰ ÁN NƯỚC THẢI”

Lm Phạm Trung Thành

Nhân dịp lễ thánh Giêrôđô tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế, linh mục Giám tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế đã tới Thái Hà dâng thánh lễ tạ ơn, bày tỏ sự hiệp thông với anh em linh mục, tu sĩ và cộng đồng giáo dân giáo xứ Thái Hà trước biến cố nhà cầm quyền Hà Nội muốn vĩnh viễn cưỡng chiếm tu viện cũ của Nhà dòng, qua cái gọi là “Dự án nước thải”.

Từ Hà Nội, giám tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế đã viết thư gửi tới anh em trong tỉnh Dòng, bày tỏ sự ủng hộ việc cộng đoàn Dân Chúa Thái Hà yêu cầu nhà cầm quyền dừng ngay dự án nước thải và trả lại khối tu viện cũ của Dòng (nay là bệnh viện Đống Đa) cho Nhà dòng.

Trong thư ngài viết: ““Khối nhà tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà là di sản của cha ông chúng ta, không chỉ là di sản vật chất nhưng còn là di sản tinh thần cao quý, chuyên chở bao nhiêu tâm hồn thừa sai, bao nhiêu ước vọng về tương lai nhà dòng, bao nhiêu lời nguyện cầu, bao nhiêu những hy sinh nhọc nhằn vất vả kể cả mạng sống của cha ông chúng ta. Khối nhà này là tổ ấm, là cái nôi sinh thành dưỡng dục các thế hệ cha anh chúng ta.

Khối nhà này là giải pháp chính đáng, hợp lý cho các công việc tông đồ mục vụ đang đầy ứ và quá tải tại Giáo xứ Thái Hà, là sự đáp ứng phải có của nhu cầu phục vụ cộng đồng dân Chúa, không chỉ thuộc Giáo xứ Thái Hà nhưng còn của khách thập phương yêu mến Mẹ Hằng Cứu Giúp.”

Nữ Vương Công lý xin được hiệp thông với Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam, đồng thời yêu cầu nhà cầm quyền Hà Nội trả lại cho Dòng Chúa Cứu Thế tu viện cũ của Dòng theo đúng các quy định của pháp luật.

Sau đây là toàn bộ nội dung lá thư:

Thái Hà, ngày 15 tháng 10 năm 2011

Kính thưa anh em,

Lời đầu thư xin chúc anh em luôn được tràn đầy ân sủng của Chúa Kitô Cứu Thế, nhờ lời chuyển cầu của thánh Giêrôđô, vị thánh mà chúng ta đang có những ngày mừng kính hôm nay. Thánh Giêrôđô, một tu sĩ gương mẫu của nhà Dòng. Hình ảnh và cuộc sống của ngài sẽ giúp chúng ta suy nghĩ để điều chỉnh đời dâng hiến của chúng ta. Cầu chúc gương sáng thánh nhân để lại sinh hoa kết quả trong đời sống của anh em chúng ta.

Tôi đang ở Hà Nội để cùng với anh em nhà Hà Nội mừng lễ thánh Giêrôđô, đồng thời cũng để chia sẻ với anh em và cộng đoàn dân Chúa ở Thái Hà lời cầu nguyện, sự hiệp thông và tình liên đới huynh đệ.

Anh em Hà Nội đang phải đối diện với kế hoạch chiếm đoạt khối nhà tu viện dùng làm bệnh viện Đống Đa bằng một dự án trái pháp



luật và trái công bằng mang tên “dự án xây dựng trạm xử lý nước thải”.

Anh em và cộng đồng tín hữu đã lên tiếng với nhà cầm quyền Hà Nội bày tỏ sự phản đối kế hoạch này (cuộc gặp Ủy Ban Nhân Dân Phường Quang Trung-Đống Đa ngày 7/10/2011). Anh em và cộng đồng tín hữu đã cực lực phản đối dự án này (cuộc gặp Ban Giám Đốc Bệnh viện và Ban Quản lý Dự án Sờ Y Tế Hà Nội ngày 11/10/2011). Cộng đoàn Dòng Chúa Cứu Thế Hà Nội và giáo dân Giáo xứ Thái Hà cương quyết sẽ tiếp tục phản đối để bảo vệ tu viện, và yêu cầu hoàn trả lại tu viện cho Dòng Chúa Cứu Thế.

Khối nhà tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà là di sản của cha

ông chúng ta, không chỉ là di sản vật chất nhưng còn là di sản tinh thần cao quý, chuyên chở bao nhiêu tâm hồn thừa sai, bao nhiêu ước vọng về tương lai nhà dòng, bao nhiêu lời nguyện cầu, bao nhiêu những hy sinh nhọc nhằn vất vả kể cả mạng sống của cha ông chúng ta. Khối nhà này là tổ ấm, là cái nôi sinh thành dưỡng dục các thế hệ cha anh chúng ta.

Khối nhà này là giải pháp chính đáng, hợp lý cho các công việc tông đồ mục vụ đang đầy ứ và quá tải tại Giáo xứ Thái Hà, là sự đáp ứng phải có của nhu cầu phục vụ cộng đồng dân Chúa, không chỉ thuộc Giáo xứ Thái Hà nhưng còn của khách thập phương yêu mến Mẹ Hằng Cứu Giúp.

Dừng ngay dự án xây dựng trạm xử lý nước thải và trả lại tu viện cho Dòng Chúa Cứu Thế Hà Nội là ý kiến của các linh mục tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế Hà Nội và cũng là ý kiến của cộng đoàn dân Chúa ở

(Xem tiếp trang 85)

Câu Chuyện Từ Nước Đức

Phạm Hồng-Lam

VỀ MỘT GIẤC MƠ

*Làm sao giúp Giáo hội Việt Nam cách cụ thể,
thiết thực và hữu hiệu?*

Cuộc họp mặt Dân Chúa tại Westminster, California tháng sáu vừa qua bàn luận nhiều tới câu hỏi: Làm sao để giúp giáo hội Việt Nam cách cụ thể, thiết thực và hữu hiệu? Và đại hội cũng nói nhiều tới khía cạnh Công lý, Hoà bình. Nhiều người cho rằng, cần đẩy lên một phong trào đòi hỏi công lý ở hải ngoại để gây í thức và hỗ trợ cho sự dân thân của đồng đạo bên nhà. Quan điểm này thực tế, dù nhiều người cứ muốn nhìn và hiểu nó nặng về mặt thời sự chính trị.

Nhưng, dù có thực hiện được điểm này, thì chúng ta cũng chỉ giải quyết được cái ĐIÊN. Chứ chưa giải quyết được cái ĐIỀM, nghĩa là cái nguyên nhân gây ra lạc lối cho giáo hội và đất nước hôm nay.

Tại sao một tập đoàn buôn dân bán nước rệu rã như thế mà vẫn tiếp tục ngự trị đất nước?

Do đâu giáo hội chúng ta – cả giáo sĩ lẫn giáo dân – đua nhau chạy theo lối sống thực dụng?

Tại sao từ nhiều chục năm nay giáo hội công giáo tại Việt Nam, xét chung, không những không tăng mà còn giảm?

Liệu một đức tin, một lối sống đạo *lễ hội* được cổ võ như hiện nay và một nền văn hoá tôn giáo *xây cất* có trụ nổi cho những năm tháng sắp tới hay không?

Tại sao chung quy cũng chỉ có

giáo dân Thái Hà và Vinh tha thiết với công lý – sự thật? Còn các nơi khác trên quê hương đã có nhân quyền, công lý và sự thật rồi?

Một cái nhìn thấu triệt những thắc mắc trên đây hẳn sẽ đưa chúng ta tới kết luận: **Là vì tín hữu chúng ta chưa í thức đầy đủ việc sống đạo theo Tin Mừng.** Bao nhiêu năm qua chúng ta tập trung đầu tư vào những cục gạch cục đá, mà chẳng quan tâm gì tới đầu tư cho con người. Chúng ta thiếu những thể hệ tín hữu biết sống đạo có í thức: Í thức dân thân theo yêu sách của Tin Mừng. Í thức tình tự dân tộc. Í thức về phẩm giá con người là hình ảnh Thiên Chúa. Í thức về nhân quyền. Í thức về công bình. Í thức về Chân lý Tin Mừng... Những thứ í thức này vốn là hành trang muôn đời; chúng cần cho mọi hoàn cảnh sống, chứ chẳng phải chỉ cấp thiết cho hoàn cảnh đất nước hiện nay mà thôi.

Vì thế, muốn giải quyết, **phải đầu tư cho con người, nghĩa là phải bắt đầu với việc gây í thức qua giáo dục, huấn luyện và đào tạo tín hữu.** Đây là một công tác dài hơi và tốn kém. Một nỗ lực phải tính bằng thế hệ, bằng nhiều chục năm, chứ không ngày một ngày hai mà được. Nhưng phải làm, vì nếu không, chúng ta sẽ chẳng bao giờ có được những tầng lớp tín hữu như mong muốn. Muốn giáo hội Việt



nam có tương lai và có thể trụ được những biến chuyển của thế kỉ, chúng ta cần phải có những thể hệ **tín hữu thấm nhuần đạo đức, đủ kiến thức nhân bản và hăng say dân thân xã hội.**

Qua tham luận của mình tại đại hội, tôi có đề nghị chúng ta hãy cố gắng vượt qua tâm lí đối phó cấp thời để nghĩ tới đường dài, hầu lưu lại cho các thế hệ con cháu một cái gì đó để họ tiếp tục. Cụ thể, tôi đề nghị lập một Quỹ Hội, để qua đó **yểm trợ và đốc thúc giáo hội bắt tay vào công tác đào tạo giáo dân.** Vì dịp đó không phải là lúc cũng không có giờ để đi vào chi tiết, nên tôi chỉ gợi lên một chút suy tư mà thôi. Nay, sau khi được sự cổ vũ và hướng dẫn của Chính quyền miền Schwaben là cơ quan công quyền trực tiếp xét duyệt và giám sát về tư cách pháp lí của Quỹ Hội tại địa phương, tôi đã lập xong bản Điều lệ và thủ tục lập Quỹ Hội. Sau đây, tôi gửi tới quý độc giả bản Điều lệ dịch ra Việt ngữ, để quý vị cùng tham khảo và giúp í kiến. Í kiến quý vị có thể gửi qua địa chỉ toà soạn báo ĐGD (toabaodgd@yahoo.com) hoặc viết thẳng cho tôi (lamaugsburg@gmx.de). Sau khi sửa đổi những điểm hợp lí cần thiết do đa số quý vị yêu cầu, bước vào đầu năm 2012, chúng tôi sẽ tiến hành cuộc vận động sự tham gia và tài trợ Quỹ Hội nơi các cá nhân, đoàn thể, tổ chức và cộng đoàn tín hữu người Việt tại hải ngoại.

Vốn tài sản căn bản tối thiểu để có thể mở một Quỹ Hội có tư cách pháp nhân tại Đức hiện nay là 50.000 âu kim. Tùy vào nội dung và mục đích của Quỹ, tài sản căn bản ban đầu có thể phải từ 50 ngàn cho tới 100 ngàn. Tuy nhiên, nếu chưa có được lượng vốn ban đầu cần thiết để có được quy chế pháp lý độc lập, thì Quỹ (con) chúng ta có thể núp bóng một Quỹ (mẹ) đã có sẵn một thời gian, đợi đến lúc chúng ta đủ lớn sẽ ra riêng. Hiệp hội Caritas trung ương ở Đức sẵn sàng hỗ trợ chúng ta trong việc này.

Chúng ta có thể giúp giáo hội Việt nam trên nhiều địa hạt và ở nhiều trọng điểm. Ở đây, **Quỹ Hội chỉ tập trung vào trọng điểm đào tạo giáo dân về giáo huấn xã hội công giáo**, là lãnh vực mà rất nhiều người trong chúng ta xem là cấp thiết nhất. Giáo dân Việt nam vẫn được khen là giỏi kinh hạt và siêng năng nhà thờ. Đây là những điểm son. Nhưng ngoài hai lãnh vực này, việc hành đạo của họ ngoài xã hội thiếu định hướng. Vì thế, đây là lãnh vực họ cần được hướng dẫn, đào tạo, bổ túc.

Xưa nay, nhiều người trong chúng ta quen lối trao tay cho người được giúp những khoản tiền không nhỏ như kiểu bố thí, rồi thả mặc, chẳng màng gì tới việc chúng có mang lại kết quả tích cực nào không. Giúp qua Quỹ Hội, chúng ta không còn nhắm mắt trao tay, nhưng tài trợ cho các dự án cụ thể, được quản lý và giám sát chặt chẽ. Nó đồng thời khuyến khích các đối tác được tài trợ quan tâm hướng về những hoạt động giáo dục trồng người. Điểm yếu của hình thức Quỹ Hội là phải gom góp một số vốn lớn, mà tiền lời dùng để tài trợ ban đầu chẳng nhiều gì lắm. Nhưng đây một hình thức tích lũy đầu tư cho tương lai giáo hội, vì số vốn này rất cuộc chẳng mất đi đâu cả, nó là tài sản tích lũy của giáo

hội Việt nam. Nếu có được sự hỗ trợ nhiệt tình của nhiều người và nhiều doanh nghiệp hàng tâm hàng sản, sau vài ba chục năm, chúng ta có thể tạo cho giáo hội Việt nam một tài sản hàng chục triệu, hàng trăm triệu âu kim. Với vốn liếng này, giáo hội chúng ta lúc đó có thể tự lập trong rất nhiều hoạt động, chẳng còn phải ngửa tay đi xin ai nữa cả.

Nhân loại tiên bộ phần nhiều là nhờ những giấc mơ. Giấc mơ Quỹ Hội Nguyễn Trường Tộ này chắc chắn sẽ đưa giáo hội và đất nước chúng ta vào một vận hội tươi sáng tự hào.

Augsburg, ngày 13.10.2011

Dự thảo Điều Lệ của Quỹ Hội Nguyễn Trường Tộ¹

§ 1.- Tên gọi, Tư cách pháp lí, Trụ sở

Quỹ mang tên: Quỹ Hội Nguyễn Trường Tộ. Quỹ có tư cách pháp nhân theo luật dân sự với trụ sở đặt tại Augsburg, Cộng Hoà Liên Bang Đức.

§ 2.- Mục đích của Quỹ Hội

(1) *Hỗ trợ việc quảng bá học thuyết xã hội công giáo* nơi người Việt Nam trên khắp thế giới, đặc biệt tại Việt Nam, và tài trợ việc đào tạo cũng như tư vấn giáo dân Việt nam theo tinh thần học thuyết xã hội công giáo .

(2) Mục đích trên được Quỹ Hội thực hiện chủ yếu qua những công tác sau:

- Tài trợ những dự án quảng bá học thuyết xã hội công giáo nơi người Việt nam, đặc biệt của Giáo hội công giáo tại Việt nam .

- Tài trợ các công tác đào tạo giáo dân theo tinh thần học thuyết xã hội công giáo, đặc biệt của Giáo hội công giáo tại Việt nam.

- Tùy theo khả năng tài chánh của Quỹ Hội, tài trợ các văn phòng tư vấn về công lí & hoà các cấp trong Giáo hội Việt nam.

(3) Như vậy Quỹ Hội mang mục đích hoàn toàn công ích, đúng theo tinh thần khoản „các mục đích được miễn thuế“ của luật hiện hành tại CHLB Đức.

§ 3.- Những hạn chế

(1) *Quỹ Hội hoạt động vô vị lợi. Quỹ không nhằm đến việc kiếm tìm lợi nhuận riêng. Quỹ không tài trợ cho bất cứ một dự án nào của bất cứ ai không có mục đích giống với Quỹ Hội. Các dự án liên quan với § 2 (1) và (2) ở Việt Nam được ưu tiên. Rời mới tới các dự án tại hải ngoại.*

(2) Việc tài trợ dựa trên tinh thần tự nguyện. Vì thế mọi khả năng khiếu kiện đều bị loại trừ.

§ 4.- Tài sản căn bản

(1) Vốn tài sản căn bản ban đầu của Quỹ Hội luôn phải được giữ vững mức giá trị; nó có thể tăng chứ không thể giảm. Vốn tài sản này, vào ngày lập Quỹ Hội, gồm 50.000 âu kim tiền kí quỹ ngân hàng.

(2) Vốn tài sản căn bản này có thể gia tăng nhờ vào các khoản tặng dư về sau. Những khoản tặng dư không xác định mục đích của người quá cố sẽ được sung vào vốn căn bản của Quỹ.

(3) Trong ba năm đầu , khoản tiền lời hằng năm sẽ được giữ lại để gia tăng lượng vốn căn bản.

§ 5.- Phương tiện của Quỹ Hội

(1) Quỹ hoàn thành các mục đích của mình bằng

1. khoản tiền lời từ vốn tài sản căn bản của mình,

2. các khoản tặng dư mà người tặng không buộc phải dùng để gia tăng vốn căn bản. § 4 khoản 2 câu 2

vẫn giữ nguyên giá trị.

(2) Mọi phương tiện có được chỉ hoàn toàn sử dụng cho các mục đích trên đây mà thôi.

(3) Nếu cần, có thể giữ lại một phần tiền lời hàng năm để bổ sung cho quỹ căn bản, để quỹ này không bị thâm hụt đi theo thời giá hoặc để nó có thể đáp ứng bền vững những mục đích đã đề ra. Phần giữ lại này phải nằm trong khuôn khổ định mức của các quy định về thuế khóa.

§ 6.- Cơ quan điều hành Quỹ Hội

(1) Các cơ quan điều hành gồm:

1. Ban Điều hành (BDH),
2. Hội đồng Quản trị (HDQT).

(2) Thành viên các cơ quan điều hành có bổn phận quản trị Quỹ Hội một cách lương thiện và tiết kiệm.

(3) Mọi công tác trong các cơ quan điều hành đều mang tính thiện nguyện. Những tổn phí của các thành viên bỏ ra sẽ được đền bù ở mức độ xứng hợp. Hội đồng Quản trị có thể quyết định về các khoản đền bù này.

§ 7.- Ban Điều Hành

(1) Ban Điều Hành gồm từ hai cho tới bốn người. Họ được đa số trong Hội đồng Quản trị đề cử với nhiệm kỳ ba năm; khi một thành viên Ban vì một lý do nào đó phải từ nhiệm trước thời hạn, thành viên được đề cử bổ khuyết sẽ tiếp tục cho đến hết nhiệm kỳ. Các thành viên có thể được tái đề cử. Nếu có yêu cầu của HDQT, thành viên từ nhiệm sẽ tiếp tục ở lại cho đến khi đề cử xong người thay thế.

(2) Các thành viên trong Ban điều hành cử ra một Giám đốc Quỹ Hội và một Phó giám đốc để thay mặt Giám đốc giải quyết mọi vấn đề của Quỹ hội, khi vị này gặp ngăn trở.

§ 8.- Đại diện Quỹ Hội, Nhiệm vụ của Ban Điều Hành, Việc điều hành

(1) BDH đại diện Quỹ Hội về mặt pháp lý và ngoài pháp lý. Các thành viên BDH có tư cách pháp nhân đại diện. Về mặt đối ngoại, mỗi thành viên trong Ban đều có quyền đại diện Quỹ Hội. Đối nội, chỉ một mình Giám đốc đại diện cho Quỹ Hội.

(2) Trong trường hợp không thể trì hoãn, BDH có quyền thay mặt HDQT đưa ra những quyết định khẩn cấp. Trường hợp này, Ban phải thông tri cho HDQT biết cách chính thức trong lần họp gần nhất.

(3) BDH có nhiệm vụ thi hành các quyết định của HDQT đưa ra. Nhiệm vụ đặc biệt của BDH:

1. lập dự thảo ngân sách của Quỹ Hội,
2. chuẩn bị hồ sơ cho những đề nghị tài trợ và những chi dụng khác.
3. hoàn thiện sổ sách kế toán và gom góp biên lai,
4. vận động tài chánh để gia tăng quỹ,
5. lập báo cáo thu chi hàng năm của Quỹ Hội, và trong vòng sáu tháng sau khi năm hoạt động chấm dứt phải nộp báo cáo cho các cơ quan thẩm quyền.

(4) Tùy mức độ phức tạp của Quỹ Hội, BDH có thể yêu cầu một cơ quan hay một chuyên viên kiểm tra tài chánh bên ngoài kiểm tra sổ sách chi thu hàng năm của Quỹ Hội.

(5) Việc điều hành của BDH dựa theo các điều của §11 bản điều lệ này.

§ 9.- Hội Đồng Quản Trị (HDQT hay HĐ)

(1) HDQT gồm từ năm cho tới chín thành viên. Những thành viên đầu tiên của HĐ do những người và những tổ chức cùng tham gia thành

lập Quỹ cử ra với nhiệm kỳ bốn năm. Mỗi tổ chức tham gia có quyền cử vào HĐ một đại biểu. Thành viên của HĐ trong các khoá tiếp sẽ gồm đại biểu của các thành phần tham gia và những thành viên do HĐ đề cử thêm vào. Khi một thành viên HĐ vì một lý do nào đó phải từ nhiệm trước thời hạn, thành viên được đề cử bổ khuyết sẽ tiếp tục cho đến hết nhiệm kỳ. Các thành viên có thể được tái đề cử. Nếu có yêu cầu của HDQT, thành viên từ nhiệm sẽ tiếp tục ở lại cho đến khi đề cử xong người thay thế.

(2) Thành viên HDQT có thể đồng thời đảm nhiệm một vai trò trong BDH.

(3) HDQT bầu ra một Chủ tịch và một Phó chủ tịch; Phó chủ tịch sẽ thay mặt Chủ tịch điều hành công việc khi vị này gặp ngăn trở.

§ 10.- Nhiệm vụ của HDQT

(1) HDQT quyết định những vấn đề nền tảng của Quỹ Hội. HĐ cố vấn, hỗ trợ và giám sát công việc của BDH. Đặc biệt HDQT quyết định những việc như sau:

1. dự thảo ngân sách, đối chiếu § 8 khoản 3 câu 2 số 1.
2. việc tài trợ cho các dự án và những chi dụng do BDH đề nghị, đối chiếu § 8, khoản 3 câu 2 số 2.
3. việc thu chi hàng năm của Quỹ và báo cáo thực hiện của BDH, đối chiếu § 8 khoản 3 câu 2 số 5.
4. thuê tổ chức hay chuyên viên kiểm tra tài chánh để kiểm soát sổ sách của Quỹ, đối chiếu § 8 khoản 4.
5. đề cử các thành viên BDH.
6. thông qua và giải nhiệm cho BDH về sổ sách chi thu hàng năm.
7. sửa đổi bản Điều lệ của Quỹ Hội và đề nghị chuyển mục đích hoặc giải tán Quỹ Hội, đối chiếu § 12.

(Xem tiếp trang 113)

ĐIỂN ĐÀN GIÁO DÂN

Phong Trào Giáo Dân Và Giải Tự Do Tôn Giáo — NGUYỄN KIM ĐIỀN 2011 —

Nghĩa Hưng

Lúc 11g00 sáng Chúa Nhật, ngày 9 tháng 10, 2011, khoảng 300 đồng hương Người Việt, gồm đại diện các hội đoàn, đoàn thể, cộng đồng, các cơ quan truyền thông tại thành phố Boston, bang Massachusetts và phụ cận đã tề tựu tại hội trường giáo xứ Saint Mark, trong vùng Dorchester theo lời mời của Phong Trào Giáo Dân VNHN để tham dự buổi lễ vinh danh và trao giải Tự Do Tôn Giáo Nguyễn Kim Điền 2011 cho ông Nguyễn Văn Lía, một chức sắc thuộc Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo, hiện đang bị giam giữ. Và Linh Mục



Phêrô Nguyễn Hữu Giải, thuộc tổng Giáo Phận Huế.

Sau lễ chào quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa, Hoa Kỳ và phút mặc niệm do các cựu quân nhân thực hiện rất nghiêm trang. Ông Lại Tư Mỹ là Cơ Sở Trưởng Phong Trào tại Boston, cũng là Trưởng Ban Tổ Chức đã ngỏ lời chào mừng quan khách. Ông cho biết PT Cơ Sở Boston được trao nhiệm vụ tổ chức lễ trao giải TDTG trong dịp PT tổ chức khóa đào tạo cán bộ và mừng lễ Mân Côi Quan Thầy PT, cũng là dịp kỷ niệm 19 năm PT ra đời.

Ông Đỗ Như Điện, Điều Hợp Viên PTGD đến từ California đã nói



rõ ý nghĩa về giải Tự Do Tôn Giáo Nguyễn Kim Điền. Ông quả quyết tại Việt Nam hiện nay không có tự do tôn giáo, cho dù bên ngoài người ta thấy tin đồn các tôn giáo có thể đến giáo đường, chùa chiền, thánh thất đông đảo, nhưng đằng sau những sinh hoạt ấy là một thế giới khác hẳn do CSVN dựng nên với bao nhiêu thủ đoạn tinh vi, hiểm độc, hèn hạ bỉ ổi nhằm triệt hạ tôn giáo. Ông cũng quả quyết CSVN sẽ không bao giờ tiêu diệt được tôn giáo, khi không thể tiêu diệt được thì chúng tìm cách biến các tôn giáo thành công cụ của đảng, và biến các sinh hoạt tôn giáo thành “lễ hội” có lợi cho CS, và đánh lừa dư luận thế giới.

Chính vì thế PTGD đã thiết lập Giải Tự Do Tôn Giáo và lấy tên Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền đặt cho giải thưởng này. Đức TGM Nguyễn Kim Điền đã mạnh mẽ chống lại chính sách cai trị phi nhân của CS, nên Ngài đã bị khủng



bổ hành hạ và chết một cách mờ ám năm 1988.

Giải TDTG lần đầu tiên năm 2010 được trao cho giáo xứ và tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà. Năm nay hai nhân vật được chọn để vinh danh, là một chức sắc thuộc Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo, và một linh mục Công Giáo thuộc Tổng Giáo Phận Huế. Ngoài việc vinh danh những thành tích, mỗi vị được tặng US\$2500.00 tiền mặt. Qua phần tóm lược lý lịch, mọi người đều nhìn nhận rằng đây là hai nhân vật rất xứng đáng, vì cả cuộc đời đã tận hiến cho niềm tin tôn giáo và cho tha nhân.

Trong phần nhận giải, đại diện cho ông Nguyễn Văn Lía, ngoài phái đoàn Phật Giáo Hòa Hảo do ông Nguyễn Trung Hiếu đến từ Canada, và các ông Trần Hữu Phú, Lê Hữu Chính, Nguyễn Duy Quang, còn có các đồng đạo trong vùng phụ cận cũng đến tham dự buổi lễ. Ông Hiếu đã trình bày tóm lược về hiện tình Phật Giáo Hòa Hảo tại VN hiện nay



và con đường tranh đấu cho tương lai.

Người đại diện cho LM Nguyễn Hữu Giải là Giáo Sư Nguyễn Lý Tường, cựu Dân Biểu VNCH. Ông là một người kiên trì tranh đấu chống CS không mệt mỏi, và cũng đã bị CS cầm tù 14 năm.

Từ VN Linh Mục Nguyễn Hữu Giải đã thân băng và gửi cho BTC lời chào mừng và cảm ơn PTGD đã chọn LM để vinh danh.

Trong phần phát biểu của một số quan khách, như ông Chủ Tịch Cộng Đồng Người Việt Quốc gia tại Boston đã nhiệt liệt tán đồng và hỗ

(Xem tiếp trang 98)

Lời Phát Biểu Của Lm. Nguyễn Hữu Giải

nhân lễ trao giải Tự do Tôn giáo Nguyễn Kim Điền 2011
tổ chức tại Boston, Massachusetts 09-10-2011

Kính thưa Anh Chị Em
Phong trào Giáo dân
Việt Nam Hải ngoại
Kính thưa Quý vị Lãnh đạo Tỉnh
thần

Kính thưa Quý Đại diện các
Tổ chức, Cơ quan, Đoàn thể, Cộng
đồng người Việt tự do.

Giữa buổi ban đầu của những
ngày đen tối đầy kinh hoàng, lúc
cộng sản xâm chiếm được miền
Nam, Đức Tổng Giám mục Philipphê
Nguyễn Kim Điền, vị lãnh đạo Giáo
hội Công giáo tại Thừa Thiên-Huế,
đã cất cao lời đòi hỏi tự do tôn giáo
và bình đẳng trong quyền công dân.
Và khi cộng sản mưu toan nguy
trang kế hoạch phá hoại Công giáo
bằng một ủy ban mới thay thế Ủy
ban Liên lạc Công giáo đã có sẵn ở
miền Bắc, ngài đã mạnh mẽ viết văn
thư lên tiếng phản đối. Chính vì thái
độ can đảm này mà ngài đã gặp vô
vạn gian khổ và sau cùng bị cộng
sản ám hại.

Thành ra thật chính đáng, thiết
thực và đầy khích lệ cho cuộc đấu
tranh đầy gian khổ vì quyền con
người, nhất là quyền tự do tôn giáo
tại Việt Nam, Phong trào Giáo dân
Việt Nam Hải ngoại đã có sáng kiến
thành lập “Giải Tự do Tôn giáo
Nguyễn Kim Điền”.

Năm nay 2011, Ban Thường vụ
PT đã quyết định trao giải cho ông
Nguyễn Văn Lúa thuộc Giáo hội
Phật giáo Hòa Hảo và cho chúng tôi,
linh mục Công giáo Phêrô Nguyễn
Hữu Giải, thuộc Tổng Giáo phận
Huế. Trước vinh dự đặc biệt này -mà

thật ra cũng có nhiều vị khác xứng
đáng hơn- chúng tôi rất lấy làm hân
hạnh và xin chân thành cảm ơn Ban
Thường vụ.

Trong giây phút trọng đại này,
chúng tôi nghĩ tới biết bao chức
sắc, biết bao tìn đồ đã và đang gánh
chịu nhiều đau khổ âm thầm trong
nỗ lực can đảm giành lấy quyền tự
do dân chủ và quyền tự do tôn giáo
cho nhân dân và đồng đạo. Những
chiến sĩ thầm lặng ấy đáng tôn vinh
và cảm tạ biết bao.

Nhân dịp này, chúng tôi khẳng
định lại xác tín của chúng tôi về tự
do tôn giáo tại Việt Nam dưới ách
cai trị của đảng Cộng sản, xác tín
mà tôi đã phát biểu trong cuộc “giải
tòa vương mắc” tổ chức tại tòa Tổng
Giám mục Huế gồm đại biểu của
Tổng Giáo phận và ban Tôn giáo
tỉnh Thừa Thiên-Huế ngày 20-02-
2004.

Đó là hiện nay đảng CS đang cai
trị Việt Nam theo chính sách toàn trị
độc tài, muốn công cụ hóa mọi quyền
lực trong tay, kể cả quyền lực tinh
thần là các tôn giáo, và theo ý thức
hệ Mác-xít vô thần, muốn tiêu diệt
bản chất mọi giáo hội. Do đó, đảng
và nhà nước đã đưa ra Pháp lệnh và
Nghị định về tôn giáo tín ngưỡng,
gây nên bao khó khăn cho sinh hoạt
của tôn giáo, tước đoạt nhiều tài sản
chính đáng của mọi giáo hội, bắt bớ
nhiều chức sắc và tìn đồ nhiệt tâm
với đạo và với đời, tạo nên sự đối
đầu thường xuyên giữa nhà nước và
công dân có đạo, gây tác hại nặng nề
cho xã hội và dân tộc. Nên giải pháp

cho vấn đề tôn giáo, vấn đề tự do tôn
giáo, vấn đề những tranh chấp động
tới tôn giáo chính là: a- bỏ nguyên
tắc độc tài toàn trị và vô thần đấu
tranh. b- bỏ chính sách tiêu diệt tôn
giáo bằng phương thức công cụ hóa
các giáo hội. c- coi mọi công dân tôn
giáo như mọi công dân khác và thực
là công dân của đất nước chứ không
phải thần dân của nhà nước. d- trước
mắt, phải giải quyết mọi tranh chấp
theo đúng pháp luật, với một tòa án
độc lập và đủ thẩm quyền. Tất cả
những điều này, chúng tôi sẽ đấu
tranh trong ôn hòa nhưng quyết liệt
để đạt cho bằng được.

Để kết thúc, chúng tôi nguyện
xin Thiên Chúa Tình Yêu cho nhân
dân Việt Nam được sớm hưởng mọi
nhân quyền mà Ngài đã ban tặng
cho mỗi con người nam nữ, xuống
on can đảm và kiên trì cho những
anh chị em thuộc mọi tôn giáo ở Việt
Nam đang đấu tranh cho quyền tự
do tôn giáo và dân chủ nhân quyền
bằng lời nói và hành động, cũng như
chúc lành cho mọi nỗ lực xây dựng
đất nước trong chân lý, công bình,
tình thương và tự do.

Một lần nữa, tôi xin chân thành
cảm ơn Phong trào Giáo dân Việt
Nam Hải ngoại và xin cảm ơn toàn
thể Quý vị đã vui lòng lắng nghe
chúng tôi chia sẻ tâm tình trong cuộc
lễ trang nghiêm và ý nghĩa này.

*Phát biểu từ Huế, Việt Nam ngày
21-09-2011, lễ thánh Tô-ma Thiện*

**Chúng tôi, linh mục
Phê-rô Nguyễn Hữu Giải ■**

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**

Giáo Hội Và Đại Gia:

Hãy Cảnh Giác Trước Viên Đạn Bọc Đường

Hà Minh Tâm

Với các đại gia kiếm tiền bằng những biện pháp vô luân, làm nô bộc và thỏa hiệp với cộng sản, lại cố tình can thiệp vào các công việc của giáo quyền, đặc biệt là lợi dụng việc chu cấp, dâng cúng tiền bạc để dẫn dắt các chủ chăn đến sự thỏa hiệp với sự ác, sự dữ... cần phải được lên án kịp thời.

Trong xã hội bình thường, những người làm ra nhiều của cải vật chất cho xã hội và gia đình vốn được trân trọng là điều xứng đáng. Họ xứng đáng vì họ có trí lực, sức lực thật sự và đã lao động miệt mài, hi sinh nhiều thứ để đạt được những thành tựu về của cải vật chất đó cách công minh.

Không ai không kính trọng Bill Gate khi ông sở hữu một tài sản khổng lồ trong tay, đến nỗi Thủ tướng Việt Nam Phan Văn Khải khi đến Mỹ còn bỏ qua cả “niềm tự hào dân tộc” để mời vợ chồng ông đến Việt Nam vì *“Được biết ông bà là người nổi tiếng về làm từ thiện, mời ông bà đến VN để thấy ở đó là nơi ông bà xứng đáng làm từ thiện”*.

Gần đây, hiện tượng những người nhiều tiền được gọi là các Đại gia được trọng vọng và nhiều quyền lực trong xã hội. Đó là lẽ thường trong xã hội cộng sản vốn coi vật chất là mục đích, là cứu cánh và là động lực của mọi hoạt động của người cộng sản. Người cộng sản bất chấp tất cả để đạt được mục đích về vật chất, tiền bạc, kể cả những việc bất chấp lương tâm, đạo đức. Trong xã hội cộng sản, có tiền là có tất cả từ uy tín, chức vụ, quyền lực và nhiều thứ nữa. Vì vậy việc kiếm tiền bằng mọi giá đã thúc đẩy xã hội đi nhanh hơn đến chỗ suy đồi về đạo đức, thiếu hụt về nhân tính. Những đồng tiền họ có bằng những

cách bất nhân ngày càng nhiều thì đạo đức, luân lý xã hội ngày càng xuống cấp nhanh chóng và nghiêm trọng.

Trong cuộc sống xã hội, không ai phủ nhận giá trị của đồng tiền hoặc của cải vật chất, với người công giáo, tất cả đều là của Chúa và ơn Chúa. Một câu nói khá triết lý rằng Tiền không là gì, nhưng không có tiền không thể mua được cái gì cả.



Trong lịch sử Giáo hội Công giáo Việt Nam, sự hy sinh về tính mạng đối với sự phát triển của Giáo hội, để làm chứng cho Chúa đã được nói đến nhiều trong sử sách. Để được một Giáo hội Công giáo vững mạnh, hiện ngang vững bước như hôm nay, không thể kể hết những tấm lòng của biết bao thế hệ giáo dân đã tận tâm, tận lực hi sinh tất cả những gì có thể được cho giáo hội trường tồn và phát triển. Trong đó có sự nỗ lực đóng góp của cả những người giàu có và những kẻ khó nghèo.

Tuy nhiên cách nhìn và cách kiếm tiền, sử dụng đồng tiền là một vấn đề

cần được nêu ra, nhất là trong điều kiện Giáo hội Việt Nam dưới thời Cộng sản.

Ai cũng biết rằng, dưới chế độ Cộng sản, người công giáo được coi là “công dân hạng hai” một cách đương nhiên, vì thế những người công giáo chân chính, ít ai có điều kiện phát triển về bất cứ mặt nào một cách đàng hoàng, công khai.

Với các công dân hạng hai – người công giáo – trong chế độ cộng sản nếu sống đúng với lương tâm, với giáo lý, giáo luật, việc kiếm sống vốn đã hết sức khó khăn chưa nói đến chuyện làm giàu.

Trừ những người giàu có bằng con đường chân chính do sức lao động hoặc tài trí của mình làm nên mà nhà cầm quyền cộng sản không thể can thiệp được, con số này thường rất ít ỏi.

Phần còn lại, nhiều người nhanh chóng giàu lên bằng nhiều cách, trong đó một cách giàu nhanh chóng nhất là hợp tác với những quan chức cộng sản và sự thối nát của chế độ như hối lộ, tham nhũng và cơ hội để làm giàu. Một số còn lại không loại trừ con đường buôn lậu, buôn bán hàng quốc cấm với sự bảo kê của hệ thống quan chức cộng sản hoặc làm những điều người chân chính bình thường không thể làm được. Và rồi họ có nhiều tiền và được kính trọng.

Rất nhiều những người trong số này, thậm chí là người ít được học hành nên suy nghĩ đơn giản với thói đời thiên về vật chất có trước, tinh thần có sau theo đúng học thuyết Mác – Lenin của cộng sản. Chính vì vậy họ dễ thỏa hiệp với sự ác, sự thối nát của cộng sản.

Kể đến những trường hợp này

không thiếu những ví dụ. Những người này thường cảm lạng trước mọi bất công với xã hội và Giáo hội nhằm thu lợi cho mình bằng con đường nịnh hót, thỏa hiệp và liên kết với các quan chức cộng sản để giành những hợp đồng béo bở để những cách làm ăn bất chính được bỏ qua.



TT Phan Văn Khải & ông Bill Gate năm 2005

Sẽ không có gì đáng nói, nếu những hoạt động của họ trong Giáo hội và đóng góp cho giáo hội là bình thường. Trong giáo hội, đồng tiền không bị phủ nhận và coi đó là công sức mồ hôi của mỗi người dùng để xây dựng những công việc, sự nghiệp chung. Những đồng xu của người đàn bà góa đến những số tiền lớn của người thu thuế đều được chấp nhận.

Thực tế, giáo hội Công giáo Việt Nam trong những năm tháng qua đã có nhiều thay đổi, nơi nơi thánh đường được xây dựng, nhiều công trình của Giáo hội được xây dựng có phần đóng góp lớn của những đại gia này. Nhiều linh mục, giám mục vì điều kiện khó khăn về kinh tế, lại nhiều khi nhiễm thói ganh đua, xây dựng thật nhanh, thật lớn nên đã phụ thuộc hoặc nhờ vả nơi họ khá nhiều.

Cũng không loại trừ một số linh mục đã dần dần nhiễm thói đua đòi, mua sắm xe cộ, phương tiện đi lại hoặc các tiện nghi đắt tiền khác như một mốt thời thượng. Thậm chí, giáo dân còn phản ánh rằng tại giáo phận nọ, các dịp linh mục gặp nhau thì đề tài nói chuyện chính là sắm xe đẹp, thay xe mới...

Nói về chuyện học hành, nếu để làm giàu thì ngay cả Bill Gate khi nổi

tiếng giàu có vẫn không học qua Đại học, để làm ăn giàu có, không nhất thiết là phải học rộng, tài cao. Tuy nhiên khi có tiền, những đại gia quay trở lại với giáo hội để sinh hoạt và đóng góp vào các hoạt động của giáo hội và vì thiếu hiểu biết về pháp luật, giáo lý, nhiều hoạt động của những người đó đã không thực hiện theo đường hướng của Giáo hội, thậm chí còn đi ngược lại Giáo huấn và Giáo lý. Đây là chưa nói đến nhiều người, vì lý do làm ăn, quan hệ đã chấp nhận làm con bài, làm cầu nối để giải quyết các vấn đề của giáo hội theo hướng có lợi cho cộng sản.

Thế nhưng, lại “thối đời” thường người ta kính trọng những kẻ lắm tiền và nhiều nơi trong Giáo hội cũng vậy, dù Giáo hội Công giáo được xác định là Giáo hội của người nghèo. Chính Chúa Giê su đã nói: **“Thầy bảo thật anh em, người giàu có khó vào Nước Trời. Thầy còn nói cho anh em biết: con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước Thiên Chúa.”** (Mt 19, 24-25).

Có nhiều vụ việc, nhiều nơi đã xảy ra những vấn đề này. **Nhiều linh mục, thậm chí cả giám mục đã có những ưu tiên trong mục vụ, thăm viếng một cách lộ liễu và không cân xứng giữa các đại gia với những người nghèo khó đã là những hình ảnh phản cảm về các chủ chăn. Một số đại gia còn xây dựng nhà nguyện trong nhà riêng và được các linh mục, thậm chí là cả Giám mục đến dâng lễ riêng dù cách xa nhà thờ chẳng mấy.**

Cũng bởi vì được kính trọng và có uy tín khi đồng tiền đi đầu, đặc biệt có những mối quan hệ mật thiết với các quan chức cộng sản trong những mối quan hệ làm ăn, những người này thường xen vào việc của nội bộ hàng giáo sĩ, can thiệp theo ý mình. Chính dưới cái nhãn mác người công giáo, mà những người này thường lân la, dẫn đường để các giáo sĩ gặp gỡ, thỏa hiệp những vấn đề của giáo hội với các quan chức cộng sản, dần dần đi

vào cái bẫy chết người khi nào không hay. Nhiều khi chính các giáo sĩ cũng bị mắc mưu cộng sản qua những con người này để thỏa hiệp, bỏ qua những việc mình cần làm, những điều cần nói, những người cần bảo vệ. Thậm chí, nhiều nơi, một số giáo sĩ đã phó mặc những đại gia này trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi giáo hội.

Khi hàng giáo sĩ đã mắc những mưu đồ cộng sản mà người dẫn đường lại là giáo dân, thì con đường thoát ra ngày càng khó khăn.

Nhiều nơi, nhiều giáo phận, nhiều giáo sĩ đã cay đắng nhận những hậu quả không thể lường trước được trong những vụ việc liên quan đến vấn đề này với các đại gia.

Thời gian qua, trong giáo hội đã râm ran về câu chuyện của một TGM đã bị mắc lừa vợ chồng một “đại gia” chuyên chăm lo cho ngài từ đôi giày, chiếc áo lễ... Thế rồi sau những lời đường mật, vị TGM nọ đã đưa lượng tiền hàng chục tỷ đồng cho vợ chồng kia để “đầu tư”. Sau đó, cả hai kiếm đường chuồn mặc cho TGM nọ điêu đứng trước quả lừa quá nặng ký. Kể từ đó, giọng điệu, cách nghĩ của ngài đã có nhiều thay đổi vì nhiều khi há miệng mắc quai.



Hối lộ, tham nhũng, nền tảng XHCS ngày nay

Câu chuyện đó đúng, sai như thế nào, đến nay cũng chỉ là một lời đồn đại chưa có sự xác thực của Tòa TGM. Thế nhưng, dù không là sự thật, thì đó cũng là bài học mà người đời muốn gửi đến các vị chủ chăn: Hãy cảnh giác với những viên đạn bọc đường.

Mới đây, Tổng Giáo phận Sài

Gòn đã khởi công một công trình mang tên hết sức phản Tin Mừng là **“Trung tâm Hội nghị và Yến tiệc Đông Phương”**. Nghe đâu, dự án này cũng là sản phẩm của các đại gia tư vấn cho Tòa TGM Sài Gòn. Dự án này đã bị phản ứng mạnh mẽ trong giáo dân, giáo sĩ.

Rồi tại một Giáo phận khác, vị Giám mục đã cần tiền để xây dựng những công trình to, lớn, vĩ đại cho xứng tầm với triều đại Giám mục của mình nên đã huy động bằng nhiều cách. Thậm chí cả cách mà người ta gọi là buôn thần bán thánh như cho nộp tiền đủ thì nhà thờ được nâng lên “Đền Thánh” như thời kỳ Luther thế kỷ XVI. Điều này đã gây nhiều hệ lụy. Điều ai cũng thấy rõ nhất, là sau đó vị Giám mục này luôn luôn thiếu vắng tinh thần hiệp thông, sợ hãi trong trách nhiệm của mình, thỏa hiệp trước bạo quyền cộng sản.

Cũng tại một giáo phận nổi tiếng là vững vàng, việc sử dụng một số đại gia cũng đang gây vẩn nạn lớn. Một số đại gia đã ngang nhiên tự cho mình quyền được can thiệp vào các vấn đề thuộc thẩm quyền của các linh mục và giám mục. Chỉ bởi họ đã có một số đóng góp hoặc giúp đỡ tiền của



TT Hội nghị và Yến tiệc Phương Đông của TGP Sài Gòn

vật chất cho giáo xứ, giáo phận, giúp đỡ các linh mục hoặc Tòa GM và có sự quen biết với quan chức cộng sản trong quá trình thỏa hiệp, làm ăn .

Mới đây, một số nơi giáo dân đã quyết tâm đứng lên đòi hỏi quyền lợi của mình được luật pháp cho phép làm cho nhà cầm quyền lúng túng

và bày đặt nhiều âm mưu hiểm độc nhưng không thành công. Trong khi Đức GM Giáo phận đi vắng, một đại gia đã mua vé máy bay bay đến Sài Gòn để thảo luận, đưa ý kiến của nhà cầm quyền nhằm dùng chính tay Giám mục triệt hạ các việc làm đúng giáo luật, pháp luật mà linh mục và giáo dân nơi đây đang làm. Việc làm này đã gây ức chế hết sức lớn cho linh mục và giáo dân của Giáo phận. Tiếc rằng, nhiều khi ý kiến của những đại gia này còn có giá trị hơn nhiều ý kiến của các linh mục , giáo dân trung kiên và hi sinh.

Kể về những vẩn nạn này trong giáo hội Việt Nam, có lẽ cần nhiều thời gian mà một bài báo này không thể nói hết tất cả. Tuy nhiên điều cần nói rõ ràng là nhiều khi, những viên đạn bọc đường đã bắn hạ các chức sắc tôn giáo, những người tu hành thiếu sự cảnh giác cần thiết đối với cộng sản ma quỷ.

Có lẽ đã đến lúc, các giáo sĩ từ linh mục đến hàng Giám mục vẫn còn có sự nhầm lẫn và để những đại gia can thiệp vào giáo quyền, cần đọc lại câu nói này của Đức Kito: *“Thầy nói thật với các con: Trong những người đã bỏ tiền vào hòm, bà goá nghèo này đã bỏ nhiều hơn hết. Vì tất cả những người kia bỏ của mình dư thừa, còn bà này đang túng thiếu, đã bỏ tất cả những gì mình có để nuôi sống”* (Mc, 12).

Với giáo hội Công giáo, theo đường hướng của Đức Kito Kinh Thánh sau đây càng có giá trị thực tế: *“Chúa Giêsu phán cùng dân chúng trong khi giảng dạy rằng: “Các người hãy coi chừng bọn luật sĩ. Họ thích đi lại trong bộ áo thụng, ưa được bái chào ngoài công trường, chiếm những ghế nhất trong hội đường và trong đám tiệc. Họ giả bộ đọc những kinh dài để nuốt hết tài sản của các bà goá: Họ sẽ bị kết án nghiêm ngặt hơn”*.

Còn với các đại gia, chúng ta ghi nhận sự đóng góp quý báu của những người đã có tấm lòng cao cả

đối với giáo hội những năm tháng qua. Những đóng góp đó đáng được ghi nhận, nhiều người đã đóng góp rất lớn lao và âm thầm sẽ được Chúa ghi công mà không cần một sự khoa trương nào.

Nhưng với các đại gia kiếm tiền



“...bà goá nghèo này đã bỏ nhiều hơn hết”.

bằng những biện pháp bất luân, làm nô bộc và thỏa hiệp với cộng sản, lại cố tình can thiệp vào các công việc của giáo quyền, đặc biệt là lợi dụng việc chu cấp, dâng cúng tiền bạc để dẫn dắt các chủ chăn đến sự thỏa hiệp với sự ác, sự dữ... cần phải được lên án kịp thời.

Chúng ta luôn phải nêu cao tinh thần cảnh giác: Hãy cẩn thận với những viên đạn bọc đường.

13/10/2011

Hà Minh Tâm ■



NHÀ HÀNG

Restaurant

\$1.99

Chuyên Về

- 1. CƠM GÀ CHIÊN 1/2 CON SPECIAL \$3.95**
1/2 Cornish Game hen with Fried Rice
- 2. CƠM TẤM BÌ SƯỜN TRỨNG CHIÊN \$3.50**
Broken Rice with BBQ Pork & Egg
- 3. CƠM BÒ STEAK TRỨNG CHIÊN \$3.50**
Steam Rice with Beef Steak & Egg
- 4. CƠM TÔM KHO TÀU \$3.50**
Large Prawn with Rice
- 5. HỦ TIỂU NAM VANG + BÁNH MÌ + XÍ MẠI \$3.50**
Rice Noodle Soup
- 6. MÌ NAM VANG + BÁNH MÌ + XÍ MẠI \$3.50**
Egg Nood Soup
- 7. PHỞ ĐẶC BIỆT \$2.75**

7971 Westminster Blvd.
Westminster, CA 92683
(714) 893 - 8364 or
(714) 8 YÊU ĐỜI

12035 Garden Grove Blvd.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636 - 3426 or
(714) NÊN ĐI ĂN



**3709 Westbank Expressway
Suite 1 B
Harvey, LA 70058**

Bác Sĩ **VŨ THỂ TRUYỀN** *Pediatrics & Adolescent Care*

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 3PM
Chủ Nhật: NGHỈ

(504) 348-2310
(504) 348-2324
Exchange: **(504) 457-2911**

DONG NAI PHARMACY Dược Sĩ TRẦN ĐỨC HIẾU Dược Sĩ TRẦN LƯU THỊ ÁI

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ Y KHOA

9081 Bolsa Ave., Suite 108, Westminster, California
(gần tiệm Hòa Bình Food To Go, trong khu Guaranty Bank of California)

Tel: (714) 379-5072 Fax: (714) 379-5074

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- XE LĂN - NẠNG CHỐNG - NẠNG TẬP ĐI (Walker)
- GIƯỜNG BỆNH VIỆN VÀ CÁC ĐỒ DÙNG PHỤ THUỘC (Hospital Bed & Accessories)
- DỤNG CỤ AN TOÀN TRONG PHÒNG TẮM (Bathroom Safety Products)
- CÁC LOẠI MÁY ĐO ĐƯỜNG TRONG MÁU (Blood Glucose Monitor)
- MÁY ĐO HUYẾT ÁP (Blood Pressure Monitor)

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- CÁC LOẠI DƯỢC PHẨM BÁN THEO TOA (Prescription Drugs) HAY BÁN TỰ DO (OTC Drugs)
- CÁC LOẠI SẢN PHẨM NUÔI DƯỠNG BỆNH NHÂN QUA ống CHUYỂN VÀO RUỘT
- HAY CHUYỂN VÀO MÁU (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN TIỂU TIỆN BẤT THƯỜNG (Incontinence Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN GIẢI PHẪU LỖ THÔNG QUA THÀNH BỤNG (Ostomy Products, TÚI DẪN LỖ THÔNG ĐẠI TRÀNG (Colostomy Products).

SẢN PHẨM TỐT - AN CẦN - TẬN TÂM - NHANH CHÓNG

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10AM - 6PM Thứ Bảy: 10AM - 3PM

NHẬN:

MEDICAL - MEDICAL - CÁC
LOẠI BẢO HIỂM - AETNA -
ALTARX - BLUE CROSS -
BLUE SHIELD - CARE MARK
- CIGNA - COMPLETE - DI-
VERSIFIED - EXPRESS
SCRIPTS - FOUNDATION -
GEHA - HEALTHNET - MET
LIFE - PACIFICARE - PAID -
PCS - PCN - PERFORM - PER-
CARE - RESTAT - RX NET -
SCRIPCARD - TRAVELER -
VALUE RX

THƠ GIÓ CHUÔNG

CUÔNG PHONG

TƯỢNG ĐỒNG BIA ĐÁ

Oakland thành phố dữ dằn
Đủ phường du đảng pằng pằng bán nhau
Thị dân thì quá u sầu
Hội đồng thành phố vô đầu kéo tai
Kéo hoài phải bật ra bài
Lấy gương kim cổ dưa mại ác hung
Lựa ra trăm đảng anh hùng
Nhờ công “đeo đá” để dùng trăm năm
Tượng cụ đứng, tượng cụ nằm
Toàn là những cụ tiếng tăm cùng mình
Thành tích xây dựng hòa bình
Giúp cho nhân loại an ninh, vui hòa
Gandhi đứng cạnh Lạt Ma
Ông tây vượt váy một bà cười tươi
Này đây xuất hiện một người
Gối quỳ, tay chấp, ngậm môi vào thiên
Mới nhìn tưởng một ông tiên
Hay ngài khát thực cực hiền xin cơm
Nhìn gần mới thấy rõ hơn

Đúng thầy Nhất Hạnh gậy đòn (sư bà) Chân Không
Hỏi nhau thầy có bao công
Mà thầy trúng mảnh ghé mông bàn thờ ?
Nhớ thời loạn lạc năm xưa
Dân Nam điêu đứng xác xơ trăm chiều
Thầy không bệnh được nửa điều
Mặc quân xâm lược giết, thiêu dân lành
Thầy hô, thầy hét hòa bình
“Ngụy” tan, Mỹ cút, mặc tình thầy la
Rời đi khắp cõi ta bà
Đi cùng thế giới gian ngoa đủ điều
Giúp cộng sản lên như điều
Chiếm luôn tổ quốc, thủ tiêu quốc hồn
Thầy về gặp chúng ôm hôn
Xú danh thầy nổi như cồn khắp nơi
Vinh qui võng lọng thầy chơi
Xây chùa “hoành tráng”, tuyển vời tăng sinh.
Ngờ đâu Trời Phật bất bình
Những đồng chí cũ đổi tình nghĩa xưa
Chùa thầy chúng cướp đêm mưa
Đuổi luôn đệ tử xác xơ thân gầy
Mạt cưa mướp đắng là đây
Nhân nào quả ấy, giờ thầy sáng chưa?
Mấy anh Mỹ gốc mắt mờ
Nhìn gà hóa cóc mới tơ tưởng thầy
Tượng đồng bia đá còn đây
Hỏi vinh hay nhục hồi thầy “Không Chân” ?

Blogger Điều Cà

Gần Một Năm ‘Bật Tin’

Bà Dương Thị Tân, vợ cũ của ông Hải, đã đến Cơ quan an ninh điều tra TPHCM ở số 4 Phan Đăng Lưu thêm một lần vào thứ Ba ngày 4/10 để hỏi tin tức ông Hải. Nhưng tính đến ngày 19/10 năm nay là đúng một năm kể từ ngày ông Hải đột ngột bị bắt giam trở lại sau khi thi hành xong bản án ba năm tù giam về tội trốn thuế, nhưng, tin tức về ông vẫn bật vô âm tín!

Kể từ đó, bà Tân đã nhiều lần đến số 4 Phan Đăng Lưu cũng như gửi tổng cộng chín thư yêu cầu, hai đơn khiếu nại và một lá đơn tố cáo nhưng đều không nhận được bất cứ thông tin gì về ông Hải.

“Tôi đến đó [số 4 Phan Đăng Lưu] vì đó là nơi ra thông báo bắt tạm giam [ông Hải] để điều tra,” bà nói với BBC. Bà Tân cho đó là đầu mối duy nhất để hỏi thông tin về ông Hải.

Câu trả lời mới nhất mà bà Tân nhận được sáng ngày 4/10 là: “Bên điều tra vẫn chưa kết thúc điều tra nên vẫn chưa trả lời được” - bà Tân thuật lại lời Thượng tá Nguyễn Văn Hiếu, người tiếp bà sáng hôm đó.

Khi bà hỏi đến bao giờ thì kết thúc điều tra thì Thượng tá Hiếu trả lời là “chưa biết”. Bà Tân có hỏi là đến bao giờ bà và các con bà được thăm ông Hải và gia đình sẽ được thông báo như thế nào thì nhận được câu trả lời

tương tự: “Chưa kết thúc điều tra thì chưa thông báo,”

Điều làm bà Dương Thị Tân lo lắng nhất là cho đến nay bà chưa có dấu hiệu gì chứng tỏ ông Hải vẫn còn sống dù công an vẫn khẳng định với bà là ông Hải vẫn khỏe mạnh.

“Giấy gửi đồ thăm nuôi mà tôi nhờ công an chuyển vào [cho ông Hải] không hề có bút tích hay chữ ký gì của người nhận,” bà nói và giải thích thêm rằng theo lệ thì thân nhân gửi đồ vào nhà giam lúc nào cũng nhận được bút tích của người nhận cho biết là đã nhận được.

“Mười một tháng nay tôi chưa nhận được bút tích gì của anh Hải,” bà nói thêm.

Bà Tân cho biết bà đã đặt nghi vấn này với công an nhưng họ không trả lời.

(Xem tiếp trang 93

ĐIỂN ĐÀN GIÁO DÂN

Thư Của Dòng Chúa Cứu Thế, Giáo Xứ Thái Hà

Phản Đối Nhà Nước Chiếm Cướp Đất Tu Viện, Nhà Thờ

Nguồn: Nữ Vương Công Lý

TỔNG GIÁO PHẬN HÀ NỘI
DÒNG CHÚA CỨU THỂ VIỆT
NAM

GIÁO XỨ THÁI HÀ
180/2 Nguyễn Lương Bằng,
phường Quang Trung, quận Đống
Đa, Hà Nội. Hà Nội,
Ngày 07 tháng 10 năm 2011
Số 01/2011/DCCTHN

KIỆN NGHỊ

V/v Dừng dự án xây dựng trạm
xử lý nước thải bệnh viện Đống Đa
tại khu đất
thuộc Giáo xứ Thái Hà – Dòng
Chúa Cứu Thế Hà Nội

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban
Nhân dân thành phố Hà Nội

Đồng kính gửi: Chủ tịch Ủy
ban Nhân dân quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Chúng tôi, **Linh mục Nguyễn
Văn Phụng**

Chính xứ Nhà thờ Thái Hà
kiêm Phó Bề trên Tu viện Dòng
Chúa Cứu Thế Hà Nội

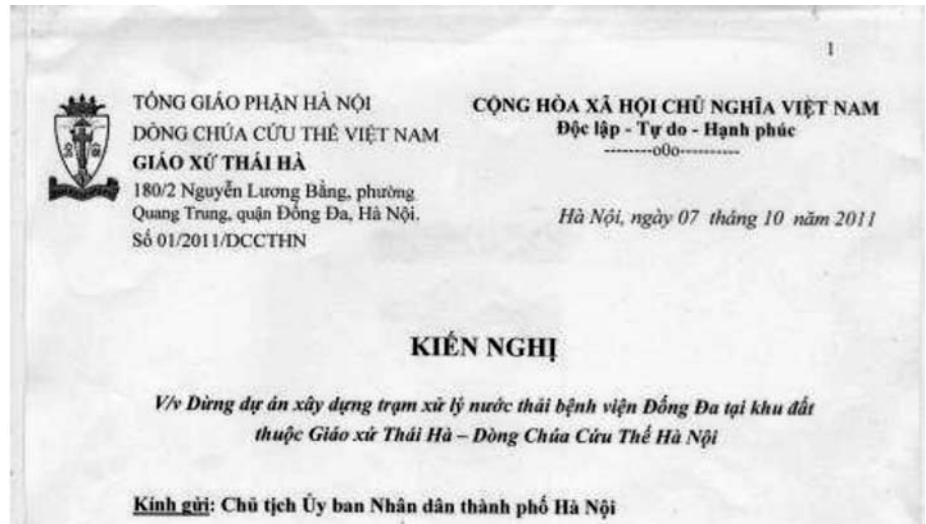
Địa chỉ: 180/2 Nguyễn Lương
Bằng – Đống Đa – Hà Nội

Trân trọng trình bày:

1. Trong mấy ngày vừa qua,
loa phóng thanh công suất lớn của
UBND phường Quang Trung, nằm
ngay cổng Nhà thờ Thái Hà (cách
cửa Nhà thờ khoảng 8m) liên tục
chĩa vào Nhà thờ để “**Thông báo về
việc triển khai xây dựng trạm xử
lý nước thải Bệnh viện Đống Đa**”.

2. Về việc này, chúng tôi có ý
kiến sau:

2.1. Trước hết, chúng tôi phản
đối hành động chĩa loa phóng thanh



công suất lớn vào khu vực Nhà thờ
và Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế để
phát thanh bất kể giờ giấc, nơi chốn
tôn nghiêm. Việc làm này là trái
pháp luật, vì lẽ:

(i) Điều 3 Luật Báo chí xếp
chương trình phát thanh là loại hình
báo nói với nhiệm vụ: tuyên truyền,
phổ biến đường lối, chủ trương,
chính sách của Đảng, pháp luật Nhà
nước... (khoản 2 Điều 6 Luật Báo
chí) phải được cấp phép (Điều 19).
Cũng vậy, Thông tư 07/2011/TT-
BTTTT quy định tổ chức phát thanh
phải có giấy phép phát thanh (khoản
1, khoản 2 Điều 3). Như vậy, trường
hợp UBND phường phát thanh mà
không có giấy phép là trái pháp
luật.

(ii) Điều 12 Nghị định số
81/2006/NĐ-CP quy định phạt tiền
và buộc khắc phục hậu quả đối với
hành vi gây tiếng ồn vượt tiêu chuẩn
môi trường cho phép.

(iii) Điều 4 Pháp lệnh về tín
ngưỡng, tôn giáo quy định các cơ
sở tôn giáo được pháp luật bảo hộ.
Theo đó, Quy chế hoạt động văn hoá

và kinh doanh dịch vụ văn hoá công
cộng (ban hành kèm theo Nghị định
số 103/2009/NĐ-CP (“**Quy chế hoạt
động văn hoá**”)) xếp cơ sở tôn giáo
thuộc các địa điểm cùng với trường
học, bệnh viện, di tích văn hoá, cơ
quan hành chính nhà nước. Và từ
đó, xác định tính tôn nghiêm, cần
sự yên tĩnh, tránh ồn ào, nên đã quy
định vũ trường phải cách cơ sở tôn
giáo từ 200m trở lên, phòng khiêu
vũ trong vũ trường phải đảm bảo
các điều kiện về cách âm... (khoản
1 Điều 24 Quy chế hoạt động văn
hoá). Hoặc nữa, địa điểm hoạt động
karaoke cũng phải cách cơ sở tôn
giáo 200m trở lên (khoản 4 Điều 30
Quy chế hoạt động văn hoá).

Như vậy, việc loa phóng thanh
công suất lớn chĩa thẳng vào cơ sở
tôn giáo (bao gồm Nhà thờ và Tu
viện) là không phù hợp. Chưa kể
việc thông báo xây dựng trên khu
đất thuộc Nhà thờ và Tu viện được
loa phóng thanh chĩa thẳng vào khu
vực Nhà thờ, Tu viện còn mang tính
chất khiêu khích, khùng bố tinh thần
giáo dân...

2.2. Về pháp lý, khu đất dự định triển khai xây dựng trạm xử lý nước thải là của Nhà thờ Thái Hà và Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Hà Nội:

(i) Năm 1928, Đức Giám mục Francois Chaize, Giám quản Tông Tòa giáo phận Hà Nội đã đứng tên mua giúp Dòng Chúa Cứu Thế khu đất ở ấp Thái Hà, nằm cạnh quốc lộ 6, tổng diện tích ban đầu là 61.455 m² (xin xem sơ đồ của Conserveation de la Propriété Foncière de Ha Noi – Sở Quản thủ Điền thổ Hà Nội, ngày 16/08/1944).

Ngày 22/5/1944, Đức Giám mục Francois Chaize đã làm giấy tuyên bố nhượng quyền sở hữu đất đai và toàn bộ bất động sản trên khu đất này cho các linh mục, tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế. Linh mục Edmond Dionne, Bề Trên Giám Phụ Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam đã đứng ra tiếp nhận sự chuyển nhượng này (xin xem tài liệu Ac de Cession de Propriété).

Các tu sĩ, linh mục Dòng Chúa Cứu Thế bắt đầu sử dụng và cư trú liên tục trên khu đất này từ ngày 26/9/1928 đến ngày hôm nay. Năm 1930 tòa nhà thứ nhất của Tu viện được xây dựng. Năm 1939 tòa nhà thứ hai được xây dựng nối tiếp vào tòa nhà thứ nhất. Năm 1935 Tu viện cũng xây dựng một ngôi nhà thờ tạm thời mà ngay nay vẫn còn đang sử dụng.

(ii) Từ năm 1954, nhà đất thuộc quyền sở hữu, quản lý và sử dụng của Giáo xứ Thái Hà – Dòng Chúa Cứu Thế Hà Nội dần dần bị các tập thể và cá nhân lấn, chiếm trái phép với sự hậu thuẫn của Nhà nước; trong số ấy có Bệnh viện Đống Đa.

Năm 1959 quận Đống Đa, bắt chấp sự phản đối của các linh mục, tu sĩ, giáo dân, đã ngang nhiên chiếm ngôi nhà chính của Tu viện – ngôi nhà xây dựng năm 1928 – làm trường học. Một thời gian sau,

đã dùng ngôi nhà này làm Bệnh xá Đống Đa.

Năm 1970 thành phố Hà Nội quyết định nâng cấp Bệnh xá Đống Đa thành Bệnh viện Đống Đa và hai năm sau, năm 1972, nhà nước đã chiếm bất hợp pháp tòa nhà còn lại của Tu viện – tòa nhà xây dựng năm 1939 – để nhập chung vào Bệnh viện.

Sau đó, Bệnh viện Đống Đa đã xây tường bao ngăn cách phần nhà đất Tu viện và Nhà thờ đang sử dụng với Bệnh viện và chiếm luôn cái ao



của Nhà thờ. Tổng diện tích đất của khu vực mà hiện nay Bệnh viện Đống Đa chiếm của Nhà thờ – Tu viện vào khoảng 12.107 m², trong khi hiện tại Nhà nước chỉ thừa nhận là có 10.755,7 m².

Trong quá trình lấn, chiếm trái phép kể trên, bất chấp sự phản đối của các linh mục, tu sĩ và giáo dân, Bệnh viện Đống Đa đã tự ý xây dựng thêm một số công trình trong khu vực Tu viện. Những năm 1996-1997, Bệnh viện xây thêm ngôi nhà thứ ba ở bên phải cổng Nhà thờ. Trước sự phản đối mạnh mẽ của giáo dân, tòa nhà này mới chỉ xây dựng được tầng trệt rồi dừng lại.

Cũng trong năm 1996, Nhà thờ Thái Hà – Dòng Chúa Cứu Thế Hà

Nội đã làm đơn đề nghị UBND TP Hà Nội trả lại Tu viện và Nhà thờ một trong những tòa nhà mà Nhà nước đã chiếm bất hợp pháp, để Nhà thờ Thái Hà có thể đáp ứng phần nào nhu cầu của giáo dân, nhưng không được các cơ quan thẩm quyền giải quyết.

2.3. Việc sử dụng khu đất thuộc Nhà thờ và Tu viện để xây dựng trạm xử lý nước thải Bệnh viện Đống Đa là trái pháp luật, vì lẽ:

(i) Sắc lệnh số 234 của Nhà nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà năm 1955 quy định ruộng đất của cơ sở tôn giáo sử dụng sau cải cách ruộng đất được Nhà nước công nhận và chiếu cố... (Điều 10, Điều 12). Điều 70 Hiến pháp 1992 quy định “những nơi thờ tự của tôn giáo được pháp luật bảo hộ”. Và Pháp lệnh về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2004 quy định “tài sản hợp pháp thuộc cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo được pháp luật bảo hộ, nghiêm cấm việc xâm phạm tài sản đó” và “đất có các công trình do cơ sở tôn giáo sử dụng... được sử dụng ổn định lâu dài” (Điều 26 và khoản 1 Điều 27). Việc xâm phạm tài sản, đất có công trình nhà thờ, tu viện như kể trên là trái pháp luật.

(ii) Điều 5 Luật Đất đai năm 1987 “nghiêm cấm việc mua bán, lấn chiếm đất đai... dưới mọi hình thức” và Điều 6 Luật Đất đai năm 1993 quy định “nghiêm cấm việc lấn chiếm đất đai, chuyển quyền sử dụng đất trái phép...”. Cũng vậy, Điều 15 Luật Đất đai 2003 quy định “Nhà nước nghiêm cấm hành vi lấn, chiếm đất đai...”. Như vậy, mọi hành vi lấn, chiếm, và ngay cả mua, bán trước năm 1993 đất đai thuộc Nhà thờ Thái Hà và Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Hà Nội đều là bất hợp pháp. Nay, sử dụng đất bất hợp pháp này để triển khai xây dựng công trình là trái phép.

Kiến nghị:

Vì những lẽ trên, chúng tôi yêu cầu:

(i) Chấm dứt ngay hành vi phát thanh bằng loa phóng thanh chữa thẳng vào cơ sở tôn giáo (Nhà thờ và Tu viện) Thái Hà – Hà Nội.

(ii) Dừng việc triển khai thực hiện dự án xây dựng trạm xử lý nước thải Bệnh viện Đống Đa trên khu đất thuộc Nhà thờ và Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà bị lấn, chiếm trái phép.

(iii) Xem xét xử lý và giao trả khu đất cho Nhà thờ và Tu viện

Dòng Chúa Cứu Thế để sử dụng đúng vào mục đích tôn giáo.

(iv)

Trân trọng,

TM. CÁC LINH MỤC TU SĨ VÀ GIÁO DÂN THÁI HÀ

Lm. Chánh xứ Giuse Nguyễn Văn Phụng

Nơi nhận:

- Chủ tịch nước

- Thủ tướng chính phủ

- CT Quốc Hội, UB các vấn đề

XH, Ban dân nguyện

- Ban Tôn giáo Chính phủ

- Ban dân vận TW, UBMTTQ Việt Nam

- Bộ Công An, Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- UBND, HĐND, Ban Tôn giáo, Sở Y tế Hà Nội, CA Hà Nội

- UBND, CA Quận Đống Đa

- UBND, CA Phường Quang

Trung

- Cha Giám tỉnh DCCT

- Các Tòa Giám mục, các Xứ,

Họ... (để hiệp thông)

- Các hãng thông tấn, truyền thông ■

TIN VUI

Chúng tôi vừa nhận được hồng thiệp báo tin vui:

Thứ Bảy, ngày 19-11-2011, Anh Chị Trần Ngọc Cầu sẽ cử hành Hôn Lễ cho cháu

Joseph TRẦN QUỐC BẢO

Sánh duyên với cô

Ann HOÀNG TƯỜNG LINH CHRISTINE

Trong ngày trọng đại này, chúng tôi xin được chia sẻ niềm vui cùng Anh Chị hai họ Trần & Hoàng, và cầu chúc hai cháu

QUỐC BẢO & TƯỜNG LINH

trăm năm Hạnh Phúc. Nguyện xin Chúa Giêsu, qua lời chuyển cầu của Mẹ Maria, luôn nâng đỡ hai cháu trong suốt cuộc hành trình xây dựng Hạnh Phúc Lửa Đồi

CHÚC MỪNG

Mr & Mrs Trần Ngọc Vân và các con cháu

KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK) MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG

CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ WWW.DIENDANGIAODAN.US



CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT QUỐC GIA TIỂU BANG PENNSYLVANIA
HĐCH P.O.BOX 5736, PHILADELPHIA, PA 19120

Philadelphia ngày 1 tháng 10 năm 2011

THƯ MỜI THAM DỰ

LỄ GIỖ CỐ TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM Và cầu nguyện cho các Quân, Cán, Chính VNCH.

Kính gửi: Quý vị Lãnh Đạo Tinh thần các Tôn Giáo,
Quý vị Chủ Tịch các Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia,
Quý Hội đoàn, Đoàn thể Chính trị,
Quý Cựu Quân, Cán, Chính VNCH,
Quý Đồng hương.



Trân trọng kính mời quý vị tham dự Lễ Giỗ Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm và cầu nguyện cho các Quân, Cán, Chính VNCH đã hy sinh vì lý tưởng tự do sẽ được tổ chức tại Thành phố Philadelphia, do Cộng đồng Người Việt Quốc Gia Tiểu Bang Pennsylvania đảm nhận, với sự tham dự của các Cộng đồng NVQG vùng Đông Bắc Hoa Kỳ, các Hội đoàn, Đoàn thể chính trị và Cựu Quân, Cán, Chính VNCH.

**Địa điểm lễ: Thánh đường Saint Helena
6161 North 5th Street.
Philadelphia, PA 19120**

Vào lúc 2 giờ chiều Thứ 7 ngày 12 tháng 11 năm 2011.

Riêng quý Cộng đồng và thân hữu từ các Tiểu bang xa muốn về tham dự, xin quý vị liên lạc với Ban Tổ Chức để chúng tôi tiện việc tiếp đón.

Trân trọng kính mời.

Dược Sĩ Nguyễn Đức Nhiệm
Chủ Tịch HĐCH/CĐ NVQG Tiểu bang Pennsylvania

Ban Tổ Chức:

Ông Vũ Trục (267) 269 - 1132 Phila, Ông Lê Văn Chiếu (717) 207 - 9178,
Ông Phan Thức (215) 971-0349 Phila. Ông Đỗ Bá Chi (267) 616 - 1711 Phila,
Ông Nguyễn Tường Thước (856) 220 - 3994 New Jersey,
Ông Võ Thế Hiệp (267) 269 - 8712 Phila, DS. Nguyễn Đức Nhiệm (267) 246 - 8540

Tổng Giám Mục Leopoldo Girelli:

“Giáo Hội Không Được Đứng Lề — Trong Cuộc Đấu Tranh Cho Công Lý —

Nữ Vương Công Lý

LTS: Ngày 16/10/2011, Tổng Giám mục Leopoldo Girelli, Đại diện Không thường trú của Tòa Thánh tại Việt Nam, đã tới thăm giáo xứ Hàng Bột, thuộc Tổng giáo phận Hà Nội.

Trong bài giảng, Đức tổng đã khai triển câu nói rất thời danh mà Chúa Giêsu đã để lại: “Hãy trả cho Xê-da những gì của Xê-da hãy trả lại cho Thiên Chúa những gì của Thiên Chúa”.

Đức TGM nói thêm: Giáo hội không thể và không được thay thế nhà nước. Nhưng Giáo hội không thể và cũng không được đứng ngoài lề trong cuộc đấu tranh cho công lý.

Sau đây là nguyên văn bài giảng của Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli tại nhà thờ Hàng Bột thuộc TGP Hà Nội ngày 16/10/2011



Anh chị em thân mến,

Tin Mừng hôm nay kết thúc với những lời nổi tiếng của Đức Giêsu, để lại dấu ấn trong lịch sử: “Hãy trả cho Xê-da những gì thuộc Xê-da và hãy trả cho Thiên Chúa những gì thuộc về Thiên Chúa.” Chúng ta cần lưu ý rằng đây không phải là Thiên Chúa hoặc Xê-da mà là Thiên Chúa và Xê-da, mỗi vị trong cấp độ xứng hợp riêng của mình. Những lời của Đức Giêsu là khởi đầu của sự tách biệt giữa tôn giáo và chính trị, những thực tại đã gắn chặt với nhau từ trước trong nhiều dân tộc và chính thể.

Về điểm này, Đức Giáo Hoàng

Bê-nê-đi-cô XVI dạy rằng “Nhà nước không nên áp đặt tôn giáo nhưng phải bảo đảm tự do tôn giáo và sự hài hòa giữa các tín đồ giữa của những tôn giáo khác nhau. Về phần mình, như là sự diễn tả đức tin Kitô giáo về phương diện xã hội, Giáo hội có một sự độc lập thích đáng và được cấu trúc trên nền tảng đức tin của mình như là một cộng đồng mà nhà nước phải thừa nhận. Hai lĩnh vực này khác biệt nhưng luôn liên hệ với nhau... Giáo hội không thể và cũng không được đảm nhận cuộc đấu tranh chính trị để mang đến một xã hội có thể công bằng hơn. **Giáo hội không thể và không được thay thế nhà nước. Nhưng Giáo hội không thể và cũng không được đứng ngoài lề trong cuộc đấu tranh cho công lý.**

Thật sự có hai chủ quyền khác nhau của Thiên Chúa trên thế giới:

- Chủ quyền thiêng liêng diễn tả Nước Chúa được thực thi trực tiếp trong Chúa Kitô qua Giáo hội của Ngài.

- Chủ quyền thế tục và chính trị mà Chúa thực hiện gián tiếp qua các quyền bính thế gian.

Nhưng Xê-da và Chúa không ở cùng một cấp độ bởi vì Xê-da cũng phải phụ thuộc vào Chúa và cũng phải trả lời trước mặt Chúa. Vậy “Trả cho Xê-da những gì thuộc

về Xê-da” nghĩa là: “**Trả cho Xê-da những gì chính Chúa muốn được trao cho Xê-da.**” Chúa thống trị trên tất cả kể cả Xê-da.

Trước khi vâng lời con người, thật sự, chúng ta phải vâng lời Thiên Chúa và lương tâm chúng ta. Đó cũng là nghĩa vụ của chúng ta phải nói với Xê-da rằng hãy trả lại cho Thiên Chúa những gì thuộc về Người. Chúng ta không thể trao cho Xê-da linh hồn của chúng ta, nó luôn thuộc về Chúa.

Thánh Phaolô là người đầu tiên nhìn thấy hiệu quả của giáo huấn Đức Kitô. Ngài viết: “Mọi người hãy phục tùng chính quyền bởi vì không có quyền bính nào mà không



đến từ Chúa. Ai chống lại quyền bính thì chống lại trật tự Thiên Chúa đã đặt ra... đó là lý do tại sao anh em phải nộp thuế bởi vì chính quyền chịu trách nhiệm như những người phục vụ Chúa” (Rm 13,1ff.).

(Xem tiếp trang 50)

HRW Đòi Hànội

— THẢ 15 NGƯỜI BỊ BẮT —

Mười lăm người mới bị bắt trong tám tuần qua từ góc trên bên trái theo chiều kim đồng hồ: Trần Vũ Anh Bình, Tạ Phong Tần, Trần Minh Nhật, Thái Văn Dung, Hồ Văn Oanh, Nguyễn Văn Duyệt, Nguyễn Xuân Anh, Nông Hùng Anh, Lê Văn Sơn, Chu Mạnh Sơn, Trần Hữu Đức, Đậu Văn Dương, Hồ Đức Hòa, Đặng Xuân Diệu và Nguyễn Văn Oai

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền có trụ sở ở New York vừa kêu gọi Việt Nam trả tự do cho 15 người bị bắt giữ trong hai tháng gần đây.

Họ nói những người này bị bắt “vì đã bày tỏ niềm tin của mình”.

Nhân quyền

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền nói đợt bắt bớ khởi đầu từ ngày 30 tháng Bảy năm 2011 với vụ bắt ba “nhà hoạt động Công giáo” tại sân bay Tân Sơn Nhất khi họ từ nước ngoài trở về. Mười hai người còn lại bị bắt trong bảy tuần sau đó theo cách mà một số người Công giáo nói là “bắt cóc”.

Cho tới nay mười người trong số những người bị bắt đã bị buộc tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền theo điều 79 Bộ Luật Hình sự và mức án cho tội này có thể là từ năm năm tù tới tử hình.

Phó Giám đốc phụ trách châu Á của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền, ông Phil Robertson, được dẫn lời nói:

“Những vụ bắt bớ mới nhất thể hiện mỗi ác cảm của chính quyền Việt Nam đối với những người muốn

tự do thực hành tín ngưỡng của mình bên ngoài sự kiểm soát của chính quyền. Hành động của chính quyền đối với những người vận động tự do tôn giáo một cách ôn hòa nói trên là một chỉ dấu khá rõ về tình trạng vi phạm nhân quyền đang gia tăng ở Việt Nam.”

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền



gọi tắt là HRW (Human Rights Watch) nói nhiều người bị bắt trong hai tháng qua có quan hệ với Nhà thờ Thái Hà ở Hà Nội và Nhà thờ Kỳ Đồng ở Thành phố Hồ Chí Minh, đều thuộc dòng Chúa Cứu thế.

Họ nói trong sáu tháng vừa qua, cả hai nhà thờ thường xuyên tổ chức các buổi “thắp nến cầu nguyện cho sự bình an của các nhà hoạt động đang ở trong tù hoặc trại tạm giam” như ông Cù Huy Hà Vũ, Nguyễn Văn Hải (blogger Điều Cày), Phan Thanh Hải và Phạm Minh Hoàng.

Thông báo của HRW nói hôm 25 tháng Chín, nhà thờ Kỳ Đồng cũng đã tổ chức một buổi thắp nến để cầu nguyện cho 15 nhà hoạt động tôn giáo mới bị bắt cùng với “các nhà hoạt động nổi tiếng khác”.

HRW giải thích dòng Chúa Cứu thế, trước đây được biết với tên dòng Chúa Cứu chuộc, là một dòng truyền giáo Công giáo được thành lập ở Italy vào năm 1732, hiện có mặt tại hơn 77 quốc gia trên thế giới.

“Thẳng tay đàn áp”

Trong số 15 người bị bắt trong tám tuần qua có hai blogger Công giáo được nhiều người biết tới Lê Văn Sơn và Tạ Phong Tần.

Ông Sơn bị bắt một ngày sau khi tới phiên xử phúc thẩm Tiến sỹ Cù Huy Hà Vũ hôm mùng hai tháng Tám trong khi bà Tần thuộc nhóm người cuối cùng bị bắt. Bà Tần đã được trao giải thưởng uy tín Hellman Hammett vào ngày 14 tháng Chín cho những cây viết dũng cảm.

HRW cũng nói những người đứng đầu hai nhà thờ Thái Hà và Kỳ đồng “bị công an giám sát và sách nhiễu thường xuyên”.

Ông Phil Robertson, thuộc Tổ chức Theo dõi Nhân quyền cho hay:

“Ngày mùng 10 tháng Bảy, công an xuất nhập cảnh thành phố Hồ Chí Minh ngăn cấm Linh mục Phạm Trung Thành, lãnh đạo Dòng Chúa Cứu thế Việt Nam, xuất cảnh để dự một hội nghị tôn giáo ở Singapore, tuyên bố lý do rằng ông “thuộc diện chưa được xuất cảnh. Công an không đưa ra được bất cứ lời giải thích nào về việc tại sao ông lại bị xếp vào diện đó.”

“Hai ngày sau đó, công an xuất nhập cảnh ở cửa khẩu Mộc Bài, Tây Ninh lại ngăn cấm một vị lãnh đạo khác của Dòng Chúa Cứu thế, Linh mục Đinh Hữu Thoại, xuất cảnh. Ngày 19 tháng Bảy, LM Thoại nộp đơn kiện trạm kiểm soát cửa khẩu

(Xem tiếp trang 54)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

S.T.T.D Tưởng Năng Tiến

Độc Đại Vệ Chí Dị Của Người Buôn Gió

Tưởng Năng Tiến

Tác giả còn có những tên gọi khác: Ông Lái Gió, hay (thân mật hơn, chút xíu) là Thăng Phải Gió. Ông tên thật là Bùi Thanh Hiếu, hiện đang sinh sống tại Hà Nội.

Tôi chưa có dịp đặt chân đến Hà Nội. Và cũng chưa bao giờ có ý định phiêu lưu đến một nơi xa xôi (và lồi thoi) như thế. Đường thì xa, vé tàu thì mắc, thủ tục nhập cảnh thì lồi thoi rườm rà, và lỡ mà kẹt luôn (ở đó) thì chết mẹ!

Giữa tôi và N.B.G - rõ ràng - có một khoảng cách khá xa về không gian, cũng như thời gian, sinh sống. Khi ông chào đời, tôi đã đi vào lính. Sau khi đi lính, tôi đi tù. Ở tù ra, tôi đi vượt biển.

Vì hay “đi” như vậy nên tôi không có cơ dịp nào để được gặp gỡ hay quen biết với N.B.G. Tôi chỉ phải lòng ông - qua những bài viết (hết sức) duyên dáng, sắc xảo và thấm đậm tình người - thôi. N.B.G là người của một thế hệ mới, với quan niệm và thái độ (hoàn toàn) mới khi phải đối đầu với chuyện bị ngược đãi hay giam cầm, bắt bớ – đang xảy ra thường xuyên – ở Việt Nam.

Đọc Nhật ký Trong Tù của N.B.G, bảo đảm, thích thú và thoải mái hơn tác phẩm Ngục Trung Nhật Ký (hình nh) của Hồ Chủ Tịch rất nhiều. Rảnh, xin xem qua một đoạn:

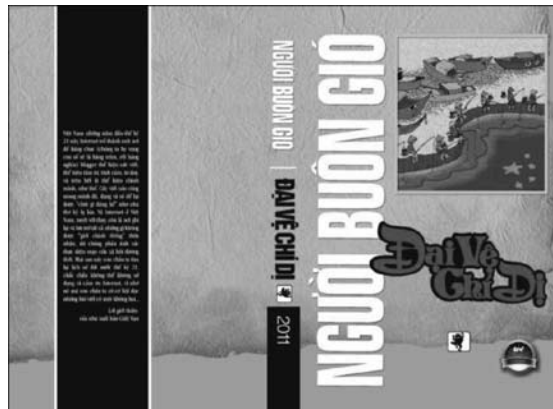
“Xong buổi cung chiều, anh cán bộ giao tôi cho cán bộ quản giáo. Cán bộ quản giáo ca này là nữ, cô ta chắc sinh khoảng năm 78, 79 dáng mảnh khảnh, tóc buộc chun cái đuôi

gà cứ ve vẩy. Đưa tôi vào buồng cô khoá cửa lại, mặt lạnh tanh. Tôi hỏi.

- Này mình ơi, nếu không muốn đi cung nữa thì từ chối có được không?

Cô cán bộ nhìn tôi nghiêm khắc.

- Không muốn thì chỉ có ốm, mà ốm thì phải có bác sĩ xác nhận. Ở đây phải gọi là cán bộ, xưng tôi. Không được mình mình.



Tôi cười xoà.

- Gọi khác sợ kém xinh đi, tưởng gì chứ gọi bằng cán bộ tù nào chả được.

Cô cán bộ lườm:

- Ăn nói linh tinh, kỷ luật bây giờ...

Tại sao N.B.G bị ... tở? Ông in những chữ “Hoàng Sa, Trường Sa Là Của Việt Nam” lên áo, rồi “đem bán kiếm tiền nuôi con” – theo như nguyên văn lời khai của đương sự khi bị hỏi cung.

Ở một nơi mà nhiều kẻ còn đành đoạn bán luôn cả nước để ... mưu sinh thì chuyện “bán áo nuôi con,” tất nhiên, chỉ là chuyện nhỏ. Có lẽ vì thế nên N.B.G được phóng thích,

không lâu, sau đó.

Hiện nay, ông đã thôi không in lên áo dòng chữ “Hoàng Sa, Trường Sa Là Của Việt Nam” nhưng vẫn tiếp tục viết trên blog của mình những dòng chữ với nội dung tương tự về thân phận của phần quê hương và đất nước của mình:

“Khổng Phu Tử từ khi thăm nước Vệ về nhà, trong bụng đôi lúc vẫn còn nhớ đến cái nước ấy lắm. Một hôm nghe tin có người lái buôn nước Vệ vừa đến. Bèn sai người mời lái buôn hỏi tình hình nước Vệ. Khổng Phu Tử hỏi.

- Ta trước kia có lần đến nước Vệ, trong lòng vẫn ước có ngày qua lại đó, ngặt vì tuổi đã cao. Nay nhân anh có ở đây, xin cho ta biết chút ít về chính sự nước Vệ nay thế nào chẳng?

Lái buôn đáp.

- Nước Vệ là một nước chính sự ổn định, nhờ triều đình nhà Săn anh minh, dân tình ai cũng có cái ăn, cái mặc. Cuộc sống ấm no, khắp nơi dân chúng vui vẻ hưởng thái bình. Người người ca hát, của cải dồi dào, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Văn hoá phát triển mạnh, ở nước Vệ triển miên có các cuộc thi người đẹp, người hát hay..

Khổng Phu Tử hỏi.

- Thế việc học thì sao?

Lái buôn đáp.

- Việc học thì không nước nào bằng nước Vệ về tính hiếu học, trẻ em nước Vệ ngày học bốn lần. Từ sáng đến trưa thì nghỉ, rồi học tiếp đến chiều. Uống tạm hộp sữa lại đi học thêm ở nhà thầy, cô giáo đến tối.



15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

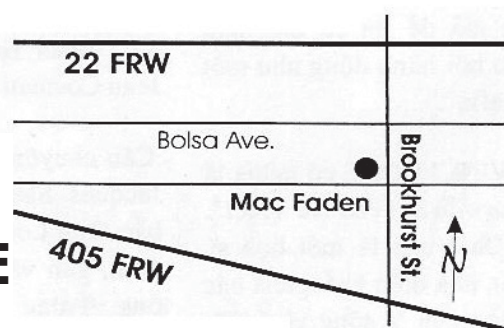
Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**



**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC **SAIGON CITY MARKETPLACE** KÍNH MỜI



PHỞ TÀU BAY L.T.T.

Chính gốc Phở Tàu Bay Lý Thái Tổ - Sài Gòn



Nữ Chủ Nhân Phở Tàu Bay Lý Thái Tổ Saigon
và Nghĩa Tử Phở Tàu Bay Santa Ana, Cali

LẦN ĐẦU TIÊN XUẤT HIỆN
TẠI HẢI NGOẠI ĐỂ PHỤC VỤ
KHÁCH SÀNH ĂN PHỞ

**Đặc Biệt: Bánh Cuốn
Tráng Ngay Tại chỗ**

**MUỐN ĂN MỘT TÔ PHỞ ĐÚNG GU
CHÍNH GỐC XIN MỜI GHÉ ĐẾN
PHỞ TÀU BAY L.T.T**



Tel: (714) 531-6634

*Ông Bà Thế Thơm Kính Mời
(Nghĩa Tử Tàu Bay và Ái Nữ Tàu Thuyền)*

PHỞ TÀU BAY L.T.T.
3610 W. First St. Suite C
Santa Ana, Ca 92703
Tel: (714) 531-6634

	Harzard		
Harbor	First	Jackson	Fairview
	McFadden		

GIỜ MỞ CỬA
Thứ Hai - Thứ Bảy: 8AM - 9PM
Chủ Nhật: 8AM - 4PM

Về nhà ăn cơm xong thì làm bài tập về nhà đến lúc đi ngủ.

Khổng Phu Tử hỏi tiếp .

- Thế còn vấn đề tín ngưỡng ?

Lái buôn nhanh nhẩu.

- Nước Vệ tự do tín ngưỡng, nơi tôn thờ rất tôn nghiêm vì triều đình



Bùi Thanh Hiếu. Ảnh: [VNRS'blog](#)

bảo hộ. Nếu nhân dân tụ tập đông người hành lễ, cầu nguyện có linh canh gươm giáo tuốt trần coi việc giữ gìn an ninh. Không để tình trạng chen lấn, xô đẩy, phòng ngừa trộm cắp. Nhà thờ, nhà chùa mà rộng rãi quá, triều đình sẽ trưng thu để phân cho các quan. Vì thế các quan biết ơn nhà thờ, nhà chùa mà càng chăm sóc đến tôn giáo kỹ hơn. Người theo tôn giáo thấy thế lại biết ơn các quan hơn. Nhờ có sự tương tác này mà quan và dân tín ngưỡng lại gần bó với nhau, xã hội càng ổn định hơn.

Khổng Phu Tử hỏi tiếp.

- Thế tình hình biên giới hải đảo thì sao ?

Lái buôn nói.

- Nước Vệ chủ trương hoà bình, hữu nghị với các nước lân bang. Nên không phải lo phòng bị. Chỉ có đôi khi có tàu 'lạ' ở đâu đến hại ngư dân trên biển. Mới đây ở vùng biên ải Lao Cao. Cũng có quân lạ tràn sang giết 4 lính giữ ải. Việc này mới

xây ra cách đây mấy hôm.

Khổng Phu Tử hỏi.

- Thế nhiều người Vệ biết chuyện này không ?

Lái buôn đáp.

- Không, người Vệ biết không nhiều lắm.

Khổng Phu Tử hỏi.

- Sao lại thế, chuyện giết lính biên ải, phải báo cáo thiên hạ biết mà lo phòng bị chứ.

Lái buôn bực mình gắt.

- Ngài là bậc hiểu rộng, tướng ngồi một chỗ đã hiểu chuyện phương xa. Huống chi đã từng qua nước Vệ. Sao hỏi nhiều câu lạ thế. Chuyện như thế mà nói ra, có phải làm thiên hạ lo lắng, ảnh hưởng đời sống thường ngày. Có 4 lính chứ 40 lính cũng phải giữ kín. Đợi sau khi tìm hiểu giặc 'lạ' tràn sang biên ải giết lính là quân nước nào thì tính sau, biết đâu chỉ là phường giặc cướp lân bang giả mạo làm càn thì sao.

Khổng Phu Tử không hỏi nữa, lái buôn ra về. Khổng Phu Tử quay lại nói với các trò.

- Có ai hiểu những gì kẻ lái buôn người Vệ kể không ?

Tăng Tử thưa.

- Thưa thầy, cứ như lời người Vệ kia nói. Thì nước Vệ thật thái bình, yên ổn.

Khổng Phu Tử cười nói

- Anh thật hiểu người Vệ khi nói câu 'cứ như người Vệ kia nói.'

Không cần phải là thầy bói, ai cũng có thể đoán rằng N.B.G có rất nhiều hy vọng sẽ bị vào tù ngồi lần nữa – trong tương lai gần – và lần này (e) sẽ phải hơi lâu, chứ không phải bõn. Chính vì sự e ngại này nên nhà xuất bản Giấy Vụn & và tuần báo Trẻ đã thu thập một số bài viết tiêu biểu của N.B.G, để hình thành tuyển tập I Đại Vệ Chí Dị. Nói là tập I vì trong tương lai hứa hẹn sẽ còn nhiều tập nữa (*).

Trong phần lời tựa cho cuốn [Vũ](#)

[Tru Không Cùng](#) – của Bùi Ngọc Tấn, Tiếng Quê Hương xuất bản năm 2008 - Vũ Thư Hiên viết rằng:” Không phải người hoạt động chính trị, chúng tôi chỉ có thể trông vào cái mình có là ngòi bút để đứng trong cuộc đấu tranh chống lại thế chế phi nhân... Tôi chỉ xin giới thiệu anh, với tư cách một con người, một cuộc đời, một số phận. Con người ấy chẳng có gì cho chúng ta, ngoài một tấm lòng.”

Tôi cũng có ý nghĩ tương tự, sau khi đọc xong *Tuyển Tập Đại Vệ Chí Dị* của N.B.G: ”Con người ấy chẳng có gì cho chúng ta, ngoài một tấm lòng.” Tôi còn tin rằng bao giờ mà con dân Việt vẫn còn có những “tấm lòng” đôn hậu và trung trực như thế thì chúng ta vẫn còn có thể yên tâm khi nghĩ đến tương lai đất nước.

Tưởng Năng Tiến

(*) *Tuyển Tập Đại Vệ Chí Dị* có thể đặt mua theo địa chỉ sau:



Nguyễn Tiến Trung, Điếu Cày và Người Buôn Gió. Ảnh: [thongtinberlin](#)

Mr. Hoàng Nhật

3202 N. Shioh Rd.

Garland, TX 75044

Email: editor@trenews.net

Cáo lỗi: Vì lý do kỹ thuật, trên *Diễn Đàn Giáo Dân* số 119 phát hành tháng 10-2011, người layout đã bỏ sót mục *Sổ Tay Tưởng Năng Tiến*. Đây là một sơ sót đáng tiếc, ngoài ý muốn của chúng tôi. Ước mong tác giả, nhà văn *Tưởng Năng Tiến* và quý độc giả thứ lỗi. ■

Chuyện Dài Kinh Tế Việt Nam Thời CS

CẢI CÁCH HAY LÀ CHẾT

Trần Nguyên Thao

Các biện pháp hỗn độn đang được Hanoi áp dụng làm cho nền kinh tế Việt Nam không bao giờ ra khỏi ngõ cụt tăm tối. Dân mất tin tưởng vào khả năng điều hành nền kinh tế nơi nhà nước, đổ xô đi mua Đôla và vàng lá để cất giữ. Nợ công tăng cao đến



70%, đầu tư trực tiếp từ nước ngoài giảm 28% so với cùng kỳ năm ngoái. Lạm phát và giá cả tại VN cao nhất trong 17 nước châu Á và vẫn áp ủ mầm mống nguy cơ bùng phát. Việt Nam đang phải gánh chịu những tác dụng phụ của việc thắt chặt tín dụng để kiềm chế lạm phát. 70% doanh nghiệp không tiếp cận được vốn vay hoặc phải vay với lãi suất cao. Gần 50 ngàn doanh nghiệp phải ngưng hoạt động, đưa đến nạn thất nghiệp khá cao, xã hội mất ổn định. Khi doanh nghiệp thua lỗ thì thị trường chứng khoán bắt buộc phải kéo dài thời kỳ ảm đạm.

Đòi cải tổ kinh tế

Hanoi luôn đi vào say mê thái quá trong cách thức điều hành nền kinh tế quốc gia. Thập niên trước, Hanoi mê man với “ảo mộng con rồng Đông Á”. Vay vốn khắp nơi đổ vào các công ty quốc doanh để đạt mức tăng trưởng cao. Sau nhiều năm thi nhau đục khoét vô tội vạ, “đòn

bầy” quốc doanh rơi vào trạng thái “bầy nhầy mục rữa”, lạm phát lên cao. Lúc này Hanoi lại hi hục lao đầu vào chống lạm phát một cách quyết liệt. Giải pháp này sẽ để lại hậu quả lâu dài cho các doanh nghiệp đã lâm vào tình trạng “mất máu” còn lâu mới phục hồi được.

Bên cạnh các tiếng nói đối lập về chính trị, hàng loạt tiếng nói khác tiếp tục cất lên từ hàng ngũ chuyên gia kinh tế độc lập cáo giác rằng, Hanoi chỉ biết áp dụng giải pháp giạt cục, bạ đầu làm đó, chưa bao giờ thấy có chính sách nhất quán với tầm nhìn dài hạn. Cách điều hành này làm cho mọi giới kinh doanh không thể tính chuyện làm ăn lâu dài được.

Gần đây, nhiều chuyên gia còn đòi Hanoi phải mạnh tay cải tổ toàn diện luật đất đai, hệ thống quản lý doanh nghiệp quốc doanh, cải cách cơ cấu kinh tế tài chính, đồng thời thay đổi mô hình tăng trưởng vốn đã trở nên lạc hậu, cản trở các động lực tăng trưởng của nền kinh tế. Thay đổi chính sách đối với doanh nghiệp Trung Cộng, ngăn chặn hẳn hàng Trung Cộng nhập vào VN qua đường tiểu ngạch (trôn thuế), không cho thương lái Trung Cộng tự do thu mua sản phẩm trong lãnh thổ Việt Nam. Việc cho doanh nghiệp Trung Cộng trúng thầu đến 90% các công trình kinh tế lớn bị cáo giác là cách Hanoi tiếp tay với Trung Cộng giết chết doanh nghiệp Việt Nam.

Đầu tư giảm, Nợ công cao

Việt Nam đang diễn ra hai hiện tượng: đầu tư trực tiếp vào VN đang giảm sút nhanh và nợ công lại tăng lên khủng khiếp. Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam, tính đến cuối

tháng 9 năm nay, mức cam kết đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào Việt Nam (FDI) đã giảm 28% so với cùng kỳ năm ngoái, 2010. Theo giới phân tích, lạm phát trong nước và vấn đề tỷ giá đồng tiền Việt Nam là nguyên nhân làm cho các nhà đầu tư quốc tế dè dặt.

Số liệu của MOF công bố giữa tháng 10 cho thấy, tỷ lệ nợ nước ngoài so với GDP của Việt Nam tăng mạnh kể từ năm 2006 đến nay. Tình trạng nợ công của Việt Nam tăng cao cũng được báo chí đưa ra mổ xẻ, với những cảnh báo cho rằng nếu không có được các giải pháp kịp thời, Việt Nam sẽ bị mất khả năng chi trả.

Báo Sài Gòn Tiếp Thị trích dẫn các số liệu của Bộ Tài chính và Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia cho biết, nợ công của Việt Nam hiện đang chiếm trên 70% tổng thu nhập quốc dân, và nếu không có biện pháp thích ứng, tỉ lệ này có thể tiếp tục tăng cao hơn nữa trong những năm tới. Như vậy, chỉ mới 2 tháng, nợ công của VN đã tăng thêm 20%.

Cuối tháng 8, Bộ Tài Chính VN công bố, nợ nước ngoài của VN ở mức 32.5 tỷ Đôla, tương đương 42.2% tổng sản lượng toàn nước



(GDP). Cùng thời gian đó, công ty Fitch Ratings, cơ quan chuyên đánh giá tín dụng tầm mức quốc tế lại nói,

nợ nước ngoài của VN là 50% GDP.

Đầu tư kém hiệu quả, chính phủ chi tiêu vô tội vạ, và nạn tham nhũng bất trị là nguyên nhân đưa đến nợ nần cao ngất. Về tham nhũng, Tổng thanh tra Huỳnh Phong Tranh trình bày với ủy ban Thường vụ Quốc hội tại cuộc họp trong tuần qua (Oct 16) cho biết, những vụ tham nhũng tại Việt Nam từ tháng 8 năm ngoái đến tháng 7 năm nay gây thiệt hại cho công quỹ khoảng 11 ngàn 400 tỷ đồng.

Chính vì cách làm thì ít, ăn cắp thì nhiều, nên công ty Fitch Ratings đã cho điểm mức độ “đáng tin nhiệm” VN chỉ ngang với Mông Cổ và Venezuela, còn “tệ” hơn cả hai nước Philippines và Indonesia.

Chính việc cho ra đời hàng loạt Tổng công ty nhà nước trong 5 năm qua đã đẩy mức nợ quốc gia của Việt Nam từ con số chỉ hơn 10 tỷ đôla, nay lên đến hơn 55 tỷ đôla. Cũng trên tờ VN Economic, Tiến sĩ Lê Đăng Doanh đã không chút ngần ngại khi nhận định là “tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam đang ở tình trạng xấu nhất từ năm 1991 đến nay”.

Để bảo vệ cho quan điểm này, ông Lê Đăng Doanh nêu ra một loạt các số liệu về lạm phát tăng cao, cán cân mậu dịch bị thâm thủng, đầu tư nước ngoài tụt dốc, tiền đồng mất giá, chênh lệch giàu nghèo gia tăng v.v... Ý kiến ông Doanh cũng tương tự như các chuyên gia cùng ngành, kêu gọi Hanoi phải cải cách như trình bày ở phần trên.

Chưa có giải pháp cho Vàng Lúa

Hồi tháng Hai (dịp Tết Nguyên Đán), Hanoi đưa ra Nghị quyết 11 với mong đợi ổn định kinh tế vĩ mô, trong đó nói kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh vàng và rằng trong quý Hai NHNN sẽ trình chính phủ nghị định mới. Cho đến nay đã 8 tháng, NHNN vẫn nói là còn đang “xây dựng khung pháp lý cho nghị

định; vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau, thậm chí “nhạy cảm”, đang phải cân nhắc một cách thận trọng”.

Trong tháng 10, Ngân Hàng Nhà Nước đã cho thêm năm ngân hàng được phép mua, bán vàng là Eximbank, ACB, Techcombank, Đông Á, và Sacombank; Cùng với Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC).

Được biết tất cả các chi nhánh, phòng giao dịch trên toàn quốc của các ngân hàng này sẽ được mua và bán vàng ra cho người dân theo giá niêm yết của Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) và các ngân hàng này sẽ bán ra thị trường tới sáu tấn vàng từ nguồn cung vàng có sẵn



trong kho. Việt Nam đã có sẵn trên 10 ngàn cửa hàng vàng trên toàn quốc vẫn đang hoạt động.

Vào tháng Ba năm nay, NHNN ra lệnh các chi nhánh mua bán vàng đóng lại tài khoản vàng ở nước ngoài nhằm hạn chế giao dịch vàng để giúp điều mà nhà nước mô tả là ổn định tiền đồng.

Tuy nhiên sau đó NHNN lại cấp quota cho các công ty kinh doanh vàng để nhập 13 tấn vào tháng 8 và tháng 9. Nhưng còn tình trạng nhập khẩu vàng lậu mỗi năm trung bình 20 đến 40 tấn, có năm đến 60 tấn, như lời ông Nguyễn Văn Bình, Thống Đốc Ngân Hàng Nhà Nước đã từng nói thì sao? Chắc chắn số vàng nhập lậu trong quy mô lớn như vậy phải có thế lực cầm quyền chủ trương đằng sau, lại không thấy nhà nước đã động gì.

Tiền đồng có xu hướng mất giá so với đôla tại thị trường không chính thức khi có chênh lệch giá vàng trong

nước với thế giới do giới đầu cơ gom đôla để nhập lậu vàng nhằm thu lợi từ chênh lệch giá.

Một kinh tế gia hàng đầu tại Việt Nam muốn ẩn danh mới đây nói với BBC rằng “thực tế cho thấy thị trường chợ đen tại Việt Nam có sức sống hết sức dẻo dai qua năm tháng” bất chấp các biện pháp cấm đoán của chính phủ. Nếu Ngân hàng Nhà nước coi vàng là hàng hóa thì phải để tự do xuất nhập và trao đổi trên thị trường”.

Tuy nhiên giới quan sát hoài nghi về điều họ gọi là nhà nước lại dùng công cụ hành chính nó khó tạo được việc thông thương giữa thị trường vàng trong nước và quốc tế. Và kết quả là nhiều khả năng sẽ vẫn tồn tại chênh lệch giá vàng trong nước với giá vàng thế giới.

Cộng Đảng lại lừa dân lần nữa ?

Trước trào lưu ngày càng có nhiều tiếng nói đòi cải cách cả chính trị lẫn kinh tế, Hanoi cũng lên tiếng nhìn nhận, tỉ lệ lạm phát có nguy cơ tăng mạnh trong lúc tiền đồng bị áp lực vì giá tiêu dùng gia tăng với tốc độ nhanh nhất Á Châu.

Theo tin của hãng Bloomberg, Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng trước khi đi Bắc Kinh đã lên tiếng tại hội nghị trung ương lần thứ 3, kết thúc hôm thứ Hai (Oct 10) rằng : “lạm phát vẫn ở mức cao và tiềm ẩn nguy cơ bùng phát, trung ương đảng đã quyết định tái cơ cấu nền kinh tế đất nước và những nhiệm vụ chính trong 5 năm tới là tái cấu trúc đầu tư, cơ cấu lại thị trường tài chính và tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước”.

Cộng đảng thực tình muốn cải cách hay chỉ là mảnh khước gian dối vẫn áp dụng lâu nay, nhằm làm dịu những đòi hỏi hợp lý của toàn dân.

Hy vọng các giới trí thức, chuyên gia và toàn dân Việt sẽ tỉnh táo đề phòng, không để bị cộng đảng bịp bợm thêm nữa.

TNT Oct 18-11 ■

Trốn Qua Bangkok

Sau Khi Bị Lừa Ở Phnom Penh

Thanh Trúc, phóng viên RFA

Trần Văn Huy là một kỹ sư tin học ở Việt Nam, vì gia nhập khối dân chủ 8406 nên bị tịch thu giấy tờ tùy thân và thường xuyên bị sách nhiễu, đã trốn qua Kampuchia rồi đến được Thái Lan hôm 08-10 sau khi khám phá anh bị lừa đến Cục Xuất Nhập Cảnh Kampuchia để trình diện thay vì đến Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc.

Trả lời phỏng vấn Đài Á Châu Tự Do, nhà hoạt động dân chủ Trần Văn Huy trình bày nguyên nhân việc đào thoát khỏi VN như sau:

Bị đuổi, trốn qua Kampuchia

Tôi Trần Văn Huy, hồi ở trong nước cách đây một năm tôi đã gia nhập khối 8406. Trong quá trình gia nhập khối 8406 tôi có lên tiếng khẳng định rằng hiến pháp năm 1992 của Việt Nam không phù hợp với tình hình đất nước hiện nay. Cái thứ hai là không được sự đồng thuận và nhất trí của người dân Việt Nam, thành thử có thể nói hiến pháp đó là vi hiến.

Sau đó thì tôi có nhiều bài viết khẳng định tính nhân quyền, tính vẹn toàn lãnh thổ lãnh hải và tính tự do tôn giáo trong hiện tình đất nước Việt Nam là sa sút, là không có.

Chính vì những bài viết đó tôi trở thành đối tượng theo dõi, cô lập, áp đặt, tìm cách khủng bố để tôi không còn những mối liên hệ với gia đình. Trong thời gian đó thì giấy tờ tùy thân, giấy tờ đi lại đã bị tịch thu. Thực ra thì bao nhiêu lần đã làm việc với công an, chính quyền địa phương, rồi công an A18, A76. A92,

đến bây giờ thì không nhớ được bao nhiêu lần. Tôi cư ngụ cùng vợ và bố mẹ vợ tại số nhà 25, Ngõ 553, Đường Nguyễn Khoái, Hoàng Mai, Hà Nội.

Thanh Trúc: Đến lúc nào, cũng như chuyện gì đã xảy ra, khiến ông quyết định phải rời khỏi Việt Nam?

KS Trần Văn Huy: Ngày 28 tháng Tám, buổi chiều đi về thì thấy trong nhà có công an khu vực, công an quận, kết hợp với mấy ông bác



RFA file
Kỹ sư Trần Văn Huy

bên vợ và bố mẹ vợ, đợi về ký chấp nhận biên bản là không đi biểu tình hoặc là đuổi hai vợ chồng ra khỏi nhà.

Thì tôi quyết định không ký và nói thẳng là hoàn toàn chịu trách nhiệm với mọi hành vi của mình. Trong cuộc nói chuyện đó thì có sự cãi cọ với bố mẹ vợ và các ông bác vợ vì thực ra họ là những đảng viên rất tích cực. Thành thử trong cuộc cãi cọ đó thì người ta vứt sách và ném quần áo ra đường, bê máy tính bàn giao cho công an khu vực.

Tối đó thì tôi thấy không thể tiếp tục sống thế được nữa, vì là hộ

chiếu thì bị Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh thu giữ tại Việt Nam, giấy tờ thì không có. Ngày hôm sau, còn cái xe Honda thì bán luôn cái xe Honda, tìm đường qua Kampuchia trong cái suy nghĩ là tạm thời dung thân một thời gian, để coi ổn định sẽ tính tiếp.

Cục Quản Lý XNC không phải cơ quan LHQ

Thanh Trúc: Nhưng hiện tại anh Trần Văn Huy đã có mặt tại Thái Lan ngày hôm nay. Xin cho biết lý do tại sao từ Kampuchia anh tìm đường qua Thái Lan?

KS Trần Văn Huy: Trong thời gian qua Kampuchia tôi có liên hệ với một nhà đấu tranh dân chủ quen từ trước. Theo như địa chỉ người đó cho thì tới Phnom Penh là sẽ có người hướng dẫn mọi thủ tục và đường đi nước bước.

Nhưng mà không ngờ qua tới Phnom Penh thì trong những địa chỉ đó có hai địa chỉ là không có thật, và một địa chỉ có số điện thoại thì liên lạc được. Thì chính người này đã hướng dẫn đi lên trình báo với Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh của Phnom Penh.

Khi lên Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh ở Kampuchia thì trong người chỉ mang theo giấy tờ hộ chiếu photo, chứng minh nhân dân photo và bằng tốt nghiệp đại học có dấu của chính quyền Việt Nam. Thì tại đây người ta quyết định thu giữ giấy tờ và giấy công chứng, giấy tốt nghiệp bằng kỹ sư mà chỉ trao trả hai tờ giấy trong đó có hộ chiếu photo thôi. Người ta cũng không hẹn làm việc gì nữa.

Thời gian đầu còn có tiền thì sống nay một chỗ mai một chỗ. Một tuần sau hết tiền thì bắt đầu sống lang thang. May lúc ở công viên thì gặp được một người đạo Hòa Hảo, bà cụ giúp tìm cho việc làm phụ hồ bóc vác cho một người Việt.

Trong thời gian làm việc chọt một ngày thấy tự nhiên có rất nhiều cuộc gọi của Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh Kampuchia gọi lên trình diện. Điện thoại lúc đi làm không mang theo thành lúc về mới biết. Thấy cách làm việc của Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh có một sự liên hệ nào đó, thành thử em ném cái điện thoại luôn. May là em có liên hệ với một người có nick là Đại Cồ Việt. Sau đó hai tiếng em nhận được sự giúp đỡ của Đại Cồ Việt và em mua một cái điện thoại. Từ cái điện thoại đó em liên lạc với anh Nguyễn Ngọc Quang. Nhờ sự giúp đỡ, sự sắp xếp đó thì hôm nay em đến được Bangkok an toàn.

Thanh Trúc: *Khi qua Kampuchia, được sự giới thiệu nào đó đến Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh của Kampuchia, anh Trần Văn Huy cũng không nhận ra rằng Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh Kampuchia là của chính quyền của đất nước sở tại chứ không phải một cơ quan giúp đỡ người tị nạn?*

KS Trần Văn Huy: Trong nước thì tôi cũng có liên hệ với một số nhà đấu tranh dân chủ, trong đó có một người hiện đang sống tại Bangkok,

Thái Lan. Tại vì không biết, cũng chưa bao giờ ra khỏi nước. Thành thử khi thấy trong hộp thư của mình có sự chỉ dẫn như thế thì cứ đinh ninh rằng mình đang vào một tổ chức của



Các thành viên Khối 8406 đang tị nạn tại Bangkok. Hình do chị Thu Trâm cung cấp.

Liên Hiệp Quốc. Cho nên khi gặp một người theo sự hướng dẫn đó thì chính người này đã cho xe đưa lên Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh của Kampuchia để trình diện.

Thực ra cái sự đi lên Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh nằm ngoài dự tính của tôi, nhưng vì có người hướng dẫn, chính người Việt ở Kampuchia này đã chở lên Cục Quản Lý Xuất Nhập Cảnh thành thử mới xảy ra trường hợp sau này bản thân không biết đi đâu về đâu.

Thanh Trúc: *Bây giờ qua đến Bangkok rồi thì nguyện vọng của anh Trần Văn Huy là như thế nào?*

KS Trần Văn Huy: Là tìm đến một nơi an toàn và tự do, tự do cho chính mình cũng như tự mình quyết định được vận mệnh bản thân và có cơ hội điều kiện dần thân cũng như tiếp tục đấu tranh. Mặc dù ra đi nhưng vẫn mong có một ngày được quay trở về đất mẹ.

Thanh Trúc: *Nếu không quyết định đi mà vẫn ở lại Hà Nội thì anh nghĩ chuyên gì sẽ xảy đến cho anh?*

KS Trần Văn Huy: Thực ra lúc lấy vợ thì tôi về ở cùng với bố mẹ vợ, thì ngay tối hôm người ta quyết định rút sách với quần áo và nói một là cả gia đình đi hai là phải thỏa hiệp. Thì với chính quyền cộng sản thì tôi xác định là không thể bao giờ thỏa hiệp được.

Không thể ở lại Hà Nội mà về quê ở Dak Nông thì liên lụy đến anh em ở quê. Không về Dak Nông được không biết đi đâu thì chỉ còn một con đường là chạy qua Kampuchia để dung thân tạm thời.

Thanh Trúc: *Cảm ơn anh Trần Văn Huy. Mong mọi sự bình an đến với anh.* ■

TGM Leopoldo Girelli

(Tiếp theo trang 41)

Đối với người Công Giáo tuân theo luật pháp là một bổn phận lương tâm. Hiển nhiên, điều này giả sử rằng nhà nước là chính đáng và công bình. Sự cộng tác của các Kitô hữu trong việc xây dựng một xã hội công bằng và an bình không loại bỏ việc tuân theo pháp luật. Sự cộng tác này mở rộng nó đến sự thăng tiến những giá trị chung như: hòa bình, liên đới với người nghèo, bảo vệ sự sống và gia đình. Kitô giáo thăng tiến cả những giá trị mà không được xếp hạng như “Công

Giáo” dành cho những người Công Giáo, bởi vì những giá trị này cắm rễ sâu trong luật tự nhiên bất biến ở mọi nơi và tiềm ẩn trong phẩm giá con người.

Trong sứ điệp cho Ngày Hòa Bình Thế Giới, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI viết rằng: “Trong những quyền cơ bản và tự do bắt nguồn từ phẩm giá con người, tự do tôn giáo hưởng một quy chế đặc biệt. **Khi tự do tôn giáo được thừa nhận thì phẩm giá con người được tôn trọng như gốc rễ của nó... Mặt khác khi tự do tôn giáo bị từ chối nhân phẩm bị chà đạp với một hệ quả đe dọa công lý và hoà bình.**”

Gần đây Đức Thánh Cha đã nói cụ thể hơn: **Tự do tôn giáo không chỉ đơn giản là một quyền được tự do khỏi những áp chế kìm hãm bên ngoài. Nó còn là một quyền được thực sự và hoàn toàn là Công Giáo để thực hành đức tin, để xây dựng Hội thánh và đóng góp cho công ích, rao giảng Phúc Âm như Tin mừng cho tất cả mọi người.**

Anh chị em thân mến chúng ta hãy dần thân “trả cho Xê-da những gì của Xê-da, trả cho Thiên Chúa những gì của Thiên Chúa.” Amen.

+ TGM: Leopoldo Girelli ■

Mưu Lược Hán Hóa Việt Nam Của Tàu:

Từ Nhất Chế Lương Quốc Đến Nhất Quốc

Lý Đại Nguyên

Trung cộng đã cam kết với nước Anh khi được trao trả Hồng Kông cho Hoalục năm 1997 là họ sẽ áp dụng quy chế “**Nhất Quốc Lương Chế**”. Nghĩa là chủ quyền Hồng Kông thuộc về nhà nước Trung Hoa Cộng sản, nhưng vẫn để cho người dân Hồng Kông được sống trong chế độ có nhiều quyền tự do cá nhân. Còn đối với Việt Nam, thì ngay từ ngày đảng Việt cộng quay đầu thân phục Trung cộng năm 1991, thì kể như đã nằm trong quy chế “**Nhất Chế Lương Quốc**”. Cả hai nước đều chung một chế độ cộng sản đã phá sản, cùng đường, bí lối, đang mò mẫm chạy theo tư bản, với quán tính chính trị độc đảng, độc tài, toàn trị, bùng bít thông tin, đàn áp dân chúng, dối gạt dư luận, lật lọng quốc tế, kết bè lập thế quốc tế, bằng những đòn phép hiểm độc, quỷ quyệt của thứ mưu sĩ rất ư là truyền thống Tàu. Cũng từ đó Trung cộng trở thành người thầy của Việt cộng. Luôn luôn hướng dẫn Việt cộng trên trường quốc tế, và sử dụng việc bắt các nhân vật đối lập ‘làm con tin’ để trao đổi với những đòi hỏi gay gắt của quốc tế. Chính vì vậy, khi Mỹ định cho Việt Nam hưởng quy chế thương mại bình thường vĩnh viễn - PNTR - trước Trung cộng, nhưng Việt cộng không dám nhận, phải nhường cho quan thầy đi trước, tạo cơ hội cho Trung cộng đón được vốn đầu tư quốc tế ồ ạt đổ vào, đẩy nền kinh tế lạc hậu của Tàu tiến lên vượt bậc. Từ năm 1999 đến nay đã trở thành cường quốc kinh tế thứ Nhì sau Mỹ.

Thực ra thì bản chất Trung cộng

vốn là một Đại Đế Quốc, từ Mao Trạch Đông tới những kẻ kế nghiệp chỉ lợi dụng chủ nghĩa Cộng sản để củng cố đảng quyền, thống trị dân và tạo thế quốc tế. Lúc Liên xô còn ảnh hưởng lớn trên thế giới thì chịu đứng sau Liên xô. Đến khi Mao Trạch Đông ngấm bắt tay được với Mỹ, thì quay lại chống Liên xô để đoạt danh nghĩa làm chủ Quốc Tế Cộng Sản. Khi Liên xô sụp đổ, Đặng Tiểu Bình chỉ còn dùng vỏ bọc cộng sản để thực hiện chế độ “**Tư Bản Nhà Nước**” do đảng Cộng sản độc quyền lãnh đạo. Tuy tham nhũng ở Trung cộng không ít hơn ở Việt Nam, nhưng họ đều có chung một lý tưởng là cha truyền con nối quyết xây dựng nước Trung Hoa trở thành một Đại Đế Quốc thống trị thế giới. Trong khi đó Việt cộng vẫn kiên trì tiến lên Xã Hội Chủ Nghĩa Mác-Lê-Hồ không tương, với lập luận về “**thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**”, rồi đưa ra khẩu hiệu ‘**đầu voi đuôi chuột**’: “**Làm Kinh Tế Thị Trường Theo Định Hướng Xã Hội Chủ Nghĩa, Lấy Công Ty Quốc Doanh Làm Chủ Đạo**”. Nay các công ty quốc doanh đang thi nhau phá sản, làm cho nhà nước phải mang nợ ngập đầu, các đảng viên chủ công ty và các lãnh đạo đảng thi nhau tham nhũng, trở thành đại gia tư bản đồ. Còn dân thì nghèo, nước thì yếu, đảng thì hèn, lãnh đạo thì ngu dốt, cứ bị Trung cộng đòi nợ “**tình nghĩa cộng sản quốc tế giúp nhau**” để giết dân Việt mình, tàn phá đất nước Việt mình, rồi từng bước đi sâu vào Mưu Lược Hán Hóa Việt Nam của Bắc Kinh. Dù rằng Hoakỳ và các nước dân chủ cố sức kéo lại,

mà bọn cầm đầu Việt cộng vẫn bám đầu đi tới.

Chuyến viếng thăm Trung cộng ngày 11/10/2011 của Nguyễn Phú Trọng tổng bí thư Việt cộng, để cùng với Hồ Cẩm Đào tổng bí thứ kiêm chủ tịch nước Trung cộng, chứng kiến việc hai bên ký những văn kiện đầy những chữ nghĩa mơ hồ, mập mờ, và lời khuyên, không bên nào trực tiếp nhận chủ quyền ở các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa đang tranh chấp. Hồ Cẩm Đào nói: “*Lãnh đạo hai nước nên duy trì đối thoại thông tin và đàm phán về các vấn đề và đưa ra hướng dẫn kịp thời từ tầm nhìn chính trị và chiến lược để có xử lý phù hợp. Cả hai phía không nên lập tức hành động làm phức tạp hóa tranh chấp, nhưng thay vào đó, nên bình tĩnh và xây dựng để tránh ảnh hưởng quan hệ giữa hai nước và hai bên, cũng như ảnh hưởng tới hoà bình và ổn định trên Biển Đông*”. Nguyễn Phú Trọng đáp lời: “*Các vấn đề trên biển chỉ là một phần trong mối quan hệ Việt-Trung. Bất cứ xử lý không phù hợp nào đều ảnh hưởng đến quan hệ song phương nói chung. Phía Việt Nam sẽ duy trì liên lạc trực tiếp với các lãnh đạo Trung quốc về cách giải quyết thích hợp và hướng dẫn kịp thời những vấn đề trên biển*”.

Đúng, vấn đề trên biển chỉ là phần nhỏ. Phần chính là 9 điểm do Báo Điện Tử Đảng Cộng Sản Việt Nam loan tải, đó mới là sự định hướng của Việt-Trung đi từ “**Nhất Chế Lương Quốc**” đến “**Nhất Quốc Nhất Chế**”. Mà trên đài truyền hình VTV1, trong bản tin thời sự về việc

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.
- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

Bác Sĩ Nha Khoa **NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	■
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday
714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

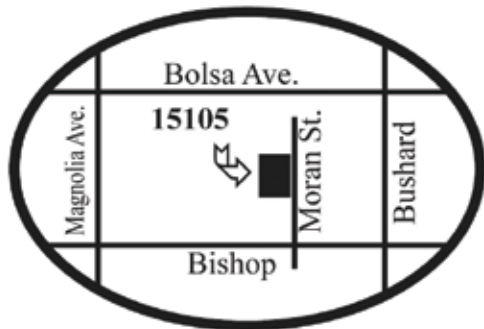


Licensed & Bonded

VŨ QUANG
SERVICE MANAGER

WINDOW TINTING

State Lic. #753157



15105 Moran St.
Westminster, CA 92683

Car Alarm - Gold Plating - 24K
Interior Dashtrim
Commercial - Residential - Auto
We guarantee All Our Work

Tel: (714) 895-6639
(714) 458-3418

PHÒNG MẠCH BÁC SĨ CHÂM CỨU ĐÔNG Y DƯỢC PHÒNG

9041 Trask Ave, Ste B., Garden Grove, CA 92844 - Tel. (714) 636-8166

Chuyên trị: Các Bệnh Nội Ngoại thương bằng châm cứu và các bệnh kết hợp phương pháp Đông Tây



Bác Sĩ THƯỢNG HẢI, Ph. D., C.A., O.M.D



- Tốt nghiệp Bác Sĩ Chuyên Khoa Đông Y Châm Cứu Hoa Kỳ.
- Hội viên hội Cố Vấn Đông Y Châm Cứu Hoa Kỳ.
- Giám Khảo Hội Đồng Châm Cứu tiểu bang California

- Nguyên Y Sư Đông Y Châm Cứu Trung Tâm Y Tế Phật Giáo
- Nguyên Cố Vấn Đông Y các bệnh viện Quảng Đông, Triều Châu, Sùng Chính, Phước Kiến.

Thượng Hải Bá Bổ Ngũ Tạng Thần Dược (\$30)

Được bào chế bằng tinh chất sữa ong chúa phối hợp với các dược phẩm cực quý Đông y như Nhân sâm, Yến, Quế, Hà thủ ô và các dược phẩm thượng hạng, giúp cho cơ thể chống lại bệnh tật, bổ ích cho bệnh đau nhức bắp thịt, gân cốt, đau khớp xương, phong thấp, thận suy, già trước tuổi, tóc bạc sớm, ăn không ngon, mất ngủ. Điều hòa rối loạn cơ thể, kinh mạch do hoàn cảnh đời sống và căng thẳng thần kinh. Gia tăng sức khỏe cho các quý vị vì hoàn cảnh công việc làm việc quá sức, mất gan, bổ phổi, trị thần kinh suy nhược, bồi bổ ngũ tạng, ngũ tạng.

Bổ Thận Tinh (Bảo Đảm 100% - \$25)

Bổ thận tinh Maletonix lần đầu tiên được bào chế bằng Bách Hoa Lộ phối hợp với các dược thảo thượng hạng bằng các phương pháp trích tinh cô đặc, tăng cường sinh lực cho nam giới, tăng cường sức khỏe cho thanh niên, giúp cơ thể trẻ trung, khỏe mạnh, yêu đời, chữa trị thận khí suy yếu, dương sự kém, tâm thận bất giao, di mộng tinh yếu sinh lý, xuất tinh sớm, hạ bộ suy nhược, phòng sự yếu kém hay tiểu đêm, tiểu vặt, nước tiểu vẫn đục, thêm tinh ích tủy rắn chắc gân xương, tai mắt thông minh, bổ tinh tráng dương làm cho khỏe mạnh, uống lâu thân thể nhẹ nhàng.

**NHẬN
GỬI THUỐC ĐI KHẮP
NƠI**

**DƯỢC PHÒNG CÓ ĐẦY ĐỦ CÁC LOẠI THUỐC ĐÔNG Y
DƯỢC THẢO PHỐI HỢP HẢO HẠNG. BÀO CHẾ BẰNG
PHƯƠNG PHÁP CÔ ĐẶC GIA TRUYỀN**

**NHẬN
MASTERCARD
VISA**



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Sản Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

**TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN**

**NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM**

Nguyễn Phú Trọng sang Tàu, vào lúc 19 giờ hôm thứ Sáu 14/10/11 trên phong nền, đã xuất hiện hình lá cờ Trung cộng có 5 ngôi sao nhỏ vây quanh 1 ngôi sao lớn. Cờ Trung cộng trước nay chỉ có 4 ngôi sao nhỏ tiêu biểu cho các dân tộc mất nước với Tàu là Mãn, Mông, Hồi, Tạng. Phải chăng đài truyền hình trung ương của Việt cộng đã nhìn nhận sau chuyến triều kiến Bắc Kinh của Nguyễn Phú Trọng, Việt nam đã chính thức là một ngôi sao nhỏ thứ 5 trong lá cờ Trung cộng, để mau mau trở thành “*Nhất Quốc Nhất Chế*” cho Việt cộng khỏi sợ mất chính quyền vì tiến trình Dân Chủ Hóa Việt nam.

Vậy, những cố gắng của Hoakỳ từ 16 năm nay, nào là tích cực nhập nội Việt nam, và ra sức vận động các nước Ấn-Nhật-Úc và cả EU nữa vào Việt nam và Biển Đông, nhằm hỗ trợ các nước Đông Nam Á, dân chủ hoá chế độ, phát triển kinh tế, để ngăn “*Bành Trướng Trung cộng*” là công đã trảng sao? Không thể như thế được! Nữ ngoại trưởng Mỹ, Hillary

Clinton vừa đưa ra một bài viết dài khẳng định cam kết của Washington với Châu Á Thái Bình Dương. Bài viết có tựa: “*Thế kỷ Thái Bình Dương của Hoakỳ*”. Với nội dung: “*Châu Á Thái Bình Dương trải dài Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương với gần một nửa dân số trên thế giới, đã trở thành động lực chính của chính trị toàn cầu*”. “*Vào lúc khu vực này đang xây dựng cơ cấu kinh tế và an ninh chín chắn hơn, để thúc đẩy sự ổn định và thịnh vượng, cam kết của Hoakỳ tại đây hết sức cần thiết*”. “*Nó giúp xây dựng cơ cấu đó và giúp Hoakỳ giữ vai trò lãnh đạo nhiều năm trong thế kỷ này, cũng như cam kết hậu Thế Chiến II với việc quan hệ và xây dựng định chế xuyên Đại Tây Dương, mang tính chiến lược lâu dài đem lại kết quả to lớn hơn nhiều so với đầu tư ban đầu và vẫn tiếp tục như vậy*”. Bà nhắc với dân Mỹ: “*Chúng ta là cường quốc duy nhất với mạng lưới liên minh mạnh mẽ trong khu vực, nhưng không tham vọng lãnh thổ, trong khi có lịch sử phụng sự*

ích lợi chung”. Bài viết phản ảnh truyền thống “*nhìn ra quốc tế vì ích lợi chung của Mỹ*”. Nó đã được chuyển thành chiến lược chống lại với các thế lực hung bạo quốc tế, khởi đi từ 70 năm trước, khi Mỹ can dự vào Thế Chiến II với chiến lược toàn cầu dài hạn của Hoakỳ như ở công đoạn 1 là: “*Liên minh với Thực dân và Cộng sản diệt Phát xít*”. Công đoạn 2 là: “*Dùng Cộng sản chống Thực dân*” qua chiến tranh Việt-Pháp. Công đoạn 3 là: “*Dùng Cộng sản diệt Cộng sản*”. xuất phát điểm cũng ở Việt nam. Công đoạn 4 là: “*Chống Khủng Bó Toàn Cầu*”. Công đoạn này xuất hiện ngoài dự trù của chiến lược Mỹ. Công đoạn 5 là: “*Xây dựng phòng tuyến Dân chủ ngăn Bành trướng*”. Những công đoạn chiến lược toàn cầu của Mỹ đều đạt thắng lợi. Chẳng lẽ công đoạn ‘ngăn bành trướng’ này lại không thành công hay sao?

LÝ ĐẠI NGUYÊN Little
Saigon ngày 18/01/2011. ■

HRW đòi Hànội...

(Tiếp theo trang 42)

đã vi phạm quyền tự do của mình, nhưng Tòa án Nhân dân tỉnh Tây Ninh bác đơn kiện đó vào ngày 26 tháng Chín, tuyên bố rằng vấn đề này “không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

“Washington cần nhận định công khai rằng Việt Nam thẳng tay đàn áp những người bất đồng chính kiến về tôn giáo, và gây áp lực yêu cầu chính quyền Việt Nam phóng

thích tất cả những người bị giam giữ vì đã ôn hòa bày tỏ tiếng gọi của lương tâm mình chứ không phải đường lối của đảng.”

HRW nói Việt Nam đã “coi rẻ” pháp quyền khi ngăn cản các lãnh đạo Dòng Chúa Cứu thế ra nước ngoài vì “tự do đi lại là quyền cơ bản của con người được tôn vinh trong Hiến pháp Việt Nam và được bảo hộ bằng các công ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam đã tham gia ký kết.”

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền thúc giục Hoa Kỳ có thái độ cứng rắn hơn với Việt Nam.

“Chính quyền Việt Nam cần ghi nhận rằng tự do tôn giáo không có nghĩa là chỉ được tự do hành xử theo cách đã được chính quyền cho phép trước.”

Việt Nam luôn khẳng định người dân có quyền tự do tôn giáo và họ chỉ bắt giữ và xét xử những người vi phạm pháp luật. ■

Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả giới thiệu thêm Độc Giả mới.

Lãnh Thổ Của Tổ Quốc

Và Tài Sản Tôn Giáo: — Chuyện “Khôn Nhà Đại Chợ” —

J.B Nguyễn Hữu Vinh

Những kẻ đang cố tình làm điều đó, chỉ là một cách làm hiệu quả nhất để làm cho đất nước này mất khả năng đề kháng với ngoại xâm, hầu dẫn quân xâm lược vào nhà nhanh chóng.



Đó là một tội ác không chỉ với đồng bào công giáo, mà là tội ác đối với Tổ Quốc, với dân tộc Việt Nam bốn ngàn năm nay được xây đắp nên bằng máu xương và sự đoàn kết muôn người như một của Tiên nhân.

Từ chuyện lãnh thổ thiêng liêng của Tổ Quốc: Hồ tha con lợn mất coi trũng trũng...

Gần đây, nhà cầm quyền Trung Quốc ngày càng có những hành động ngang ngược hung hăng trên Biển Đông của Việt Nam với ý đồ dùng sức mạnh và luật rừng chiếm cướp lãnh thổ của Tổ Quốc ta. Bằng nhiều hành động gây hấn ngược với những lời nói đẹp đẽ “16 chữ vàng, 4 tốt”. Cách hành động và lời nói của nhà cầm quyền Trung Quốc đối với nhà nước và nhân dân Việt Nam như những lời phỉnh phờ với trẻ con lên ba.

Thái độ, hành động của nhà cầm quyền Trung Quốc không giấu nổi tâm địa bành trướng có truyền thống Đại Hán xưa nay trước con mắt của nhân dân ta và dư luận thế giới.

Nhiều hành động của nhân sĩ, trí thức, nhân dân các tầng lớp đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình liên tiếp thể hiện tinh thần yêu nước của mình và ý chí chống ngoại xâm.

Nhưng...

Dường như những căng thẳng trên Biển Đông không mấy làm cho nhà cầm quyền Hà Nội bận tâm, lãnh thổ và lãnh hải Tổ Quốc nằm trong tay giặc nhưng họ vẫn bình chân như vại. Mối đe dọa từ bọn Đại Hán không làm nhà cầm quyền Hà Nội xem là một nguy cơ.

Thay vì kêu gọi, khuyến khích toàn thể nhân dân Việt Nam đoàn kết, nâng cao tinh thần yêu nước tạo thành sức mạnh tổng hợp chống lại hiểm họa xâm lăng, thì đã có nhiều cách làm ngược lại.

Ngoài việc phá hủy những quan chức nhà nước sang tận Thiên triều để yết kiến, hứa hẹn về tình hữu nghị, về sự liên kết chặt chẽ giữa hai đảng, hai nhà nước để “Cùng tiến lên Chủ Nghĩa Xã hội”? – Nguyễn Sinh Hùng – thì trong nước, nhà cầm quyền Việt Nam đã thực hiện chính sách bưng bít thông tin về vận mệnh đất nước, về lãnh thổ thiêng liêng của Tổ Quốc, bịt miệng báo chí trong khi báo chí bọn xâm lược ngang nhiên kêu gọi đem quân xâm lược Việt Nam cách công khai. Đặc biệt việc gây hấn trên Biển Đông

ngày càng trắng trợn.

Hơn thế nữa, những người biểu tình yêu nước đã bị công an, cảnh sát các loại đập mặt, bắt về đồn, giam giữ, đánh đập... và theo dõi gây khó dễ trong cuộc sống.

Những phần uất của người dân dâng cao, nhà cầm quyền Hà Nội lúng túng trong lời nói, hành động, và xử sự đối với dư luận nhân dân về thái độ của mình trước bọn bành trướng Bắc Kinh.

Thái độ đó của nhà nước nói lên điều gì, nếu không phải là sự nhu nhược hèn đốn trước kẻ thù? Những hành động không chính danh, trống đánh xuôi, kèn thổi ngược đã nói lên điều đó.

...Đến chuyện đất đai, tài sản tôn giáo: Mèo tha miếng thịt thì đòi

Tiến thêm một bước trong việc phân rẽ dân tộc, đất nước, tiêu hao sức mạnh đoàn kết toàn dân bằng nhiều hình thức. Những ngày gần đây, vẫn con bài đất đai tôn giáo, nhà cầm quyền Hà Nội đang khơi lên trong nhân dân và đặc biệt là giáo dân Hà Nội một căn bệnh muôn thủa: Chiếm và cướp đất đai nhà thờ, cơ sở tôn giáo.

Sau những cơ sở như Tòa Khâm sứ, Khu đất Thái Hà đã bị nhà nước



“của dân, do dân và vì dân” dùng sức mạnh của dùi cui, súng đạn, cảnh sát, công an và chó... để chiếm

đoạt nhưng khi không thể nuốt nổi đã làm “Vương Hoang” thì mọi âm mưu vẫn chưa dừng lại.

Gần đây, những cơ sở tôn giáo bị chiếm đoạt, mượn... đã được



nhà cầm quyền Hà Nội khẩn trương cung cấp tiền bạc, tài nguyên để nhanh chóng phá bỏ và xây dựng mới nhằm phi tang vết tích, chiếm đoạt lâu dài các tài sản này của Giáo hội Công giáo.

Điển hình là các công trình của Tôn giáo như Bệnh viện Saint Paull bị đập phá bất chấp những phản ứng của giáo dân và Tòa Tổng Giám mục Hà Nội.

Rồi nhà thờ Cầu Râm, thuộc giáo phận Vinh, một công trình đã đi vào lòng người dân xứ Nghệ khi nói về lịch sử Thành phố Vinh, cũng đã bị nhà cầm quyền dùng nhiều chiêu bài quyết tâm chiếm đoạt như “*Di tích tội ác Đế quốc Mỹ với tôn giáo*” rồi thành vườn hoa, sau đó bán cho công ty tư nhân Trường Giang xây nhà ở, văn phòng cho thuê... Khi bị phản đối dữ dội thì bày trò “Trung cầu ý dân” để làm đài tưởng niệm liệt sỹ” nhưng không nuốt nổi lại quay về chiêu bài “vườn hoa công cộng”.

Không chỉ có một vài công trình nói trên, những dự án liên quan đến đất đai tôn giáo như xây dựng công trình công cộng, đường sá... được xúc tiến nhanh chóng và có hệ thống thời gian qua.

Những ngày gần đây, nhà cầm quyền Hà Nội xúc tiến việc phá bỏ,

cải tạo Tu viện Dòng Chúa Cứu thế Thái Hà, một cơ sở phục vụ người nghèo khó trong xã hội đã được xây dựng từ trước khi nhà nước Cộng sản Việt Nam ra đời. Cơ sở đó đã bị nhà nước “mượn” rồi biến thành của mình, bất chấp chủ sở hữu đã có đơn nhiều lần đòi lại.

Để thực hiện những cái gọi là “dự án” đó, bao nhiêu lời lẽ đẹp đẽ được đưa ra. Tất cả là vì “hạnh phúc của nhân dân” và để phục vụ nhân dân.

Nhưng, điều mà ai cũng hiểu là khi các công trình nhà nước về xây dựng đang thất thoát với tỷ lệ hết sức lớn mà “*có người đã cho ví dụ về ba công trình: bên cạnh công trình thất thoát lãng phí 5,6% có cả công trình bị “móc ruột” tới 54%. Thậm chí có cả dự án lãng phí 100% như công trình nhà hát chèo Hà Nội, chưa sử dụng ngày nào đã bị phá đi xây lại*”. Báo chí tổng kết là mỗi năm, ngân sách mất đến hàng ngàn tỷ đồng. Thì việc xây dựng, đầu tư nói trên có phải vì hạnh phúc nhân dân hay vì cái túi quan chức nặng thêm là điều không khó xác định.

Người ta đã thấy hàng ngàn cảnh sát với thiết bị tận răng sẵn sàng đàn áp giáo dân công giáo, dân oan... và đoàn người biểu tình yêu nước. Nhưng tịnh không thấy bất cứ một bóng dáng cảnh sát, quân đội nào xuất hiện khi ngư dân Việt Nam bị bọn Trung Quốc bắn, bị bắt, bị đánh đập và bắt chuộc tiền trên biển Việt Nam.

Người ta đã thấy hàng loạt báo chí, đài truyền hình dùng những lời lẽ vu cáo, bịa đặt độc địa vào một cộng đồng tôn giáo hiền lành, nhẫn nhục và hòa bình. Nhưng tuyệt nhiên không thấy một bài viết, một tin tức nào về những nạn nhân của bọn bành trướng Trung Quốc đã gây nên cho nhân dân Việt Nam từ hàng hóa chứa chất độc đến việc người

dân bị đánh đập ngay trên lãnh thổ của mình. Ngay cả gọi tên bọn xâm lược, bọn bành trướng Trung Quốc vẫn không dám mà phải thay bằng “Tàu lạ”, nói lên ý nghĩa gì?

Người ta cũng thấy hàng ngàn cảnh sát, cán bộ các loại bao vây phiên tòa xử người yêu nước Cù Huy Hà Vũ hay phiên tòa mấy cục gạch xử 8 nạn nhân là giáo dân Thái Hà. Nhưng chưa ai thấy một phiên tòa xử hai tên Trung Quốc đã cầm chân kỹ sư người Việt Nam đập đầu xuống đất đến chết ngay giữa Hà Nội.

Đó là thái độ gì? Điều này có phải như ông cha ta thường mắng con cái là “Khôn nhà, dại chợ”? là “Hà tiện mẹ cha, phu pha mèò chó”?

Thử xác định nguyên nhân

Vì sao, nhà cầm quyền Hà Nội tăng cường việc chiếm đoạt, gây nên bao nổi bất bình trong nhân dân và tôn giáo?

Có phải chỉ vì nhu cầu đất đai tại Hà Nội thiếu thốn đến độ không thể làm khác việc chiếm cướp đất tôn giáo? Để đến độ các bệnh viện nhất thiết phải là từ các cơ sở tôn giáo hoặc có nguồn gốc tôn giáo thì được ưu tiên?



Nhà thờ Cầu Râm đã bị bán cho Công ty Trường Giang - Sài Gòn

Chắc chắn rằng, điều này không thể thuyết phục được ai khi mà Thủ đô Việt Nam từ thế “*Rồng cuộn, hổ ngồi*” đã được khẩn trương mở rộng bao gồm cả Hà Tây chỉ sau một đêm

trở thành Thủ đô lớn thứ hai trên thế giới với hình con chó, bỏ qua mọi lời can gián của mọi nhân sỹ đất Việt.

Vậy có phải vì nhu cầu phục vụ nhân dân, phục vụ những “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” như cái loa Phường Quang Trung suốt ngày chĩa vào Nhà thờ Thái Hà mà gào thét? Nên Hà Nội phải nhất định chiếm một khu Tu viện của Nhà thờ? Làm những việc thất đức, bất chấp thần linh đó sao có thể dùng để đền đáp ơn nghĩa? Thử hỏi các liệt sỹ con cái những bà mẹ Việt Nam Anh hùng kia dưới tuổi vàng sẽ nghĩ gì, khi đã hi sinh máu xương cho đất nước, cho chế độ này nhưng mẹ mình vẫn bị đưa ra lợi dụng trong những việc thất đức và mất nhân tâm gây phẫn nộ?

Điều ai cũng có thể thấy được là những dự án trên đất đai, tài sản chiếm, cướp, mượn không trả của tôn giáo còn có tác dụng lớn nhất,



Cảnh sát trong phiên tòa xử sơ thẩm 8 nạn nhân Thái Hà

nhánh nhất là chia rẽ sâu sắc khối đoàn kết dân tộc trong đất nước, tăng sự kỳ thị tôn giáo một cách mạnh mẽ trong xã hội, gây nên sự xung đột trong lòng đất nước.

Phải chăng, đó là hiệu quả dễ thấy nhất khi chiếm cướp và đầu tư xây dựng có kế hoạch, có hệ thống vào những công trình đã chiếm cướp của tôn giáo?

Người ta có quyền đặt câu hỏi: Một chính quyền luôn tự nhận là của

dân, do dân, vì dân có khi nào cố tình khơi dậy sự kỳ thị, chia rẽ trong lòng dân tộc, nhất là khi đất nước đang đứng trước họa ngoại xâm?

Chắc chắn là không.

Những kẻ đang cố tình làm điều đó, chỉ là một cách làm hiệu quả nhất để làm cho đất nước này mất khả năng đề kháng với ngoại xâm, hầu dẫn quân xâm lược vào nhà nhanh chóng.

Đó là một tội ác không chỉ với đồng bào công giáo, mà là tội ác đối với Tổ Quốc, với dân tộc Việt Nam bốn ngàn năm nay được xây đắp nên bằng máu xương và sự đoàn kết muôn người như một của Tiên nhân.

Hà Nội, ngày 7/10/2011

J.B Nguyễn Hữu Vinh

Nguồn: J.B Nguyễn Hữu Vinh / RFA's Blog ■

CHÚC MỪNG

Chúng tôi nhận được tin vui:

Thứ Bảy, ngày 12-11-2011, các cháu Kim Đoàn – Lum, Thanh Đoàn, Gina Đoàn Jacob sẽ tổ chức Lễ Kỷ Niệm Kim Khánh, 50 năm Hôn Nhân cho Song Thân là Anh Chị:

ĐOÀN HỮU KHÁNH & KIM LAN

Nhân dịp này, chúng tôi xin được chia sẻ niềm vui cùng các cháu và cầu chúc

Anh Chị Khánh & Kim Lan

nhieu năm dài Hạnh Phúc kế tiếp và mong được chứng kiến ngày Anh Chị mừng Lễ Kỷ Niệm Ngọc Khánh vào năm 2021

CHÚC MỪNG

**Trần Văn Cảo/Châu - Nguyễn Đình Cường - Phạm Quân Hồng/Lành
Lưu Trung Khảo/Hậu - Nghiêm Xuân Khuyến/Hiếu – Trần Ngọc Vân/Phước**

Nghĩ Gì Trước Việc CSVN Tái Phát Động Chiến Dịch Văn Hóa Vận Tại Hải Ngoại?

Trần Phong Vũ

Hội Thảo

Hôm 14-9-2011 vừa qua, một cuộc hội thảo với đề tài “Bảo tồn bản sắc văn hoá, gìn giữ tiếng Việt” nhắm vào các cộng đồng người Việt tị nạn cộng sản ở hải ngoại đã khai diễn tại Hà Nội.

Theo tờ Nhân Dân nhật báo, cơ quan ngôn luận chính thức của chế độ thì cuộc hội thảo quy tụ nhiều nhà hoạt động truyền thông từ nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có các phóng viên Việt kiều từ Ba Lan, Đức, Pháp, Cộng hòa Séc, Mỹ, Nga, v.v. Tuy nhiên báo này không nêu danh tính bất cứ một nhân vật nào.

Vẫn theo báo Nhân Dân thì về phía đảng và nhà nước, ngoài thứ trưởng bộ ngoại giao Nguyễn Thanh Sơn, Chủ nhiệm Ủy Ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài còn có đại diện Ban Tuyên giáo Trung ương, đại diện Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông. Trong bài diễn văn đọc trước các hội thảo viên, Nguyễn Thanh Sơn nhấn mạnh tới việc nhà nước sẽ tăng tốc việc “trợ giúp ... để dạy tiếng Việt cho các thế hệ tiếp theo” vì theo ông “sự trợ giúp từ trong nước qua việc cung cấp phương tiện, công cụ tiếp cận, nguồn tài liệu còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được nhu cầu đa dạng của cộng đồng”.

Một số ý kiến của các viên chức nhà nước cũng được đưa ra trong cuộc hội thảo nhằm đẩy mạnh công tác giao lưu văn hóa (một chiều) bằng cách gửi tài liệu, sách báo

trong nước ra hải ngoại, kêu gọi người Việt thường xuyên về thăm quê hương. Cũng có ý kiến đề nghị là tại mỗi nước nên thiết lập “Nhà Văn Hóa” v.v...

Vài chuyện bên lề

Trong cùng thời gian, có hai sự kiện bên lề cần được nhắc tới.

Thứ nhất là sự có mặt của cái gọi là phái đoàn những người làm báo ở hải ngoại về nước viếng thăm tòa soạn báo Đất Việt ngày 16-9 vừa

và nhất là ngót hai thập niên giải tỏa được cấm vận để tiến tới việc thiết lập bang giao với HK, vậy mà cho tới nay vẫn chưa thọc sâu được vào hai thành trì quan trọng của người Việt ở hải ngoại. Đó là hàng ngũ trí thức và hệ thống truyền thông.

Hy vọng vào một dịp khác người viết sẽ dành một bài riêng biệt để bàn về những hệ lụy nhân quả giữa hai chuyện bên lề vừa kể với chiến dịch văn hóa vận, chủ đề chính chúng tôi muốn nói tới trong bài viết này.



qua. Nhìn vào những hình ảnh do báo Đất Việt đưa lên NET liên quan tới cuộc viếng thăm này, người ta nhận thấy có vài khuôn mặt không xa lạ đối với tập thể người Việt tị nạn cộng sản ở vùng Little Sài Gòn.

Thứ hai là Thư Ngỏ gửi Tổng Bí Thư đảng CS và các thủ lãnh nhà nước CSVN của 36 nhân sĩ, trí thức Việt Nam ở hải ngoại. Nhìn sâu vào hai sự kiện này, những người tinh ý sẽ nhận ra sự thất bại thảm thương của đảng và nhà nước CSVN trong nỗ lực xâm nhập vào các cộng đồng VN tị nạn ở hải ngoại. Sau hơn 36 năm thôn tính được miền nam VN

Chỉ là sự hâm lại một chiến dịch đã cũ.

Vấn đề gọi là “văn hóa vận” nhắm vào tập thể Việt Nam tị nạn ở hải ngoại thật ra đã được Hànội đặt ra từ lâu, trước khi có nghị quyết 36. Dấu vết của chiến dịch này được tìm thấy ngay từ những năm đầu thập niên 80 thế kỷ trước. Nó không chỉ là những ấn phẩm trình bày rất bắt mắt trong hệ thống Thư viện và học đường Mỹ, nhất là ở những nơi có đông người Việt cư ngụ. Hơn thế, nó còn xuất hiện trong những bài giảng của một thiểu số thầy cô giáo người địa phương phụ trách môn sử cấp trung học tại đây. Cùng với một số nhân sĩ quan tâm tới việc học của con em trong cộng đồng, chính người viết bài này đã có cơ hội nhìn sâu vào sự kiện kể trên.

Đến khi nghị quyết 36 ra đời, chiến dịch “văn hóa vận” của nhà nước CSVN đã được đẩy xa thêm một bước. Đây đó, tại những trung tâm giảng dạy tiếng Việt cho con

em, người ta thấy xuất hiện những tập sách giáo khoa về môn Việt ngữ.

Ý thức của người Việt hải ngoại

Do ý thức về vấn đề duy trì ngôn ngữ cho con em, sau những năm đầu phải lo ổn định kinh tế gia đình, bà con Việt Nam tị nạn cộng sản bắt đầu kết hợp với nhau tổ chức những lớp giảng dạy tiếng Việt trong cộng đồng. Với sự trợ giúp về kiến thức chuyên môn của các nhà giáo trong Hội Cựu Giáo Chức Việt Nam hải ngoại, điển hình là tại nam California, Hoa Kỳ nơi được mệnh danh là thủ đô tinh thần của tập thể tị nạn, nhiều trung tâm Việt ngữ đã được thành lập. Các khóa tu nghiệp giáo viên giảng dạy Việt ngữ được tổ chức đều đặn hàng năm, trong đó trong nhiều năm đầu, chính người viết đã được trực tiếp góp phần. Nhiều bộ sách giáo khoa Việt ngữ cũng đã được soạn thảo.

Đây là lý do chính đưa tới sự thất bại nặng nề ngay từ bước đầu của chiến dịch “văn hóa vận” do đảng và nhà nước CSVN chủ trương. Và đây cũng là căn nguyên khiến họ phải tái phát động chiến dịch này qua cuộc hội thảo ngày 14-9 vừa qua tại Hànội.

CSVN “cho” cái họ không hề có.

Thông thường người ta chỉ có thể cho những gì mình có sẵn. Đảng này, chỉ vì dụng tâm muốn xâm nhập để lũng đoạn tập thể người Việt tị nạn ở nước ngoài, đảng và nhà nước CSVN đã huênh hoang toan tính chuyện mang cái nền văn hóa giáo dục đồi trụy, phá sản của chính họ để nhồi nhét vào đầu óc thế hệ trẻ Việt lớn lên ở hải ngoại.

Đọc bài báo Nhân Dân tường thuật lại những lời phát biểu của thứ trưởng ngoại giao Nguyễn Thanh

Son trong cuộc hội thảo về đề tài “Bảo tồn bản sắc văn hóa và gìn giữ tiếng Việt”, người biết chuyện không khỏi nực cười khi nghĩ tới tình trạng xuống dốc thâm của hệ thống văn hóa, giáo dục trong nước hiện nay. Từ chuyện hiệu trưởng, thầy giáo biến thành ma cô, mua bán dâm nữ sinh... tới những trường hợp học sinh đánh thầy cô giáo, thầy cô giáo toa rập với nhau để hành hạ, chèn ép học sinh và xa hơn là những chuyện gian dối, mua bán bằng cấp giữa những ông lớn cỡ tổng bộ trưởng trong giới cầm quyền cao cấp của chế độ.

Qua chính báo chí trong nước, người ta chú ý tới vài chi tiết nổi bật sau đây. Trước hết là tình trạng văn hóa của Việt Nam ngày nay càng ngày càng tỏ ra lệ thuộc văn hóa Tàu! Từ lãnh vực kiến trúc cho tới các bộ môn nghệ thuật như tuồng, kịch, nhất là phim ảnh, đâu đâu cũng thấy bóng dáng sự xâm thực trắng trợn của văn hóa kẻ thù phương Bắc là Trung cộng ngày nay. Bên cạnh đó, nhìn vào khả năng tiếng Việt của học sinh, sinh viên trong nước người ta không khỏi ngao ngán khi nhận ra rất nhiều em học sinh tốt nghiệp trung học, kể cả những em đã bước qua ngưỡng cửa đại học mà viết một câu văn Việt chưa sạch lỗi chính tả hoặc viết một bài luận văn với những câu không trọn nghĩa!

Trong điều kiện như thế mà lại toan tính “bảo tồn bản sắc văn hóa” và lo chuyện “gìn giữ tiếng Việt”!!!... của giới trẻ Việt Nam ở nước ngoài, nơi các em không chỉ đang được hưởng một hệ thống giáo dục tiên tiến của các quốc gia tự do, dân chủ hàng đầu trên thế giới mà còn được các bậc phụ huynh chăm sóc hết lòng về ngôn ngữ và văn hóa gốc.

Những vấn đề đặt ra cho chúng

ta

Dù sao tập thể người Việt tị nạn cộng sản ở hải ngoại cũng không thể coi thường cái gọi là chiến dịch “văn hóa vận” của đảng và nhà nước CSVN hiện nay. Vì thất bại trong chủ trương mua chuộc những thành phần lớn tuổi, điển hình là sau ngót 37 năm thống trị toàn thể đất nước, dù tại một nước đã tái lập bang giao nhiều năm như Mỹ quốc, lá cờ máu của họ vẫn hoàn toàn vắng bóng tại khắp các tiểu bang, đây là chưa nói tới những cuộc biểu tình chống cộng vẫn liên tiếp diễn ra khắp nơi với rừng cờ vàng ba sọc đỏ, Hànội bắt đầu nghĩ tới chuyện nhuộm đỏ đầu óc con em của chúng ta.

Tiền nhân ta có câu “ngừa bệnh hơn chữa bệnh”. Ngay từ giây phút này, mọi người, mọi giới, nhất là giới phụ huynh, cần phải tích cực đề cao cảnh giác trước những mưu toan xâm thực của đảng và nhà nước CSVN.

Chúng ta cần hiểu là với sự tiếp tay của những phần tử tay sai, việc thi hành chiến dịch “văn hóa vận” của CS sẽ không còn dè dặt như trước. Trái lại, có thể nó sẽ diễn ra công khai. Trong trường hợp ấy, ngoài những phương thức đấu tranh, đề kháng quen thuộc, là những công dân của một đất nước tự do, chúng ta không thể không nghĩ tới khía cạnh luật pháp.

Điều cần nhớ là cho đến nay, những hoạt động cổ võ, tán trợ cộng sản chủ nghĩa vẫn còn là điều luật pháp cấm kỵ trên đất nước này.

Little Sài Gòn ngày 34-9-2011

Trần Phong Vũ

1. Tiêu đề bài tường thuật nội dung cuộc hội thảo này, báo Nhân Dân ghi: “Giữ gìn tiếng Việt, bản sắc văn hóa Việt Nam ở nước ngoài.” ■

**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HƯNG
(714) 636-9880

TOBIA CASKET

www.tobiacaskets.com

CÁC DỊCH VỤ NHÀ QUẢN - QUAN TÀI - MỘ BIA



13951 Newland St.
Westminster, CA 92683

1-877-44-TOBIA
714-894-3723



THIỆM NGUYỄN
License No. 0G94331

Là người Công Giáo nên có tinh thần phục vụ của người Công Giáo

- Trên 12 năm phục vụ về tang chế
- Lo từ A đến Z các dịch vụ nhà quản (có thể thăm viếng tại một số nhà thờ hoặc cơ sở Công Giáo)
- Có showroom lớn, bán trực tiếp các mặt hàng đẹp về hậu sự với giá sỉ (wholesale): quan tài, mộ bia, kim tinh, tiểu đựng cốt, quần áo tang, hoa tang, v.v.
- Văn phòng luôn có nhiều phần mộ đã được mua trước cần sang lại với giá hạ từ 30% đến 60%.
Cemetery Broker #CBB1163

IN FOCUS

TRUNG TÂM NHÃN KHOA & KÍNH THUỐC OPTOMETRY



15972 Euclid St., Suite G. Fountain Valley, CA 92708

(góc EUCLID & EDINGER, trong khu Emerald Bay Restaurant và BBQ Buffet Shopping Center)

Tel: (714) 531-7626



Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HOÀI**

Nữ Bác Sĩ **TRẦN THỊ THANH HÀ**

Tốt Nghiệp Bác Sĩ Nhãn Khoa tại Southern California College of Optometry

Nhãn Khoa Tổng Quát

- Khám mắt tận tâm. Đo độ chính xác.
- Truy tầm các chứng bệnh về mắt như:
- Mắt lòa, mắt cườm, áp suất cao, mắt yếu, kém...
- Văn phòng trang bị máy móc tối tân.
- Có license cho toa thuốc chữa bệnh.

Kính

- Rất nhiều gọng kính thời trang nổi tiếng của Pháp, Ý, Mỹ & Nhật.
- Đủ loại tròng kính mỏng, nhẹ, không lằn và đổi màu.

SPECIAL: \$79
Exam, Frame & Lenses
Frames from
30% - 50% OFF

OPEN:
Mon-Fri: 10AM - 6PM
Sat: 10AM - 5 PM
Sun: 10AM - 3 PM

Nhận:

Medi-Cal, Cal-Optima, Bảo Hiểm và Credit Card

Có giá đặc biệt cho quý vị H.O. và trả tiền mặt.



PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lằn)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM

Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

16125 Harbor Blvd.
Fountain Valley, Ca 92708
(Trong khu chợ Smart & Final và Dairy Queen, chỗ đậu xe thoải mái)

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD

TÂM TÌNH CHIA SẺ

Chúng tôi vừa nhận được tin Cụ

PETER ANDRÉ DŨNG LẠC

PHẠM XUÂN NINH (HÀ THƯỢNG NHÂN)

vừa được Thiên Chúa gọi về cùng Ngài

sau 89 năm sống trên dương thế

Trong niềm tin nơi Ôn Phục của Đấng Cứu Thế, chúng tôi thành khẩn cầu xin Thiên Chúa –qua lời chuyển cầu của Trinh Nữ Maria La Vang, sớm đưa linh hồn

PHÊRÔ-ANRÊ DŨNG LẠC về hưởng Nhan Thánh Chúa

Trên cương vị con người, chúng tôi chân thành chia sẻ sự mất mát lớn lao này cùng Cụ Bà và toàn thể đại tang quyến

Vô cùng Thương Tiếc

Một số đại diện Cục Vô Tuyến Truyền Thanh VNCH trước tháng 7 năm 1975:

ÔB Vũ Văn An – Vũ Thành An – Nguyễn Thiên Ân – Phí Ích Bành - Trần Văn Bảo Lê Phú Bồn - Phạm Bá Cát – Nguyễn Tư Cự - Lê Đình – Nguyễn Duy Đăng – Vũ Ngọc Đỉnh - Nguyễn Thị Hợp - Tạ Quang Khôi – Nguyễn Ngọc Linh - Vũ Đức Minh – Nguyễn Văn Minh Bùi Sơn Nghị - Lê Phú Nhuận – Phạm Hậu - Trần Thị Lai Hồng – Tạ Trọng Huy Vũ Quang Ninh - Lê Huy Oanh – Ngọc Sương - Dương Phục/Thanh Thủy – Nguyễn Thị Phương - Lê Huy Quý – Trần Công Thân/Lan Uyên Thao/Ngọc Hân - Lê Thiệp Nguyễn Tiến/Nhung - Lê Thái Tuế - Cao Đắc Tuyên - Nguyễn Tuyên – Bà Quả Phụ Vũ Đức Vinh – Trần Phong Vũ/Phước

Một số đại diện nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân nam bắc California, Hoa Kỳ

Linh mục Giuse Cao Phương Kỹ, linh hướng nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân ÔB Nguyễn Khắc Bình - Trần Văn Cảo – Trần Việt Cường - Ngô Đức Diễm – Phạm Tất Hanh - Nguyễn Xuân Hân - Trần Hiếu – Phạm Văn Hương – Nguyễn Tiến Ích Phạm Đình Khuông – Đoàn Thanh Liêm - Cao Viết Lợi – Vũ Đức Minh – Đỗ Hữu Minh - Đinh Lưu Nhã - Nguyễn Văn Nhuệ - Nguyễn Văn Quát – Nguyễn Tử Quý - Phạm Văn Quỳnh – Nguyễn Thị Thêu - Lê Tinh Thông - Nguyễn Mạnh Thường – Nguyễn Đức Tuyên – Nguyễn Tuyên - Trần Quang Tuyên – Viễn Việt

Thương Nhớ HÀ QUÂN

Trần Phong Vũ

Thấu hiểu “nhân sinh hữu hạn. Kiếp người có sinh ắt có tử. Thêm nữa, trong những năm tháng sau này có dịp qua lại thăm viếng Hà Quân, nắm bàn tay xương xẩu, nhìn sâu vào cặp mắt dần dần xa vắng của anh, tôi đã tiên cảm thần chết đã kề cận bên người thơ mà tôi hằng quý mến. Nhưng, chiều nay, khi nhận được tin Hoàng Sĩ Trinh Phạm Xuân Ninh tức nhà thơ làng Hà Thượng vĩnh viễn ra đi, lòng tôi không khỏi bồi hồi xúc động.

Trong một thoáng, biết bao ý tưởng về anh dồn dập đẩy lên trong tôi.

Trong suốt 17 năm làm việc ở Nha Vô Tuyền Truyền Thanh Việt Nam Cộng Hòa, ngoại trừ hơn một năm được chỉ định trông coi nhà Huấn Luyện Công Tác, Bộ Thông Tin, trải qua bao nhiêu đời giám đốc, anh vẫn là hình ảnh nổi bật nhất trong số vài khuôn mặt ở cương vị trưởng cơ quan mà tôi quý mến. Tâm tình hiền hòa, độ lượng và lòng nhân ái nơi Hà Quân đã thu hút tôi ngay từ giây phút đầu gặp anh.

Trước ngày được chỉ định về trông coi đài phát thanh Sài Gòn, anh chưa hề biết tôi. Nhưng không lâu sau đó, anh đã dành cho tôi những cảm tình đặc biệt. Cảm tình này tôi cũng tìm được nơi anh Nguyễn Ngọc Linh, đặc biệt anh Huy Quang Vũ Đức Vinh sau này. Nhưng với anh Hà, nó mang một cái gì phức tạp khó diễn tả bằng lời.

Đêm, nay, một mình bên bàn máy, đọc tin anh vừa được Thiên Chúa gọi ra khỏi thế gian sau 89 năm tại thế, lòng tôi rung rung nhớ lại những kỷ niệm xa gần. Tôi gọi thăm

tên anh và bỗng dung một nhân cách lớn xuất hiện trong đáy thăm hồn tôi: Hà Quân!

Một câu hỏi chợt đến: do đâu và vì căn cứ nào khiến anh dành cho tôi những hảo cảm như thế? Không phải chỉ thời gian làm việc dưới quyền anh thờ trước, mà ngay cả ngót hai thập niên được tái ngộ anh sau này. Chắc chắn không phải vì mến tài. Lẽ giản dị vì tôi chỉ là một con người tâm thường, một người dạy học “chân trong chân ngoài”, là một trong những người viết bình luận thời sự của đài Sài Gòn trước tháng tư năm 75 và hiện là một người viết văn, làm báo nghiệp dư trong mấy chục năm lưu lạc nơi xứ người.

Lục lợi ký ức, săn tìm quá khứ, tôi chợt phát hiện mấy căn nguyên làm nên mối cảm tình Hà Quân dành cho tôi.

Vào đầu thập niên 60, Hà Quân mới về nhận chức Giám Đốc chưa được bao lâu, vì có việc gấp phải trình, tôi lên văn phòng gặp anh. Sau mấy phút trao đổi, bất chợt anh hỏi tôi.

- Anh Văn dạy học từ bao giờ, mà anh dạy Quốc văn phải không?

Bị hỏi bất ngờ tôi không khỏi lúng túng. Như để gỡ rối cho người đối thoại, anh tế nhị hỏi thăm tiếp về gia cảnh và nếp sống trong gia đình tôi. Sau đó, nhìn thẳng vào mắt tôi, giọng anh nghiêm trang nhưng vẫn không giấu vẻ thân mật, khoan dung.

- Sáng nay tôi ghé trường Taberd thăm Frère Ernest, thoáng gặp anh.

Tôi nhìn lại anh, thú nhận..

- Thưa Thiếu Tá Giám Đốc, vì sinh kế khó khăn, lâu nay, tôi vẫn

phải nhận dạy một số giờ. Nếu ông Giám Đốc cho phép tôi sẽ tiếp tục, bằng không, xin cho biết, tôi sẽ nghỉ dạy.

Vỗ vai tiễn tôi ra cửa anh nói, vẫn giọng hiền hòa thân mật.

- Không sao. Miễn là không ảnh hưởng tới công việc của đài.

Nhờ lại cuộc đối thoại hôm ấy, tôi không khỏi liên tưởng tới tâm tình bao dung và hiểu biết của anh Huy Quang Vũ Đức Vinh về chuyện dạy học của tôi sau này trong suốt những năm làm việc dưới quyền anh. Không ngờ mới đây mà anh Huy Quang cũng đã ra người thiên cổ!

Trong những lần có dịp trao đổi với Hà Quân về chuyện dạy học, anh thường tâm sự với tôi về thời gian anh dạy Quốc Văn và Pháp Văn tại một tư thực Công Giáo thuộc Giáo phận Bắc Ninh. Anh chia sẻ với tôi nhiều về những kỷ niệm với Đức Cha Hoàng Văn Đoàn, Giám Mục Giáo phận. Qua tâm tình của anh, tôi hiểu thêm một lý do rất riêng tư khác là ngoài sự kiện tôi cùng dạy văn chương Việt Nam như anh, mối cảm tình anh dành cho tôi còn khơi nguồn từ một nguyên do khác: tôi là người Công Giáo.

Khoảng năm 1961, tôi có dịp gặp gỡ anh ở tư gia giáo sư Phạm Việt Tuyền, có mặt linh mục Trần Đức Huynh, thời gian cha làm Giám Đốc tư thực Hưng Đạo. Nghe anh kể lại những kỷ niệm với Đức Cha Đoàn và công khai nói tới niềm tin Công giáo của anh, cha Huynh thân mật hỏi tại sao anh chưa tính tới chuyện vào đạo, Hà Quân thành thật trả lời.

- Tôi thấy chưa thuận tiện. Tổng Thống Ngô Đình Diệm là người Công Giáo. Nếu tôi cải đạo lúc này người ta sẽ nghĩ tôi “đi đạo kiếm gạo mà ăn”, cụ thể là theo đạo để lấy lòng thượng cấp, để mưu cầu danh lợi. Như vậy không những hại cho tôi mà cũng chẳng lợi gì cho chế độ.

Nghe lời bộc bạch thẳng thắn của anh, tuy không nói ra nhưng cả cha

Huynh, giáo sư Tuyên đều gián tiếp bày tỏ lòng kính trọng nhân cách của anh.

Tái ngộ anh ở Mỹ, mỗi lần in thêm một cuốn sách tôi đều trân trọng gửi biếu anh. Lần nào cũng vậy, sau khi nhận sách, anh đọc cẩn thận và không bao giờ quên viết cho tôi một lá thư, chữ viết nắn nót, thẳng hàng với những lời lẽ vừa tán thưởng vừa khích lệ khiến lòng tôi tràn ngập niềm vui. Qua những giòng thư phản hồi của Hà Quân, tôi nhận ra thái độ trân trọng và tâm đắc nhất anh dành cho tôi ở ba cuốn: 1/ Tập truyện ngắn “Quê Hương Còn Đó” ra mắt năm 1982, thời gian anh chưa qua Mỹ; 2/ Tác phẩm biên khảo “Một Thoáng Nhìn Về GHVN Qua Biểu Tượng Giáo Hoàng Gioan Phaolô II” được giới thiệu với độc giả hải ngoại năm 1997; 3/. Tâm bút “Bên Vực Tử Sinh” ấn hành năm 1998

Kể từ đầu năm 2008, mặc dầu sức khoẻ sa sút nhiều, nhưng tinh thần anh vẫn minh mẫn. Mỗi lần gặp anh là chuyện trò không dứt. Anh hỏi thăm từng người bạn ở nam California, nơi tôi cư ngụ. Điều đáng ngạc nhiên là thi tứ trong anh vẫn không hề cạn. Mới cách nay khoảng hơn một năm, một người bạn của anh ở xa nhờ tôi chuyển đến anh một bài thơ Đường thất ngôn bát cú với nội dung mừng anh đã tìm ra chân đạo. Sau vài lần đọc bài thơ của bạn, anh ra dấu cho tôi lấy bút giấy trong khi ứng khẩu đọc một mạch bài thơ họa cho tôi ghi lại.

Mùa Xuân năm 2009, tôi gặp lại anh. Tôi không khỏi xúc động khi bất ngờ anh nói nhỏ vào tai tôi là anh có ý muốn theo về đạo Công Giáo. Trước một vấn đề hệ trọng như thế, tôi khuyên anh nên cầu nguyện và nói sẽ cùng hiệp thông cầu nguyện cho ý định của anh. Trước khi chia tay, tôi hứa sẽ giúp anh khi nào có dịp.

Và dịp may đã đến. Mùa hè năm ấy, Cha Giuse Cao Phương Kỳ, vị Linh hướng già của nguyệt san Diễm

Đàn Giáo Dân từ nhà hưu dưỡng của Dòng Đức Mẹ Đồng Công từ Carthage, Missouri về San José giúp khóa Cursillo (Học Hội Kitô Giáo). Tôi nhờ mấy người bạn thân như các anh Phạm Văn Hương, Ngô Đức Diễm và Trần Hiếu thường xuyên đưa đón Cha Kỳ tới thăm viếng Hà Quân và đàm đạo với anh về Tín lý và Giáo lý Công giáo.

Ngày 01-8-2009, cùng với một số hàng hữu ở nam California gồm các anh Trần Văn Cảo, Phạm Bá Cát, Đinh Hồng Phong, Vũ Văn An, Nguyễn Văn Minh vượt 400 dặm đường tới San José tham dự nghi thức nhận Bí tích Thánh tẩy của anh do linh mục Cao Phương Kỳ cử hành.

Khoảng hơn một tuần sau khi trở lại nam CA, một buổi chiều tôi nhận được thư của Hà Quân. Mờ ra, ngoài mấy giòng thăm hỏi, là một bài thơ dài tôi đếm được chẵn 60 câu với tiêu đề Thư Gửi Đức Giáo Hoàng. Tôi chăm chú đọc thơ anh mà lòng xúc động không cùng. Sau đó nguyên văn bài thơ đã được đăng tải trên Diễm Đàn Giáo Dân số 94 phát hành tháng 9-2009.

Sau đây là vài trích đoạn:

*“Tôi chỉ là một tên dân nghèo
hèn*

*Của nước Việt Nam nhỏ bé
Tôi chưa từng được diện kiến
Đức Giáo Hoàng*

*Được hoạt động tông đồ trong
Giáo Hội Kitô*

*Tôi tự hỏi: là một kẻ hồ đồ
Lại viết thư cho Đức Giáo*

Hoàng

*Liệu có quá nông cuồng không
nhỉ?*

(...)

Còn có sức mạnh nào hơn:

- Niềm tin sống lại

Còn có nỗi vui nào hơn:

- Niềm Tin bùng vỡ

Từ đâu đó trái tim tôi nức nở

*Bước chân trở về mà hồn rung
rưng muốn khóc*

Hôm nay giữa mọi người đông

đúc

Giữa gia đình Tin Yêu,

Lời nói Cha làm sống lại Tình

Yêu

Làm sống lại những tâm hồn bé

mọn.

(...)

Con dâng những lời thơ vụng

dại,

lên Đức Giáo Hoàng kính yêu

Xin biến lòng tin của con thành

com gạo sớm chiều

Xin biến lòng tin của con thành

tình thương bất diệt.

Amen!”

Anh Hà Thương Nhân!

Giây phút này anh đã thật sự ra khỏi cuộc đời. Dưới con mắt phàm nhân, anh đã chết. Anh đã đi vào cõi hư vô. Nhưng với niềm tin vào Ôn Cứu Chuộc của Đấng đã chết và sống lại, tôi vững tin anh đang được sống sung mãn, an bình bên Đấng mà anh đã đặt trọn niềm tin. Anh sẽ gặp lại những người bạn thơ của anh như Bằng Bá Lân, như Nguyễn Sa, những người, cũng như anh, sau những năm tháng dài hoang lạc, đã tìm ra Chân Đạo.

Trong một giây thảng thốt, bên tai tôi nghe văng đâu đây lời thơ được phổ nhạc của cố HY Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận:

“Xin giữ biệt mọi người,

Tôi ra đi lần cuối

Không bao giờ trở lại

Hẹn gặp nơi Nước Trời”

Trong mơ hồ, tôi nghe âm hưởng lời thơ không phải của HY Thuận mà là của anh. Phải, của chính anh.

Nam California nửa khuya 11-10-2011, chẵn 26 tháng 10 ngày sau phút giây anh lãnh nhận Bí tích Thánh tẩy để trở thành Con Cái Chúa.

Trần Phong Vũ ■

Ai Được Mời Gọi PHẢI SỐNG KHÓ NGHÈO

Lm Ngô Tôn Huấn

Trong một thế giới ngày một trở nên tục hóa (secularization), tôn thờ vật chất, tiền bạc, chuộng khoái lạc (Hedonism) và mọi vui thú vô luân, vô đạo (immoral, unethical) thì khó nghèo là một bất hạnh to lớn phải tránh (misfortune, evil), một điều đáng cười chê và khinh bỉ, vì không có một giá trị nào đối với những người chỉ biết coi trọng tiền bạc, phương tiện vật chất, giàu sang trên mọi giá trị tinh thần, luật công bình, lòng nhân đạo, bác ái để quay mặt đi hay lãnh cảm trước nỗi đau khổ vì nghèo đói của người khác. Tất một lời: đối với những kẻ này chỉ có tiền là trên hết và có giá trị nhất mà thôi!

Mặt khác, trong mức độ và điều kiện cần thiết để sống cho phù hợp với nhân phẩm và chu toàn mọi bổn phận chính đáng, thì tiền bạc và phương tiện vật chất như nhà ở, quần áo, thuốc men lương thực và phương tiện di chuyển (xe cộ) lại trở nên cần thiết và phải được thỏa mãn đúng mức.

Và không có gì là sai trái đạo đức khi sử dụng những phương tiện trên cho mục đích chính đáng.

Cụ thể, sống và làm mục vụ ở Âu Mỹ, Canada, Úc Châu và Tân Tây Lan... thì đòi hỏi phải có xe hơi để di chuyển chứ không thể đi xe đạp hay đi bộ được. Đức Thánh Cha còn cần cả phi cơ và một đoàn xe hộ tống để bảo vệ cho ngài trong mọi cuộc công du mục vụ. Ngoài ra ngân sách (budget) của Tòa Thành cần hàng trăm triệu đôla mỗi năm ể chi phí cho mọi nhu cầu thiết yếu như truyền giáo, huấn luyện và trợ giúp các Giáo

Hội nghèo trên khắp thế giới.

Như thế, không thể đòi hỏi sống nghèo bằng cách cắt hết mọi phương tiện vật chất kể cả tiền bạc cần thiết cho nhu cầu Phúc âm hóa và mục vụ của Giáo Hội địa phương hay hoàn vũ. Cũng không thể nói tiền là không quan trọng và cần thiết cho đời sống con người ở khắp nơi.

Chỉ có người nào quá ngây thơ, ảo tưởng hay không thực tế mới đòi hỏi như vậy mà thôi.

Nhưng nếu vậy, thì AI phải sống cái nghèo của Phúc Âm để đáng được Chúa chúc phúc như Người đã nói trong Bài Giảng Trên Núi xưa kia: **“Phúc cho ai có tâm hồn nghèo khó vì Nước Trời là của họ”** (Mt 5: 2, Lc 6: 20)

Chúa không giảng lý thuyết suông mà Người đã thực sự sống khó nghèo từ khi sinh ra nơi chuồng bò cho đến khi chết trên thập giá, đúng với tinh thần Người đã nói với các môn đệ một ngày kia rằng **“con chồn có hang, chim trời có tổ nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu.”** (Mt 8: 20; Lc 9: 58)

Chắc chắn Chúa đã không “đóng kịch” để phỉnh gạt ai về sự khó nghèo mà Người đã tự ý chọn khi sống thân phận con người và đi rao giảng Tin Mừng Cứu Độ trong suốt 3 năm tại thế.

Như thế, sự khó nghèo phải có giá trị thực dụng và thiêng liêng rất cao mà Chúa muốn dạy các Tông Đồ trước tiên và tất cả mọi người chúng ta ngày nay trong Giáo Hội.

Thực vậy, sự khó nghèo mà Chúa Giêsu đã chọn và thực sự sống trước hết không có nghĩa là phải chê ghét mọi nhu cầu cần thiết cho đời sống

con người như tiền bạc, cơm ăn, áo mặc, thuốc men, nhà ở và phương tiện di chuyển, nhất là trong hoàn cảnh thế giới ngày nay hoàn toàn khác biệt với hoàn cảnh xã hội thời Chúa sống và đi rao giảng Tin Mừng. Dầu vậy, tinh thần khó nghèo mà Chúa đã làm gương vẫn có thể thực hiện được – và phải thực hiện – trong hoàn cảnh xã hội ngày nay. Đó là sự khó nghèo nội tâm, sự chê ghét nội tâm để không tôn thờ hay làm nô lệ cho tiền bạc và mọi phương tiện vật chất đến nỗi quên mất hay coi nhẹ mục đích quan trọng hơn: đó là tìm kiếm Chúa và Vương Quốc giàu sang của Người trên hết mọi sự ở trần gian này.

Đó là tất cả ý nghĩa của lời Chúa dạy các Tông Đồ xưa và nay sau đây:

“Không ai có thể làm tôi hai chủ, vì hoặc sẽ ghét chủ này mà yêu chủ kia, hoặc sẽ gắn bó với chủ này mà khinh dể chủ kia. Anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi tiền của được.” (Mt 6: 24)

Không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi tiền của có nghĩa là không thể yêu mến và tôn thờ Thiên Chúa như yêu mến và tôn thờ tiền của được.

Cứ nhìn vào thực trạng sống của con người – trong đó có người tin hữu Chúa Kitô – ở khắp nơi trên thế giới ngày nay cũng đủ cho ta thấy ai đang làm tôi Thiên Chúa và ai đang làm tôi tiền của.

Trước hết là tập đoàn tài phiệt, đại tư bản gian ác ở Mỹ đã và đang là nguyên nhân gây ra thảm trạng kinh tế của Hoa Kỳ hiện nay, khiến cho hàng triệu người thất nghiệp, đau khổ và không có bảo hiểm sức khỏe. Lý do chỉ vì bọn tài phiệt trên đã tìm mọi cách để làm giàu, vơ vét của cải với sự hỗ trợ ngầm (vì đã bỏ nhiều tiền ra mua chuộc) của giới cầm quyền ở Quốc Hội và Nhà Trắng, bất chấp sự đau khổ của người dân đang sống ở mức nghèo khó. Người không có

bảo hiểm sức khỏe không thể vào các bệnh viện nào để được chữa trị vì bọn điều hành hệ thống bệnh viện ở Mỹ không bao giờ chữa trị cho ai không có bảo hiểm sức khỏe để chúng moi tiền! Thế ra bệnh viện, bác sĩ hoạt động vì tiền chứ không vì nhân đạo, vì muốn cứu giúp bệnh nhân đau khổ?

Tại sao các quốc gia khác như Anh, Pháp, Canada, Úc, Tân Tây Lan cho người dân của họ miễn phí khi nằm bệnh viện mà Mỹ mang tiếng là giàu có lại không làm được như vậy?

Lý do duy nhất là bọn tài phiệt nắm trọn hệ thống chăm sóc sức khỏe (healthcare) để bán bảo hiểm sức khỏe cho người có tiền mà thôi. Vì thế mọi cải cách y tế đều không đi đến đâu vì bọn cầm đầu ngành phúc lợi này không bao giờ muốn hy sinh quyền lợi to lớn của họ cho ai hết!

Họ đúng là những kẻ tôn thờ tiền của trên mọi giá trị tinh thần, lòng nhân đạo và bác ái khiến họ hoàn toàn lãnh cảm (numb) trước những người nghèo khó và bệnh tật không có bảo hiểm sức khỏe. Ai sống ở Mỹ đều biết rõ thực trạng này.

Ở thế cực bên kia, những kẻ tự xưng là vô sản, tranh đấu để đập đổ giai cấp tư bản vì quyền lợi của giai cấp vô sản, nhưng thực chất chính họ lại trở thành những “**đại tư bản đỏ**” chỉ vì cũng tham tiền, tham của cải vật chất như ai, không thua kém gì, và có thể còn hơn bọn tư bản vô tâm vô đạo kia nữa. Họ cai trị để làm giàu cho tập đoàn của họ và con cháu họ chứ không vì phúc lợi nào của người dân, chẳng may sống dưới chế độ bất công, bóc lột vô nhân đạo của bọn họ.

Đó là thực trạng của những kẻ yêu mến tiền và của cải vật chất trên hết mọi sự ở đời này.

Trước thực trạng này, người tín hữu Chúa Kitô – giáo sĩ, tu sĩ và giáo dân – phải sống thế nào để nói lên giá trị của sự khó nghèo mà Chúa Kitô

đã nêu gương sáng trước tiên?

Chắc chắn Chúa không cấm ta làm việc để có tiền chi phí cho những nhu cầu cần thiết cho đời sống con người như cơm ăn, áo mặc, thuốc men, nhà ở, máy móc và phương tiện di chuyển. Nhưng chỉ có sự khác biệt là chúng ta phải sử dụng những phương tiện cần thiết ấy đúng nghĩa là những phương tiện chứ không phải là mục đích tối cao phải tìm kiếm cho đời mình. Mục đích tối cao đó chính là điều Chúa Giêsu đã chỉ rõ cho các môn đệ xưa kia và cho chúng ta ngày nay. Đó là: “**Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người; còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho.**” (Mt 6: 33)

Nói khác đi, tìm kiếm Thiên Chúa để sống theo đường lối của Ngài phải là ưu tiên hàng đầu, phải là mục đích tối cao nhất của những ai tin có Chúa là nguồn hạnh phúc và thực tâm yêu mến Người trên hết mọi lợi lãi ở trần gian này. Có như thế, thì mới xứng đáng là người có đức tin và sống đức tin ấy cách cụ thể để làm chứng cho những giá trị – trong đó có giá trị của sự khó nghèo – mà Chúa Kitô đã giảng dạy và làm gương cho ta bắt chước.

Lời Chúa phải được thực hành trong Giáo Hội và trong đời sống của mọi tín hữu. Nghĩa là không thể đọc và nghe lời Chúa như đọc sách báo, xem phim ảnh, truyền hình rồi quên ngay để còn dành tâm trí và thì giờ tìm kiếm hay lo cho những việc mà người không có niềm tin nơi Chúa coi là quan trọng nhất: đó là tìm tiền bạc và danh vọng phù phiếm bằng mọi giá. Thêm vào đó là tìm kiếm để hưởng những thú vui không mấy lành mạnh như nhậu nhót, du hí ở những nơi tội lỗi và sửa sang thân thể cho trẻ đẹp và hấp dẫn, thêm khiêu gọi thêm muốn vô luân vô đạo cho người khác.

Xã hội Âu Mỹ sống với “văn hóa của sự chết” là điển hình rõ nét

nhất về lòng tham mê tiền bạc, của cải vật chất và mọi vui thú vô luân vô đạo, trống vắng niềm tin và mọi khát vọng siêu nhiên.

Nói khác đi, nếu không có sự khó nghèo nội tâm để chê ghét những của phù vân và vui thú vô luân vô đạo ở trần gian này thì người ta sẽ khó mà nhận ra sự khó nghèo thiêng liêng khi sống trong sự sung túc vật chất, buông thả luân lý, đạo đức như Chúa đã cảnh giác sau đây:

“**Người nói tôi giàu có, tôi đã làm giàu, tôi chẳng thiếu thốn chi. Nhưng người không biết rằng người là kẻ khốn nạn, đáng thương, nghèo khổ. Đui mù và trần truồng. Vì thế Ta khuyên người đến với Ta mà mua vàng đã thử lửa để làm giàu, mua áo trắng để mặc khiến người khỏi xấu hổ vì để lộ thân thể trần truồng, mua thuốc để xức mắt cho người nhìn thấy được.**” (Kh 3: 17-18)

Lời Chúa trong Sách Khải Huyền trên đây đã chỉ rõ cho ta thấy là nếu chỉ yêu mến và tìm kiếm sự sang giàu, với tiền bạc và của cải ở trần gian này thôi, thì người ta sẽ trở nên nghèo nàn, trần trụi và đui mù về **mặt thiêng liêng**, khiến không thể nhìn ra Chúa là cội nguồn của mọi vui thú, giàu sang đích thực, mà những ai tin có Người phải tìm kiếm để chiếm hữu cho bằng được. Đây mới chính là lợi lãi mà người tin có Thiên Chúa phải tìm kiếm với tất cả khả năng của khối óc và mọi phương tiện vật chất ở trần gian này để chiếm lấy như lợi lộc đích thực của đời mình.

Nếu không, thì khi nhắm mắt lia đời, không sớm thì muộn, vì “**bộ mặt của thế gian này đang biến đi.**” (1 Cor 7: 31), người ta không những phải bỏ lại tất cả mọi của cải và danh vọng phù vân đã tích lũy được để ra đi với hai bàn tay trắng, không một hành trang, không “một bảo hiểm thiêng liêng” để được vào vui hưởng sự sống và hạnh phúc vinh cửu với Chúa trên Nước Hằng Sống.

Đó là lý do tại sao Chúa Giêsu đã dạy bảo mọi người chúng ta như sau:

“Anh em đừng tích lũy cho mình những kho tàng dưới đất nơi mỗi một làm hư nát, nơi kẻ trộm khoét vách và lấy đi. Nhưng hãy tích lũy cho mình những kho tàng trên trời, nơi mỗi một không làm hư nát, nơi trộm cắp không đào ngạch và lấy đi được.” (Mt 6: 19-20)

Tìm kiếm những kho tàng không hư nát, những tờ giấy bạc không bị nhàu nát mai một, trước hết có nghĩa là phải có lòng khao khát muốn nên thánh vì Chúa là Đấng Thánh. Và muốn được như vậy, thì cần thiết phải từ bỏ mọi tội lỗi, trong đó có tội ham mê tiền của đến quên mục đích tối cao là tìm Chúa và Vương Quốc an bình và hạnh phúc của người. Mặt khác, không ham mê tiền của cũng giúp người ta dễ dàng mở lòng nhân ái thực thi bác ái cách rộng rãi nhờ tiền của mình kiếm được. Đây là cách mua bảo hiểm tốt nhất cho đời sống mai sau trên Nước Trời.

Như thế, mọi tín hữu đều phải biết khôn ngoan tìm kiếm và tích trữ cho mình những của cải không hề hư nát, những đồng tiền không thể mất giá, thay vì chỉ chú tâm tìm kiếm những kho tàng không thể mang theo về nơi vĩnh phúc. Cụ thể, là người Tông Đồ, tất cả đều được mời gọi và mong đợi (expected) sống cái nghèo của Phúc Âm theo gương Chúa Kitô: **“Người vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh em để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có.”** (2 Cor 8: 9)

Thực hành tinh thần nghèo khó trên đây – xin nói lại một lần nữa – không có nghĩa là không được có tiền bạc và những phương tiện sống cần thiết như nhà ở, áo quần, xe cộ, máy móc... Ở Mỹ, phải có xe hơi thì mới đi làm mục vụ được, vì không thể đi bộ hay xe đạp đến thăm người đau

ốm ở tư gia hay bệnh viện. Nhưng không vì lý do này mà linh mục phải sắm cho mình những xe đắt tiền và sang trọng như Mercedes, BMW, Lexus, Infinity... hoặc đeo đồng hồ Rolex, Omega... Nếu chỉ lãnh lương qui định của giáo xứ thì khó có thể có tiền để mua được những xe hay đồng hồ nói trên. Vì thế, khi thấy linh mục nào chạy những loại xe này, giáo dân sẽ tự hỏi: làm sao cha có tiền để mua xe đắt giá như vậy? Và như thế, linh mục sẽ không thể làm gương sống khó nghèo cho ai được, vì đời sống thực tế của mình đã hoàn toàn mâu thuẫn với lời giảng dạy về đức khó nghèo của Phúc Âm.

Chúa Giê su đã đòi hỏi các môn đệ xưa và nay phải từ bỏ mọi của cải như điều kiện để được đi theo Người:

“Cũng vậy, ai trong anh em không từ bỏ hết những gì mình có thì không thể làm môn đệ của Tôi được.” (Lc 14: 33)

Từ bỏ hết những gì mình có, nghĩa là không được say mê tiền của và giàu sang ở đời này đến mức coi nhẹ ơn gọi đi theo Chúa để rao giảng hạnh phúc và phú quý của Nước Trời cho chính mình trước khi cho người khác. Và nhờ gương sống tinh thần khó nghèo thực sự của mình sẽ thuyết phục được người khác tin yêu và tôn thờ Thiên Chúa trên hết mọi giàu sang và danh lợi ở đời này, một trở ngại lớn lao cho những ai ham mê của cải hơn yêu mến Chúa và Vương Quốc của Người.

Mặt khác, cũng không nên quá chú trọng vào việc xây cất, sửa sang nhà thờ để tiếp tục thi nhau ra nước ngoài xin tiền, làm phiền cho giáo dân không có lợi tức cao, cứ phải gặp các cha các Sơ đến “thăm giáo xứ, Công đoàn” của mình trong các ngày lễ cuối tuần. Nếu cứ lấy cớ vì nhu cầu thì nhu cầu này sẽ bất tận không biết đến khi nào mới thỏa mãn hết được. Vì hết xây nhà thờ, lại xây nhà xứ, nhà trường v.v... Nhưng điều quan

trọng đối với người Tông Đồ không phải là chi lo xây nhà thờ bề ngoài cho sang cho đẹp mà cốt yếu phải xây Đền thờ Chúa trong tâm hồn mỗi người giáo dân mà mình có sứ vụ coi sóc, chăm lo về mặt thiêng liêng. Phục vụ tốt cho họ không những đòi hỏi phải dạy dỗ đúng theo thần học, giáo lý, giáo luật và kỷ luật bí tích của Giáo Hội mà quan trọng hơn nữa là phải là nhân chứng sống động cho Chúa Kitô về đức công bình, bác ái và khó nghèo nội tâm. Nghĩa là phải chứng tỏ cho giáo dân thấy là mình thực sự có tâm hồn nghèo khó, thực tâm chê ghét sự sang giàu vật chất để không chạy theo hay làm thân với người giàu có, thi ân cho họ để bù lại được lợi cho mình. Đồng thời phải nhìn thấy Chúa thực sự hiện diện nơi anh chị em nghèo khó, cô thân cô thế, những trẻ thơ không có sữa nuôi, những bệnh nhân đang quần quai đau đớn ở bệnh viện hay tư gia. Nên cần đến thăm và an ủi họ hơn là phí thì giờ lui tới những nhà giàu hay những người có quyền thế để tìm lợi lộc mà người nghèo không thể cung phụng cho ai cho được

Tóm lại, người Tông Đồ lớn nhỏ mà ham mê tiền của sẽ dẫn đến gian tham để ăn cắp tiền của giáo xứ, của nhà Dòng rồi bỏ đi xây tổ ấm ở đâu không ai biết. Hay giả tàng tặc, giả mạo giấy giới thiệu của Bề Trên để đi ra nước ngoài xin tiền như đã từng xảy ra.

Đó là nguy hại của lòng tham mê tiền của hơn yêu mến sứ vụ rao giảng và làm nhân chứng đích thực cho Chúa Kitô, Đấng đã hoàn toàn sống nghèo và chết nghèo để cho chúng ta được sang giàu phú quý vĩnh viễn trên Nước Trời.

**Lm Phanxicô Xaviê
Ngô Tôn Huân ■**

JOSEPH H. NGUYEN, MD., INC. & ASSOCIATES

652 South Sunset Ave., West Covina, CA 91790
(626) 962-6547

JOSEPH HUNG NGUYEN, M.D.

Family Practice & Laboratory Medicine

SON THAI NGUYEN, M.D.

Internal Medicine

KINH NGHIỆM, TẬN TỤY, UY TÍN VÀ KÍN ĐÁO

Bác sĩ cho CIS (Sở Di Trú): Giấy tờ Y Khoa nhập tịch,
miễn thi hoặc thi bằng tiếng Việt, thẻ xanh...

- ❖ Chúng tôi phục vụ cộng đồng Việt Nam hơn 20 năm qua.
Bệnh người lớn và con nít, nội và ngoại thương.
- ❖ Cung cấp và chỉ dẫn những dịch vụ y khoa tân tiến nhất
của nền y khoa Hoa Kỳ hiện đại

Giờ Mở Cửa:
Mon - Fri: 9:00am - 6:00pm
Saturday: 9:00am - 1:00pm
Sunday: CLOSED

Bác sĩ **DAVID PHẠM NAM HUÂN, M.D.**

CHUYÊN MÔN BỆNH SUYỄN VÀ PHỔI

Bác sĩ **HENRY NGUYỄN HUY, M.D.**

10900 Warner Ave., Suite 101B, Fountain Valley, CA 92708

(714) 887-0400

Tốt nghiệp chuyên khoa tại:

- University of Colorado Health Science Center
- Nation Jewish Medical & Research Center (Denver)
(Xếp hạng nhất toàn quốc về bệnh phổi)

Chuyên trị:

*Suyễn • Các bệnh về hô hấp • Sưng cuống phổi • Lao phổi
Ho ung thư phổi • Khó ngủ, mất ngủ, ngáy • Khó thở • Ngộ thở khi ngủ*

Có máy đo hơi thở

Giờ làm việc: Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu : Từ 09:30 sáng đến 5 giờ chiều
Thứ Bảy : Từ 09:30 sáng đến 1:00 chiều

XIN VUI LÒNG LẤY HẸN



Your Financial Bridge[®]

Headquartered in Southern California
With Over 130 Branch Locations
to Serve Your Financial Needs

PERSONAL BANKING

Checking Account
Savings Account
CDs
Home Loans
Home Equity Lines of Credit
Auto Loans
Free Online Banking

INTERNATIONAL BANKING

Import & Export Finance
Letters of Credit
Online Letters of Credit Services
US Ex-Im Bank Programs
Correspondent Banking
International Check Collections
Foreign Exchange Services
Domestic and International Wire Transfer

COMMERCIAL BANKING

Business Checking
Treasury Management Services
Commercial Lending
Commercial Real Estate Lending
Construction Loans
Apartment Loans
SBA Loans

Hãy Chọn Một Ngân Hàng Tốt Nhất
Thuận Tiện Nhiều Quyền Lợi
Có Nhân Viên Việt Nam Phục Vụ Ân Cần,
Hướng Dẫn Mọi Chi Tiết Tường Tận Rõ Ràng

9032 Bolsa Ave
Westminster, CA 92683
Giám Đốc Chi Nhánh: Yến Thị Vũ

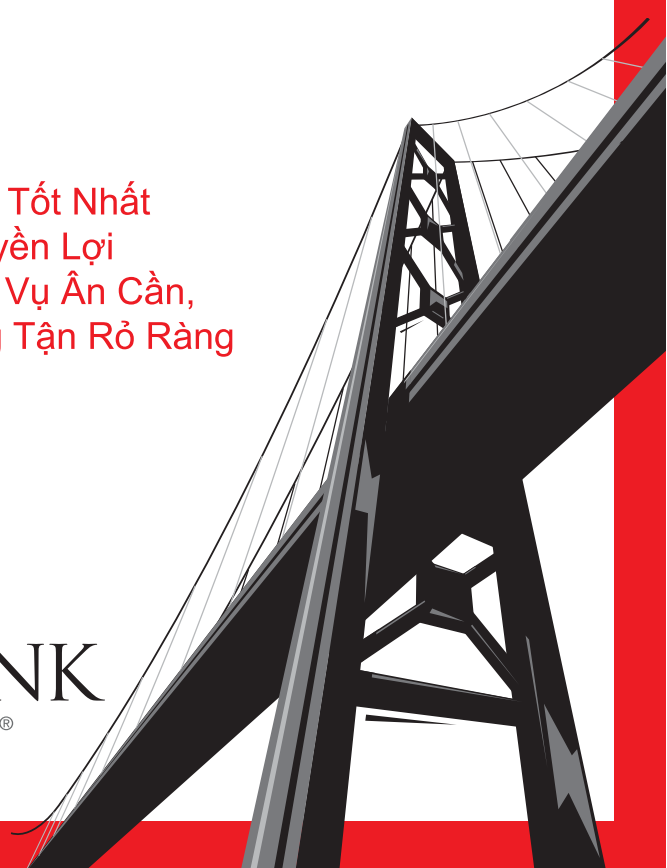
9731 Bolsa Ave
Westminster, CA 92683
Giám Đốc Chi Nhánh: Cindy Ho



EAST WEST BANK

Your Financial Bridge[®]

www.eastwestbank.com



Trước Thêm Công Nghị

GIÁO PHẬN SÀI GÒN

Vũ Sinh Hiền

Kính gửi các Nghị Viên.

Kính thưa quý vị,

Trước khóa họp kỳ II/ 2011 của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam (HĐGMVN), tôi có đệ trình lên các Đức Giám Mục ý kiến không nên xây văn phòng 2 HĐGMVN ở cuối đường Pasteur số nhà 72/12 đường



Hình con hẻm hẹp, tòa nhà trắng bên phải là Trung Tâm Công Giáo.

Trần Quốc Toàn, Phường 8, Quận 3, đoạn cuối của một con hẻm hẹp và chật chội mà nên xây tại khu đất có mặt tiền dài cả trăm mét trên đường Ngô Gia Tự, sau Nhà Thờ Ngã Sáu, cạnh Nhà Hưu Dưỡng Các Linh Mục gốc Hà Nội. Nay đọc trong biên bản kỳ họp HĐGMVN, mục 8, với chữ ký của Đức Giám Mục Cosma Hoàng Văn Đạt, Giám Mục Giáo Phận Bắc Ninh, Tổng Thư Ký – HĐGMVN chúng tôi thấy ghi : “ Liên quan tới trụ sở II của HĐGMVN, hội nghị trao đổi cân nhắc về địa điểm xây dựng hầu có thể đạt được hiệu quả cao nhất”. Thư gửi cộng đồng dân Chúa của HĐGMVN cũng có đoạn: “chúng tôi cũng xin cảm ơn sự đóng góp quảng đại của anh chị em cho dự án xây dựng trụ sở II của HĐGM. Sự đóng góp ấy làm nổi bật tình

hiệp thông và sự tham gia của mọi thành phần dân Chúa trong những công việc chung của Giáo Hội. Ước mong tinh thần hiệp thông và tham gia ngày càng phát triển mạnh mẽ trong Giáo Hội, cả về chiều sâu lẫn chiều rộng. Chúng tôi đang cân nhắc về địa điểm xây dựng văn phòng, nhằm mục đích đem lại hiệu quả tốt nhất cho công việc chung”.

Chúng tôi cũng được biết là các Đức Giám Mục đã nhất trí xây văn phòng II – HĐGMVN tại Long Thành, trên thửa đất 2 mẫu do Giáo Phận Xuân Lộc tặng. Các Đức Giám Mục cũng nhất trí xây dựng tại đây Viện Thần Học tầm cỡ ngang hàng với các Học Viện hiện có tại Châu Á. Quả là một quyết định tuyệt vời, cho dù rất vời vợi, bởi chính những dự án của Nhà Nước như Sân Bay Long Thành, đường cao tốc TPHCM – Long Thành cũng còn đang là dự án từ



Mặt tiền khu đất dài cả trăm mét trên đường Ngô Gia Tự dân đây đầy những áp phích yến tiệc.

hiều năm rồi và vẫn chưa thấy ánh sáng khả thi.... ở cuối đường hầm. Trong nhiều năm nữa, HĐGMVN

vẫn sẽ vô gia cư (homeless). Các ban bộ của Hội Đồng vẫn sẽ không được an cư để làm việc một cách chuyên môn, liên tục và hữu hiệu.

Trong suốt thời gian họp, tất cả các Đức Giám Mục không hề đã động gì đến khu đất đằng sau Nhà Thờ Ngã Sáu và đề nghị của chúng tôi nên xây dựng Văn Phòng II tại đây. 25 vị Giám Mục của 25 Giáo Phận bạn không phát biểu gì cũng là điều dễ hiểu bởi đây là tài sản của Giáo Phận Saigon mà Giáo Phận Saigon đã có đồ án xây dựng trên khu đất này “Trung Tâm Hội Nghị và Yến Tiệc Đông Phương” , đã được Đức Hồng Y đặt viên đá đầu tiên ngày 28/07/2011.

Vậy đây là chuyện riêng của Giáo Phận Saigon, chúng tôi kính đề nghị quý Nghị Viên nên đưa vào chương trình công nghị vấn đề có nên xây Trung Tâm Yến Tiệc tại khu đất này không. Rồi mai đây sinh hoạt phụng vụ của Nhà Thờ Ngã Sáu và đời sống hưu dưỡng của các linh mục già yếu sẽ phải đối mặt với tiếng nhạc xập xình của các yến tiệc. Chúng tôi thỉnh cầu các đại gia tài trợ cho dự án yến tiệc này không nên dẫn lối chỉ đường mời mọc các Đấng, các Bạc vào những kiểu kinh tài vốn xa lạ với kẻ tu hành mà lòng trí gắn bó với cõi trên hơn là với cõi



tục. Xã hội đang bát nháo, chẳng lẽ

(Xem tiếp trang 113)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Sau Những Đợt Cầu Nguyện Ở Thái Hà

CHÚNG TA ĐÃ VƯỢT QUA NỖ SỢ

Thanh Phong/ Viễn Đông

(Nguyên Văn Bài Nói Chuyện Của Lm Phêrô Nguyễn Văn Khải, Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà tại Trung Tâm Công Giáo, Chúa nhật 21-8-2011)

(Tiếp theo và hết)

Ví dụ năm ngoái, con hẹn với giáo dân một bản ở Mộc Châu giáp Lào và Thanh Hóa, kêu họ ra thị trấn Mộc Châu cho chúng con gặp. Họ đi ra khỏi làng, cán bộ không cho. Khi họ trốn được khỏi làng ra bến xe, thì những người chủ xe được lệnh không cho những người đó lên xe. Thế là họ đi bộ từ chiều hôm trước. Hôm sau chúng con lên Mộc Châu không thấy đâu, gọi điện về bản thì bảo đi rồi, thế con mới nói tắc xi chạy ngược lại thì giữa đường đang thấy hai phụ nữ dắt ba đứa con giữa trời nắng cứ vui vẻ vô tư đi bộ, mặt mày rất phấn khởi. Đối với họ không có ý niệm thời gian, và nếu mình không vào đón, họ cứ đi như vậy đến tối, đến mai tới cũng được, và lúc đó họ đi được hơn 30 cây ròi. Con có hình ảnh chụp họ đang đi giữa đường đàng hoàng nhưng con không mang theo đây.

Còn các tu sĩ chúng con muốn đi từ xứ này đến xứ kia làm việc phải được chính quyền nơi đến chấp nhận, còn chính quyền nơi đến không chấp nhận thì mình không được đến. Cha Trịnh Duy Công ở giáo xứ Sở Kiện, Hà Nam ngài giảng dạy ngài hay mạnh dạn tố cáo chính quyền phản động bán nước, thế là công an tỉnh đánh tiếng đe dọa sẽ trực xuất ngài khỏi địa phương. Thế là ngài giảng: các ông công an theo dõi tôi ngồi ở bên dưới, các ông cứ vào trực tiếp gặp tôi đây này để nói gì thì nói. Đừng đi bỏ nhỏ với giáo

dân. Cái đó không quân tử. Nhưng mà tôi nói các ông nghe, hoặc là tôi nói các ông các bà về nói lại với công an. Rằng công an tỉnh Hà Nam này muốn tôi đi khỏi Sở Kiện đến nơi khác thì công an cứ phải ghi vào giấy lý lịch của tôi thật là tốt đẹp thì tôi đi địa phương khác họ mới nhận. Còn nếu cứ nói xấu tôi, địa phương khác họ thấy họ không dám nhận thì tôi cứ ở đây mãi đừng có trách! Đây vui vậy!

Cho nên là vi phạm đến quyền tự do cư trú và tự do di chuyển là những quyền tự do căn bản của con người, con người còn sống thì còn phải chuyển động, sống mà bất người ta đứng yên như chết. Như cha Nguyễn Văn Phụng nhà cháu, chẳng có tội tình gì cả, chỉ là linh mục ở Thái Hà thôi, ra đến sân bay đi hành hương cùng một đoàn linh mục, các linh mục khác cho qua, đến linh mục Nguyễn Văn Phụng thì chặn lại, hỏi tại sao, họ trả lời lên hỏi trên, trên, trên, không biết trên nào! Chính quyền mà hành xử tiểu nhân như vậy! Rồi đến cha Phạm Trung Thành, Bề Trên Giám Tỉnh của nhà con ở Saigon cũng vậy. Hôm tháng 12 vừa rồi, ra ngoài sân bay Tân Sơn Nhất xuất cảnh, không cho đi, tính đi sang Mỹ này chặn lại không lý do. Rồi đến tháng Bảy vừa rồi đi Singapore, ra đến sân bay cũng lại chặn, không lý do. Mấy hôm sau cha chánh văn phòng nhà Dòng chúng con đi đường bộ qua cửa khẩu Mộc Bài, Tây Ninh cũng bị chặn lại. Hỏi lý do công an

bảo: “Trên bảo không cho phép xuất cảnh cho đến năm 2015. Chấm hết. Còn đúng sai thế nào lên trên mà hỏi, chúng tôi không biết”. Làm mà không dám nhận, không dám nói lý do. Còn như con đây này, 12 năm trước, năm 1999 con vừa học xong Thần học, chẳng có tội tình gì cả, mình đang ở Kỳ Đồng về tỉnh Ninh Bình là quê con xin hộ chiếu, công an xã không cho, con ghi vào đơn xin hộ chiếu là nông dân, công an bảo: “Ông đi tu từ lâu rồi sao ghi là nông dân, đến lúc mình ghi là tu sĩ, nó bảo, ai công nhận ông là tu sĩ mà ông ghi tu sĩ? Khốn nạn!

Đến lúc con vào tạm trú dài hạn Saigon ở phường 14 quận 3, con xin hộ chiếu tại Saigon thì theo luật ai tạm trú dài hạn ở đâu thì làm hộ chiếu ở đấy được. Thế con làm xong, họ phát cho con rồi họ báo về Ninh Bình. Công an Ninh Bình làm một cái báo cáo rõ xấu gửi vào Saigon, bảo rằng Nguyễn Văn Khải sinh ra trong vùng đất Phúc Nhạc phản động, Nguyễn Văn Khải là con đỡ đầu của một ông cha phản động là linh mục Vũ Quang Điện đi tù 2 lần 17 năm, Nguyễn Văn Khải là tu sĩ chui, linh mục chui, tất một lời là “phản động”. Cấm xuất cảnh! Thế là hộ chiếu của mình công an Saigon thừa lệnh công an Ninh Bình tịch thu nốt. Nhưng mà con nói rồi. Con tin Chúa, Chúa là mạnh nhất, Chúa muốn không ai có thể cản được. Sự gì tốt đẹp Chúa đã muốn thì trước sau cũng thành. Con nói với nhà cầm quyền Hà Nội, bảo họ: “Đó, các ông

còn sống, tôi còn sống đây. Các ông cấm tôi tu mà Chúa muốn, tôi vẫn tu được, tu chui. Các ông cấm tôi học, nhưng Chúa muốn tôi học, tôi vẫn học được, học chui. Các ông cấm tôi chịu chức nhưng mà Chúa muốn, tôi vẫn được thụ phong linh mục, thụ phong chui. Mà bây giờ con có gặp họ, con sẽ nói “Các ông cấm tôi xuất cảnh, nhưng mà Chúa muốn, tôi vẫn xuất cảnh được, xuất cảnh chui”. Chui hợp pháp đàng hoàng! Nói về cái quan niệm về cách quản lý hành chính của người Mỹ, công dân Mỹ như các ông các bà đây khó hiểu nhưng mà Việt Nam thì không khó hiểu.

Thế thì đây, nhà cầm quyền vi phạm tự do tôn giáo một cách nghiêm trọng như vậy, chẳng có lý do gì, cứ cấm cửa các tu sĩ với các linh mục thôi. Cho nên tất một lời, con nói Việt Nam không có tự do tôn giáo mà ai bảo Việt Nam có tự do tôn giáo thì người đó thứ nhất là người nói dối. Nếu không phải là người nói dối thì là người quá sợ hãi, sợ đến nỗi tê liệt con người không dám nói thật. Nếu không phải là người quá sợ sệt thì là người cái đầu có vấn đề tức nhận thức có vấn đề! Nếu không phải là cái đầu có vấn đề thì cuộc sống có vấn đề, nghĩa là cuộc sống có vấn đề gì đó mà công an nó nắm được nó không ché. Nếu cuộc sống không có vấn đề thì người ấy là công an!

Đây là con xin thưa với cả nhà vấn đề về cái chuyện vi phạm tự do tôn giáo ở Việt Nam, từ cái chuyện vi phạm tự do tôn giáo như vậy nó mới nảy ra những vụ như là Thái Hà, Tòa Khâm Sứ.

Thì con xin thưa về chuyện Thái Hà và Tòa Khâm Sứ vấn đề thế này, là thứ nhất con đi đây đó, nghe nhiều người trong, ngoài giáo hội lớn, bé nhỏ, to, nam phụ lão ấu, nói thế này: “Thái Hà của Dòng Chúa Cứu Thế,

Tòa Khâm Sứ của Tổng Giáo phận Hà Nội làm như thế (tức là vùng lên đòi công lý, cụ thể là đòi đất) làm như thế là đại! Thấy sức mình không đủ lực để đối đầu với đối phương thì phải cho sứ giả đi cầu hòa trước. Việc gì phải làm như vậy? Minh đây Công giáo một dùm, sức lực thì có đâu mà đòi vùng lên như thế, vùng lên như thế chỉ có thiệt thôi. Thứ nhất là vì đất vẫn bị mất; thứ hai là vì dân bị đánh; thứ ba vì dân bị bắt, vì thứ tư là vì dân bị kết án và bỏ tù. Thứ năm là theo những người đó, nó gây sự chia rẽ giữa giáo hội và xã hội, giữa Phật giáo và Công giáo, chưa kể nguy cơ xung đột tôn giáo. Tất một lời, làm như Thái Hà của Dòng Chúa Cứu Thế hay Tòa Khâm Sứ của TGP. Hà Nội là đại, là không khôn ngoan, cho nên cần phải dẹp bỏ. Ngay cả một số người có đạo lớn bé cũng quan niệm như vậy.

Nhưng mà con nói, cái nhìn như vậy là cái nhìn sai lầm! Nếu không muốn nói một cái nhìn như vậy là một cái nhìn hẹp hòi ích kỷ, là một cái nhìn vị lợi. Tại sao con nói thế? Nó như thế này: Thái Hà chúng con, cái mảnh đất ấy nhà cầm quyền cộng sản chiếm dụng bất hợp pháp từ nửa thế kỷ rồi chứ đâu phải bây giờ mới lấy đâu. Đất của Tòa TGP. Hà Nội nơi có Tòa Khâm Sứ họ lấy từ gần nửa thế kỷ, từ năm 1961 chứ đâu phải bây giờ mới lấy đâu! Bây giờ họ làm hồ bơi, bây giờ họ làm nhà máy, họ tư nhân hóa để làm biệt thự cho các quan chức lớn bé. Thế, nhân cái cơ hội đó mình mới đứng lên mình đòi. Trước đây các vị chiếm bất hợp pháp để làm việc chung, bây giờ các vị tư nhân hóa, tôi phản đối và tôi đòi lại cái phần đất đó để phục vụ vào mục đích tôn giáo, phục vụ cộng đồng. Chúng con tính rồi, được ăn cả, ngã vẫn không về không. Được ăn cả là thế nào? Nếu được thì được mảnh đất Thái Hà 14,000m2, chúng con

tính giá có ít cũng 200 triệu đô la. Nếu được mảnh đất Tòa Khâm Sứ ở trung tâm Quận Hoàn Kiếm có rẻ cũng 400 triệu đô la. Các ông bà tính xem, đất ở đây (quận Hoàn Kiếm) 50 cây vàng một mét vuông xem là giá bao nhiêu. Thế nếu được là được hai mảnh đất ấy. Khi được hai mảnh đất ấy sẽ tạo thành tiền lệ để đòi được hàng trăm cơ sở khác, mảnh đất khác trong, ngoài thành phố Hà Nội của Công giáo. Nếu được của Công giáo Hà Nội thì từ thủ đô mà đi, Giáo hội Công giáo sẽ đòi hầu hết các nhà đất của mình trên toàn cõi Việt Nam. Nếu Công giáo làm được thì toàn thể các tôn giáo khác cũng lấy lại được nhà đất của mình. Nếu các tôn giáo lấy lại nhà đất của mình thì toàn thể các tư nhân từ xưa đến nay có nhà, đất bị cộng sản chiếm dụng bất hợp pháp cũng phải theo tiền lệ ấy mà trả lại cho người ta đúng lẽ công bằng. Đây! Ăn cả là ăn như vậy. Còn nếu nhà nước cố tình dùng bạo lực để tiếp tục cưỡng chiếm thì cái việc Thái Hà, Tòa Khâm Sứ làm cũng đặt nhà nước, dồn nhà nước vào chân tường, bắt nhà nước phải nhìn thấy sự thật bất công trong đất nước xã hội, để nhà nước phải sửa lại luật đất đai. Thấy chưa? Buộc nhà nước phải xem lại luật đất đai, buộc nhà nước phải xem lại luật tư hữu, luật về tự do tôn giáo. Từ chuyện hai mảnh đất đó nhưng mà để tính chuyện lớn kia.

Chuyện lớn là chuyện cho các tôn giáo, cho cả giáo hội và xã hội chứ mình không tính cho riêng mình. Nếu Dòng Chúa Cứu Thế chúng con tính cho riêng mình thì đang lúc đấu tranh họ đề nghị một mảnh đất ở Mỹ Đình, nếu chúng con nhận là xong. Nếu Tòa Tổng Giám Mục Hà Nội mà tính lợi cho riêng GP. Hà Nội thì lúc đang cầu nguyện, họ đề nghị các cha ra ký giấy nhận một trong 2 mảnh đất khác nhau với hai tòa nhà

khác nhau trong thành phố hay một mảnh đất khác ở ngoại thành. Nếu TGP Hà Nội tính lợi cho riêng mình thì Hà Nội cũng được rồi. Những nơi khác được nhà nước cho mảnh đất này, mảnh đất kia và bao nhiêu thứ khác thì bảo nhà nước dễ chịu và vì mình “khôn ngoan” ứng xử nên được như vậy. Cái đó theo chúng con, nếu có lợi chỉ lợi cho riêng mình. Tất cả chúng con nhận thức, nếu có “được” như vậy để được yên thì cái đó chỉ là thỏa hiệp, chỉ là cái khôn vặt thôi cho riêng mình! Mà không thấy được việc giáo dân miền Bắc làm vì lợi ích chung của các tôn giáo, của cả giáo hội, cả dân tộc. Đây là điều thứ nhất.

Điều thứ hai con xin thưa liên quan đến vụ Thái Hà- Tòa Khâm Sứ, đây là con nói “được ăn cả, ngã không về không” là thế này: Bây giờ nhà nước trả hay không trả nhưng nhà nước về phương diện vật chất phải làm công viên, không tư nhân hóa được! Không làm nhà ở cho người dân ở cái khu vực đất Đức Bà ở cạnh nhà thờ Thái Hà được. Thế là chúng con ở nhà thờ Thái Hà cũng có lợi rồi. Vì sao? Vì nếu khối dân cư ngoại đạo họ ở đây trên một khu rộng như vậy, họ áp lực lên nhà thờ thì chúng con chết. Không gian sống của mình bị thu hẹp. Chết. Vì sao nữa? Bên Tòa Khâm Sứ, Đức cha Đominicô Mai Thanh Lương đây về thì biết, bên Tòa Khâm Sứ, ngay trước mặt Tòa Giám Mục với Chúng viện là cái hồ bơi, đằng trước nó là cái tiệm nhảy. Tiệm nhảy nó phá rồi nó còn trật cái hồ bơi lại. Thế bây giờ nó chẳng những nó không làm cái Trung tâm thương mại mà nó còn phá luôn hồ bơi đi, thế là đỡ cho mình rồi. Mình là chủng sinh, là linh mục, là giám mục mình không phải suốt ngày ngửa con mắt bên phải, đờ con má bên trái vì hồ bơi nữa. Cũng không bị ồn ào náo loạn nữa!

Nó phá hồ bơi đi và nó làm thành vườn hoa rất đẹp, thế là cảnh quan Tòa Giám Mục thông thoáng hơn, nó đẹp hơn, nó lành mạnh hơn, thế là lợi chứ! Khoảng không đầy thực tế là vườn hoa chung quanh nhà, thế là ngày lễ Cả, giáo dân khắp nơi về nhà thờ chính tòa đi lễ, có thể vào đi dạo trong đó hay ngồi trong đó sửa soạn cho người nó tươm tất, tốt đẹp hơn vào dự lễ cho nó sốt sáng. Chưa kể rằng Tòa Khâm Sứ ở đây vẫn còn với vườn hoa rất đẹp chung quanh. Ai bảo rằng mình nắm tay đến tối, gối đầu đến sáng đầu! Ai bảo rằng chế độ này còn mãi! Cái gì nó có khởi đầu tất nó phải có kết thúc. Chẳng có cái gì là mãi mãi cả! Cho nên đến lúc chế độ này sập xuống thì tòa nhà Khâm Sứ của mình vẫn còn đây với vườn hoa chung quanh rất đẹp, chỉ làm tấm biển của mình để lên là xong. Cho nên ngay cả về mặt vật chất cũng có lợi đấy chứ. Ai bảo là không được gì? Được nhiều! Được rất nhiều về mặt vật chất. Như nhà thờ Thái Hà chúng cháu có cái công viên rộng đó, bây giờ ngày lễ Cả, chúng cháu đậu 300 xe hơi lớn bé được, còn con phố Đức Bà phía sau lưng đó, bây giờ không làm nhà, mình để hàng chục nghìn xe máy được. Thế là trong nhà thờ, mình có chỗ yên tâm ngồi để ngắm nguyện, để lễ lạy cho nó sốt sáng, trọng thể. Được nhiều!

Đây, nhưng mà con nói cái đó chỉ là cái lợi bé. Chỉ là cái lợi vật chất trước mắt mình thấy được. Cái lợi lớn nhất mà người ngoài Công giáo cũng như trong Công giáo thấy được đó là nhờ phong trào đòi công lý- sự thật ở Thái Hà- Tòa Khâm Sứ mà người dân Công giáo ở miền Bắc, hết cả miền Bắc chứ không riêng gì Thái Hà và Tòa Khâm Sứ ở Hà Nội- Người Công giáo ở hầu khắp các giáo xứ miền Bắc “bước qua nỗi sợ hãi để can đảm, hiên ngang đòi công

lý và sự thật”. Cái lợi ích tinh thần to nhất là như thế, là vượt qua nỗi sợ. Sau năm 1954, Cộng sản ở miền Bắc bạo lực thế nào khiến có nhà thơ phải nói: “Tôi đi trên phố mà không thấy phố, không thấy nhà, chỉ thấy mưa sa trên màu cờ đỏ”. Còn đây này, làng quê con sống đúng là một trại tập trung. Câu thơ Tố Hữu làm bất chúng con học từ bé, đúng là một trại tập trung: “Dập diu cờ đỏ ven đê/Sớm trưa tiếng trống đi về trong thôn”. Người ta nói là xã hội văn minh, làm việc giờ giấc nhưng thực tế nó là trại tập trung! Đầu làng điếm canh, cuối làng điếm canh. Đúng giờ keng đánh, cả làng ra đồng làm việc. Đúng giờ, keng đánh, mọi người vào. Đúng là một trại tập trung. Đang khi đó, không khí Cộng sản bạo lực là suốt ngày trống kèn để lo đầu tổ. “Dập diu cờ đỏ ven đê, sớm trưa tiếng trống đi về trong thôn”. Ai mà ra làm việc muộn ở ngoài đồng một cái là qui ngay cho tội “Cố tình chống lại đường hướng tập thể hóa, chống lại lối làm ăn lớn của xã hội chủ nghĩa”. Bất, bất! Ai keng một cái mà ở ngoài đồng không chạy nhanh về làng, còn dây dưa ở lại, thì có thể bị qui ngay cho tội “Cố tình ở ngoài đồng để đầu giếm hoa màu và vật tư nguyên liệu sản xuất”. Bất, tù. Đúng là trại tập trung. Con biết. Thế mà tự hào là công nghiệp. Đây, vậy trong một xã hội bị không chế và bạo lực như vậy mà lần đầu tiên năm 2008, giáo dân Hà Nội và những làng ngoại giáo mà cũng là dân oan, dám hiên ngang xuống đường đòi công lý. Nhân đây con xin nói thế này, xin miễn thứ cho con là có nhiều người cứ bảo “Sao các cha Thái Hà miền Bắc không đòi tự do, không đòi dân chủ?” Con xin thưa, khái niệm tự do, dân chủ với đa số người dân miền Bắc và nông dân ít học họ chưa hiểu mấy, nhưng quyền

(Xem tiếp trang 113)

TÔI ĐI DỰ PHIÊN TÒA PHÚC THẨM CÙ HUY HÀ VŨ

Nguyễn Hữu Vinh

LTS.- Trong một tương hợp hi hữu, trước hết có thể là may mắn được gặp Ls Dương Hà để bà nhường tâm giáp phép dành cho người con trai, và cũng có thể được sự mặc nhiên dung dưỡng của một hoặc nhiều người “phân tình” trong hàng ngũ CA/CS cơ động có nhiệm vụ kiểm soát những người vào dự khán phiên tòa, mà nhà báo JB. Nguyễn Hữu Vinh đã có mặt trong vụ xử phúc thẩm TS Cù Huy Hà Vũ hôm 02-8-2011 vừa qua tại Hànội. Và nhờ thế chúng ta có được bản tường trình chi tiết phơi bày bộ mặt thật man rợ của phiên tòa lịch sử này. Mời độc giả theo dõi phần kết thúc bản tường trình dài của tác giả Nguyễn Hữu Vinh từ Hànội gửi ra.

(Tiếp theo và hết)

Các kiến nghị, các bài viết của Cù Huy Hà Vũ liên quan đến đảng như bản về Đảng cầm quyền, thì bên đảng có đầy đủ các bộ phận, ban ngành, nhưng chưa có bất cứ ai bác bỏ được quan điểm của Cù Huy Hà Vũ đưa ra.

Bản án sơ thẩm đã chứng tỏ Tòa sơ thẩm không đọc lập trong xét xử, không đọc các tài liệu mà chỉ làm theo Viện Kiểm sát.

Phản tranh tụng của Ls Trần Vũ Hải mạnh mẽ và khá dài, nhiều khi gây nóng cả không khí trong phiên tòa dù ông ở vào thế luôn bị cắt ngang và nhiều lần bị Chủ tọa phiên tòa cảnh cáo, dọa đưa ra khỏi phòng xử án.

Có những lúc, lực lượng cảnh sát đã như được khởi động, sẵn sàng làm lại cú đúp việc đưa ông ra khỏi tòa. Nhưng ông đã không sợ hãi và vẫn mạnh mẽ bảo vệ thân chủ theo quan điểm của ông.

Quan điểm của Luật sư: Tòa Phúc thẩm cần tuyên hủy bản án, tuyên Cù Huy Hà Vũ là vô tội.

Với ba Ls đã đọc bản bào chữa, không khí căng thẳng trong phiên tòa có nhiều lúc đến tột độ qua cách điều hành của Chủ tọa phiên tòa, ông Chủ tọa luôn đặt mình vào tình thế căng thẳng và cảnh giác. Cảnh giác khi các Ls động đến các điều luật mà Phiên tòa sơ thẩm đã vi phạm cũng

như những bài viết của Cù Huy Hà Vũ đã động thẳng đến những vấn đề nhạy cảm nhất như hủy bỏ điều 4 Hiến pháp, bài viết bàn về đảng cầm quyền, bài “Tam quyền nhất lập đồng lòng hại dân” mà các Ls đã lấy nhiều ví dụ để chứng minh sự đúng đắn, việc kiến nghị với QH bị đem ra làm căn cứ kết tội là trái pháp luật...

Đồng thời với việc chứng minh những vấn đề đã đề cập nói trên, họ đồng thanh nói rõ: Cù Huy Hà Vũ vô tội theo đúng luật pháp Việt Nam. Điều này quả là “không thể chấp nhận được” ở những phiên tòa kiểu này.

Có lẽ vì vậy mà phiên tòa công khai này được tiến hành theo phương thức chúng ta đã biết chẳng?

Những phán đoán của ông Vũ sẽ được thực hiện trên thực tế?

Sau phần bào chữa, tranh tụng của Ls Trần Vũ Hải là phần bào chữa của Ls Trần Đình Triển.

Ông đứng dậy phát biểu rằng: *“Mặc dù các Ls chưa được bày tỏ quan điểm hết, nhưng tôi hoàn toàn nhất trí với các Ls. Chúng tôi đã cố gắng bình tĩnh nhưng nhiều khi đã không chịu nổi nữa”.*

Ls Trần Đình Triển nói đại ý rằng: Chúng tôi muốn tìm ra sự thật, muốn tìm hiểu một cách khách quan sự thật như thế nào và tại phiên tòa là nơi để tìm ra sự thật đó.

Ls: Ông Cù Huy Hà Vũ đã kháng

cáo toàn bộ bản án.

Chủ tọa: Yêu cầu Ls không nói về vấn đề vi phạm hành chính.

Sau quá trình theo dõi phiên tòa này từ đầu, tôi mới hiểu rằng ông Chủ tọa kỳ nhất và hay yêu cầu “không nói về vấn đề vi phạm hành chính” tức là không được nói về việc bắt giữ với “hai bao bao su đã qua sử dụng” – điều mà Cù Huy Hà Vũ coi là vết nhơ lần đầu tiên có trong lịch sử hình sự thế giới.

Ls: Điều Chủ tọa vừa nói, chứng tỏ Tòa đã không đọc hồ sơ bản án.

Điều ông nói làm cả phòng xử án ngạc nhiên, khi ông giơ cao bản án và đọc rõ ràng: *“Vào hồi 0 giờ 5 phút, tại khách sạn Mịch Lâm...”*, như vậy những điều chúng tôi đang nói đến không phải không nằm trong vụ án kháng cáo hôm nay.

Chủ tọa đe dọa: Chúng tôi sẽ xử lý.

Ls: Xử lý như thế nào? Ông định đuổi tôi ra khỏi đây cho xong chứ gì? Ông đừng dọa tôi, kể cả chết.

Sau đó, Ls tiếp tục:

Ls: Phiên tòa này đã vi phạm Luật Tố tụng hình sự khi không cấp giấy chứng nhận bào chữa cho Ls Nguyễn Thị Dương Hà. Lý do được ông giải thích rõ ràng theo điều luật không được tiết lộ bí mật điều tra trong quá trình điều tra. Nhưng ở phiên tòa sơ thẩm, ông và Ls Nguyễn Thị Dương Hà chỉ được cấp giấy chứng nhận sau khi đã kết

thúc quá trình điều tra chuyển sang Viện Kiểm sát. Như vậy không thể nói là tiết lộ bí mật điều tra và như vậy, việc thu hồi, không cấp giấy phép bào chữa cho Ls Nguyễn Thị Dương Hà sau khi kết thúc điều tra và tại phiên tòa là trái với pháp luật quy định và vi phạm Luật Tố tụng hình sự.

- Chủ tọa phiên tòa đã đọc sai điều luật ngay tại phiên tòa này.

- Chủ tọa phiên tòa đang vi phạm pháp luật tại phiên tòa này.

- Đến nay, việc khám xét nhà của ông Cù Huy Hà Vũ tại 24 Điện Biên phủ – Hà Nội vẫn chưa được Viện Kiểm sát nhân dân phê chuẩn. (Cả phòng xử án ở lên ngạc nhiên).

- Hội đồng sơ thẩm đã vi phạm pháp luật Tố tụng hình sự khi đã không có một phiên tòa độc lập, khách quan theo yêu cầu luật pháp.

Ông chứng minh bằng việc đưa ra bản Cáo trạng và bản án sơ thẩm, những chỗ sai hoàn toàn giống hệt nhau. Chứng tỏ rằng Tòa chỉ viết lại theo những gì VKS đã viết mới có tình trạng đó.

- Cách lập luận về việc thu hồi giấy bào chữa của Ls Nguyễn Thị Dương Hà là trái pháp luật.

- Theo luật pháp Việt Nam và Quốc tế thì cơ quan báo chí là nơi chịu trách nhiệm về việc đưa các thông tin của mình, tại sao không nói đến các cơ quan báo chí đã đăng tải các bài viết của Cù Huy Hà Vũ?

- Để đánh giá các bài viết, thì bài viết phải đầy đủ. Việc cắt xén sẽ không phản ánh được nội dung của bài viết đó.

Ông lấy một số ví dụ về ngôn ngữ khi bị cắt xén sẽ làm sai lạc nội dung để chứng minh điều ông vừa nói.

- Tóm lại: Ls bác bỏ toàn bộ hồ sơ vụ án này vì vi phạm pháp luật với những lý do sau đây:

- Bản Cáo trạng không nêu được

là Cù Huy Hà Vũ đã nói đúng hay nói sai.

- Bài viết của Cù Huy Hà Vũ là ý kiến, là sáng kiến.

- Cáo trạng chưa phân tích được cái gì đúng, cái gì sai của ông Vũ.

- Ai cấm các đề xuất, đề nghị? Nếu xã hội không được đề nghị thì sẽ ra sao?

- Cáo trạng đã nhầm lẫn giữa Đảng, Nhà nước và Mặt trận.

- Công ước Quốc tế về quyền con người phải được tôn trọng.

- Cù Huy Hà Vũ đã nói về Biển Đông cách đây 4 năm, hiện đang diễn ra đúng như ông đã nói.

- Những phán đoán của ông Cù Huy Hà Vũ, tôi tin rằng sẽ được thực hiện trên thực tế.

- Đây là sự oan sai và đi ngược lại lợi ích của dân tộc và Nhân dân Việt Nam.

Trong quá trình bào chữa, biện luận của Ls Trần Đình Triển, mỗi lần ông đưa ra một luận cứ hoặc một chứng cứ, trong phòng xét xử càng căng lên để theo dõi. Người ngồi gần cạnh tôi luôn lắc đầu khi Ls đưa ra những tình tiết chứng minh việc vi phạm pháp luật tố tụng, miệng lầm bầm: “*Thế này thì kết tội sao được*”. Sau đó anh ta trấn an tôi: “*Bình tĩnh, Tòa sẽ buộc phải ghi nhận và nghiên cứu kỹ những vi phạm này*”.

Còn tôi, vốn bình tĩnh hơn khi biết rằng những lập luận, bào chữa của các Ls là chắc chắn, có cơ sở vững chắc trên cơ sở luật pháp Việt Nam. Nhưng tôi không hi vọng nhiều như anh cán bộ ngồi bên tôi.

Vì cuối cùng thì HĐXX mới là người có quyền quyết định vấn đề, việc tranh tụng, bào chữa có ý nghĩa gì hay không, chưa hẳn đã phụ thuộc vào nội dung như vừa diễn ra.

Sau phần tranh tụng, bào chữa của các Ls, nhất là Ls Trần Đình Triển, không khí trong phòng xử án căng như dây đàn. Bởi chủ tọa phiên

tòa, Viện Kiểm sát từ thế chủ động tố tụng kết án, chủ động điều khiển phiên tòa... đã bị các Ls đẩy vào trạng thái bị động bằng chính những luận cứ, chứng cứ và các điều luật cách rõ ràng. Ở đó họ chứng minh Chủ tọa phiên tòa đang vi phạm luật pháp, phiên tòa đang vi phạm các điều luật trong bộ luật tố tụng hình sự của nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Sự lúng túng thể hiện rõ nhất là khá nhiều lần, Chủ tọa phiên tòa cứ nhầm lẫn linh tinh như gọi Ls là bị cáo...

Dù phía dưới, thân nhân của bị cáo Cù Huy Hà Vũ là con số hết sức khiêm tốn, đa phần là “nhân dân” được chọn đi dự tòa và công an, nhưng cha ông ta đã nói là “*nói phải thì củ cải cũng nghe*” nhiều người ngán ngẩm lắc đầu mỗi khi Ls chỉ ra những điều sai phạm theo các điều luật.

Cù Huy Hà Vũ tự bào chữa

Sau khi các Ls xong phần tranh tụng của mình thì đến phần bị cáo Cù Huy Hà Vũ tự bào chữa. Ngay khi bắt đầu được nói, Cù Huy Hà Vũ (CHHV) đã yêu cầu:

CHHV: Đề nghị trả tôi văn bản tự bào chữa.

Chủ tọa: Đã có 4 luật sư rồi nên không cần cung cấp bản tự bào chữa nữa. (?)

Không biết bộ luật TTHS có ghi điều nào quy định là đã có luật sư thì bị cáo không cần văn bản tự bào chữa cho mình hay không, tôi chỉ biết mọi người nhìn nhau ngơ ngác khi Chủ tọa phiên tòa tuyên bố điều này.

CHHV: Tôi đã yêu cầu ngay từ đầu là đưa trả tôi văn bản tự bào chữa của tôi và các bộ luật, tài liệu để tôi nghiên cứu và tự bào chữa. Không đưa cho tôi văn bản và các bộ luật để tôi tự bào chữa tại phiên tòa, có vi phạm pháp luật không?

Chủ tọa: Tòa chỉ yêu cầu bị cáo bổ sung, vì đã có 4 Ls bào chữa rồi.

CHHV: Đây là vụ án hoàn toàn trái pháp luật, vì đã được khởi tố và thu thập chứng cứ trái pháp luật. Chứng cứ cho phiên tòa phải được thu thập đúng trình tự pháp luật mới có giá trị xét xử.

- Việc không chế máy tính của tôi để lấy tài liệu rồi in ra là việc làm bất hợp pháp.

- Do việc bắt giữ đã dựa trên việc lấy chứng cứ bất hợp pháp nên đó là việc làm bất hợp pháp.

- Tôi thấy Tòa cũng mệt nên tôi thông cảm, nhưng tôi là người quan trọng nhất trong buổi tòa ngày hôm nay, tôi mà bị kết án, thì hội đồng xét xử cũng sẽ bị kết án như thế.

- Vì tôi không có hành vi tuyên truyền chống nhà nước CHXHCNVN theo pháp luật quy định là nhà nước của dân, do dân và vì dân...

- Trong mọi bài viết, trả lời của tôi không có nội dung nào chống lại nhà nước của dân, do dân, vì dân như pháp luật quy định.

- Tòa và Viện Kiểm sát phải tìm ra được chỗ nào là chỗ chống nhà nước, nếu không thì không thể kết luận tôi có tội.

- Tôi khẳng định gia đình và tôi chiến đấu cho nhà nước Việt Nam từ bao đời nay.

- Tôi viết về Đảng, về cuộc chiến tranh thì không có nội dung nào chống lại nhà nước CHXHCNVN. Còn Chủ nghĩa xã hội, Chủ nghĩa Mác – Lenin không phải là nhà nước.

Chủ tọa: Thì các Ls đã nói rồi.

CHHV: Tôi là người đang dự bị đi tù nên tôi phải nói.

- Vấn đề đa đảng, đảng không phải là nhà nước.

- Chủ nghĩa Xã hội là phân quy luật xã hội.

Sau đó, Cù Huy Hà Vũ nói thêm một số vấn đề để tự bào chữa, dù ông

không được có bản tự bào chữa mà ông viết sẵn, không có các bộ luật cần thiết để trích dẫn, dẫn chứng, không có giấy bút để chuẩn bị cho việc bào chữa của mình.

Nhưng việc tranh luận tự bào chữa của ông chứng tỏ trí nhớ siêu việt và chính xác của ông tại phiên tòa này.

Đến đây, Chủ tọa phiên tòa tuyên bố cắt đứt phần tranh tụng để chuyển sang phần đối đáp.

Đối đáp, VKS kết tội sai điều luật truy tố

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu, phần này không hề được Tòa nhắc nhở “dừng lại”, “nói đúng nội dung”, hay “không nằm trong vụ án” như khi các Ls hoặc bị cáo phát biểu. Nội dung của VKS đưa ra là:

- Sau khi đã nghe các Ls và bị cáo tranh luận, VKS thấy cần tranh luận một số nội dung như sau:

- Tất cả các vấn đề VKS kết luận đầu phiên tòa sẽ không tranh luận lại.

- Việc bị cáo phạm tội tuyên truyền chống Nhà nước theo bản án như thế nào?

- Theo đề nghị của Ls và bị cáo, rút một số bài viết khỏi các đầu tài liệu được dùng khởi tố. Viện Kiểm sát khẳng định các tài liệu mà bị cáo và Ls đề nghị rút thì thấy rằng như quan điểm của VKS thì các tài liệu đó đều mang nội dung chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam.

Vì vậy 10 tài liệu dùng là có cơ sở.

- Bài “Hòa giải...” hồ sơ thể hiện và kiến nghị có nội dung khác, là 2 tài liệu khác nhau, nên yêu cầu của bị cáo rằng đây là bản kiến nghị là không chính xác...

- Về nội dung có phạm tội hay không, bị cáo và Ls đều cho rằng đó là việc thực hiện quyền tự do ngôn luận, không chống nhà nước, đảng CS, không xuyên tạc chính sách...

Nhưng trong thực tế, 10 bài viết và trả lời phỏng vấn đều có nội dung phi báng chính quyền nhân dân, đảng CSVN.

Theo từ điển Pháp luật, nhà nước chính là bộ máy của giai cấp công nhân và nhân dân lao động... Hiến pháp quy định quyền lực nhà nước là thống nhất, trong đó có việc phân công trong hành pháp và tư pháp, lập pháp.

Trong các bài viết của Cù Huy Hà Vũ đã có hành vi bội nhọ, phi báng cơ quan nhà nước rằng Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng là chế độ độc tài.

CHHV: Đúng là độc tài.

Viện kiểm sát: – Hành vi của bị cáo vi phạm công ước Quốc tế, điều 1: Mọi dân tộc có quyền tự quyết định... vi phạm Hiến pháp, điều 2, 12...

- Bị cáo phi báng thể chế chính trị này là chống nhà nước.

- Đây rõ ràng có hành vi xuyên tạc, phi báng chính quyền nhân dân.

- Điều 2 Luật báo chí: Không ai được dùng tự do ngôn luận để xâm hại lợi ích... (Điều này chắc VTV chưa đọc nên mới có chương trình Nhận diện về phiên tòa này chẳng?)

- Điều 19, khoản 2: Mọi người đều có quyền... Bị cáo thực hiện quyền của mình, nhưng quyền phải đi đôi với nghĩa vụ...

- Bị cáo đã phạm điều 2, điều 12 của Hiến pháp: Nghĩa vụ công dân...

- Kích động hằn thù Bắc – Nam

- Án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội.

- Về một số sai sót trong vụ án sơ thẩm xét thấy bản án sơ thẩm và Cáo trạng có 1 vài sai sót về chính tả, từ ngữ... nhưng về cơ bản không làm thay đổi nội dung bản án. Do

(Xem tiếp trang 117)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

"...There are top class hotels around the world that don't do such great job as Seafood World in Westminster."

ĐỆ NHẤT NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI

SEAFOOD WORLD

15351 BROOKHURST, WESTMINSTER, CA 92683



Nhà hàng được Thống đốc Tiểu Bang California, Các hội đoàn Việt Mỹ, Các cơ quan truyền thông, báo chí nhiệt liệt Khen ngợi.

Báo chí Việt Ngữ tặng cho Danh hiệu:

ĐỆ NHẤT NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI

Được các trường đại học UCI, Marriotte Hotel mời cộng tác Catering.

Nhận đặt tiệc cưới tại Marriotte Hotel Anaheim

*SEAFOOD DINH SAM
KHÔNG NGẠI MỠ,
CƠM PHẦN NGON MIỆNG
GIÁ BÌNH DÂN*

Nơi lý tưởng để tổ chức Tiệc Cưới

(714) 775-8828 + 1-888-TIEC CUOI + FAX: 775-2317

Tư Cách Và Vai Trò Trí Thức Đối Diện

“Thư Ngỏ” Gửi Các Nhà Lãnh Đạo Việt Nam

TS. LS. Lưu Nguyễn Đạt

Ngay sau khi được công bố vào ngày 21 tháng 8 năm 2011, với chữ ký của 36 vị “trí thức” đang sinh sống tại hải ngoại, “Thư Ngỏ gửi Các Nhà Lãnh Đạo Việt Nam về Hiểm Hoạ Ngoại Bang và Sức Mạnh Dân Tộc” [1] đã khơi động một số phản ứng chống đối ồ ạt.

Lý do chính là đa số người Việt hải ngoại là những tỵ nạn cộng sản, dù 36 năm đã qua, vẫn cảm thấy căn cước chung của họ bị “vi phạm” bởi hành động bất tất của những người “đồng ký tên” trên. Lý do phụ là sự công phần đôi khi có tính cách cá nhân, với những lời lẽ mạt sát nặng nề, khi có dịp chỉ trích giới “trí thức”. Đôi khi sự phản nộ còn có tính cách dây chuyền, căn cứ vào lời lẽ bất bình của người vừa phản nộ.

Để có một khái niệm khách quan, sáng suốt và công bằng, chúng ta hãy vịn vào chứng cứ cụ thể để đưa ra vài nhận định bên lề, đối chiếu ngay với lá “Thư Ngỏ” trên.

MẶT NỘI THƯ NGỎ

Trước hết, tài liệu đó không phải là một “kiến nghị”, với mục đích đề xuất những ý kiến trọng đại lên cấp trên, hạ mình cầu khẩn, xin xỏ, khúm núm, như một số điện thư và những bài tham luận đã ám chỉ hay minh thị chế trách trên mạng. Trái lại tài liệu được xác định rõ rệt là một “Thư ngỏ”, công khai, không có tính cách một thư mật, giấu giếm, đi đêm.

Những thuật ngữ như “Kính gửi... Thưa quý vị... Trân trọng kính chào...” chỉ là cách thức thảo bút xã giao, lịch thiệp, mà một người thư ký trung bình cũng biết sử dụng. Những thuật ngữ này không hề ẩn ý một thái độ kính nể quá đáng hoặc khúm núm bất xứng.

Mục đích công khai của lá “Thư ngỏ” là để [a] “ủng hộ những ý kiến chính đáng của nhân sĩ, trí thức trong nước” qua bản “Tuyên cáo” ngày 25 tháng 6, 2011 của 95 nhân sĩ, trí thức, tố cáo và lên án nhà cầm quyền Trung Quốc liên tục gây hấn, xâm phạm chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam” và [b] để “hưởng ứng bản “Kiến nghị” ngày 10 tháng 7, 2011 của 20 nhân sĩ, trí thức, kêu gọi Quốc hội và Bộ Chính trị công khai hoá thực trạng quan hệ Việt-Trung, nhấn mạnh vào nhu cầu

đổi mới hệ thống chính trị, tôn trọng các quyền tự do, dân chủ của nhân dân để có thể thực hiện thành công nhiệm vụ bảo vệ và phát triển đất nước”. [2]

Như vậy, thiết nghĩ những mục đích trên có tính cách chân chính, xác thực, xứng đáng với ý thức dân thân khẩn trương của người trong cuộc, không vô cảm, không thờ ơ với vận mệnh đất nước.

Thoạt tiên, phải thấy đó là những cảm nghĩ, tư duy và quyết tâm của những người yêu nước, thương dân, dù đang bị cô lập, thất thế trong nước, ruồng bỏ nơi hải ngoại, xử khách quê người.

Và cũng phải công nhận rằng, với những thời điểm nhiều nhưnong, đòi hỏi trong và ngoài nước, khi không những đồng ký tên nơi Thư ngỏ “[3] mà còn đích danh tự nhận mình là “trí thức” thì quả thật quý vị này vừa can đảm, vừa táo bạo. Cam đảm là dám trườn mặt đương đầu với những khó khăn, thách thức, trong khi thái độ trùn chần, nằm yên chờ thời, hay dè dặt vô cảm có bề bề dàng hơn và được coi là bình thường, khôn ngoan. Táo bạo ở chỗ dám thú nhận gốc gác “bất sùng” với chế độ cộng sản mà từ Mao Trạch Đông tới Hồ Chí Minh, thường bị đánh giá

[về thực dụng và chất phẩm] không bằng cục phân đồng quê, hay loại phân bón *made in China*, vừa giả mạo, vừa rẻ mạt.

NỘI DUNG BÁT TỨC, THẤT CÁCH

Vậy cai sai lầm, thất cách đầu tiên của Nhóm “Thư Ngỏ” là, tuy có thiện chí, có khả năng trí tuệ, nhưng lại dân thân không đúng cách, đối thoại không đúng chỗ, đối diện không đúng người. Trong khi ai ai cũng đều biết nguy quyền cộng sản Việt Nam là con đẻ [hay con-ghe], cháu ngoan [hay cháu-nợ] của bạo quyền Trung Cộng; trong khi người dân biểu tình chống kẻ láng giềng tham lam, ác độc lại bị công an đảng phiệt CSVN tức khắc giải tán, đánh đập, bỏ tù; trong khi rõ rệt từ Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng tới nhóm hậu sinh bất khả-kính, tiếp nối tiếm quyền, minh thị bán nước, hợp doanh, làm ăn chia chác với kẻ thù dân tộc... thì Nhóm “Thư Ngỏ” lại “trân trọng” dân thân đầu tư vào thiện chí, thiện tâm của chính lũ bán nước, phản dân, của băng đảng tội ác tày trời đó. Không khác nào nhắm mắt đập đầu vào đá, hay tự đốt cháy như con thiêu thân khi dắt díu nhau bước vào hẻm cụt

của vấn nạn, mà người Tây phương gọi là “impasse” hay “dead end”, có thể trắng trợn chuyển ngữ thành con đường-chết hay tử đạo...

Thật vậy, cái “Thu Ngổ” đó, nêu thực sự chân chính, thì đương nhiên bị “thanh lọc”, loại bỏ tức khắc, rồi yên ngủ nơi bùn lầy nước thải. Chỉ khi nào đó là loại tài liệu hiến kế a tòng bán nước, hại dân, do mấy ngài “trí thức” dờm đề đạt thì may ra mới lọt vào mắt đỏ, mắt xanh của quý ngài “lãnh đạo” đảng phiệt CSVN bất chính [nghĩa] tại nước ta.[4] Vậy, cả dưới hai dạng — chính hay dờm — “Thu Ngổ” như vậy đều dẫn tới tử địa xã hội chủ nghĩa.

Cái sai lầm bắt tức thứ hai, cái sơ hở đáng trách của Nhóm “Thu Ngổ” là quá tự tin, tự hào, khi tự quyết đóng khung trong vị trí độc đạo, độc diễn — “Chúng tôi, một số trí thức sinh sống tại nước ngoài” — đến nỗi mang tiếng bè nhóm quyền lực trí não siêu đẳng [“đại-trí-thức”], tự coi vượt chúng, độc nhất có ý kiến xây dựng,[5] có ưu thế dẫn thân yêu nước hơn đám dân đen trong nước, hơn đám ty nạn cộng sản, cưỡng đày nơi hải ngoại. [6] Nhóm “Thu Ngổ” đã quên rằng hay không muốn thấy, ngoài con đường thảo công-văn-thơ-ngô, còn có rất nhiều cách xuống đường [“tới La-mã”] tới Sài-gòn, tới Hà-nội, với đầy đủ tư cách và thực tâm yêu nước, thương nòi, khi đồng dục, kiên trì lên tiếng và hành động quy mô nhằm loại bỏ một chính thể bất nhân, phản nước, hại dân như nguy quyền CSVN còn sót lại.

KHẢ NĂNG, TƯ CÁCH VÀ VAI TRÒ CỦA NGƯỜI TRÍ THỨC

Trước tiên, chúng ta hay định nghĩa rõ ràng thế nào là “trí thức”. Căn cứ vào các từ điển cổ và thông dụng ngày nay, từ kép “trí thức” bao gồm một số ý nghĩa chính đáng:

[a] tư cách, sinh hoạt liên hệ tới

giới chuyên làm việc “lao động trí óc”, có “trí thức chuyên môn” cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp giao phó;

[b] trí thức cần có “trí thức”, khả năng hiểu biết nhờ học tập hoặc kinh nghiệm, có hệ thống về sự việc, hiện tượng tự nhiên hay xã hội;

[c] tầng lớp trí thức, có giáo dục khoa bảng.

Căn cứ vào cách định nghĩa theo khoản [a] và [b], người trí thức chỉ là các nhân vật xã hội lam lụng bằng trí óc và có khả năng hiểu biết chuyên môn. Vậy họ là giới nhân viên văn phòng [*white collar*] song song với giới thợ thuyền làm việc tại cơ xưởng [*blue collar*]. Cao hơn, họ trở thành quản trị viên, giám đốc, giám thị, chuyên viên, cán sự, kỹ sư v.v. Tóm tắt, người trí thức căn bản là những người có khả năng làm việc bằng đầu óc, trí não [*profession intellectuelle*].

Nếu chỉ căn cứ vào khoản [b], trí thức cần có “trí thức” [*connaissance*] do học vấn và kinh nghiệm tạo thành. Vậy người trí thức trước tiên phải là người hiểu biết rộng rãi, không ngu ngơ, biết tôn trọng sự thật và lẽ phải.

Riêng khoản [c] định nghĩa người “trí thức” thuộc giai cấp hay thành phần xã hội có giáo dục khoa bảng [*classe intellectuelle*]. Thành phần này vừa có khả năng, vừa có trách nhiệm xã hội và chuyên khoa. Họ thường là những nhà văn, tác giả, giáo chức, luật gia, bác sĩ, chuyên viên khoa học, quản trị viên. Ứng dụng khả năng với trách nhiệm, người trí thức phải có tài đức về mặt xã hội và chức nghiệp [*professional ethics/social responsibilities*]. Không thể chấp nhận loại trí thức, chuyên gia vô trách nhiệm, thiếu đức độ chức nghiệp. Loại trí thức-phản-trí thức này sẽ bị xã hội chê trách, ruồng bỏ, trừng phạt [đã xảy ra nhiều vụ mất tư cách và đạo đức chuyên nghiệp,

điển hình trong giới giáo chức, bác sĩ, luật sư, quản trị viên, v.v.].

Như vậy, hiện tượng “trí thức” không có gì xa lạ, biệt đãi, đáng tránh né. Họ là chúng ta, người hàng xóm, anh chị em, con cháu, họ hàng chúng ta. Họ trước sau chỉ là những con người đáng trọng, đáng khen nếu thực sự có khả năng, có tư cách, có tài đức, có trách nhiệm. Họ là những nhân lực luôn luôn phải tự tạo, tự xét, biết tự trọng. Nếu khiêm khuyết những điều kiện cần và đủ trên, tốt hơn hết họ nên khước từ tư cách và vai trò của người trí thức trong xã hội cần mẫn, nhân bản.

Tối thiểu, người trí thức không thể sát nhập với lũ văn nô, nhân sĩ giả mạo, xuất thân từ những lò in bằng giả, bằng dờm, bằng đại học rừng rú, phé thải, mua bán như “đồ mã” nơi vỉa hè, xó xỉnh, hoặc thứ giấy bản loè loẹt bịt mắt thế gian. Trong tương lai, một nhà nước chân chính tại Việt Nam phải có thái độ gương mẫu và những biện pháp hữu hiệu gạt bỏ tất cả những mảnh bằng giả mạo, lừa lọc đó, để trả lại chính danh chính nghĩa cho những vị thầy khả kính, những học trò có kiến thức, thực tài, xuất thân từ những giảng đường uy tín, được chứng nhận theo mẫu mực quốc gia, quốc tế [*accredited colleges & universities*].[7]

Do đó, chúng ta nên dung hoà quan niệm “trí thức” trên căn bản “trí thức”, tài đức và trách nhiệm chức nghiệp. Như vậy, hiện tượng “trí thức” sẽ trong sáng hơn, cần thiết hơn, chính đáng hơn, sau khi đã gạt bỏ mọi mặc cảm tự tôn và tự ti, mọi thù hằn ngăn cách “giai cấp xã hội”; gạt bỏ mọi đặc ân, đặc định giả tạo, tiếm quyền lộ bịch; gạt bỏ hay giải toả mọi hình thức ảo tưởng, mọi tung hô ma mãnh, bịp bợm.

TẠM KẾT: ĐỐI DIỆN “THU NGỔ”

Trong giai đoạn cứu nước và

bảo tồn dân tộc Việt Nam, người trí thức đúng nghĩa phải là hình ảnh chân thực và toàn diện của mọi công dân ý thức khả năng và trách nhiệm xây dựng một nếp sống mới, có tự do, có dân chủ, có phát triển nhân bản, trong thể hoà đồng, kết sinh, tiến bộ.

Người trí thức là người cầm đuốc soi sáng, không những cho chính mình mà còn cho tha nhân. Họ là những mẫu mực tài đức sẵn sàng “kết-sinh-chuyển-lực” tới đại chúng, khi toàn thể người dân cần minh mẫn, đòi hỏi sinh tồn, tự do và quyền dân tự quyết.

Do đó, người trí thức chân chính cần tạo dựng cho mình và tha nhân một môi trường sinh sống cần mẫn, trung thực, rộng lượng, cho phép con người suy đoán, chọn lựa cái hay, cái tốt; đồng thời tôn trọng khả năng suy nghĩ và hành động khả chấp, tương xứng, thức thời của người khác

Riêng đối với “36 vị trí thức đồng ký tên thư ngỏ”, người viết với tư cách đồng môn, đồng nghiệp, đồng thuyền, đồng cảnh — *người trong cuộc* — xin ân cần và trân trọng tiếp lời:

Nếu Quý Vị thực sự yêu nước trọng dân, thực sự nhận trách nhiệm cao cả, đáng trọng của người trí thức, của người Việt tử tế, hiểu biết rộng, tự trọng và tôn trọng sự thật về hiện tình đất nước, về nguyện vọng và sứ mạng chung của 90 triệu người dân trong nước,[8] của 3 triệu người dân tại hải ngoại, thì Quý Vị ắt phải thấy rõ CSVN là nguồn gốc và động lực của mọi tai ương hủy hoại tổ quốc, đầy đọa nhân dân. CSVN chuyển từ một thực trạng tiếm quyền tới một tổ chức quốc tế khủng bố nhân loại, cướp của, giết người, nay vốn vẹn là một băng đảng mafia đời ngày phá sản tập thể.

Nếu so sánh về mặt khoa học đối chiếu, chắc Quý Vị cũng phải thẩm định rằng hiện tượng cộng

sản tại Trung Hoa và Việt Nam là những biến chứng của một căn bệnh nan giải, một thứ ung thư đã di căn, vô phương cứu chữa, vừa nguy xã hội, vừa nguy ý thức hệ, vừa vô nhân đạo đến nỗi cả Karl Marx đã phải lên tiếng chửi từ: “... *Je ne suis pas Marxiste*”, [9] để đòi lấy mạng sống.

Vậy nếu Quý Vị thực sự không muốn “tái nhập” căn bệnh CS, ít nhất Quý Vị đừng nên công nhận [9B], vun xới, góp sức kéo dài căn bệnh hiểm nghèo đó. Nếu Quý Vị không nở ra tay cắt bỏ những bọ cạp loét thân thể Việt Nam, ít ra Quý Vị không nên để người khác lo ngại, có cảm tưởng Quý Vị coi thường những cố gắng trị bệnh, ngăn bệnh của đa số người Việt ty nạn cộng sản.

Và nhất là — tối thiểu — Quý Vị cũng không nên chỉ trích những nạn nhân lịch sử, từng bị CS hành hạ, bỏ tù, hủy hoại thân xác, khủng bố tinh thần, bôi nhọ danh dự, tước đoạt tài sản và mạng sống nhân bản... là “những phần tử chống cộng cực đoan... hạ cấp” [10], là những kẻ “ngoại đạo”, sai đường, lạc lối.

Nếu có dịp thảo lại “Thư Ngỏ”, mong Quý Vị điền thêm vài chữ biểu hiện mức độ “danh chính ngôn thuận” như sau: “Thư Ngỏ Cảnh Cáo Các Nhà Lãnh Đạo Việt Nam”.

Còn phần trân trọng, thiết tha, xin Quý Vị dành lại cho toàn dân. Họ mới là đối tượng thực sự của các “Thư Ngỏ, Kiến Nghị, Tuyên Cáo”. Họ mới là thành tố quyết định mọi cải tổ tốt đẹp, vững bền cho đất nước, cho chính họ.[11]

Xin Quý Vị bảo trọng thanh danh chân chính của giới trí thức Việt Nam bằng cách nuôi dưỡng chí khí phục thiện, thuần khiết, hoặc ít ra cũng có thiện tâm, thiện cảm tôn trọng những người Việt Nam tử tế, có liêm sỉ và nghị lực thực hiện nốt sứ mạng giải thể cộng sản, cứu nước, trọng dân. Chúng ta hãy cùng

nhau thực hiện chí khí đánh thép bất diệt của Nguyễn Trãi, đúc kết trong áng văn bất hủ *Bình Ngô Đại cáo* — “*Dem Đại Nghĩa Đẻ Thăng Hưng Tàn. Lấy Chí Nhân Đẻ Thay Cường Bạo.*” [12]

Trần trọng,

TS.LS. Lưu Nguyễn Đạt

CHÚ THÍCH

[1&2] Nguyên bản ”Thư Ngỏ” đính hậu.

[3] danh sách 36 người đồng ký tên gồm đa số là ở Mỹ: 22, còn lại thì ở rải rác, Pháp: 7, Canada: 3, có nước chỉ mời được một vài người như Úc: 2, Anh:1, Thụy Sĩ: 1 [Nguyên bản “Thư Ngỏ” đính hậu].

[4] Lê Xuân Khoa, “Bản thêm về “Thư Ngỏ” của 36 trí thức hải ngoại”, *Hẹn Nhau Saigon 2015*, September 12, 2011. **Xin đọc thêm:** Chu Tất Tiến, “THƯ NGỎ KÍNH GỬI GIÁO SƯ VŨ QUỐC THỨC”, *Làng Báo*, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “*Nhung trong linh vuc quốc tê, theo quy tac cung nhu lê thoi bang giao quốc tê, ho vân là chinh quyền chính thuc (gouvernement légal) của nuoc Việt Nam và da duoc quốc tê thua nhân. Chung ta gui thu ngo cho ho (thu ngo không phai là kiên nghi hay don thinh câu) vi hiên thoi chi co ho là co kha nang thay đôi thể chế . Nhu vậy là ” danh chính ngôn thuận ”*

[5] Chúng tôi cũng không chủ trương kêu gọi lấy chữ ký của mọi người để tránh bị hiểu lầm là có ý đồ lãnh đạo cộng đồng. [*nhu trên-ibidem*].

[6] Chu Tất Tiến, “THƯ NGỎ KÍNH GỬI GIÁO SƯ VŨ QUỐC THỨC”, *Làng Báo*, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “Chinh vi nhân dinh nhu vậy nên tôi không đề y toi nhưng loi chi trích – đôi khi rất hạ cấp – của một số phân tu” chông công cuc doan “.

[7] *What is the role of the*

(*Xem tiếp trang 118*)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Giáo dân tuyệt đối...

(Tiếp theo trang 15)

trị thực tại của con người và giá trị của Tin Mừng.

Đức Thánh Cha viết: “*Chắc chắn rằng người Giáo Dân dẫn thân vào công việc chính trị phải tôn trọng tính độc lập của các thực tại trần thế... Đồng thời, Giáo Dân còn có nghĩa vụ cấp bách phải làm chứng về những giá trị của con người và của Tin Mừng, là những giá trị có liên hệ mật thiết với những hoạt động chính trị, chẳng hạn như sự tự do và công lý, tình liên đới, sự tận tụy trung thành và vô vị lợi đối với thiện ích của mọi người, cách sống giản dị, tình thương ưu tiên dành cho người nghèo khổ và người bé mọn nhất.*”

Như vậy, một mặt, Đức Thánh Cha yêu cầu các Kitô Hữu phải tôn trọng tính cách độc lập của những tồn tại trần thế, mặt khác vẫn phải dẫn thân để phục vụ những giá trị của con người và của Tin Mừng, như tự do và công lý, tình liên đới, sự tận tụy vô vị lợi, trung thành đối với công ích... Đó là hành trang thứ ba phải có của Kitô hữu đi vào thế giới đầy những bất công hiện nay.

(4) Hành trang thứ tư và cũng là hành trang cuối cùng mà Đức Thánh Cha trong Tông Huấn nói tới, đó là những nỗ lực của **tình liên đới và lòng yêu chuộng hòa bình.**

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2 viết: “*Một đường lối chính trị nhằm phát triển con người phải lấy tình liên đới làm phương tiện và kiểu mẫu. Tình liên đới đòi hỏi sự tham gia tích cực và ý thức trách nhiệm của mọi người vào đời sống chính trị, từ mỗi một người công dân đến các đoàn thể khác nhau, từ các nghiệp đoàn, đến các đảng phái; tất cả chúng ta và mỗi người trong chúng ta đều là kẻ thừa kế và là người tham gia tích cực vào chính trị.*”

Thưa anh chị em, tình liên đới không phải là một sự thương hại hay một tình cảm quan tâm mơ hồ hay một cảm xúc động lòng trắc ẩn hời hợt, trước bao nhiêu khốn khổ của những người xa gần. Ví dụ như khi chúng ta đối diện với một người bị đối xử bất công trong xã hội, ví dụ như khi chúng ta đối diện với một người bị đàn áp trong xã hội, ví dụ như khi chúng ta đối diện với bị tước mất quyền tự do trong xã hội, mà chúng ta chỉ có một lòng thương cảm mơ hồ hay một sự trắc ẩn hời hợt, thì đây không phải là tình liên đới Kitô Giáo đích thực. Đức Thánh Cha viết tiếp: “*Ngược lại, tình liên đới Kitô giáo là một sự đấu tranh quyết liệt, vững chãi, bền chí để thể hiện công ích.*”

Nói cách khác, để thực hiện lợi ích cho mọi người và mỗi người, tất cả chúng ta phải mang lấy trách nhiệm thực sự đối với mọi người. Liên đới trong trách nhiệm, liên đới trong quyền được tham gia vào việc điều hành xã hội, liên đới trong việc phải chiến đấu bảo vệ những người cô thế cô thân, liên đới trong việc phải chiến đấu để gạt bỏ bất công trong xã hội và trong thế giới. Đó là tình liên đới Kitô giáo đích thực. Đó là một sự dẫn thân quyết liệt, vững chãi và bền chí vì ích lợi chung của mọi người.

Đức Thánh Cha nói: “*Một nền chính trị nhằm phát triển con người phải lấy tình liên đới làm phương tiện và kiểu mẫu.*” Tại sao người ta có thể từ khước quyền tham gia chính trị của những con người có đủ khả năng, có đủ thiện chí vì lợi ích của quốc gia, vì lợi ích của cộng đồng? Tại sao vậy? Chẳng lẽ vì dựa vào lý lịch chính trị? Chẳng lẽ vì người ấy là người Công Giáo? Khi người ta phân biệt như thế là người ta đã tước mất cái quyền của con người sống trong tình liên đới.

Bên cạnh đó, Đức Thánh Cha viết tiếp: “*Kết quả hoạt động của chính trị mang tính liên đới, kết quả mà mọi người ước mong nhưng chưa đạt được, chính là hòa bình.*” Ngài nhấn mạnh: “*Các tín hữu Giáo Dân không thể khoanh tay ngồi nhìn như kẻ bàng quan lười biếng trước những gì phá hoại hay tổn thương hòa bình, như vũ lực và chiến tranh, tra tấn hay khủng bố, trại tập trung, quân sự hóa chính trị, thi đua võ trang, đe dọa nguyên tử... Ngược lại, là môn đệ của Đức Giêsu Kitô – Vua hòa bình, các tín hữu Giáo Dân phải nhận lãnh bổn phận làm người kiến tạo hòa bình bằng cuộc sống trở về với Chúa và bằng các hoạt động vì sự thật, vì tự do, vì công bình, vì bác ái; đó là những nền tảng vững chắc của hòa bình.*”

Kính thưa anh chị em,

Như vậy, khi chúng ta đi vào trong thế giới này, cái thế giới đầy bất công nhưng cũng đầy khát vọng được tôn trọng phẩm giá và nhân quyền con người, Đức Thánh Cha dạy chúng ta cần phải có đức ái nhưng đồng thời cũng cần phải có công lý. Và cụ thể hơn, ngài lưu ý chúng ta đến bốn hành trang. Thứ nhất tôn trọng công ích và công lý, thứ hai là tinh thần phục vụ đích thực chứ không phải vì lợi ích cá nhân hay lợi ích nhóm. Thứ ba là tinh thần tôn trọng sự tự lập chính đáng của các thực tại trần gian nhưng đồng thời cũng là tinh thần làm chứng cho những giá trị của con người và những giá trị của Tin Mừng. Và thứ tư là những nỗ lực của tình liên đới và của lòng yêu chuộng hòa bình. Với những hành trang đó, chúng ta được mời gọi đi vào vườn nho là thế giới mà chúng ta đang sống, để làm cho thế giới được hoàn thành như Thiên Chúa muốn.

Kính thưa anh chị em,

Chúa Giêsu đang mời gọi chúng

ta vào làm việc trong vườn nho với tinh thần đó, Chúa Giêsu mời gọi chúng ta cộng tác một cách đầy ý thức trách nhiệm trong sứ mệnh của Giáo Hội. Những hoàn cảnh hiện tại trong Giáo Hội cũng như trong thế giới, các thực tại xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa mà chúng ta đang sống của thế giới hôm nay... đòi hỏi những Kitô hữu Giáo Dân phải dẫn thân thật sự, dẫn thân một cách kiên nhẫn, một cách mạnh mẽ, một cách hữu hiệu vì công lý và hòa bình.

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô 2 viết trong Tông Huấn “Kitô hữu Giáo Dân” tại số 3 như thế này: “*Nếu trước đây, sự làm ngơ bốn phận này đã là điều không thể chấp nhận được thì hiện giờ, thái độ đó lại càng đáng bị khiển trách hơn*”. Không ai được phép ở không, không làm gì khi mà trong Vườn Nho của Chúa đầy tràn công việc đang đợi chờ tất cả chúng ta, không ai được biếng nhác. Vậy, kính thưa anh chị em, hôm nay, dựa vào những lời dạy của Đức Thánh Cha, tôi muốn mời gọi anh chị em suy nghĩ một cách nghiêm túc về sứ mạng của mình giữa thế giới, về đòi hỏi của Tin Mừng, về lời mời gọi anh chị em phải dẫn thân thật sự trong thế giới chúng ta đang sống để mưu cầu thiện ích cho mọi người, để mưu cầu một tình trạng xã hội tốt hơn, để mưu cầu một tình trạng thế giới tốt hơn, trong đó nhân phẩm con người được tôn trọng. Theo giáo huấn của Giáo Hội, không ai trong chúng ta được phép thoái thác nhiệm vụ này.

Và tôi xin mời gọi anh chị em

hôm nay, khi cầu nguyện trong Thánh Lễ này, cầu nguyện cho công lý và hòa bình, hãy đặt mình trước Chúa và để cho Lời Chúa chất vấn mình. Hãy đặt mình trước Chúa và trong thinh lặng của đêm nay, tự hỏi xem mình có thật sự dẫn thân không, hay mình chỉ tìm sự thỏa hiệp? Sự dẫn thân đó trước hết phải là sự dẫn thân trong môi trường gia đình, trong môi trường chòm xóm, trong môi trường làm việc hằng ngày của mình. Làm sao để lợi ích chung của mọi người, làm sao quyền sống của mọi người, làm sao những quyền căn bản, nhân quyền căn bản của mọi người, được tôn trọng? Và có bao giờ ta đóng góp một phần của mình, ít là bằng lời cầu nguyện, vào công trình đó hay không? Chúng ta có để cho lời mời gọi của Chúa Giêsu trong Tin Mừng hôm nay “*Anh hãy vào làm vườn nho của tôi*” chất vấn chúng ta hay không?

Chúa Giêsu Kitô là Đấng, kể cả vào giờ thứ 11, tức là khi đã xế chiều rồi, vẫn ra tìm gặp từng người trong chúng ta để nói: “*Hôm nay anh hay đi làm vườn nho cho Thầy*”, bất chấp chúng ta có thể nhận lời rồi chối, hay chối rồi lại nhận lời. Người đã quảng đại mời gọi chúng ta thì xin Người cũng ban cho chúng ta sức mạnh, sự kiên trì và lòng yêu mến, để đừng ai trong chúng ta mặc cảm khi mình được mời gọi dẫn thân vào công việc phục vụ thế giới này, đừng ai trong chúng ta không dám liên đới và không dám nỗ lực cộng tác, dẫn thân để công lý và hòa bình được ngự trị trên thế giới và trên quê

hương đất nước của chúng ta.

Nếu trước đây, sự thờ ơ đối với nhiệm vụ dẫn thân này đã là đáng trách, thì như, lời Đức Gioan Phaolô 2 trong Tông Huấn “Kitô hữu Giáo Dân”, ngày hôm nay điều đó càng đáng trách hơn. Xin Chúa Giêsu Kitô cho chúng ta biết thực sự cộng tác với Người trong vườn n của Người như ý Người muốn. Amen.

(Chép lại từ bài giảng được ghi âm của tu sĩ Nguyễn Thế Hiện trong Thánh Lễ cầu nguyện cho công lý và hòa bình tại Đền ĐMHCG thuộc DCCT Sài Gòn, tối 25/9/2011)



Hình ảnh đêm thắp nến cầu nguyện cho công lý và hòa bình tối 25/9/2011:

27/9/2011

Nữ Vương Công Lý ■

Viết từ Canada

(Tiếp theo trang 21)

minh định giải quyết bằng tình hữu nghị tay đôi, không cho nước thứ ba chen vào, và do đó không có vấn đề quốc tế hóa Biển Đông. Hai đảng hứa (hay bắt) hai nước phải hợp tác chặt

chẽ với nhau về mọi lãnh vực: quân sự, kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học, kỹ thuật, luật pháp, an ninh, nhất là định hướng dư luận, quản lý báo chí, thúc đẩy tình hữu nghị. Như vậy có nghĩa là cấm biểu tình chống Trung Quốc, cấm viết báo đả kích Trung Quốc. Nguyễn Phú Trọng đã

nhượng bộ hoàn toàn những đòi hỏi của Hồ Cẩm Đào. Tuy vậy đây cũng chỉ là sự thỏa thuận giữa hai đảng, dù là đảng toàn trị, không có tính cách cưỡng hành theo công pháp quốc tế như những thỏa ước giữa hai quốc gia. Ngược lại, thỏa ước khai thác dầu khí chung giữa công ty dầu

Ấn Độ và Petro Vietnam, trước sự chứng kiến của Thủ Tướng Ấn Độ và Chủ Tịch nước Trương Tấn Sang, là một thỏa thuận pháp lý mà hai bên buộc phải thi hành. Đây là một thách thức đối với Trung Quốc hay một nỗ

lực muốn thoát dần khỏi dây thòng lọng của đồng chí phương Bắc? Đây là một màn dàn cảnh để dư luận nghĩ rằng cộng sản VN cũng yêu nước thương nòi hay biểu lộ thực trạng chia rẽ theo những khuynh hướng

khác nhau trong hàng ngũ lãnh đạo cao cấp của đảng cộng sản VN?

* * *

VÀI NHẬN ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN THƯ NGỎ CỦA GM NGUYỄN THÁI HỢP

Đức Cha Nguyễn Thái Hợp, Giám Mục giáo phận Vinh, kiêm Chủ Tịch Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình của Hội Đồng Giám Mục VN, vừa phổ biến một thư ngỏ đề ngày 4-10-2011, để làm sáng tỏ với giáo dân, với dư luận nói chung và với cả nhà cầm quyền trong nước về những nguyên tắc hành động của ngài dựa theo những giáo huấn của Giáo Hội, đặc biệt liên quan đến vụ trên 10 thanh niên sinh viên Công Giáo thuộc giáo phận Vinh bị bắt và kết tội “chống nhà nước và hoạt động lật đổ chính quyền”. Chúng tôi không có ý kiến về vấn đề lý thuyết, vì mọi nguyên tắc nêu ra trong Thư Ngỏ đều đúng, đều dựa vào giáo huấn xã hội và giáo luật của Giáo Hội, Chúng tôi chỉ muốn trình bày vài nhận định liên quan tới việc từ lý thuyết đi đến thực hành.

Trước hết, GM Nguyễn Thái Hợp nhắc lại lời Đức Giáo Hoàng đương kim nói với các giám mục VN trong buổi triều yết ad limina 2009 về định hướng “*Đối thoại thẳng thắn và cộng tác chân thành*” để “*Giáo Hội góp phần mình vào đời sống đất nước, nhằm phục vụ tất cả mọi người dân*”. Định hướng Đức Giáo Hoàng đề ra không có gì phải tranh cãi, nhưng không thể bám vào đó mà gạt đi mọi đòi hỏi hợp lý và những hành động ôn hòa để bảo vệ quyền của Giáo Hội và quyền của công dân. Muốn đối thoại thẳng thắn và cộng tác chân thành thì cả hai bên đều phải thẳng thắn

và chân thành. Nếu không sẽ là đối thoại giữa những người điếc và cộng tác với những kẻ chủ trương: “Cái gì tôi chiếm được là của tôi, cái gì còn lại của anh chúng ta có thể thảo luận để đi đến giải pháp chia đôi”. Tòa Thánh Vatican đã kiên nhẫn đối thoại với Hà Nội từ bao nhiêu năm qua, trong đó có việc bổ nhiệm giám mục và thiết lập bang giao. Cho đến bây giờ, mọi bổ nhiệm giám mục vẫn phải được Hà Nội chấp thuận, việc bang giao mới được thực hiện nửa vời với một đại diện không thường trực của Vatican khi đến khi đi. Giáo Hội VN cũng đề cao chủ trương đối thoại và hợp tác. Sau trên ba chục năm đối thoại, một số sinh hoạt hình thức bên ngoài đã được cởi mở, nhưng những điều cốt lõi như quyền tự trị của Giáo Hội vẫn bị nằm trong vòng kiểm soát. Đất đai, cơ sở dành cho việc thờ phượng, tu tập vẫn là mục tiêu cướp chiếm. Cụ thể, tu viện Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm được các nữ tu xây dựng từ bãi bùn lầy năm 1840, nay có những cơ sở khang trang đẹp đẽ, đang bị đe dọa truất hữu vì đất bùn đã trở thành đất vàng nằm ngay bên kia sông Sài Gòn. Nhà Dòng Chúa Cứu Thế ở Thái Hà, Hà Nội, một tòa nhà bê thế nhiều tầng, được nhà nước mượn tạm từ 1973 để biến thành bệnh viện Đống Đa, nhà nguyện cổ kính biến thành vũ trường với nhạc xập xình và những cặp nam nữ ôm nhau nhảy nhót, sau bao nhiêu đối thoại để “xin” lại, nhà nước chẳng

những không trả mà còn đe dọa chiếm luôn. Đó chỉ là vài thí dụ về kết quả đối thoại với cộng sản.

Về cộng tác chân thành, chỉ thấy thiện chí cộng tác từ phía Giáo Hội, như xin làm giáo dục, y tế mà nhà nước không cho, hay cộng tác có tính cách cá nhân của không ít chủ chăn lớn nhỏ, như tham gia Ủy Ban Đoàn Kết Công Giáo để ủng hộ nhà nước và phá Giáo Hội, cấm chỉ trích nhà nước và đòi hỏi tự do tôn giáo vì đó là “làm chính trị”, cố gắng làm vừa lòng quyền hành mọi cấp để đổi lấy những lợi ích nhỏ. Tóm lại chỉ có cộng tác một chiều trong tương quan xin-cho. GM Chủ Tịch Ủy Ban CLHB chắc không quên những kinh nghiệm bản thân về hợp tác qua hai sự việc mới đây: lễ ra mắt UB/CLHB tại Trung Tâm Mục Vụ Sài Gòn vào tháng 5-2011 bị làm khó và suýt bị đuổi khỏi địa điểm dự trữ, sau đó là lệnh cấm tổ chức buổi tọa đàm về Biển Đông tại Câu Lạc Bộ Nguyễn Văn Bình tháng 10-2011 do chính GM Hợp làm chủ nhiệm và đứng ra tổ chức. Nói như vậy không có nghĩa là bác bỏ đối thoại và cộng tác, nhưng phải xét lại kết quả và cách thức để làm cho việc đối thoại và cộng tác được hữu hiệu. Cách thức ngoan ngoãn vâng lời, tự kiểm duyệt mình và bịt miệng con chiên chắc chắn không hữu hiệu đối với một nhà nước chỉ trọng quyền lực và quyền lợi của riêng họ.

Kể đến, để chứng minh lý thuyết tách rời đạo với đời, GM Nguyễn Thái Hợp nhắc đến Điều 87, khoản 2 của Giáo Luật cấm các giáo sĩ không được tích cực tham gia các đảng

phái chính trị nếu không được phép của bề trên vì nhu cầu của Giáo Hội. Phải nói lại cho rõ là điều này của Giáo Luật không chỉ cấm tham gia đảng phái chính trị mà còn cấm luôn việc đảm nhận những chức vụ chính trị liên quan tới quyền hành thế tục, bởi lẽ không thể vừa đi tu vừa làm quan. Luật là như vậy, nhưng Giáo Hội VN đã áp dụng ra sao khi Lm Huỳnh Công Minh công khai nhận mình là đảng viên cộng sản, từng làm đại biểu Quốc Hội mà vẫn được tiếp tục giữ chức Tổng Đại Diện địa phận và Cha Sở nhà thờ chánh tòa Sài Gòn? Giáo Hội có biện pháp chế tài nào đối với những giáo sĩ ra ứng cử Quốc Hội và các hội đồng tỉnh? Nếu họ được Giáo Hội cho phép vì nhu cầu, tại sao Giáo Hội không công khai hóa việc cho phép? Vụ 3 linh mục Lê Ngọc Hoàn, Trần Mạnh Cường và Phan Khắc Từ (ông này bị cộng sản cho rút) ứng cử Quốc Hội tháng 5 năm nay có được phép của giáo quyền không? Nói lý thuyết thì rất dễ. Áp dụng lý thuyết vào thực tế mới khó. Hội Đồng GMVN có dự trù một biện pháp nào để chấm dứt tình trạng này chưa?

Những lý thuyết được trình bày ở các phần trên đều nhằm dẫn đến sự việc chính đang gây nhiều thắc mắc: vụ nhà nước bắt 12 (15?) thanh niên sinh viên Công Giáo, tuyệt đại đa số thuộc giáo phận Vinh, và sự can thiệp của Giám Mục giáo phận kiêm Chủ Tịch UB/CLHB. GM Nguyễn Thái Hợp cho biết đã trả lời thư của Ủy Ban Nhân Dân Nghệ An khi đặt vấn đề với GM về vụ này, trong đó có câu: *“Với tư cách là công dân VN, họ có quyền có những chọn lựa riêng về lãnh vực xã hội. Tôi và các cơ quan của giáo phận Vinh không chịu trách nhiệm về các lựa chọn dân sự của họ”*. Rửa tay như vậy cũng đúng thôi. Ai “phạm tội” với nhà nước thì nhà nước cứ việc

xử, không can gì tới tôi. Có điều họ phạm tội thực hay bị vu oan phạm tội. Công lý có việc làm ở chỗ đó.

Còn việc dân thắc mắc về sự can thiệp của chủ chăn, GM giải thích: *“ Với tư cách là Chủ Tịch Ủy Ban Công Lý & Hòa Bình, trực thuộc HĐGM-VN, tôi đã nhận được thư của gia đình họ yêu cầu lên tiếng. Tôi đã điện thoại cho một số cơ quan yêu cầu nhanh chóng giải quyết sự việc để yên dân, nhưng cho đến nay vẫn chưa nhận được câu trả lời tích cực nào. Ước mong các cơ quan thẩm quyền sớm giải quyết vụ việc này theo đúng Pháp Luật VN cũng như Công pháp Quốc tế”*. Điều đáng lưu ý nhất là GM khẳng định Ủy Ban CLHB không phải là cơ quan chuyên giải quyết các vụ khiếu kiện, *“Ủy Ban sẽ có những nhận định theo định hướng của Giáo huấn xã hội của Giáo hội như để bảo vệ công lý và nhân quyền, nhưng không bao giờ chỉ đóng vai trò khiếu kiện”*.

Kẻ hèn này hiểu những lời phân bua trên như sau:

- Đã âm thầm gọi điện thoại cho nhà cầm quyền yêu cầu mau giải quyết việc này, không bênh vực và cũng không xin xỏ.

- Xác nhận UB/CLHB chỉ dậy chủ thuyết xã hội CG, bảo vệ công lý và nhân quyền, không phải là văn phòng nhận đơn khiếu nại và can thiệp.

Nếu đúng như vậy, Ủy Ban chỉ dậy lý thuyết, hô hào bảo vệ công lý và nhân quyền bằng miệng, nhưng không trực tiếp can thiệp những vụ vi phạm công lý và nhân quyền.

Đành rằng Chủ Tịch UB/CLHB không phải là Bao Công xử kiện, Ủy Ban không phải là văn phòng luật sư hay giám sát viện. Đừng dôn khiếu kiện cho Ủy Ban. Không nên trông đợi quá nhiều vào sự can thiệp của Ủy Ban. Nhưng nếu Ủy Ban CLHB chỉ nặng về lý thuyết và nghiêng về

giáo huấn thì nạn nhân của những vi phạm công lý và nhân quyền biết nương tựa vào đâu? Họ thấp cổ bé miệng, đi khiếu kiện với nhà nước thì không ai thèm trả lời, bị xua đuổi, nhiều khi còn bị đánh đập và gán thêm tội làm rối loạn an ninh công cộng. Nạn nhân của công lý và nhân quyền coi Ủy Ban như một cái phao cấp cứu nên vội vàng bám lấy, như chết đuối vớ được cọc. Gặp cọc cứng thì may ra thoát nạn, gặp cọc mềm thì chìm luôn. Vội bám lấy cọc là một hy vọng trong tình trạng tuyệt vọng.

Vì hoàn cảnh đặc biệt của đất nước, UB/CLHB của Giáo Hội Công Giáo VN phải dấn thân nhiều hơn vào những việc cụ thể. Một việc xảy ra, nếu Ủy Ban thấy có mức độ vi phạm trầm trọng, chính UB phải tìm hiểu, phải lên tiếng, phải đòi hỏi chấm dứt vi phạm, không cần chờ nạn nhân hay thân nhân chạy đến xin UB can thiệp. Việc lên tiếng công khai của UB sẽ đánh động dư luận, khiến những kẻ vi phạm phải kiêng nể. Điều lạ là trong vụ nhà cầm quyền bắt cóc trên mười thanh niên, sinh viên Công Giáo thuộc giáo phận Vinh từ đầu tháng 7-2011, giám mục giáo phận kiêm chủ tịch UB/CLHB không hề lên tiếng đòi làm sáng tỏ nội vụ và trả lại quyền cho những nạn nhân bị áp bức. Mãi 3 tháng sau, giám mục mới lên tiếng, nhưng để dậy dỗ lý thuyết và cảnh báo các nạn nhân và thân nhân rằng Ủy Ban không phải là văn phòng nhận đơn khiếu kiện.

Không ai mong UB/CLHB dành phần lớn thời giờ lo can thiệp từng trường hợp cá nhân. Ủy Ban phải quảng bá lý thuyết xã hội CG, và còn phải trực tiếp hay gián tiếp khai mở tâm trí cho những người cầm quyền để họ biết phải trái và giảm bớt những vi phạm công lý và nhân quyền. Ủy Ban cũng phải khơi dậy

trong quần chúng, không chỉ riêng quần chúng Công Giáo, ý thức về những quyền tự nhiên và thiêng liêng của mỗi con người, để họ biết đòi hỏi và bảo vệ quyền của mình. Những trường hợp can thiệp cụ thể chính là để thể hiện “tri hành hợp nhất”, lời nói đi đôi với việc làm.

Nếu Ủy Ban có viễn kiến, sáng kiến và can đảm, Ủy Ban có thể làm những việc cao hơn, xa hơn, có khả năng thay đổi xã hội và giúp ích cho Giáo Hội nhiều hơn. Điều này không phải là không làm được trong một chế độ độc tài. Tại xứ Cuba cộng sản, không ai có thể nói xứ này tự do hơn VN, Hội Đồng Giám Mục đã công khai đòi hỏi và điều đình với chính phủ về việc cải thiện chế độ lao tù và trả tự do cho các tù chính trị. Tháng 7-2010, Chủ

Tịch Cuba Raul Castro đã phải ký với Giáo Hội Công Giáo Cuba và Ngoại Trưởng Tây Ban Nha một thỏa ước trả tự do cho tổng cộng 52 tù nhân chính trị, trong đó có một số người được đi định cư tại Tây Ban Nha (*Nhật báo Le Figaro, Pháp, 15-7-2010*). Giáo Hội Cuba không làm chính trị, nhưng đã khôn ngoan và can đảm đóng vai trò gây dư luận, tạo áp lực, tìm yểm trợ từ bên ngoài để làm trung gian giải quyết một vấn đề chính trị và nhân quyền. Năm nay, Giáo Hội Cuba lại có một hành động ngoạn mục khác: khai giảng ngày 26 tháng 9 vừa qua tại Trung Tâm Felix-Varela của Giáo Hội một lớp huấn luyện 45 sinh viên theo học chương trình Master về quản trị xí nghiệp (*Điện báo Le Figaro.fr các ngày 5,6,7 – 2011*). Giáo Hội lo cho

tương lai của đất nước và tuổi trẻ, không cần xin nhà nước cho làm giáo dục, nhà nước cho hay không vẫn cứ làm.

Tấm gương của Giáo Hội Cuba dạy ta lý thuyết phải đi đôi với thực hành, những nguyên tắc đề ra phải được áp dụng trong thực tế. Dù trong hoàn cảnh khó khăn, nếu có thiện chí và quyết tâm, người ta vẫn làm được nhiều việc lớn. Giải quyết được những vấn đề lớn, sẽ không còn những chuyện lật vật phải can thiệp hàng ngày. Trong khi GM Chủ Tịch UB/CLHB chưa làm được việc lớn, xin làm ơn ban cho những nạn nhân bé nhỏ chút an ủi và hy vọng bằng cách quan tâm thực sự tới trường hợp của họ. ■

Thư Giám Tỉnh...

(Tiếp theo trang 25)

Thái Hà. Tôi ủng hộ ý kiến đó.

Chiều ngày 14 tháng 10 năm 2011, Cha Quản Hạt Chính Tòa Hà Nội cùng với 15 linh mục phụ trách các Giáo xứ thuộc Tổng Giáo phận Hà Nội đã đến Thái Hà dâng lễ tạ ơn, mừng lễ thánh Giêrôđô và hiệp thông với Thái Hà, nhân dịp đó, quý Cha cũng chia sẻ với Thái Hà trong biến cố “trạm xử lý nước thải” (hình ảnh thánh lễ và bài giảng của cha Giuse Phạm Minh Triệu trên trang www.chuacuuthe.com).

Toàn cảnh tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà nay là Bệnh viện Đồng Đa

Chia sẻ với anh em những tin

tức từ Hà Nội, xin anh em mặc lấy tâm tình trong thư gửi tín hữu Thessalonica, đoạn công bố trong bài đọc thứ hai lễ Chúa nhật 29 mùa thường niên năm A, và dành những



tâm tình ấy cho Thái Hà trong thời điểm này: **“Chúng tôi hằng tạ ơn Thiên Chúa về tất cả anh em. Chúng tôi nhắc đến anh em trong lời cầu nguyện, và trước mặt Thiên**

Chúa là Cha chúng ta, chúng tôi không ngừng nhớ đến những việc anh em làm vì lòng tin, những nỗi khó nhọc anh em gánh vác vì lòng mến, và những gì anh em kiên nhẫn chịu đựng vì trông đợi Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô” (Tx 1, 2-3).

Xin phó thác mọi sự trong tay Chúa nhờ lời chuyển cầu của Mẹ Maria Hằng Cứu Giúp, Cha Thánh An Phong và các anh em trong Dòng.

Xin Chúa chúc lành cho anh em.

Lm. Vinh Sơn Phạm Trung Thành, dcct.

Giám Tỉnh ■

Kính Mời Độc Giả Vào Thăm Trang Nhà Diễn Đàn Giáo Dân:

<http://www.diendangiaodan.us>

<http://www.diendangiaodan.com>

<http://www.diendangiaodan.net>

<http://www.diendangiaodan.org>

PHỞ 14

VIETNAMESE RESTAURANT

1436 Park Road NW, Washington, DC 20010

202-986-2326



CHÚC MỪNG

Chúc Mừng Nhà Hàng Phở 14
(Nhà Hàng VN Duy Nhất trong vùng)
Vừa được xếp Hạng Nhất trong số
các nhà hàng mới vùng Hoa Thịnh Đốn
qua cuộc bình bầu của Thực Khách do
báo EXPRESS vùng HTĐ tổ chức.

VÙNG THỦ ĐÔ
HOA THỊNH ĐỐN
WASHINGTON DC



Chủ nhân (H. 1974)

GIỜ MỞ CỬA:

SUN-WED: 11:00AM - 9:30PM

THUR-SAT: 11:00AM - 10:00PM



- PHỞ
- CƠM PHẦN
- ĐỒ XÀO
- BÚN, BÁNH MÌ
- GIẢI KHÁT
- SINH TỐ
- KHAI VỊ
- TRÁNG MIỆNG



A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👍 **Giá hạ nhất,**
- 👍 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👍 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👍 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👍 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

Nhật Ký Trong Tù

Tôn Thất Đán

Người ta nói :”Tuổi trẻ thường sống cho tương lai, còn người già thì hay sống với hoài niệm!” Đúng như vậy, càng về già, thì những kỷ niệm thời xa xưa lại hiện về trước mắt như một cuốn phim chiếu chậm. Mà thường thì những kỷ niệm buồn, những đau khổ nhất trong đời lại càng nhớ nhiều hơn, nhớ dai dẳng hơn để thấm thía cho số phận hẩm hiu của mình trong cuộc đời nhiều cay đắng này! Hôm nay ngồi viết những dòng này như để hồi tưởng lại những kỷ niệm vui buồn trong cuộc đời mình, cuộc đời đầy gian truân, khổ ải nơi chốn trần gian này !

Nói về cuộc đời tôi thì cũng dài, có thể viết thành một cuốn truyện, nhưng hôm nay tôi xin trình bày xoay quanh quyển “nhật ký trong tù” của tôi mà đã bị “ban quản giáo” trại giam bắt được, và bị bọn cai tù tra tấn, hành hạ ra sao, để nói lên sự tàn nhẫn và cách trả thù độc ác của chúng như thế nào mà thôi! Quyển “nhật ký” đó tôi viết và giữ gìn rất cẩn thận đã 3 tháng nay rồi, nhưng đến giờ phút chót vì một sự thiếu cảnh giác của tôi, nên phải mang họa vào thân! Qua quyển “nhật ký” mà tôi viết cho vợ tôi, thì đối phương đã xếp tôi vào các tội: “Có đầu óc phản động, không chịu cải tạo, nói xấu cán bộ, và có âm mưu trốn trại”. Đó là những lý do để chúng đưa tôi vào cùm. Chẳng qua sau 3 năm đầu đi tù “cải tạo” (mà chúng nói chỉ đi một tháng thôi!), tôi buồn quá, hết tin tưởng vào những lời láo khoét của chúng. Phần thì quá đói, phần thì quá nhớ gia đình, không biết vợ con giờ này sống ra sao, nên tôi có ý định viết một quyển “nhật ký” dành riêng cho

vợ con, đợi có dịp “thăm nuôi” tôi sẽ mang ra làm quà cho “bà xã” đem về đọc cho vui bớt nỗi niềm! Nhưng khi ra đến “khu thăm nuôi” tôi bị một tên cảnh vệ đứng ở ngoài nhìn qua khe hở của liếp phen, đã thấy tôi bỏ quyển “nhật ký” đó vào trong giỏ hành lý của vợ tôi! Vì bản chất của chúng là hay theo dõi, rình rập mà mình không để ý, nên bị nó vào tịch thu ngay quyển vở của tôi. Sau khi đọc qua một vài trang đầu, nó phát hiện ra toàn là những lời mà chúng cho là phản động, chống đối Cách mạng, nó liền áp giải tôi ngay lên Ban chỉ huy trại với chứng cứ rõ ràng, giấy trắng mực đen không chối cãi vào đâu được !

Tối hôm đó, sau khi anh em tù đi lao động về, cơm nước xong thì được lệnh tập trung toàn trại lại, chúng bèn giải tôi ra giữa sân với quyển “nhật ký”. Chúng đọc lên những đoạn mà chúng cho là chống đối Cách mạng, rồi bắt anh em phê bình góp ý. Sau cùng, đương nhiên là chúng ghép tôi vào tội “phản động” và tống tôi vào nhà “biệt giam” ngay. Chúng đưa tôi đến một chỗ vắng, bắt thần có một tên đã phục sẵn từ trong bụi cây nhảy ra đánh đấm tôi toi bời! Vì trong đêm tối, tôi không nhận ra được ai, nhưng tôi biết đó là người của chúng đưa xuống để triệt hạ tôi! Tôi bị một cú đá vào bên hông phải, quá đau nên không đi được nữa, chúng bèn kéo lê tôi vào nhà giam và tiếp tục đánh đấm cho đến khi tôi không còn biết gì nữa! Khi tôi tỉnh dậy, thì thấy hai chân đã nằm trong cùm, toàn thân ê ẩm, thân xác rã rời, lòng buồn khôn xiết ! Xung quanh là một màn đêm dày đặc, ngoài trời một vầng

trăng khuyết chiếu xuyên qua khe hở của nhà giam, tôi biết giờ này trời vẫn chưa sáng. Quá cô đơn, buồn tủi, một mình tôi nằm nhớ lại quyển “nhật ký” mà tôi đã viết.....

Ngày...tháng...năm 1978 :

Bây giờ là 13 giờ chiều, tất cả các bạn tù đều đang ngủ trưa để lấy sức đi lao động buổi chiều. Riêng anh lại đang ngồi viết ít hàng nhật ký cho em và các con đây. Nhớ em và các con vô cùng! Biết ngày nào mới gặp lại nhau em nhi! Anh quá thất vọng vì đã 3 năm qua rồi mà chẳng thấy chút ánh sáng nào ở cuối đường hầm.

Ngày...tháng...năm 1978 :

Hôm nay là ngày mừng 1 Tết Mậu Ngọ (1978), anh được nghỉ lao động. Tết trong tù buồn và nhớ gia đình lắm em ơi! Anh được lãnh nửa (1/2) cái bánh chưng và một miếng thịt heo nhỏ. Đó là tiêu chuẩn phụ trội của tù trong 3 ngày Tết đấy em ạ ! Năm nay là năm tuổi của anh (anh tuổi Nhâm Ngọ, cảm tình con ngựa), chắc sẽ gặp nhiều điều rủi hơn là may em ạ !

Em ơi, có bao giờ em nghĩ rằng có một ngày nào đó anh sẽ không còn gặp em và các con nữa không? Anh có ý nghĩ rằng là có một ngày anh sẽ đi tìm “tự do” em ạ! Chưa biết thân phận anh sẽ trôi dạt về đâu? Nhưng dù anh có bỏ xác ở nơi chân trời góc bể nào chăng nữa, thì cũng được thanh thoi hơn là phải chết dần chết mòn trong ngục tù Cộng Sản này! Cầu xin Ông Trời cho anh gặp được mọi sự an lành. Nếu có gì không may cho anh, thì em ơi linh hồn anh vẫn mãi mãi quanh quẩn bên em, và luôn luôn phù hộ cho em và các con em nhé !...

Ngày...tháng...năm 1978 :

Đây là trại Hàm Trí (do Tổng Trại 8 quản lý) thuộc tỉnh Bình Thuận. Sau một ngày lao động vất vả về, tối đến bao giờ cũng có cái màn sinh hoạt “tổ, đội” để phê bình

và kiểm điểm những công việc trong ngày. Hôm nay họ bầu anh là “cá nhân xuất sắc” nữa chứ! Anh thấy toàn là những thứ “bánh vẽ” chúng đưa ra để vớt kiết sức lao động của người tù “cải tạo” đó em ạ !

Ngày...tháng...năm 1978 :

Em ơi, anh buồn và nãn quá, anh đói và khổ quá nhiều! Anh muốn thoát khỏi nơi đây! Nếu chẳng may quyền “nhật ký” này lọt vào tay đối phương thì không biết số phận của anh sẽ ra thế nào? Chết là cùng phải không em? Đòi người, ai cũng một lần chết thôi! Nhưng anh chỉ thương cho em còn quá trẻ, và đàn con thơ còn quá nhỏ dại! Nếu anh có mệnh hệ nào, thì em có toàn quyền quyết định tương lai của em. Riêng con gái của chúng ta, thì sau này anh xin em đừng bao giờ gã chồng cho một thằng nào mang súng AK, đi dép râu, đội nón cối hết nghe em! Vì chúng là kẻ thù không đội trời chung với anh! Chúng hành hạ anh đến tận cùng bằng số rồi em ạ !

Ngày...tháng...năm 1978 :

Hôm nay anh đi chặt tre trong rừng, anh bị lạc mất đường về em à! Anh lội hai ngày trong rừng sâu, phần thì đói, phần thì lạnh và sợ thú dữ. Nhưng sau cùng, anh cũng tìm được lối về trại. May mà anh không gặp một đám “tàn quân” nào. Nếu gặp, thì không biết tương lai của anh sẽ xoay chiều ra sao? Anh nghĩ lần này về lại trại, chắc sẽ không tránh khỏi bị kỷ luật, nhưng sau khi “ban chỉ huy” trại thấy anh bị đói rách te tua, và thân hình máu me đầy người vì gai góc trong rừng đâm vào, nên cũng đã bỏ qua cho, vì anh đi lạc.

Ngày...tháng...năm 1978 :

Chiều nay đi lao động về chỉ được một chén cơm độn khoai mì vào bao tử, nên chẳng thấy no chút nào em ạ! Đói dần dập từ ngày này qua ngày khác nên tối lại ruột gan cứ cào xé, đói như chưa từng thấy bao giờ, đói làm anh không tài nào ngủ được. Ở

tù đói rét là đương nhiên, lúc nào cũng đói. Hằng ngày mỗi bữa là một chén cơm độn sắn, ăn với lá bắp cải già nấu muối. Khi chia cơm phải cân đong từng chút một. Phải sống trong hoàn cảnh tù đày dưới chế độ Cộng Sản (mà chúng gọi là trại học tập cải tạo) mới biết thế nào là đói, mới biết giá trị miếng ăn, mới thấy những con đói không lúc nào ngưng dầy vò. Trí óc chỉ ước mơ đến chuyện ăn, như mơ được một chén cơm lưng, táng đường, giọt mỡ, hột muối. Ôi, miếng ăn sao mà “vĩ đại” đến thế !

Ngày...tháng...năm 1978 :

Hôm nay anh nghe tin chỉ còn hai tuần lễ nữa là được phép cho “thăm nuôi”. Anh kết thúc quyền “nhật ký” này ngang đây nghe em! Trong này anh xin gói ghém trọn tình thương nỗi nhớ của anh gửi về em và các con! Khi nào cảm thấy buồn thì em đem ra đọc nhé !

Ngày...tháng...năm 1978 :

Thôi, anh dừng bút nghe em ! Em nhớ giữ gìn cẩn thận quyền “nhật ký” này nhé! Biết đâu đây là những lời nói thương yêu sau cùng của anh gửi trọn về em và các con !!! Cầu xin Ôn Trên cho anh được tai qua nạn khỏi, để chúng ta còn có ngày sum họp dưới một mái ấm gia đình. Hôn em và các con !

Đó là nội dung chính mà tôi xin tóm lược quyền “nhật ký” của tôi. Cũng tại nó mà tôi phải bị cùm hai chân gần cả một năm trời! Nếu không có lệnh chuyển trại, thì tôi không biết sẽ còn bị cùm cho đến bao giờ?! Cây cùm rất kiên cố, nó được thợ mộc đóng kỹ bằng hai cây gỗ dài chừng 3 mét, ốp vào nhau, ở khúc giữa được khoét nửa (1/2) cái lỗ tròn đúng bằng chu vi hai cổ chân của người bị cùm. Chúng đê ngừa tôi ra, đặt hai căng chân tôi vào ở hai lỗ tròn giữa hai khúc gỗ. Ốp chặt hai khúc gỗ lại với nhau, xong khóa lại ở đầu cùm. Thế là xong một cái cùm tương đối vĩnh cửu. Cũng tại cái cùm

“oái oăm” này mà tôi không thể rút chân ra mặc quần được, không thể đứng dậy được, chỉ có gập người lên xuống và lom khom một chỗ mà thôi! Tất cả mọi sinh hoạt cá nhân đều tại chỗ, hằng ngày có người đến dọn dẹp và tiếp tế thức ăn vào mỗi buổi trưa, nhưng khẩu phần ăn lại bị giảm còn một nửa (1/2) so với những tù nhân khác. Đói lại càng đói thêm ! May mà gần cuối năm đó, chúng tôi được lệnh chuyển giao qua cho Công an quản lý. Tất cả chúng tôi được chuyển ra trại A.30 (Tuy Hòa). Nếu còn ở đây, thì không biết chúng nó còn cùm tôi cho đến bao giờ? Khi chúng tháo cùm tôi ra để chuyển trại thì tôi đứng không vững nữa, đi hết nổi vì bị cùm một chỗ lâu ngày. Nhìn hai lỗ cùm đều hằn bóng, hai khuỷu chân có hai vòng trắng như đeo kiềng, hai chân bị teo lại, lên xe phải có người dìu mới đi được.

Tôi nghĩ rằng, bây giờ chắc mình đã thoát khỏi cảnh cùm kẹp này rồi chứ! Nhưng không các bạn ơi! Chúng nó chưa chịu buông tha tôi đâu. Chúng bàn giao quyền “nhật ký” đó ra cho trại A.30 để tiếp tục giam cùm tôi nữa! Khi vừa đến trại mới, thì đã có một tên Công an đứng chờ sẵn, gọi tên tôi đứng ra riêng để rồi theo hấn ta vào nhà biệt giam ngay.. Nhà giam ở đây còn tàn khốc hơn cả ở trại cũ nữa! Đó là một “xà lim” rộng chừng 4 mét vuông, chung quanh tôi là bốn bức tường u tối và ẩm đạm, hai chân tôi lại bị cùm trong hai cùm sắt lạnh giá và đau đớn hơn, mà nếu mình còn cựa quậy, thì hai cùm sắt lại càng siết chặt vào hai cổ chân càng đau hơn nữa! Tôi đành nằm yên chịu trận. Ở đây tôi không có khái niệm thời gian, xung quanh tôi luôn là một màn đêm dày đặc bao trùm. Khi nào cửa sổ ô vuông được mở ra để tiếp tế cơm nước thì tôi mới biết là ban ngày mà thôi! Ôi, cuộc đời tôi sao mà cứ gian truân cay đắng mãi thế này!?

Thế rồi, sau hơn một tháng bị giam cầm. Một buổi sáng tôi nghe tiếng khóa lách cách ở bên ngoài, cửa phòng giam bật mở, ánh sáng ủa vào làm tôi chói cả mắt. Tôi chưa định thần, thì một tên cán bộ đã vào mở khóa cùm hai chân tôi ra, và áp giải tôi lên ban chỉ huy để gặp Trưởng trại. Tôi hỏi huyệt, không biết chuyên gì sẽ xảy ra cho tôi nữa? Tôi chỉ biết cầu xin Ông Trên cho tôi được tai qua nạn khỏi mà thôi. Vừa bước vào phòng thì đã thấy quyển “nhật ký” của tôi nằm trên bàn giấy của ông ta rồi. Tôi đoán biết chắc số phận sẽ không ra gì cho tôi nữa đây. Nhưng không, ông ta bảo tôi đứng, và giảng cho tôi nghe một bài học về đạo đức Cách mạng là nhân đạo, là khoan hồng, là đánh người chạy đi chứ không đánh người chạy lại v.v...rồi cho tôi trở về “đội” để đi lao động bình thường như những anh em khác.

Rồi sau hơn 6 năm tù “cải tạo”, đến tháng 6/1981 tôi cũng được Bộ Nội Vụ cho trở về sum họp với gia đình. Đợt này họ cho về đông lắm. Tôi quá vui mừng, vì được về chung với anh em bạn cùng quê nhà một lần, thì chắc vợ con mình sẽ mừng lắm! Nhưng than ôi! Đến giờ phút chót, khi ra đến “điểm tập trung” thì chúng không phát “giấy ra trại” cho tôi, mà gọi tôi quay trở lại “đội” để đi lao động như thường lệ! Trên đường trở vào trại, nước mắt tôi doanh tràn, tâm hồn tôi bấn loạn, lòng buồn không thể nào tả xiết! Tôi chưa rõ nguyên do gì, thì được một cán bộ cho biết là để “dằn mặt” cái tội mấy năm trước của tôi. Tôi nói, tội cũ của tôi Ban giám thị đã bỏ qua hết rồi mà! Sao bây giờ còn giữ tôi lại? Ông ta bảo tôi lên trên mà hỏi. Đúng là những gì Cộng Sản nói khó mà tin được! Tôi mất hết tinh thần, quá tuyệt vọng, như vậy là hết đường về rồi sao? Phần thì lo cho bản thân mình, phần thì nghĩ

gia đình sẽ lo lắng khi nhìn những bạn bè khác được về mà không thấy chồng, cha của mình về, thì chắc sẽ buồn khổ lắm! Nhiều đêm nằm tôi nghĩ, có khi nào chúng bảo đã cho mình ra khỏi trại về rồi (vì đã thấy ra ngoài điểm tập trung), xong lại đưa mình đi nơi khác, để rồi không bao giờ có ngày về nữa không? Có cái gì mà Cộng Sản lại không làm?

Thế rồi sau hơn một tháng giữ tôi lại để thử thách, thấy tinh thần tôi vẫn còn vững, không có biểu hiện gì chống đối và bất mãn, vẫn an tâm đi lao động, mặc dầu trong thâm tâm không bao giờ được yên ổn. Vào một buổi sáng, tôi được lệnh của cán bộ cho ở nhà để lên gặp Trưởng trại. Sau khi anh em đều đã đi lao động, thì tôi có lệnh mang tư trang lên trình diện Ban chỉ huy trại. Và kể từ hôm đó, tôi mới thật sự được trở về sum họp với gia đình. Khi cầm được “giấy ra trại” trong tay, tôi vội cảm ơn rồi ra ngay cổng chính, đưa giấy cho người cảnh vệ coi xong, sau khi nhận lại “giấy ra trại” là tôi chạy thật mau không dám quay mặt lui đằng sau, chỉ sợ chúng kêu lại một lần nữa thì chắc chết sướng hơn!

Ra đến ngã ba Tuy Hòa, đang còn phân vân không biết tiền đâu mà về đến nhà đây? Thì may quá, có một chiếc xe đò chạy hướng Tuy Hòa – Đà Lạt trời tới, tôi liền đón đai, định là khi về đến nhà sẽ trả tiền sau. Nhưng không ngờ sau khi tài xế biết tôi là dân “cải tạo” mới ra tù, nên cho đi miễn phí. Ngoài ra, những hành khách trên xe, người nào nhìn chúng tôi cũng đều có thiện cảm. Đường như ai cũng có một lòng thương tiếc cho những người đã từng phục vụ dưới chế độ cũ! Một hình ảnh nhớ hoài của tôi là khi xe đến trạm dừng nghỉ trưa để ăn cơm, tôi được một người hành khách ngồi bên cạnh, mời vào quán ăn cơm trưa. Bữa cơm trắng có thịt heo, canh chua cá lóc, và cả bia hơi nữa. Đương nhiên là anh ta

“chiêu đãi”. Ôi, bữa cơm sao mà ngon tuyệt đối với tôi sau hơn 6 năm trong tù Cộng Sản. Thế mới biết Việt Nam Cộng Hòa tuy đã mất đi, nhưng tình người, lòng ngưỡng mộ vẫn mãi mãi còn trong lòng dân tộc.

Sau gần một ngày vượt núi băng đèo, tôi cũng về đến nhà được bình an. Vừa đến cổng ngôi chợ đầu làng, đã có người nhận ra tôi, liền chạy trước vào nhà báo cho vợ con tôi biết. Tất cả đều chạy ra đầu ngõ ôm chầm lấy chồng, cha vui mừng trong hai dòng lệ tuôn trào! Khóc trong sự sung sướng, hạnh phúc vì từ nay lại được sum họp dưới một mái ấm gia đình.

Hôm nay ngồi viết những dòng này như để ôn lại những kỷ niệm vui buồn trong cuộc đời đau thương này! Đã gần 40 năm qua mà tôi vẫn không bao giờ quên được những khổ đau đã xảy ra cho đời mình! Thỉnh thoảng lại trở về trong những giấc mơ, làm tôi cứ ngỡ như mới ngày nào! Thương nhất là, những người vợ của tù “cải tạo” đã hy sinh gian khổ trong mọi hoàn cảnh, thay chồng nuôi con, chắt chiu từng hạt gạo, củ khoai, lát sắn để đi thăm nuôi chồng trong ngục tù Cộng Sản. Ôi, tình nghĩa phu thê thật là vĩ đại!!!

Xin vinh danh người vợ đảm đang của anh! Xinh tôn vinh tất cả những người vợ dũng cảm của tù “cải tạo” dưới chế độ Cộng Sản! Hỏi còn ở trong trại tù “cải tạo”, chúng tôi thường nói đùa với nhau: “Khi nào được về, mình sẽ công vợ đi vòng quanh trái đất.” Bây giờ mình công được nửa (1/2) vòng rồi. Khi đất nước Việt Nam được tự do, dân chủ thì mình công về lại, là đúng một vòng trái đất phải không các bạn? ./.

Tôn Thất Đàm



Tượng Đài Nào???

Xã luận bán nguyệt san Tự do Ngôn luận số 133 (15-10-2011)

1- Hôm 13-09-2011, báo Người Lao Động đưa tin: “Ngày 14-7, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam Lê Phước Thanh đã ký quyết định bổ sung 330 tỉ đồng cho dự án xây dựng tượng đài Mẹ Việt Nam Anh Hùng, lấy nguyên mẫu mẹ anh hùng Nguyễn Thị Thứ, tại khu vực núi Cẩm (xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam), nâng tổng số tiền đầu tư từ ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh lên hơn 410 tỉ đồng, gấp 5 lần số tiền được phê duyệt ban đầu là 81 tỉ... Theo ông Đinh Gia Thắng, tác giả thiết kế, chịu trách nhiệm thi công tượng đài Mẹ VN Anh Hùng, sau khi hoàn thành, tượng đài không chỉ lớn nhất VN mà còn lớn nhất Đông Nam Á. Vĩnh cửu trong lòng người...” Mẹ Nguyễn Thị Thứ là người ở Quảng Nam, có chín con trai đều chết trong cuộc chiến. Tượng đài lấy nguyên mẫu từ bà tạc bằng đá hoa cương, xây trên tổng diện tích hơn 15 ha, gồm khối tượng chính (bà mẹ giang tay ôm cả một bầy con) và 8 “trụ huyền thoại”, được khởi công ngày 27-7-2007. Trong lòng khối tượng là nhà tưởng niệm có diện tích 950m², ghi danh gần “50.000 bà mẹ VN anh hùng” của cả nước và lưu giữ những hình ảnh tư liệu về “phụ nữ VN tiêu biểu qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ” (!?!)

Ngay lập tức, vụ việc đã làm dấy lên cả một làn sóng công phẫn nơi toàn dân Việt mọi giới, kể cả những “mẹ anh hùng” còn sống, và từ quốc nội ra đến hải ngoại. Những lý do chống đối có rất nhiều. Thứ nhất, thật đáng xấu hổ khi xây dựng một công trình tôn vinh tốn kém gần 20 chục triệu đôla trong lúc nhiều đối tượng tôn vinh đang lâm cảnh cùng cực. Hiện có khoảng 44.000 bà được nhà

nước CS phong là Mẹ VN anh hùng, đa số đều già yếu và nghèo khổ. Lẽ ra nên dùng khoản tiền đó để chăm sóc, hỗ trợ chính họ. Ngoài ra, không nói chi Quảng Nam đang là một trong những tỉnh nghèo nhất nước, hàng năm phải đối mặt với thiên tai bão lụt nhiều nhất, cư dân phải tha phương cầu thực, mà khắp cả VN còn vô số cảnh thiếu thốn đến mức phi lý và náo lòng: như các thiếu nhi (cháu chắt các mẹ) ở bản Ông Tú và Ka Oóc xã Trọng Hoá huyện Minh Hóa tỉnh Quảng Bình phải bơi qua sông đi học, nhiều thôn xóm mọi người còn phải đu dây như khỉ qua những thác ghềnh nước chảy băng băng, gùi từng củ mài về ăn thay cơm, nhặt từng cọng cây khô về sưởi ấm; hàng trăm ngàn con gái của mẹ vì nghèo đói phải lấy chồng tại Nam Hàn, phải làm điếm tại Singapore, phải đi thuê cho người Thái Lan, phải lao nô cho dân Á Rập... 410 tỷ có thể xây dựng được 100 cây cầu cho trẻ em đang phải bơi sông lấy chữ, 100 ngôi trường hay bệnh viện nhỏ tại nhiều vùng sâu vùng xa, 1000 cơ sở chăm sóc nuôi dưỡng người già, giúp đỡ cuộc sống cho hàng vạn gia đình nghèo khổ... Thứ hai, đang lúc nhà nước cần phải cắt giảm những công trình đầu tư chưa cần thiết để chống lạm phát, đang lúc VN đang đứng trước một đồng nợ quốc gia không trả nổi vì ngân quỹ trống rỗng, thì việc xây một tượng đài sang hơn cả Mỹ (xin nghĩ tới đài kỷ niệm 10 năm sự kiện 11-9-2001 ở New York đang được hoàn thành), mà chỉ để ngắm chơi, để lấy danh và để rút ruột công trình bỏ vào tư túi thì đúng là phản dân, hại nước, vô trách nhiệm... Thứ ba, tượng đài đó định vinh danh hạng mẹ anh hùng nào? Như đã nêu trên,

rõ ràng không phải là những mẹ anh hùng của các chiến sĩ đã bỏ mình vì Tổ quốc trong bao trận chiến chống ngoại xâm qua ngàn năm lịch sử, càng không phải là những mẹ anh hùng của các tử sĩ chiến đấu tự vệ và bảo vệ tự do thuộc chế độ VN Cộng hòa. Tượng đài này chỉ dành cho những bà mẹ của các binh lính từng phục vụ và bảo vệ chế độ CS, từng bị giết chết để lót đường và xây ngai cho tập đoàn lãnh đạo CS hiện thời trong hai cuộc chiến phi nghĩa mà một vô ích, chỉ nhằm độc quyền hóa sự lãnh đạo của đảng CS (“kháng chiến chống Pháp”) và một ngu xuẩn (kiểu nói của nhà văn Dương Thu Hương) chỉ nhằm cộng sản hóa một quốc gia dân chủ tự do (“giải phóng chống Mỹ”). Hầu hết các bà cụ này đang sống trong cùng cực, có khi bị chính những kẻ tôn vinh xung tụng họ cướp ruộng cướp nhà, bị chính đồng đội của con họ giạt lấy băng ghi công, ảnh tử sĩ đập xuống đất khi họ biểu tình đòi tài sản; hoặc các cụ đã chết trong cay đắng tức tưởi hay đang buồn bã “chờ ngày sum họp để tạ tội với con” là những bộ đội đã mất mạng trong các trận chiến “nồi da xáo thịt” phi nghĩa, “bành trướng ý hệ” phi nhân, góp phần xây nên cái chế độ bất công, bất chính và bất xứng hiện thời để nó tồn tại mà phản dân hại nước! Đúng như Nhà Giáo Bô Nghê đã viết trong bài “VN: Tượng đài, cây cầu “biểu tượng” và con người” hôm 28-09: “Ở làng tôi có trường hợp của hai bà mẹ VN anh hùng. Một bà có 3 người con trai tử trận vì đi “giải phóng miền Nam”, đến khi Sài Gòn vừa bị chiếm, bà được vào thăm anh em, chứng kiến thực cảnh ở miền Nam, bà về lại quê và phát bệnh rồi chết, vì thương tiếc con, và trách mình mê lầm để con phải chết oan! Còn cụ kia có 4 con trai, hai người đang dậy học thì phải đi lính, và một con rể nữa là 5, cùng chết trong trận Mậu Thân... Cho đến khi nằm bệnh lúc tuổi già cô quạnh không ai chăm

sóc, trước khi lâm chung, bà đã khóc suốt mấy đêm ngày và thốt ra những lời đã từng giấu kín trong lòng bao chục năm: “Vì tôi ngu nên đã... giết hết các con của tôi”, và bà quyết... ra đi để tìm con chuộc lỗi!”

2- Bên cạnh tượng đài Mẹ VN anh hùng đang bị công luận dư đội phản đối, còn có một tượng đài khác cũng bị dả kích kịch liệt. Chúng tôi muốn nói đến tượng đài vinh danh chế độ CS trong sách giáo khoa lịch sử tại VN. Sự dả kích lần này đến từ các học sinh sinh viên, không phải qua lời nói bài viết, nhưng qua bài thi số điểm. Theo đài Á châu Tự do, bài phát thanh “Điểm thi môn Lịch sử thấp đến bất thường” ngày 01-08-2011: “Có đến gần 4400 bài thi môn Lịch sử của thí sinh thi vào Đại học Cảnh sát đạt dưới điểm 2. Đó là công bố vừa được đưa ra vào ngày hôm nay từ trường Đại học Cảnh sát Nhân dân. Tình trạng kết quả điểm thi môn Lịch sử quá thấp bất thường không chỉ xảy ra ở trường Đại học cảnh sát mà còn xảy ở nhiều trường đại học khác, trong đó có Đại học Sư phạm. Theo đó, số thống kê thí sinh đạt yêu cầu chỉ đạt từ 0.3-5%, trong khi số thí sinh không đạt điểm thi yêu cầu lên đến 99% ở một số trường như Đại học Đà Nẵng, Đại học Quảng Nam...”. Mà những đề thi đó là gì? Đó là 1- *Phân tích nguyên nhân đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành.* 2- *Luận cương chính trị tháng 10-1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương có những điểm gì khác so với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản VN? Những vấn đề đó được giải quyết như thế nào trong giai đoạn 1939-1945?* 3- *Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975), nhân dân VN đã căn bản hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút” bằng thắng lợi nào? Nêu tác động của thắng lợi đó đối với sự phát triển của cách mạng miền Nam.*

Những câu hỏi này dĩ nhiên là để kiểm tra kiến thức từ những giáo

khoa lịch sử do đảng CS chỉ đạo qua bộ Giáo dục-Đào tạo độc quyền biên soạn, dưới sự bảo trợ của các cơ quan đoàn hội nằm trong tay đảng và với sự chấp bút của các giáo sư hay giáo viên đa phần là thành viên đảng. Lấy ví dụ cuốn “Hướng dẫn ôn thi đại học & cao đẳng môn Lịch sử”, dày 410 trang, khổ 14x20cm, ấn bản năm 2004, được ghi là “tái bản lần thứ tư – có chỉnh lý, bổ sung”. Sách được bảo trợ bởi “Hội Giáo dục Lịch sử (thuộc Hội Khoa học Lịch sử VN), Khoa Lịch sử trường Đại học Sư phạm Hà Nội” và do Nhà xuất bản Đại học Sư phạm xuất bản. Nhóm biên soạn gồm đến 7 vị đều có học vị Tiến sĩ (TS) với chức danh Giáo sư (GS) hoặc Phó Giáo sư (PGS), với sự giúp đỡ của 2 PGS-TS khác. Nghĩa là tổng số nhóm biên tập rất thể giá ngon lành!

Ngoài phần III gồm các bài thi mẫu 85 trang, cuốn sách tập trung vào 2 phần chính: Lịch sử VN và Lịch sử thế giới, 325 trang. Phần I được biên soạn chỉ nhằm đề cao thắng lợi “vĩ đại” của đảng CSVN chứ không trình bày trung thực lịch sử thăng trầm của đất nước và dân tộc. Hết tung hê Hồ Chí Minh tới thổi phồng đảng CS. Tất cả đều dưới ngọn cờ Mác-xít-Lêninít bách chiến bách thắng! Đi từ thắng lợi to lớn này tới chiến thắng vĩ đại khác! Lúc nào cũng chiến thắng vẻ vang, đánh bại hoàn toàn mọi kẻ thù qua mọi cuộc chiến lớn nhỏ. Vô cùng hiển hách!... Phần II, bàn về “lịch sử thế giới,” nhưng chỉ nặng về lịch sử đảng CS quốc tế, chủ yếu tập trung vào các “thành quả” của đảng CS trên thế giới như: Cách mạng tháng mười Nga, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, Đông Âu, Trung Cộng, Bắc Hàn cùng các thắng lợi to lớn của nó trên mọi lãnh vực chính trị, kinh tế, xã hội. Đâu đâu Cộng sản cũng “thắng” và “lợi”, thắng lớn, lợi to!

Dĩ nhiên, với thực tế chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội VN ngày

càng bệ rạc và tội tệ bày ra trước mắt, với tri thức tài liệu đa chiều ngày càng đầy rẫy trên mạng đi vào tâm trí, chẳng lạ gì mà giới trẻ ngày nay đã phát biểu: “*Muốn hay không muốn, chúng cháu vẫn cứ phải nhai đi nhai lại và phải nhét vào đầu những bài học “tuyên truyền chủ nghĩa CS” ấy mà người ta gọi là Sử Việt!... Người ta rao giảng tà đạo Marx-Engels chứ đâu phải dạy sử! Tuổi chúng cháu còn non thật, nhưng đầu óc chúng cháu đâu đến nỗi ngu muội không phân biệt cái gì là chính sử, cái gì là tuyên truyền đầu độc!... Một chủ nghĩa được cho là vô địch bách chiến bách thắng thì làm gì có chuyện ‘thoái trào... thất bại nặng nề’? Làm gì có sự ‘tan rã’ của cả một hệ thống toàn trị, làm gì có sự ‘sụp đổ’ của cái chủ nghĩa đã bám rễ sâu trong những vùng đất nước do chế độ toàn trị thống lĩnh! Lại nữa, đã thoái trào, đã tan rã, đã sụp đổ... nghĩa là đã chết, đã bị chôn vùi thì đâu còn phù phép nào làm cho nó tái sinh để mà làm mưa làm gió... “thắng lợi”?* Hậu quả là các em đã tỏ thái độ hạ bệ tượng đài Cộng sản qua hình thái tiêu cực và hết sức độc đáo... bằng hàng ngàn điểm zéro môn sử! (Theo Lê Thiên, Từ chuyện hàng ngàn thí sinh 0 môn sử, 16-09-2011).

Do chỉ sống trong gian trá và bạo lực, do chuyên dùng lường gạt và áp bức, người Cộng sản quên rằng các anh hùng chân chính của nhân loại hay dân tộc là những vị đã biết xả thân thực sự cho tự do, chân lý, công bình, tình thương, và nhờ đó họ trở thành tượng đài trong tâm trí con người, tâm khảm nhân dân trước khi trên quảng trường, giữa phố thị... CSVN không thấy bao nhiêu tượng đài của Lenin, Stalin, Ceausescu, Jivkov, Hoxha, Polpot.. đã từng bị lật nhào và băm nát dưới sự reo hò mừng rỡ của thần dân các lãnh tụ ấy sao? Tượng đài Hồ Chí Minh rồi đây có thể cũng cùng chung số phận!

BAN BIÊN TẬP ■

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



Gia Chánh

Bà Hương Bình

Cách đo lường:

1C = 8 oz = 1 bát(chén cơm) = 1 tách trà.

1 tsp = 1 muỗng cà phê.

1Tsp = 3 tsp = 3 muỗng cà phê.

THỊT BÒ KHÔ

Nguyên liệu:

3 pounds thịt bò bắp(eye-round).

½ C đường vàng.

3 Tsp vừng (mè) rang (tùy ý)

3 Tsp bột tỏi.

3 Tsp dầu Olive.

¼ C Teriyki soycause.

¼ C bột chá xiu.

3 Tsp rượu whisky.

½ tsp tiêu.



Cách làm:

Thịt bò lạng mỏng theo thớ thịt dày 1/5 inch hay dày hơn tùy ý.

Ướp thịt với tất cả gia vị. Cho gia vị vào thịt từng thứ một và trộn đều từng thứ cho thấm vào thịt. Cuối cùng cho rượu rồi tới dầu Olive sau cùng. Nếu cho dầu Olive trước các gia vị sẽ không thấm vào thịt. Đậy lại và để ngoài 1 tiếng. Sau cho vào tủ lạnh qua đêm. Ngày hôm sau trước khi nướng thịt lấy ra trong tủ lạnh để ngoài 1 tiếng.

Cách nướng thịt:

Rải từng miếng thịt ra khay(cookies sheet, cần 2 khay vì 3 Lb thịt). Cho vào lò nướng đã vận sẵn 175 độ cùng một lúc; rắk trên và rắk dưới. Sau 60 phút trở mặt thịt một lần, và thay đổi khay thịt trên xuống dưới, dưới lên trên. Nướng độ chừng 3 tiếng là được, tùy theo thịt dày hay mỏng; khi thấy miếng thịt vừa cứng là được, nếu nhắc miếng thịt lên thấy rừ là chưa được, nhưng đừng nướng lâu quá sẽ dòn và đắng.

Thịt bò khô dùng với beer rất ngon hay làm gỏi đu đủ xanh. Quý vị đọc bài “Gia Chánh” của tôi không có bột ngọt và chỉ dùng dầu Olive. Bột ngọt không tốt cho cơ thể. Dầu Olive không có cholesterol. Kính chúc Quý vị một ngày thật vui và tràn đầy sức khỏe. ■

Bloggers

(Tiếp theo trang 36)

“Các cháu [con ông Hải] đếm từng ngày. Thậm chí con gái út của tôi nửa đêm thức giấc khóc nói nhớ bố,” bà Tân nói.

Đối với các yêu cầu, câu hỏi, đơn thư của bà thì bà được cho biết là chúng đã được ghi nhận và được chuyển lên cấp trên. “Lần nào họ cũng nói thế, nhưng cho đến giờ tôi vẫn chưa nhận được câu trả lời nào cả.”

Khi bà đề nghị được gặp trực tiếp cấp trên thì được trả lời là tất cả đều ‘đi vắng’ hoặc ‘bận họp’. Bà cho biết nhiều khi bà đợi đến tận giờ nghỉ trưa nhưng cũng không có ‘cấp trên’ nào ra

tiếp bà. “Họ nói tôi phải hẹn trước thì mới gặp được, nhưng họ mới là người ra cuộc hẹn chứ không phải tôi,” bà nói.

Bà Dương Thị Tân cho biết là trả lời câu hỏi của bà về blogger Tạ Phong Tần trong buổi làm việc sáng ngày 4/10, bà được cho biết là ‘cô Tần hiện đang được giam giữ ở đây [số 4 Phan Đăng Lưu, một trại giam của Bộ Công An]’.

Tạ Phong Tần, vốn là bạn của Nguyễn Văn Hải và được bà Tân cho ở nhờ nhà ông Hải sau khi ông bị bắt giam, cũng bị công an đột ngột bắt giữ hơn một tháng trước mà không cho biết thông tin gì. Bà Tân có đặt yêu

cầu được gửi một số đồ cần thiết cho Tạ Phong Tần vì công an vẫn chưa liên hệ được với người nhà bà Tần. Bà cho biết “Họ ghi nhận yêu cầu của tôi và nói sẽ báo cáo lên cấp trên và sẽ thông báo cho tôi biết khi có kết quả.”

Trong một thông cáo cuối tháng Tám, Tổ chức theo dõi nhân quyền Human Rights Watch đã yêu cầu Chính phủ thả ông Nguyễn Văn Hải vì quan ngại về tình hình sức khỏe của ông.

Bà Tạ Phong Tần, người từng phục vụ trong ngành công an, là một trong 8 người VN vừa được giải thưởng nhân quyền Hellman/Hammett hồi cuối tháng Chín. ■

Giới Thiệu Sách Mới

Đoàn Thanh Liêm

Mao Trạch Đông – Ngàn năm Công Tội, nguyên tác của Tân Tử Lăng, nhan đề: Mao Trạch Đông Thiên Thu Công Tội, xuất bản tại Hongkong năm 2007.

Bản dịch Việt ngữ do Tủ Sách Tiếng Quê Hương ấn hành tại Hoa kỳ năm 2011

Thêm một lần nữa Tủ Sách Tiếng Quê Hương lại công hiến cho công chúng bạn đọc một tác phẩm rất có giá trị của một tác giả người Trung quốc tên là Tân Tử Lăng (Xin Ziling). Tác giả họ Tân năm nay đã gần 80 tuổi và hiện đang bị nhà nước Trung quốc tìm mọi cách gây khó dễ, ngăn cản không cho ông tự do phát biểu quan điểm rất thẳng thắn dứt khoát của mình về đường lối phát triển quốc gia theo chủ trương “Dân chủ Xã hội”, đặc biệt rút kinh nghiệm của các nước tại Âu châu. Tác giả kiên trì kêu gọi giới lãnh đạo đảng cộng sản Trung quốc phải triệt để và công khai loại bỏ cái đường lối “cách mạng vô sản bạo lực” do Mao Trạch Đông đề xướng từ hồi thập niên 1950.

Việc này vào năm 2010 – 2011 gần đây đang gây tranh luận sôi nổi tại Trung quốc, giữa “phe trí thức tiến bộ” muốn Trung quốc hội nhập với trào lưu dân chủ hiện nay trên thế giới, đối nghịch với “phe cực tả” vẫn muốn khôi phục lại cái di sản tàn bạo độc ác của họ Mao trước đây, mà cao điểm là trong thời kỳ “đại cách mạng văn hóa” hồi những năm 1966 trở đi cho đến lúc Mao liả đời năm 1976. Cơ quan tuyên truyền và an ninh của nhà nước Trung quốc đã tỏ ra ngả theo khuynh hướng cực tả này. Đây quả là mối nguy cơ cho công cuộc xây dựng dân chủ tại

quốc gia có đông dân số nhất trên thế giới.

Bản Việt ngữ dày cỡ 400 trang, khổ chữ 12 đượ in trên giấy trắng phớt màu vàng nhẹ, với cách trình bày khá trang nhã, gáy đóng thật chắc với bìa cứng. Cuốn sách được dàn trải qua 40 chương, mỗi chương lần lượt trình bày chi tiết về các diễn tiến trong âm mưu thâm độc tai hại của Mao Trạch Đông, suốt trong hơn 25 năm giữ quyền hành gần như tuyệt đối tại lục địa Trung Hoa.

Trước khi phân tích và giới thiệu chi tiết về cuốn sách, người viết xin ghi tóm lược về tiểu sử tác giả và trích dẫn một số đoạn tiêu biểu của tác phẩm được soạn thảo rất công phu bởi một nhân vật rất am hiểu về nội tình sinh hoạt của giới lãnh đạo cộng sản Trung quốc kể từ thập niên 1950 cho đến cuối thập niên 1970.

I – Tóm lược về Tiểu sử của tác giả Tân Tử Lăng.

Tân Tử Lăng gia nhập quân đội Trung quốc rất sớm khi vừa đến tuổi trưởng thành vào đầu thập niên 1950 lúc người cộng sản vừa mới lên nắm chính quyền trên khắp lục địa Trung Hoa. Ông say mê đi theo làn sóng cuốn hút cách mạng của Mao Trạch Đông và đã lên tới cấp bậc Đại tá chuyên về việc nghiên cứu biên tập tại Trường Đại học Quốc Phòng Trung quốc. Ông về hưu vào năm 1994. Nhờ biết quá rõ những sự việc



tội tệt độc ác tàn bạo của chế độ Mao Trạch Đông, tác giả đã tinh ngộ và dứt khoát tìm mọi cách vạch trần những sự thực đau lòng đó của Mao, và cảnh tỉnh giới lãnh đạo hiện nay phải dứt khoát đi theo con đường dân chủ xã hội tiến bộ hầu đưa đất nước Trung Hoa đạt tới tình trạng thịnh vượng và phát triển bền vững hài hòa cho toàn thể dân tộc.

Tân Tử Lăng đã cực lực bác bỏ chủ trương phân biệt Dân chủ Tư sản và Dân chủ Vô sản của phe tả hiện nay ở Trung quốc, mà vẫn còn viện dẫn cái quan điểm cực đoan lỗi thời của Lenin để làm “lá bùa hộ mệnh” (protective amulet) cho mình.

Quan điểm tiến bộ của ông đã được nhiều cán bộ đảng viên lão thành có uy tín, có tên tuổi tán đồng, điển hình như Lý Nhuệ là người đã từng giữ chức vụ Thứ trưởng và làm Thư ký riêng cho Mao Trạch Đông hồi thập niên 1960. Nhưng họ Tân cũng đang bị những phần tử cực tả chỉ trích và tìm cách sử dụng bàn tay của giới chức an ninh để triệt hạ ông và những người bạn đồng chí hướng tiến bộ cởi mở như ông. Vì thế mà gần đây đã có sự đàn áp nặng nề đối với giới trí thức văn nghệ sĩ, cụ thể

như việc kết án tù 11 năm đối với Lưu Hữu Ba là người vừa được trao giải thưởng Nobel về Hòa bình năm 2010.

Công cuộc tranh đấu cho những quyền tự do căn bản như tự do ngôn luận, tự do phát biểu mà giới trí thức đã phát động từ hồi đầu thế kỷ XXI hiện đang là chuyện thời sự được giới thanh niên sinh viên tại Trung quốc rất quan tâm theo dõi, và tên tuổi của Tân Tử Lăng đã được nhiều người nhắc nhở đến trong các mạng lưới thông tin thường ngày.

Chính cố Thủ tướng Triệu Tử Dương cũng đã từng nêu rõ quan điểm của mình, như được ghi lại trong cuốn Hồi ký được xuất bản năm 2009, sau khi ông lìa đời vào năm 2004, đó là “chế độ Dân chủ Đại nghị là chế độ chính trị tốt nhất mà Trung quốc phải áp dụng nhằm đưa đất nước tiến lên”.

II – Trích dẫn một số đoạn văn điển hình trong tác phẩm.

Là một chuyên gia nghiên cứu lâu năm, tác giả họ Tân đã trưng dẫn ra những số liệu thông kê và sự kiện rất cụ thể, chính xác trong suốt những chương của cuốn sách. Xin ghi ra một số đoạn tiêu biểu như sau :

1 – Con số 37,5 triệu người chết đói.

Đây là con số do chính Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung quốc cho giải mật vào năm 2005. Tác giả đã nhắc đi nhắc lại đến trên 20 lần con số 37,5 triệu người chết đói này trong có mấy năm áp dụng chính sách “Đại Tiến Vọt” hay “Bước Nhảy Vọt” (Great Leap Forward) do Mao áp đặt lên toàn thể các vùng nông thôn và đô thị ở Trung quốc.

Tác giả viết trong trang 132 – 133 và các trang sau, xin trích một vài đoạn tiêu biểu như sau :

“Số người chết đói ở Trung quốc trong thời gian 1959 – 1962 chiếm 5,11% dân số cả nước. 6 tỉnh nặng

nhất là An Huy 18,37%, Tứ Xuyên 13,07%, Quý Châu 10,23%, Hồ Nam 6,81%, Cam Túc 6,45%, Hà Nam 6,12%...”

Nạn ăn thịt người đã diễn ra ở Tứ Xuyên và nhiều nơi khác : khi chôn người chết người ta chỉ vùi sơ sài, tối đến mới bới lên xẻo lấy thịt mà ăn, hoặc tang chủ lóc thịt thân nhân trước khi mai táng...

Tàn nhẫn hơn nữa là nạn ăn thịt trẻ con...”

“Theo thống kê tương đối chuẩn xác, qua 3 năm Đại Tiến Vọt trong 73 huyện ở An Huy có 6,33 triệu người chết đói, đứng đầu cả nước về tỉ lệ này” (trích phát biểu của ông Vạn Lý – trang 363)

2 – Cuộc phá hoại của Vệ Bình Đồ hồi giữa thập niên 1960.

“Khởi đầu phong trào bằng việc đập phá tượng Thích Ca Mâu Ni trên Phật Hương Các ở Di Hòa Viên, Hồng Vệ Bình đã phá hoại 4,922 trong số 6.843 di tích lâu đời ở Bắc Kinh...Lăng mộ của nhiều nhân vật lịch sử hoặc danh nhân như lăng Viêm Đế, mộ Hạng Võ, Gia Cát Lượng, Thành Cát Tư Hãn, Chu Nguyên Chương, Ngô Thừa Ân, Từ Bi Hồng... cũng bị đập phá (trang 186)

3 – Mao Trạch Đông ra tay ám hại những nhân vật có công rất lớn như Lưu Thiếu Kỳ, Hạ Long, Bành Đức Hoài.

“Khi chân lý trong tay, Mao Trạch Đông có thể bao dung các đối thủ, đoàn kết với phe chống đối. Nhưng khi Mao đuối lý, phát hiện mình sai, thì ông ta không thể bao dung họ được, mà quyết tâm đẩy họ vào chỗ chết, để trừ hậu họa. Đó là lý do vì sao Mao bạc ác đến tận cùng đối với những người bạn cũ, như Lưu Thiếu Kỳ, Bành Đức Hoài ...”(trang 184)

“Sự ra đi của hai vị nguyên sái hiến hách Bành Đức Hoài và Hạ Long để lại nhiều tổn thất cho

Trung quốc...Điều này lại một lần nữa chứng tỏ tâm địa đen tối, xảo quyệt của con người từng được xem là vị cứu tinh cho dân tộc Trung Hoa.”(trang 197)

III – Giới thiệu về cuốn sách.

Như đã nói sơ qua ở trên, cuốn sách này đã trưng dẫn những chứng từ rất chính xác, khả tín về sự độc ác tàn bạo của Mao Trạch Đông xuyên qua bao nhiêu thủ đoạn nham hiểm nhằm loại trừ những người vốn có sự công tâm ngay thẳng muốn can ngăn những sự liều lĩnh cuồng tín quá khích của ông ta. Tác giả phơi bày hết sức rõ ràng cái tai họa khủng khiếp mà họ Mao đã gây ra cho nhân dân Trung quốc do các chính sách cực kỳ phi lý, sai trái như Bước Nhảy Vọt, Công Xã Nhân Dân, khiến gây ra nạn đói làm thiệt mạng hàng mấy chục triệu con người.

Cuốn sách chứa đầy những sự kiện cụ thể, chính xác (factual) dựa trên những tài liệu thông kê, kết quả điều tra và báo cáo của các giới chức có thẩm quyền, mà ai ai cũng có thể kiểm chứng một cách dễ dàng.

1 - Có nhiều chương chỉ dài có 4 -5 trang mô tả về một sự kiện cụ thể mà độc giả nào cũng có thể đọc trong 7 – 8 phút một cách mau lẹ. Đặc biệt trong hai chương 18 & 19 với nhan đề : “Địa ngục Trần gian”, tác giả đã mô tả những đau khổ đầy đọa mà nhân dân Trung Hoa phải gánh chịu do chính sách ngoan cố tàn ác của họ Mao. Người dân đói khổ cùng cực đến nỗi tại nhiều nơi đã xảy ra nạn ăn thịt người, mà tàn nhẫn hơn cả là nạn ăn thịt trẻ con. Điển hình như tại một thôn trong tỉnh Tứ Xuyên có 491 nhân khẩu thôi, thế mà trong có một năm từ tháng 12/1959 đến tháng 11/1960, đã có đến 48 bé gái 7 tuổi trở xuống bị người lớn làm thịt (trang 133).

(Xem tiếp trang 99)

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 534-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người Già

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

SÁCH MỚI

Ban thư của Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân trân trọng thông báo cùng quý độc giả:

Chúng tôi vừa gửi qua Đài Loan để in hai tác phẩm quý sau đây:

1.- **TÂM SỰ NƯỚC NON II** (Ngô Đình Diệm, Hồ Chí Minh và cuộc Chiến Quốc Cộng), tác phẩm mới nhất của nhà biên khảo Minh Võ
Sách dày 440 trang, bìa cứng in offset 4 màu, ấn phí 25 Mỹ kim

2.- **MỘT THỜI ĐỂ NHỚ** (Những Sự Thật về Cố TT Ngô Đình Diệm và Nền Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam) tác phẩm đặc ý nhất của nhà văn Nguyễn Văn Lục, tác giả Hai Mươi Năm Miền Nam 1954-1975 do tù sách Tiếng Quê Hương ấn hành năm 2010.

Sách dày 500 trang, bìa cứng in offset 4 màu, ấn phí 25 Mỹ Kim

Cả hai tác phẩm này sẽ đồng thời được giới thiệu với độc giả nhân Lễ Giỗ thứ 48 của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, người đã có công khai sáng nền Cộng Hòa Việt Nam:

Tại nam CA, buổi sinh hoạt giới thiệu sách sẽ diễn ra tại Westminster Civic Center, 8200 đường Westminster lúc 1 giờ 30 chiều Chúa Nhật 13-11-2011.

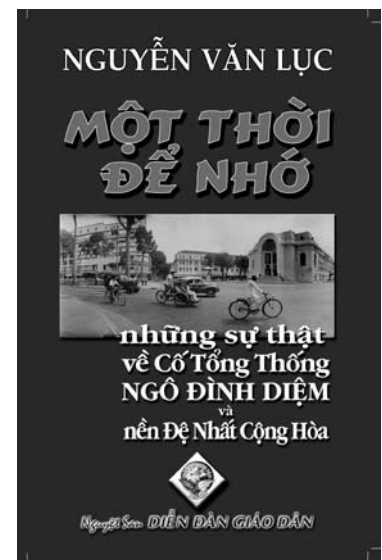
Tại Bắc CA, buổi giới thiệu sách sẽ khai diễn lúc 10 giờ sáng Thứ Bảy 19-11-2011 tại TTCGVN Giáo Phận San Jose, số 2849 South White Road, San Jose, CA 95148

Độc giả muốn đặt sách trước, xin liên lạc với Tòa soạn Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân ở địa chỉ, số 14916 Dillow Westminster, CA 92683.

* Mua một cuốn xin viết chi phiếu 30 MK (bao gồm cước phí ưu tiên) trả cho Diễn Đàn Giáo Dân, cho biết tên, địa chỉ người nhận và gửi về địa chỉ tòa soạn trên đây.

* Mua hai cuốn xin viết chi phiếu 55 MK (bao gồm cước phí ưu tiên) trả cho Diễn Đàn Giáo Dân, cho biết tên, địa chỉ người nhận và gửi về địa chỉ tòa soạn trên đây. Như vậy nếu mua một lần hai cuốn quý vị sẽ tiết kiệm được 5 MK.

Trên đây là giá biểu dành cho những độc giả cư ngụ trên lãnh thổ Hoa Kỳ. Độc giả Canada xin trả thêm 5 MK và độc giả các Châu lục khác thêm 10 MK cho order một hoặc hai cuốn. Khi sách về, chúng tôi sẽ gửi ngay và quý vị sẽ nhận được trong vòng 3 ngày cho những vị ở Mỹ, 5 ngày ở Canada và 10 ngày tại các Châu khác.



Trung Tâm Công Giáo Việt Nam San Jose

2849 South White Road, San Jose, CA 95148 -
Điện Thoại: (408) 758-8824 - Email: ttcgvnsj@gmail.com



Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân xin trân trọng giới thiệu cùng độc giả bốn phương: Ngôi Nhà Nguyễn tân trang của Trung Tâm Công Giáo Việt Nam San Jose, tọa lạc tại số 2849 South White, San Jose, CA 95148.

Linh mục Giám Đốc Trung Tâm hiện nay là cha Nguyễn Văn Thư.

Chính tại Hội trường của Trung Tâm này, một buổi sinh hoạt văn hóa giới thiệu hai tác phẩm:

1.- **“TÂM SỰ NƯỚC NON 2” (Hồ Chí Minh, Ngô Đình Diệm và Cuộc Chiến Quốc Cộng)** của nhà biên khảo Minh Võ, tác giả những tác phẩm thời danh: Ngô Đình Diệm, Lời Khen Tiếng Chê, Ngô Đình Diệm & Chính Nghĩa Dân Tộc.

2.- **“MỘT THỜI ĐỂ NHỚ” (Những Sự Thật Về Cố TT Ngô Đình Diệm và nền Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam)** của giáo sư, nhà văn Nguyễn Văn Lục.

Sẽ được tổ chức lúc 10 giờ sáng Thứ Bảy 19-11-2011 nhân dịp tưởng niệm 48 năm ngày vị Tổng Thống khai sáng nền Cộng Hòa Việt Nam bị bức tử.

Được biết, một buổi sinh hoạt tương tự 6 ngày trước đó, tức **Chúa Nhật, ngày 13-11-2011** cũng diễn ra tại **Westminster Civic Center, thành phố Westminster, nam California**

Xin coi Thông báo trên Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân trong số này trang 97.

Phong trào giáo dân

(Tiếp theo trang 29)

trợ tích cực việc làm của PTGD. Bà Maureen Feeney, nghị viên thành phố Boston đã tỏ ra ngạc nhiên và quá xúc động khi biết rằng tại VN hiện nay không có tự do tôn giáo. Bà nói rằng những người đang tranh đấu cho tự do tôn giáo tại VN là

những vị anh hùng, và những người ở hải ngoại đang cộng tác trong cuộc tranh đấu ấy cũng là những anh hùng. Bà hoàn toàn tán đồng và hỗ trợ cho cuộc tranh đấu đòi tự do dân chủ và nhân quyền tại VN.

Sau phần vinh danh và trao giải TDTG là buổi tiếp tân do Phong Trào Cơ Sở Boston khoản đãi, trong khi thưởng thức những món ăn, quan

khách còn được thưởng thức những tiết mục văn nghệ đầy ý nghĩa do các bạn trẻ trong nhóm Hướng Việt trình diễn.

Buổi lễ kết thúc lúc 1g30 chiều cùng ngày.

Nghĩa Hưng
trưởng trình từ Boston. ■

Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả giới thiệu thêm Độc Giả mới.

Giới thiệu sách mới

(Tiếp theo trang 95)

2 – Nhiều chương khác viết chi tiết về các vụ “ Mao tìm cách hãm hại thanh trừng những cộng sự thân tín trước kia của mình, từ Lưu Thiếu Kỳ, Bành Đức Hoài cho đến Đào Chú, La Thụy Khanh, Lâm Bưu v.v... Chương 28 với nhan đề “ Mao Trạch Đông chơi trò chính trị lưu manh”, tác giả đã vạch trần tất cả mưu lược thâm độc của họ Mao để đưa đến cái chết thảm thương của hai vị nguyên soái có công trạng rất lớn của Hồng quân Trung quốc, đó là Bành Đức Hoài và Hạ Long.

3 – Trong các chương gần cuối sách, tác giả còn ghi rõ về những âm mưu của “Bè Lũ Bốn Tên : Giang Thanh – Vương Hồng Văn – Trương Xuân Kiêu – Diêu Văn Nguyên” được chính Mao dàn dựng để khuynh loát nội tình chính trị trong nước. Và kết cục, sau khi Mao lia đời thì “Tứ Nhân Bang” này bị thanh trừng thảm bại. Kể như đây là một kết thúc có hậu : Bè lũ gian tà bị trừ diệt để cho đất nước Trung Hoa lại có cơ hội được phục sinh với một tương lai đầy hứa hẹn nhờ áp dụng

đường lối Dân chủ Xã hội đã được chứng nghiệm rất thành công ở Âu châu, đặc biệt ở Thụy Điển.

Viễn tượng tươi sáng trong công cuộc phát triển và xây dựng một thể chế chính trị xã hội tốt đẹp cho Trung quốc như thế đó, tác giả họ Tân đã trình bày khá chi tiết nơi chương cuối cùng có nhan đề là “Lời Kết” dài đến trên 70 trang.

4 – Nhân tiện, người viết cũng xin lưu ý bạn đọc về sự thiếu chính xác của một vài từ ngữ liên quan đến mấy tác giả người Âu Mỹ. Lý do là vì đây là bản dịch từ nguyên tác tiếng Hoa, mà tác giả đã phiên âm danh từ tiếng Anh theo lối phát âm quen thuộc của riêng người Hoa, rồi khi chuyển từ bản tiếng Hoa ra tiếng Việt, thì đã bị biến dạng đi. Điển hình như tên nhà sử học nổi danh người Mỹ là Will Durant, thì trong bản dịch lại viết là W. Dulan (trang 340). Hay như tên của tác giả cuốn sách nổi tiếng “The Road to Serfdom” (Con Đường dẫn tới Nô Dịch) là người Áo quốc có tên là Frederick Hayek, thì trong bản dịch lại ghi lệch đi là Kharyek (trang 368). Mặc dầu đây chỉ là một vài

hạt sạn nhỏ nhỏ thôi, nhưng nó cũng khiến cho độc giả thắc mắc không làm sao mà hiểu rõ được tên thật của tác giả ngoại quốc đó như thế nào.

Nói vắn tắt lại, đây là một cuốn sách biên soạn rất công phu với lối trình bày sáng sủa gọn gàng kèm theo rất nhiều chứng liệu khả tín, và những số liệu thống kê chính xác. Tác giả Tân Tử Lăng quả đã rất thành công trong việc phô bày thật rõ nét cái thảm kịch cực kỳ đen tối do Mao Trạch Đông đã gây ra trên đất nước Trung Hoa trong giữa thế kỷ XX, mà cho đến nay vẫn còn nhiều dấu vết tai hại bị đất.

Người viết xin trân trọng giới thiệu tác phẩm thực sự có giá trị này với các độc giả người Việt chúng ta. Đồng thời cũng xin ghi lời cảm ơn chân thành đối với Ban Chủ trương Tủ Sách Tiếng Quê Hương vì sự đóng góp quý báu này vào sự phân tích và tìm hiểu tận gốc rễ những vấn đề đã và đang gây ra bao nhiêu thảm họa cho con người trong thời đại hiện nay của chúng ta vậy./

California, Tháng 10 năm 2011
Đoàn Thanh Liêm ■

Bài phát biểu...

(Tiếp theo trang 8)

Cabramatta đang được chính phủ xem xét. Các vùng ngoại ô này và các trung tâm khác của người Việt trên khắp nước Úc chắc chắn đã đi một chặng đường dài. Có một đạo người ta sợ đến những nơi này bởi vì có những vấn đề liên quan đến ma túy. Nhưng sự nghi ngại như vậy bây giờ chỉ còn trong ký ức xa xôi, và những nơi này đã chuyển mình thành những nơi sinh động, các trung tâm an toàn và đầy màu sắc và là những thí dụ nổi bật của một nước Úc đa văn hóa.

Thiên Chúa thậm chí còn thực hiện nhiều điều kỳ bí hơn khi xét tới vai trò của người Công giáo Việt Nam trong Giáo Hội Úc. **Tha thứ cho tôi nếu tôi nói có vẻ hơi khoe khoang. Nhưng có bằng chứng rõ ràng rằng những người Công giáo Việt Nam là một trong các nhóm sinh động nhất mà Giáo hội Công giáo tại đất nước này đã từng chứng kiến.** Trong lễ thụ phong Giám mục của tôi, tôi đã nhận xét một cách hóm hỉnh rằng chúng tôi là “Ái-nhĩ-lan Mới” và tôi nghĩ rằng điều đó đúng về nhiều mặt. Trong một thời gian dài, Ái-nhĩ-lan đã có số linh mục thặng dư và nhiều người

trong số họ đã đến đây để lấp đầy số thiếu hụt ở Úc. Bây giờ, thay vào đó là người Việt Nam đã giúp làm giảm bớt tình trạng thiếu giáo sĩ và làm thay đổi bộ mặt của Giáo Hội Công Giáo ở đây. Các con số nói lên điều đó. Hiện có đến 150 linh mục Việt Nam tại Úc – một con số cao bất cân xứng so với tỷ lệ phần trăm nhỏ hơn nhiều của người Công giáo Việt Nam ở đây. Tương tự như vậy, các chủng viện và các dòng tu trên khắp đất nước cũng thường có kinh nghiệm về hiện tượng tương tự. Cả những giáo dân Công giáo Việt Nam bình thường cũng đang làm cho sự hiện diện của họ dễ nhận ra. Không

phải là họ chi hoạt động tại các trung tâm của họ rải rác khắp đất nước, người Công giáo Việt Nam tham gia trong tất cả mọi cách khác nhau vì lợi ích của Giáo Hội. Bất cứ nơi nào họ hiện diện, đều có sự tham gia tích cực và năng động hơn các nhóm khác. Tôi đoán là các bạn cũng có thể nói như vậy về người Phi Luật Tân, Mau-ri, Đông Timor và các nhóm khác, những người được biết đến vì lòng đạo đức của họ. Điều nổi bật nhất của những người Công giáo Việt Nam là kinh nghiệm về việc họ bị buộc phải rời khỏi đất nước của họ trong một trạng huống rất đau buồn.

Với sự tôn trọng dành cho người Do Thái, tôi muốn nhấn mạnh để vẽ ra sự tương ứng giữa kinh nghiệm của họ về lưu vong và kinh nghiệm của người tị nạn chúng tôi. **Giống như họ, chúng tôi có kinh nghiệm kinh hoàng và đáng xấu hổ về việc mất cội nguồn. Cũng như họ, chúng tôi khao khát việc giải phóng và khôi phục lại đất nước chúng tôi.** Giống như họ, chúng tôi khẳng định việc xây dựng lại cuộc sống của chúng tôi và cảm nhận của chúng tôi về bản sắc của mình. Và cuối cùng cũng như họ, chúng tôi có một ý thức trách nhiệm liên quan đến vị trí của chúng tôi trong xã hội mới và giáo hội địa phương. Nhiệm vụ đó bao gồm trong việc làm nhân chứng của chúng tôi cho tự do, đức tin và các giá trị cốt lõi của con người. Một câu thánh vịnh thật có ý nghĩa đối với chúng tôi: “Tảng đá bị thợ xây loại bỏ, đã trở nên đá tảng góc tường.” Cuộc hành trình của chúng tôi đi từ tuyệt vọng đến hy vọng, từ ngục tù đến tự do, từ tình trạng bị búng gốc đến chỗ có cảm giác thuộc về mới mẻ, từ bên lề đến hội nhập. Chúng tôi có thể chưa hoàn thành đầy đủ cuộc hành trình này. Tuy nhiên, kinh nghiệm của chúng tôi

cho chúng tôi một sự đánh giá độc đáo về các giá trị và các cơ hội mà những người khác chỉ phỏng đoán. Thật vậy, sự khởi đầu khiêm tốn của chúng tôi đã trở thành gia sản của chúng tôi. “Tảng đá bị loại bỏ” đã trở thành “đá tảng góc tường”. Điều này không phải là để nói rằng chúng tôi có một cảm giác về bản sắc và sứ mệnh cao quý. Không phải vậy. Chúng tôi không đặc biệt hơn bất cứ ai khác. Thay vào đó, chúng tôi tin rằng Thiên Chúa sử dụng chúng tôi với kinh nghiệm độc đáo của chúng tôi cho mục đích riêng của Ngài trong Giáo Hội và trong xã hội mà chúng tôi đang sống. Chúng tôi hy vọng sống trọn theo sứ mệnh mà Chúa đã trao phó cho chúng tôi.

Từ đầu đến giờ, như các bạn thấy, tôi đã không nói bất cứ điều gì cụ thể về vấn đề người tị nạn mà đó lại là chủ đề chính của cuộc thảo luận của chúng ta tối nay. Đây mới chỉ là việc “đập quanh bụi rậm” mà các bạn có thể không đồng ý. Nhưng tôi đã cố đóng khung lý luận của tôi theo cách này. Những gì tôi đã minh chứng từ đầu đến đây đó là những người dễ bị tổn thương muốn có một cuộc sống tốt đẹp hơn cho bản thân và con cái của họ không nên bị nhìn một cách đơn giản là một gánh nặng và trách nhiệm đối với xã hội của chúng ta. Họ có thể trở thành những người đóng góp và kiến tạo vĩ đại cho quốc gia này. Kinh nghiệm của những người tị nạn Việt Nam là bằng chứng rõ ràng rằng thậm chí nhóm bị tổn thương nhất và nghèo nhất cũng có thể được hội nhập trong xã hội đa văn hóa của chúng ta và có thể tạo ra những đóng góp tích cực. Nỗi sợ hãi rằng sự gắn kết xã hội của chúng ta có thể bị suy yếu hoặc là trong tương lai chúng ta có thể bị tổn hại vì một “cuộc xâm lăng của Á châu” – cụm từ về sự sợ hãi phổ biến được rao truyền – đã được chúng

minh là vô căn cứ. Hôm nay, những người Úc gốc Á châu đã tham gia cùng với nhóm chính mạch trong mọi khía cạnh của xã hội chúng ta. Ngay cả những người hoài nghi về chính sách đa văn hóa cũng thừa nhận rằng nước Úc đã phát triển để trở thành một nơi năng động, đa dạng và thú vị hơn nhiều.

Việc tranh cãi vẫn có thể có, sự xuất hiện của người tị nạn Việt Nam hoặc di dân Á châu chỉ là một phần của tầm thăm đa dạng về kết cấu của quốc gia chúng ta. Họ không phải là nhóm duy nhất đã phải đấu tranh khó khăn cho việc được chấp nhận và hội nhập. Mỗi thế hệ kế tiếp của người di dân đã phải vượt qua muôn vàn khó khăn trong việc thích nghi với cuộc sống mới tại Úc. Những người tị nạn sau chiến tranh và những di dân từ châu Âu – đặc biệt là những người có ngôn ngữ gốc không phải là tiếng Anh – đã chịu đau khổ không kém vì những khó khăn, nghịch cảnh và thậm chí bị phân biệt đối xử. Họ là những lực lượng nòng cốt của nền kinh tế, thường làm việc cho các dự án to lớn về cơ sở hạ tầng cung cấp nền tảng cho một nước Úc thịnh vượng mà chúng ta thừa hưởng ngày hôm nay. Cùng một tinh thần quyết tâm và làm việc chăm chỉ là đặc trưng cho các thế hệ di dân trước đây. Họ đã và đang tiếp tục đóng góp vào nền kinh tế và xã hội của chúng ta. Chắc hẳn rằng mỗi nhóm đưa ra thách thức riêng của mình cho nước Úc và quốc gia này đã liên tục trở dậy đương đầu với thách thức và kết quả là đã trở nên phong phú hơn. Tôi cho rằng chúng ta sẽ không sống đúng truyền thống của chúng ta và tự làm nghèo đi chính mình khi chúng ta áp dụng chính sách khắc nghiệt và sai nguyên tắc đối với người tị nạn.

Là một cựu thuyền nhân, tôi co rúm và rùng mình với nỗi kinh

hoàng mỗi khi tôi nghe câu thần chú “Chận đứng thuyền ghe!” Như thể chúng ta sẽ bị tràn ngập bởi những phần tử không mong muốn này, những người sẽ lấy mất việc làm của chúng ta, đe dọa nền an ninh của chúng ta và đặt tương lai của chúng ta trước nguy cơ. Chúng tôi, những người tị nạn Việt Nam đã nghe nói tất cả những điều này trước đây và chúng tôi đã chứng minh cho mọi người dân Úc rằng câu thần chú ấy đơn giản chỉ là sự sợ hãi được rao truyền và đang hạ thấp phẩm giá quốc gia vĩ đại của chúng ta. Các bạn có biết là một nhóm người trong chúng tôi đã đến Darwin sau khi Sài Gòn sụp đổ không? Một người tị nạn có tên Lê Văn Hiếu đã ở trên một trong những chiếc ghe đầu tiên đó. Sau một sự nghiệp thành công về tài chính, bao gồm cả thời gian làm thanh tra và giám đốc cho ASIC (Australian Securities and Investments Commission, Ủy ban Chứng khoán và Đầu tư Úc), ông Hiếu đã trở thành Phó Toàn Quyền (Lieutenant Governor) Tiểu bang Nam Úc và là Chủ tịch Ủy ban Đa Văn hóa và Sắc tộc Sự vụ Nam Úc. Và dĩ nhiên, ông không phải là người cựu thuyền nhân duy nhất đã vươn lên một cách nổi bật khi phải chống chọi với muôn vàn khó khăn. Nước Úc đã tạo ra vô số những cá nhân như vậy với những câu chuyện thành công hiếm có của họ, đã được biết đến hoặc trong âm thầm, từ gần như mọi thế hệ, mọi nhóm sắc tộc và mọi lĩnh vực của sự nỗ lực. Sao lại có thể như thế được khi mà toàn bộ nước Úc hiện đại đã được hình thành như là một thuộc địa cho tù hình sự? Anh chị em Thổ dân của chúng ta biết rõ điều đó hơn đó là nước Úc đã được coi như chỉ thích hợp cho những người bị án tù. Họ đến đây bằng các tàu chở hàng và không phải để biến đổi bộ mặt của đất nước này.

Hiếm có quốc gia nào có thể tự hào với sự khởi đầu bất thường như vậy. **Kể từ kỷ nguyên của những người tù và có lẽ kể từ thời hồng hoang của Thổ dân, lịch sử của đất nước này là về sự chiến thắng của người bị áp bức, sự khải hoàn của tinh thần con người.** Tôi tin rằng nước Úc được như ngày hôm nay là vì đất nước chúng ta dám chào đón những kẻ không được đón chào; chúng ta dám tạo cơ hội cho những người kém may mắn và một “sự công bằng cho kẻ yếu thế”. Chúng ta đã làm cho câu nói này trở thành đúng nghĩa đối với nhiều người đã đến bên bờ của chúng ta tương tự như ông Hiếu: “Kẻ yếu thế hôm qua lại là nhà vô địch hôm nay”.

Ngoài những khẩu hiệu chính trị mà tôi đã bình luận ở trên, tôi không dám chắc rằng cả giọng điệu lẫn nội dung của các cuộc tranh luận hiện nay về người tị nạn lại thích hợp với tinh thần của đất nước vĩ đại này của chúng ta. Nhiều lập luận được đưa ra để từ chối cho người tị nạn có cơ hội được bảo vệ mà họ đáng được hưởng theo Công ước Liên Hiệp Quốc về Người Tị nạn – trong đó nước Úc là một bên ký kết. Gần đây quyết định của Tòa án Tối cao liên quan đến điều gọi là thỏa thuận trao đổi người tị nạn với Mã-lai không những cho thấy sự yếu kém trong chính sách của chính phủ nhưng cũng tạo ra một sự kêu gọi đối với chúng ta trên phương diện một quốc gia phải tôn trọng nghĩa vụ pháp lý và đạo đức của mình. **Thư chung Ngày Chúa nhật về Công bằng Xã hội năm 2007 của Hội đồng Giám mục Công giáo Úc đã kêu gọi chính phủ từ bỏ “giải pháp Thái Bình Dương”. Gần đây, Hội đồng Giám mục lại lặp lại lời kêu gọi thanh lọc tại chỗ để tạo cho người tị nạn một cơ hội được sống một cuộc sống xứng với phẩm giá**

trong khi tình trạng tị nạn của họ đang được xét duyệt.

Tôi không có ý định nhận xét về những lập luận này ở đây. Dù hiểu để nói rằng vấn đề người tị nạn và tị nạn là một vấn đề lâu dài và phức tạp, và không thể có một giải pháp dễ dàng trong bối cảnh xã hội hiện thời của chúng ta và hơn thế nữa là vai trò của chúng ta trên thế giới hiện nay. Tuy nhiên, những gì tôi muốn kêu gọi các bạn là chúng ta cần tiếp cận vấn đề từ một hướng nhìn tích cực mà không phải là từ một tâm lý hẹp hòi và tiêu cực làm hạ phẩm cách mọi người dân Úc. Tất cả chúng ta đều nhớ sự cố Tampa và nó đã làm hại thanh danh của chúng ta thế nào trên trường quốc tế – thậm chí nếu nó có thể bị chính trị hóa trong nước. Đáng buồn thay, thế giới sau ngày 11 tháng 9 (2001), khi việc bảo vệ biên giới và an ninh quốc gia trở thành quan trọng về mặt chính trị và xã hội, thì các quyền của người tị nạn trở thành thứ yếu và thậm chí là không được màng tới. Tampa và chuyện “quăng con xuống biển” sau đó là những ví dụ, và thực sự là hình ảnh thu nhỏ của câu chuyện tiêu cực và nền chính trị thiếu đạo đức đã làm nhiễm độc các cuộc tranh luận. Bất kể chúng ta đứng chỗ nào trong vấn đề này, nó làm hạ phẩm cách của chúng ta khi đồng loại của chúng ta bị cho là thấp kém hơn con người và nguy hiểm. Chắc chắn rằng, những người dám đánh đổi mạng sống của họ để mong tìm một tương lai tốt đẹp hơn cho bản thân và con cái mình, xứng đáng được đối xử tốt hơn. Chắc chắn rằng, một quốc gia di dân văn minh như chúng ta có thể tự cải thiện cho tốt hơn ngay cả đối với một vấn đề rất phức tạp.

Trong tâm trí của tôi, **chúng ta không thể tiếp cận vấn đề của người tị nạn mà không quan tâm tới một bối cảnh rộng lớn hơn về công lý và tình liên đới.** Nước

Úc là và sẽ tiếp tục là một nam châm cuốn hút người tằm trú cho đến khi nào vẫn còn một vệt thắm ngăn cách vị trí của chúng ta và vị trí của họ trên cân cân chính trị và kinh tế-xã hội. Một giải pháp tích cực phải bao gồm việc giải quyết vấn đề chủ yếu là vấn đề nhân đạo và công lý, chứ không phải chỉ đơn thuần là một vấn đề chính trị. Với phân tích sau cùng, người tằm trú thách thức chúng ta xem xét lại hoàn cảnh khó khăn của họ và sự bất bình đẳng toàn cầu trên một mặt, và mặt khác, đặc quyền của chúng ta được hưởng một số các điều kiện sống tốt nhất trên hành tinh. Có thể nào chúng ta cứ bảo vệ lối sống của chúng ta mà lại ít quan tâm hoặc đếm xỉa tới các anh chị em kém may mắn của chúng ta? Có thể nào chúng ta cứ tiếp tục bảo vệ đặc quyền của chúng ta như là một “độc quyền” của riêng mình mà không cần đổi mặt với sự bất công có ảnh hưởng tới chính chúng ta? Có thể nào chúng ta cứ áp dụng các biện pháp trong việc đối xử bất công và vô nhân đạo chống lại con người đồng loại của chúng ta để biện minh cho thái độ của chúng ta? Đối với tôi dường như chúng ta không thể tránh khỏi những câu hỏi này và những câu hỏi gây nhiều tranh cãi về mặt đạo đức ẩn nấp đằng sau vấn đề người tằm trú.

Để kết luận, tôi muốn nói điều

này với toàn thể nhân dân Úc: chúng ta có thể làm toàn bộ tốt hơn nhiều so với việc cho phép nền chính trị gây sợ hãi và tiêu cực cướp mất cuộc tranh luận của chúng ta và định hướng phản ứng của chúng ta; **chúng ta có thể ngăn chặn việc hạ thấp phẩm giá của đất nước xinh đẹp của chúng ta bằng cách quay về với các giá trị Kitô giáo của mình như là quan tâm đặc biệt đến người nghèo, truyền thống công-bằng-cho-mọi-người và huyền thoại của mình về việc trợ giúp những người yếu kém.** Nước Úc đã trở dậy để đương đầu với những thách thức trong quá khứ với lòng quảng đại bảo bọc những người tằm trú, di dân và người tị nạn. Quốc gia này đã tự chứng minh mình can đảm một cách đặc biệt trước làn sóng người Đông Dương bỏ nước ra đi và đã chấp nhận một số lượng lớn chưa từng có những người tị nạn Á châu lần đầu tiên trong lịch sử của mình. Thế giới đã không đi đến chỗ tận diệt như một số người đã có thể lo sợ. Ngược lại, nước Úc đã biến đổi để trở nên tốt hơn vì nó luôn luôn xảy ra như vậy với từng làn sóng kế tiếp của những người mới đến. **Nước Úc được như ngày hôm nay là vì tình yêu của họ đối với tự do và các giá trị cơ bản của con người.** Nước Úc được như ngày hôm nay là vì niềm xác tín

và chí hướng của họ cho một tương lai tốt đẹp hơn. Chúng ta vinh danh di sản của quốc gia vĩ đại này không phải bằng chính sách phong tỏa quá mức, tự cách ly và bảo vệ đặc quyền của chúng ta bằng mọi giá. Thay vào đó, chúng ta có thể làm cho nó thành vĩ đại hơn khi chúng ta quan tâm và chăm sóc người tằm trú trong tinh thần bao dung và liên đới là những điều đã ghi lại dấu ấn trong lịch sử của đất nước chúng ta ngay từ lúc khởi đầu. Tôi kết thúc ở đây với thông điệp của các Giám Mục Công Giáo Úc về người tị nạn và tằm trú vào tháng 5 năm 2004: “Nước Úc có cơ hội để khôi phục lại thanh danh của mình như là một quốc gia nhân đạo gương mẫu nơi mà người tị nạn có thể xây dựng lại cuộc sống tan vỡ của họ và là nơi, như một quốc gia, chúng ta có thể hát mà không sợ xấu hổ rằng ‘những ai vượt biển ngang đây, hãy vào chia sẻ bình nguyên bạt ngàn.’”

Cám ơn các bạn đã lắng nghe!

Giám mục Vinh-sơn Nguyễn
văn Long OFMConv

Giám Mục phụ tá, Tổng Giáo
Phận Công Giáo Melbourne,
Đặc trách khu vực miền Tây,
Giám Mục hiệu tòa Tala.

(Hoàng Nguyễn dịch từ nguyên
bản tiếng Anh) ■

Những phản ứng...

(Tiếp theo trang 18)

mất đi lối 400 cơ sở, gia đình giáo phận mất đi cả cái tên nguồn gốc xã hội của mình cùng nhiều thành viên và sự ổn định. Với những mất mát to lớn về của và người, nhiều người cảm thấy bị loại trừ, bị xoá sổ, bị bách hại, quyền lợi và tự do của họ bị biến thành những của bố thí theo cảm hứng của người đang

nắm quyền lực trong tay”, thì làm gì có chuyện “chống đối”?

“Khó khăn từ phân rẽ của những hướng sống khác nhau”

Theo nhị vị chủ chăn, một trong những khó khăn khác là dân tộc Việt Nam đang bị phân rẽ thành 3 “hướng sống” khác nhau:

- Những ai “*bị tổn thương nặng nề và mang tâm trạng bất an kéo dài, một số buộc phải rời khỏi quê*

hương đi tìm một cuộc sống mới nơi xa lạ, theo làn sóng di dân trên khắp thế giới.”

- “*Một số thì khép lại trong thái độ tự vệ để tồn tại.”*

- “*Một số khác nỗ lực bung ra đồng hành cùng dân tộc để đấu tranh cho sự sống còn.”*

Chính những “*hướng sống*” khác nhau đó làm cho đất nước “*có nguy cơ trở thành một thảm kịch khi được sử dụng để chống đối và loại*

trừ nhau, tạo nên những cuộc xung đột không ngừng.”

Nhị vị chủ chăn đã lái vấn đề đi theo hướng có lợi cho Nhà Nước cộng sản. Sờ dĩ có những “*hướng sống*” khác nhau là vì sự cai trị tàn khốc của Nhà Nước cộng sản. Đó là nguyên nhân chính. Ai cũng muốn sống trên quê hương của mình. Nếu không có tù đầy, áp bức, phân biệt lý lịch, đối xử bất công... thì những đồng bào đang sống ở hải ngoại đâu phải bỏ quê hương mà đi. Cũng nên nhớ rằng chính nhờ “*hướng sống*” này mà quý vị chủ chăn ngày hôm nay mới có điều kiện ra hải ngoại làm “mục vụ”.

Một số phải “*khép lại trong thái độ tự vệ để tồn tại*” vì họ không thể ra đi. Giả sử đường đi vượt biên dễ dàng thì cái cột đèn cũng đã ra đi!

“*Một số khác nỗ lực bung ra đồng hành cùng dân tộc để đấu tranh cho sự sống còn*” là ai? Phải chăng đó là những Phan Khắc Từ, Trương Bá Cần, Vương Đình Bích, Huỳnh Công Minh... hay chính là nhị vị? Như thế nào là đồng hành cùng dân tộc? Đồng hành cùng dân tộc hay đồng hành cùng tội ác và cường quyền? Muốn đồng hành cùng dân tộc xin hãy bước ra cửa Tòa Tổng Giám Mục để đồng hành với những nạn nhân của những bất công đầy dẫy ngay chính trên đường Nguyễn Đình Chiểu, của những dân oan trên đường Võ Thị Sáu, của nạn mại dâm và phá thai ghê rợn trên đường Nguyễn Thị Minh Khai... Những vấn nạn này xảy ra hàng giờ không xa Tòa Tổng Giám Mục và đang rất cần những nhà đạo đức đồng hành và nâng đỡ.

Vấn đề nghiêm trọng và tai hại của “*Lời Chủ Chăn*” là nhị vị đã làm cho con chiên hiểu rằng chính dân tộc Việt Nam “*chống đối và loại trừ nhau, tạo nên những cuộc xung đột không ngừng*”.

Không! Ngàn lần không! Dân tộc Việt Nam chỉ chống lại bất công, áp bức, đòi công bằng, đòi tự do, đòi dân chủ, bảo vệ công lý, và bảo vệ chủ quyền của đất nước, chứ không loại trừ nhau.

“Khó khăn từ nguy cơ bị biến thành công cụ chính trị”

Mỗi công dân đều có quyền chọn cho mình một thái độ và lập trường chính trị. Chủ chăn cần phải tôn trọng thái độ và lập trường chính trị của con chiên. Chủ chăn chỉ có thể đưa ra những giáo huấn để hướng dẫn con chiên chọn lập trường chính trị phù hợp với tín lý của Giáo Hội, chứ không thể mĩa mai khi gọi những thái độ chính trị là “*nhân hiệu khác nhau, như bảo thủ hay cấp tiến, khuynh hữu hay khuynh tả, chống cộng hay quốc doanh, được phía này phe kia sử dụng để quy kết cho nhau*”, gọi họ là những “*cánh làm chính trị trên mạng truyền thông, hay trong quán cà phê*.” Xin nhớ rằng nhờ tiến bộ của khoa học ngày nay, nhờ “*làm chính trị trên mạng truyền thông, hay trong quán cà phê*” mà những chế độ bất nhân ở Ai Cập, Tunisia, và Lybia... đã sụp đổ. Và cũng chính nhờ tiến bộ truyền thông internet mà những bùng bít dần dần được phơi bày ra, kể cả những bùng bít trong Giáo Hội và ngay cả trong Tòa Tổng Giám Mục của quý ngài. Không nhờ truyền thông thì ai biết được Phan Khắc Từ là ai, 250 lượng vàng của Giáo Xứ Vườn Xoài đang ở đâu!

“Khó khăn từ sự u uất bị biến thành khí thế đấu tranh”

Sự u uất biến thành khí thế đấu tranh chứ không phải “*sự u uất bị biến thành khí thế đấu tranh*”. Nhưng đấu tranh để cho một xã hội công bằng và cho một đất nước tự do, dân chủ, và tiến bộ, chứ không

phải “*dù mang tính ôn hòa hay bạo lực, một khi ngọn lửa đấu tranh bốc lên thành xung đột, trước mắt ít có tính chữa lành, lại còn làm cho vết thương cũ ngày càng hằn sâu vào đời sống cộng đồng*.”

Nhị vị muốn khuyên nhủ con chiên đừng đấu tranh vì đấu tranh không có tính chữa lành và làm cho vết thương cũ càng hằn sâu. Vậy thì những vết thương mới phải giải quyết làm sao? Nạn tham nhũng đang đục khoét tài nguyên quốc gia, nạn cửa quyền và áp bức đang dày xéo dân lành, nền đạo đức và luân lý xuống dốc thê thảm, một xã hội đang trầm luân về mọi mặt, lãnh thổ và lãnh hải của tổ quốc đang bị xâm lấn thì nhị vị tính sao?

Tân Phúc âm hóa?

“Phúc Âm Hóa” được dịch bởi *evangelization* (tiếng Anh) *évangélization* (tiếng Pháp) hay *evangelizatio* (tiếng Latinh) có nghĩa là loan báo Tin Mừng, hoặc rao giảng Phúc Âm.

Tân Phúc Âm Hóa là gì? Tân Phúc Âm Hóa hay còn gọi là Re-Evangelization hay Second Evangelization hay New Evangelization không phải là Tin Mừng Mới, xét về nội dung, nhưng là mới xét về nhiệt huyết, về phương pháp, về cách diễn tả Phúc Âm. Tân Phúc Âm Hóa cũng chẳng phải cứ ngồi đó mà kêu gọi “*cởi bỏ nếp sống cũ*”, “*xây nếp sống mới*”, “*hợp tác*”, “*đồng hành*”, hoặc gọi nhóm người này là “*cánh*” này, “*phe*” nọ, hoặc nói xách mé cho người này là “*gây hấn*”, kẻ kia là “*chống đối*”.

“Giáo hội quy định linh mục không tham gia cơ chế quyền lực trần thế”

Đúng vậy, “*Giáo Hội quy định linh mục không tham gia cơ chế quyền lực trần thế. Và trách nhiệm*

cùng chỗ đứng của giáo sĩ trong cộng đồng chính trị là đồng hành với Chúa Giêsu và cộng tác với mọi người thành tâm phục vụ cho công ích, cho sự sống cùng sự phát triển của mọi người, chứ không phải phục vụ cho một thể lực trần thế hay một phe phái chính trị.” Chuyện đó ai cũng hiểu và lẽ ra nhị vị chủ chăn nên dùng những răn đe này cho một số linh mục trong giáo phận như Phan Khắc Từ, Huỳnh Công Minh, nhưng tại sao nhị vị chủ chăn của Tổng Giáo Phận Sài Gòn lại nhắc đến trong thư này sau khi đã hết lời phê phán nhóm này, cánh kia một cách xách mé? Phải chăng đây là một việc dọn đường dư luận cho những biến cố nào đó sắp xảy đến cho một số giáo sĩ đang dần thân bệnh vực những người nghèo và công lý?

Kết luận

“*Vấn tức là người*”. Những năm tháng qua người ta đã dư biết nhị vị chủ chăn là ai, là người như thế nào. Càng đọc thêm những “*Lời chủ chăn*” người ta càng hiểu hơn, biết dụng ý, và mục đích của nó.

Thương thay một Đất Nước điều tàn! Thương thay một Giáo Hội bất an!

Tôma Thiện Minh

3. Lời Chủ chăn: Nói vậy mà không phải vậy!

Vinh Mỹ - Nguồn: Mạng Nữ Vương Công Lý (VN)

Xin thú thật, chúng tôi, những con chiên “trong đàn hay ngoài đàn” đã từ lâu không còn chờ đợi gì ở những lời chủ chăn đến từ ĐHY Mẫn và ĐC Khảm. Đã bao lần, khi gặp khó khăn, giáo dân đã kêu gọi, chờ đợi chủ chăn lên tiếng bênh đỡ hoặc cảm thông mà các vị biệt vô âm tín. Thì ra khi cần thì các ngài không nói, khi nói thì, như hôm nay,

các ngài nói những điều không cần, hoặc lạc điệu. Sau đây tôi xin nêu lên một vài nhận xét về lời chủ chăn tháng 10 vừa qua, cả về hình thức lẫn nội dung.

Mục 1,- Nhận diện những khó khăn

Theo tôi hiểu thì nhận diện những khó khăn có nghĩa là vạch mặt chỉ tên những khó khăn ngày hôm nay trong Giáo hội và xã hội Việt nam, vì thế tôi chùng hững khi các ngài nói vậy mà không phải vậy. Đây là những khó khăn hiện tại của dân chúng và đất nước Việt nam? Đây là những ngõ cụt, không lối thoát của Giáo hội và giáo dân Việt nam?

Hãy nghe các ngài nói : “***nhận diện những khó khăn trên đường đổi mới, tìm hiểu nguyên nhân sâu xa, tìm lối thoát ra khỏi vòng lẩn quẩn với những ngõ cụt, để mở rộng sự hiệp thông trong Giáo Hội và xã hội. Mục đích là nhằm đưa những giá trị Tin Mừng, những giá trị nhân bản, vào trong đời sống gia đình và xã hội, kinh tế và chính trị hôm nay. Đó là cách tham gia vào sứ vụ Tân Phúc Âm hoá hôm nay, và đồng hành với Chúa Giêsu phục vụ cho sự sống cùng sự phát triển của gia đình nhân loại***”.

Thay vì nhận diện những khó khăn như đã nêu lên trên tiêu mục, bài viết lại nói kết cấu và tóm lược ý chính của toàn bài, nào là nhận diện, truy nguyên, tìm lối thoát, mục đích v.v. Nếu đó là bài của một học sinh thì đã bị thầy phê ngay to tướng hai chữ: lạc đề !

Muốn đi tìm nguyên nhân những khó khăn mà không xác định được những khó khăn đó là gì thì thật là hy hữu.

Mục 2.- Tìm hiểu nguyên nhân sâu xa

Tim hiểu nguyên nhân của những khó khăn hiện tại của xã hội và Giáo hội Việt nam hôm nay, thay vì nhìn nhận một nguyên nhân hiển nhiên đó là việc đảng cộng sản cầm quyền áp đặt chính sách độc tài xã hội chủ nghĩa cộng sản bất nhân và vô thần, tước đoạt tất cả tự do của con người, coi con người là một nô lệ sản xuất, thì các ngài lại xách gậy đi khắp châu lục tìm nguyên nhân thật “*thực*”(sic !) của những khó khăn, và tuyên bố tìm được hai nguyên nhân sâu xa : nguyên nhân khách quan là *công cuộc đổi mới của nhân loại* gây khó khăn cho xã hội và giáo hội, nguyên nhân chủ quan là *lập trường và thái độ bị đóng băng trong tư thế để gây hấn và chống đối* của những nạn nhân của *công cuộc đổi mới của nhân loại*. Tóm lại vì nguyên nhân khó khăn không thể là *công cuộc đổi mới của nhân loại* thì nó chính ở tại “*thói đời đối kháng*” (sic !) của những nạn nhân của những khó khăn . Thế ra nguyên nhân của những khó khăn chính là nạn nhân của những khó khăn đó. Thật là khó hiểu, nhưng không tin xin đọc lại nguyên văn :

“*Trong lịch sử thế giới, công cuộc đổi mới đời sống nhân loại, trên bất kỳ châu lục nào, cũng đều đối diện với nhiều khó khăn. Những khó khăn với những nguyên nhân khách quan và chủ quan bắt nguồn từ sự tương tác giữa thể sự và tâm sự diễn ra nơi chiều sâu của cuộc sống con người. Nguyên nhân khách quan, điển hình như công cuộc cải tạo xã hội, mang tính cưỡng bách đã gây ra những chấn động tâm lý, đã tạo ra những xáo trộn và bất ổn cho đời sống nhân loại. Nguyên nhân chủ quan, cụ thể như đối diện với những chấn động tâm lý tạo ra bất ổn và lo sợ, nhiều người mang tâm trạng thất đoạt khép lại trong bản năng tự vệ để sinh tồn, khiến tâm trí*

con người bị đình bộ, lập trường và thái độ bị đóng băng trong tư thế để gây hấn và chống đối.“

Mục 3.- Khó khăn từ sự tương tác giữa thế sự và tâm sự

Đem áp dụng nguyên tắc « khó khăn là do tương tác giữa thế sự và tâm sự trước công cuộc đổi mới » vào trường hợp Việt nam, các ngài viết: “*Trên đất nước Việt Nam, sau biến cố lịch sử 1975, công cuộc cải tạo xã hội làm cho riêng Giáo Hội công giáo miền Nam Việt Nam mất đi hơn 2000 cơ sở giáo dục, y tế, từ thiện nhân đạo. Về Tổng giáo phận Saigon, ngoài việc mất đi lối 400 cơ sở, gia đình giáo phận mất đi cả cái tên nguồn gốc xã hội của mình cùng nhiều thành viên và sự ổn định. Với những mất mát to lớn về của và người, nhiều người cảm thấy bị loại trừ, bị xoá sổ, bị bách hại, quyền lợi và tự do của họ bị biến thành của bố thí theo cảm hứng của người đang nắm quyền lực trong tay*“.

Nhưng ai đã gây nên nông nổi đó cho Giáo hội? Có phải đảng cộng sản cầm quyền không? Thưa rằng đó là do “**công cuộc cải tạo xã hội làm**“! đó là do qui luật của các công cuộc cải tạo xã hội trên khắp các châu lục. “**Công cuộc cải tạo xã hội**“ (sic!) nói trên đã đưa đến những xáo trộn và bất ổn cho người dân, nhiều người phải đi tù cải tạo, nhiều người liêu chết chạy ra hải ngoại (tại sao ĐHY lại nói theo làn sóng di dân trên khắp thế giới? ĐHY không hiểu sự khác biệt giữa sự trốn chạy này với làn sóng tha phương cầu thực sao?, nếu biết thì nói có ngụ ý gì?). Những người ở lại phải tiếp tục sống dưới ách cộng sản. Có người yên lặng chịu đựng những áp bức, nín thở qua sông, bằng lòng với thứ tự do bằng cái tách (sic!) bạo quyền ban phát; có người luôn cúi bạo quyền, chấp nhận thân tôi đòi để

yên thân và tiền thân, im lặng trước những đau khổ của đông loại và còn tiếp tay cho cộng sản để làm hại anh em mình; có người sẵn sàng hy sinh chống lại bất công áp bức, lên tiếng phản đối bạo quyền, đòi chân lý, công lý và tự do không những cho mình mà còn cho người khác.

Như thế mà theo ĐHY Mẫn, nguyên nhân của khó khăn chính là những thành phần nói trên vì họ có nguy cơ trở thành một thảm kịch khi được sử dụng để chống đối và loại trừ nhau, tạo nên những cuộc xung đột không ngừng... nguy cơ bị biến thành công cụ chính trị... để chống đối và kết án nhau, để đấu tranh cho lập trường và quyền lợi của mình... biến thành khí thế đấu tranh... Kinh nghiệm cho thấy, dù mang tính ôn hoà hay bạo lực, một khi ngọn lửa đấu tranh bốc lên thành xung đột, trước mắt ít có tính chữa lành, lại còn làm cho vết thương cũ ngày càng hằn sâu vào đời sống cộng đồng.

Nói tóm lại, theo ĐHY Mẫn thì mặc dầu Giáo hội bị mất mát to lớn về của và người, nhiều người cảm thấy bị loại trừ, bị xoá sổ, bị bách hại, quyền lợi và tự do của họ bị biến thành của bố thí theo cảm hứng của người đang nắm quyền lực trong tay, nhưng giáo dân không được chống đối, được đấu tranh, dù chỉ là đấu tranh ôn hoà, vì đấu tranh thì thành xung đột, mà xung đột thì lại càng bị đánh nặng hơn. Tốt nhất là dẹp hết đối kháng “**để mở rộng sự hiệp thông trong Giáo Hội và xã hội**“

Đó là bài học rút từ kinh nghiệm của ĐHY Mẫn. Không biết ĐHY của chúng ta rút kinh nghiệm đó từ đâu, chắc chắn không phải từ Balan với những chỉ đạo trực tiếp của ĐGH Gioan Phaolo II và theo đúng tinh thần Vatican II. Cũng như Việt nam, Giáo hội Balan dưới thời cộng sản, trong số người công giáo, cũng có

người theo cộng sản, có nhiều người chống cộng trong hàng ngũ công đoàn Solidarnosc, có người không có lập trường. Trong hàng giáo phẩm cũng có ba thành phần:

Thành phần trung kiên mà đại diện là ĐHY giáo chủ Wyszinski và cha chân phước Zerjy Popieluszko, các ngài luôn trung thành với đất nước và Giáo hội, sống chung hòa bình nhưng không thỏa hiệp với cộng sản, ĐHY Wyszinski đã phải ở tù vì dám nói ”không : *Non possumus*” với cộng sản, án phong thánh cho ngài đã được đệ lên Tòa Thánh ; cha Popieluszko đã bị cộng sản giết chết vì đã dâng lễ cho Tổ quốc và giảng về những giá trị chân lý, công lý và tự do có trong Phúc âm. Số người đến tham dự rất đông làm công an mật vụ nhà nước tức tối. Ngài đã được phong chân phước tháng 6/2010 .

Thành phần cộng tác công khai với cộng sản, được chế độ ưu đãi, đó là trường hợp TGM Glemp [1], người chẳng những thỏa hiệp với đảng CS cầm quyền mà còn ức hiếp những linh mục không đồng lõa với ngài, chẳng hạn trường hợp cha Popieluszko, khi biết cha bị theo dõi và hăm dọa, ĐGH Gioan Phaolo II đã chỉ thị cho TGM Glemp phải tìm cách bảo vệ ngài, thế mà cha đã bị giết. Một lần, sau khi hội kiến với TGM Glemp, cha đã ghi lại trong nhật ký ; ”Tôi chưa từng bao giờ bị nhục mạ như thế, kể cả khi bị công an tra khảo”[2] ; người bị thành viên công đoàn Đoàn kết gọi là “đồng chí (cs) Glemp” vì đã theo hòa với Jaruzelski tuyên bố giải thể Solidarnosc dịp thiết quân luật tháng 12/1981 ; người mà ĐHY Mẫn của chúng ta tuyên bố lấy làm mẫu mực (sic) [3] ; người đã tiến cử Wielgus làm TGM giáo chủ thay mình, và sau khi Wielgus bị tố cáo làm gián điệp cho CS và buộc phải từ chức thì Glemp còn chạy tội cho ông ta.

Thành phần các giáo sĩ cộng tác bí mật với cộng sản, thông đồng chỉ điểm cho cộng sản làm hại Giáo hội để được hưởng chút ít quyền lợi. Đó là trường hợp của TGM Wielgus và chừng 10% giáo sĩ Balan theo thống kê của “Viện ký ức dân tộc Balan”, danh tính của các ngài giáo hội Balan chưa cho công bố.

Không như HY Mẫn nói, giữa những thành phần đó không hề có nguy cơ trở thành một thảm kịch khi được sử dụng để chống đối và loại trừ nhau, tạo nên những cuộc xung đột không ngừng. Trái lại họ không làm mục tiêu đấu tranh, nhận rõ đâu là nguyên nhân của đau khổ.

Được sự cổ vũ của ĐGH Gioan Phaolo II, người, trên thực tế, đã trực tiếp điều khiển Giáo hội Balan sau khi ĐHY Wyszyński tạ thế (1), họ đã can đảm cùng nhau “đoàn kết” đứng lên đòi công lý và tự do, đòi tôn trọng những giá trị thiêng liêng của con người theo ánh sáng Phúc âm ngàn đời của Chúa (không ai được thay đổi dù một iota) không phải thứ phúc âm xào nấu, “tân phúc âm hóa” nào cả. Và cuối cùng chính nghĩa đã thắng hung tàn, ánh sáng đã đẩy lùi bóng tối, tự do đã đến với đất nước và Giáo hội Balan.

Giáo hội Việt nam có Glemp mà rui ro không có Gioan Phaolo II. Nhưng kinh nghiệm Balan còn đó. Tương lai đất nước và Giáo hội Việt nam tùy thuộc vào sự lựa chọn giữa hai kinh nghiệm nói trên ngay từ hôm nay.

Vinh Mỹ

[1] Josef Glemp được phong TGM địa phận Gniezno và Varsovie và trở thành Giáo chủ Balan ngày 7/7/1981, 6 tuần lễ sau khi HY Wyszyński từ trần. Bình luận sự lựa chọn này George Weigel viết: “Chọn ông ta làm Giáo chủ thật không là một thành công cho

ông ta, cho Giáo hội Balan và cho cả người đã đặt ông vào địa vị này.” May cho GH Balan “sau cái chết của HY Wyszyński, mặc dầu không ai nói ra, nhưng ai cũng thừa hiểu là ngôi giáo chủ Balan nằm ngay de facto tại Roma” (George Weigel .-Jean Paul II: témoin de l'espérance p, 516).

[2] Dịp phong chân phước cho cha Popieluszko ngày 6/6/2010, đài truyền hình KTO đã phỏng vấn ông Jean Offredo, người xuất bản tập nhật ký của cha về cuộc đời cha. Ông Offredo đã cho biết một chi tiết cảm động đến đau lòng. Số là cứ mỗi Chúa nhật cuối tháng cha Popieluszko thường dâng lễ cho Tổ quốc và giảng về những giá trị chân lý, công lý và tự do có trong Phúc âm. Số người đến tham dự rất đông làm công an mật vụ nhà nước tức tối.

Không biết họ nói thế nào mà Cha Popieluszko bị HY Glemp triệu tập, Ông Offredo nói tiếp: cha Popieluszko tế nhị, hiền lành dễ thương là thế mà đã kể lại trong nhật ký sau buổi làm việc với HY Glemp như sau: “Tôi chưa từng bao giờ bị nhục mạ như thế, kể cả khi bị công an tra khảo”, ông vừa thút vừa nói thêm “Très dur!”.

[3] Hồng Y Phạm Minh Mẫn đã nói gì khi trả lời phái viên báo La Croix? tranphongvu.com

4. “U-uất” về chủ chăn Phạm Minh-Tâm

Vào đầu tháng 10-2011 vừa qua, trên trang điện-tử Nữ Vương Công Lý và Công Giáo Việt-Nam có phổ biến một bức thư mục-vụ của giới-chức tối-cao Tổng-giáo-phận Sài-gòn gửi cho linh-mục, tu-sĩ, giáo dân trong gia-đình giáo-phận dưới cái tiêu-đề nổi cộm “Lời chủ chăn”. Ngay sau đó thì cũng trên Nữ Vương Công Lý đã có một số ý-kiến như

của linh-mục Chân Tín, của các tác-giả Tôma Thiện Minh, Vĩnh Mỹ... phân-tích, bình-phẩm về nội-dung của “lời chủ chăn” này, song tôi thấy vẫn chưa đủ. Vì vậy mà tôi quyết-định phải viết thêm bài này đóng góp chung với các tác-giả nêu trên, để trước là cần phải nói một lần cho hết những gì mà từ trước đến nay cứ lâu lâu một chút chất chứa đến đầy ứ trong đầu, trong cổ tôi, thứ đến là cho thêm rộng đường dư-luận, cho dù những cách nói như thế này thường khi là văn sẽ không hay, ý không đẹp, nhất là không vừa lòng những ai được hay bị nhắc đến.

Trước hết và trên hết, tôi phải nói trước và nhấn mạnh rằng tôi tuyệt-đối thâm-tín về hiệu-năng của tác-vụ đặt tay đối với các linh-mục trong ngày lễ phong chức chính là nguồn mạch thần-khí tuyệt-đối và chuyên-nhất từ nơi Đức Ki-tô vẫn liên-tục được lưu-truyền. Tôi cũng tin tưởng mãnh-liệt vào truyền-thống tông-đồ của chức giám-mục, của hai chữ chủ chăn gói trọn trách-nhiệm chung về đàn chiên mà Chúa đã giao cho thánh Phê-rô để giờ đây Hội-thánh Chúa đang có mặt giữa cộng-đồng nhân-loại tiếp tục sứ mạng thiêng-liêng đó qua các giám-mục được sai đi như Công-đồng Vatican II trong Sắc-lệnh về nhiệm-vụ mục-vụ của các giám-mục trong Giáo-hội (Decretum de Pastoralis Episcoporum Munere in Ecclesia) có nói Các giám-mục phải chăm lo nhiệm vụ tông-đồ của mình như những chứng nhân của Chúa Ki-tô trước mặt mọi người – Ad suum autem apostolicum munus intendunt Episcopi ut Christi testes coram omnibus hominibus. Tuy nhiên, cũng phải nói là trong cuộc đời một tín-hữu, chưa bao giờ tôi thấy thất-vọng, thấy bó tay với “chủ chăn” như lần này về cái “lời” kia và vì vậy mà tôi thấy cần phải có sự

tách bạch rõ ràng giữa chức thánh và phong-cách cùng phẩm-chất của người mang chức thánh.

Làm sao để được gọi là chủ chăn

Theo Lời Chúa mà Thánh Gio-an đã ghi lại thì chủ chăn là một thánh-chức đặt nền trên tình mến Chúa và yêu người trong bồn-phận chăm lo, dẫn dắt dân Người qua hình ảnh đàn cừu, đàn chiên là gia-sản quan-trọng của dân du-mục thời bấy giờ. *“Đức Giê-su hỏi ông Si-môn Phê-rô:”* *Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có mến Thầy hơn các anh em này không? Ông đáp “Thưa Thầy có, Thầy biết con yêu mến Thầy”.* *Đức Giê-su nói với ông “Hãy chăm sóc chiên con của Thầy”.* *Người lại hỏi “Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có mến Thầy không? Ông đáp “Thưa Thầy có, Thầy biết con yêu mến Thầy”* *Người nói “Hãy chăn dắt chiên của Thầy”.* *Người hỏi lần thứ ba:”* *Này anh Si-môn, con ông Gio-an, anh có yêu mến Thầy không?”* *Ông Phê-rô buồn vì Người hỏi tới ba lần “anh có yêu mến Thầy không”* *Ông đáp “Thưa Thầy, Thầy biết rõ mọi sự, Thầy biết con yêu mến Thầy”* *Đức Giê-su bảo:”* *Hãy chăm sóc chiên của Thầy”* (Ga 21, 15-17). Lời Chúa dạy là thế, lời Hội-thánh diễn-giải trong Hiến-chế Tín-lý về Giáo-hội nơi phần đặc-biệt về chức giám-mục (in specie de episcopatu) cũng không ngoài Ý Chúa là *...tất cả các giám-mục có nhiệm-vụ phát-huy và bảo-vệ sự hiệp-nhất đức tin và kỷ-luật chung của cả Giáo-hội, dạy cho tín hữu biết yêu mến toàn Nhiệm Thể Chúa Ki-tô, nhất là các chi thể nghèo khổ, đau khổ và đang chịu bách hại vì sự công-chính...*

Thế nào là chăm sóc - chăn dắt

Không ai trực-tiếp nghe Chúa

nói bao giờ, nhưng nhờ vào lời các Thánh Tông-đồ được linh-hứng cùng ơn vô-ngộ của Kinh Thánh và qua khả-năng dịch-thuật của những nhà chuyên môn nên những chữ **chăm sóc - chăn dắt** có thể dùng để nghiệm duyệt “lời chủ chăn” ra sao.

Chăn nghĩa là luôn đi bên cạnh để vừa coi giữ, vừa cho ăn nếu là chăn thú như chăn trâu, chăn bò. Còn chăn trong nghĩa đạo thì là mục-vụ, là chăm sóc đến phần đời sống đạo-đức và tâm-linh của tín-hữu. Vì vậy, nhiệm vụ của chủ chăn là luôn đi sát với tập-thể tín-hữu trong cuộc hành-trình đức tin, dẫn dắt tâm-linh tín-hữu sống theo đúng giáo-lý đức tin bằng việc làm bênh vực lẽ phải, công-bằng, bác-ái cho con người và nuôi dưỡng ý-thức đạo-đức cho đoàn chiên bằng sự hiểu biết, bằng gương sáng.

Phải chăng “Lời chủ chăn” này cũng ngang Lời Chúa

Thói đời thường nói phạm việc gì cũng phải cho danh chính ngôn thuận, cho nên không hiểu cái nhóm chữ “Lời chủ chăn” này là do chính các tác-giả tự phong hay do các nơi loan đi dùng; song dù do đâu thì xưng ra như vậy cũng không được ổn. Thậm chí linh-mục Chân Tín gọi đó là “lá thư mục-vụ của các lãnh đạo giáo phận, gửi cho giáo dân giáo phận Sài Gòn”... cũng chỉ là gọi cho dễ nói, chứ thư từ gì - nhất là thư mục-vụ - gửi toàn bộ linh-mục, tu-sĩ và giáo dân trong Giáo-phận mà không theo đúng hình-thức giáo-khoa thô-thiển tối thiểu của một lá thư thường nữa. Bỏ-cục thì lộn-xộn và sử dụng ngôn-từ bừa bãi, thiếu chừng chặc trong phong-cách ăn nói như “cánh này, cánh kia” giống như chỉ điếm khiến người đọc nào cũng phải tự hỏi mình đang bị chủ chăn nhận diện theo cánh nào đây. Ngay đầu thư đã nhảy ngang vào các đề

mục muốn nói rồi cuối cùng cũng dứt ngang khi hết lời để nói, làm cứ như chỉ cần gióng lên tiếng chuông “Lời chủ chăn” làm hiệu lệnh thì hết thầy già, trẻ, lớn, bé trong giáo-phận phải vênh tai mà nghe. Trong Tin Mừng, chính Đức Ki-tô ngay cả lúc cần phải vạch mặt chỉ tên những người pha-ri-sêu, những nhà thông-luật (Mt 23, 1-36; Mc 12, 38-40; Lc 11, 37-52) cũng không có thái-độ phách-tướng này. Lại nữa, Đức Thánh Cha khi ký các văn-kiện Công-đồng trong năng-quyền bất-khả-ngộ cũng chỉ xưng là “Giám Mục Giáo Hội Công-giáo”; vậy mà chỉ có vài ba trang nói tinh nói tướng, chưa chắc đã lọt tai ai, thì chủ chăn cũng chịu khó kê ra nguyên con “hồng y tổng giám mục”, toàn những sự thuộc cơ-chế hành-chánh, chẳng ăn chung gì đến chức thánh và trách-nhiệm chủ chăn. Trách gì nhiều người đã để ý thấy rằng “Hồng y đi đâu cũng mặc áo đỏ, ngay cả khi dâng lễ cũng bắt chấp cả luật phụng vụ ấn-định phải mặc màu trắng...”

Một bài công-dân giáo-dục lạc-đề

Nếu tuân tự mà xét từng mục thì cũng chỉ có thể kết lại rằng đây chính là một tờ trình, một bản báo-cáo chính-trị cống hiến cho nhà nước về nội tình tập-thể giáo dân hơn là những gì cần cho việc mục-vụ, nhất là mục-vụ trong phạm-vi giáo-phận. Cụ-thể như đức Thánh-cha Gio-an Phao-lô II nói trong Tông-thư Mầu-nhiệm Nhập-thể rằng *“Có một dấu chỉ về lòng thương xót của Thiên-Chúa mà ngày nay đặc-biệt là cần thiết: đức bác-ái mở mắt chúng ta trước những nhu-cầu của những con người đang sống trong nghèo khổ và bên lề xã-hội..”* hoặc như đức Đức Thánh Cha Phao-lô VI xác-nhận *“Con người thời-đại chúng ta thích nghe các chứng-nhân hơn là các*

bậc thầy, hoặc nếu có nghe các bậc thầy thì chính vì những vị thầy này là chứng-nhân”; song ở đây tuyệt nhiên không có cả thầy lẫn chứng-nhân mà chỉ có quyền uy của bộ áo đỏ và áo tím muốn uốn nắn dư-luận theo chiều của **một số khác nỗ lực bung ra đồng hành cùng dân tộc để đấu tranh cho sự sống còn...** mà không biết đấu tranh với ai và sự sống còn của cái gì; nhất là khi giáo-phận không thiếu những vấn-đề cấp-thiết thì lại không được một chữ, một lời nào đề cập đến mà lại đòi **nỗ lực sống yêu thương đồng cảm với đồng loại, hợp tác với mọi người kiến tạo một trật tự nhân bản hơn cho mọi chế độ xã hội hôm nay...vun đắp nền văn hoá sự sống và văn minh tình thương cho gia đình nhân loại hôm nay... đưa gia đình nhân loại ra khỏi vòng kiềm toả của tính đối kháng và lòng tham sân si....**thì có lạc đề lắm không?

Một “tâm-sự” mang tính thời-thế

1. Cả hai tiêu mục đầu gọi là **Nhận diện những khó khăn** và **Tim hiểu nguyên nhân sâu xa** đều nói năng hô-đồ, phù-phiếm vu-vơ với những ý-tưởng đầy tính ước-lệ và sáo rỗng chứ sâu xa ở chỗ nào đâu... Nói chuyện với linh-mục, tu-sĩ và giáo dân trong giáo-phận sao không đi thẳng vào hiện-tình của giáo-phận, lại lan-man những việc **“phục vụ cho sự sống cùng sự phát triển của cả gia đình nhân loại”** hoặc ngu-ngơ võ-đoán **“nguyên nhân khách quan điển hình như công cuộc cải tạo xã-hội mang tính cưỡng bách đã gây ra những chấn động tâm lý, đã tạo ra những xáo trộn và bất ổn cho đời sống nhân loại ???**. Sao lại là nhân-loại mà không là đời sống giáo dân trong Giáo-phận? Rồi lại

đến... **Nguyên nhân chủ quan, cụ thể như, đối diện với những chấn động tâm lý tạo ra bất ổn và lo sợ, nhiều người mang tâm trạng bất mãn, thối chí và khép lại trong bản năng tự vệ để sinh tồn, khiến tâm trí con người bị đình bộ, lập trường và thái độ bị đóng băng trong tư thế dễ gây hấn và chống đối”**. Những cung giọng này là lời Chúa muốn chủ chăn hướng-dẫn tâm-linh tín-hữu hay là lời cảnh-cáo dân chúng cho nhà nước mát lòng?

2. Tiếp đến là bốn loại khó khăn được moi ra thì nguyên cái mục **Khó khăn từ sự tương tác giữa thể sự và tâm sự** rõ ràng là đề nói về nội tình Giáo-hội Công-giáo tại Miền Nam mà không có giáo dân trong đây nhưng sao lại có câu **Với những mất mát to lớn về của và người, nhiều người cảm thấy bị loại trừ, bị xoá sổ, bị bách hại, quyền lợi và tự do của họ bị biến thành những của bố thí theo cảm hứng của người đang nắm quyền lực trong tay...** là muốn đề chỉ-trích những ai đây hay muốn theo cách bới lông tìm vết, vạch lá tìm sâu. Bởi vì ít nhất cũng đã có hai vị chủ chăn trong Hội-đồng Giám-mục Việt-Nam đã thấy **quyền lợi và tự do của họ bị biến thành những của bố thí theo cảm hứng của người đang nắm quyền lực trong tay...** là Đức cha Nguyễn Huy Mai, thành-viên trong Ban Thường-vụ và phó Chủ-tịch Hội-đồng Giám-mục Việt-Nam, bị cầm đi Rô-ma dịp Ad limina 1990, đã viết thư ngày 22-6-1990 phản-đối gửi chủ-tịch nước và Hội-đồng Bộ-trưởng, có câu: **“Nhà nước ta đã công nhận có chỗ đứng của Giáo-hội Công-giáo tại Việt-Nam thì đương nhiên phải để cho những người có trách nhiệm trong Giáo-hội có quyền thi hành những bổn phận của mình: đây là quyền thuộc chức vụ của giám mục Giáo**

phận. Thi hành nhiệm vụ theo đúng chức năng của mỗi người không phải là một đặc ân phải cầu cạnh nhưng là bổn phận gắn liền với nhân phẩm và quyền con người, không thể bị cấm cản cách bất công và tùy tiện được” và gần đây Đức Tổng-giám-mục Hà-nội Ngô Quang Kiệt cũng đã có câu nói đề đòi **“Tự-do tôn-giáo là quyền, không phải là ơn huệ”**.

Riêng cái **Khó khăn từ tình trạng phân rẽ theo những hướng sống khác nhau** thì âu cũng là lẽ tự-nhiên trong tập thể con người muôn đời và muôn nơi thôi. Bởi vì với tâm-lý thông thường bá nhân bá tánh, liệu có một xã-hội nào thoát khỏi tình trạng này không? Xin hỏi, một Hội Đồng Giám Mục Việt-Nam có bao nhiêu vị và cùng được ràng buộc với nhau bởi nhiều sợi dây tín-lý siêu-nhiên và lẽ-luật mà đã tránh khỏi được khó khăn này chưa? Lại nữa, cái số mà chủ chăn quy kết là vì **Bị tổn thương nặng nề và mang tâm trạng bất an kéo dài, một số buộc phải rời khỏi quê hương đi tìm một cuộc sống mới nơi xa lạ, theo làn sóng di dân trên khắp thế giới...**thì nếu nói chung họ hiện là những cộng-đồng người tỵ-nạn tại các nước tự-do trên thế-giới; còn nếu là giáo dân thì bây giờ họ đã thuộc về các giáo-phận ở bên ngoài Việt-Nam chứ đâu có ăn chung gì với giáo-phận của chủ chăn mà cũng nêu lên thành một hạng mục trong tờ trình như vậy, phải chăng để cho có chuyện mà nói. Hèn chi trước đây chủ chăn đã từng có những chuyến đi ngoại quốc gọi là “đi thăm mục-vụ” mà chẳng ai hiểu là mục-vụ gì vì người giáo dân họ dư biết là khi sống ở đâu thì đã nhập vào quyền mục-vụ của đảng bản quyền địa-phương ấy rồi.

Về cái **Khó khăn từ nguy cơ bị biến thành công cụ chính trị** thì

có phải là loại việc đấng bậc mình của một chủ chăn đầu và cái **Khó khăn khi sự u uất bị biến thành khí thế đấu tranh** cũng vậy. Có điều, theo ý tình trong câu nói **Kinh nghiệm cho thấy, dù mang tính ôn hoà hay bạo lực, một khi ngọn lửa đấu tranh bốc lên thành xung đột, trước mắt ít có tính chữa lành, lại còn làm cho vết thương cũ ngày càng hằn sâu vào đời sống cộng đồng** thì phải chăng bắt người ta phải nghĩ đến **ngọn lửa đấu tranh bốc lên thành xung đột** ngay từ nơi những ngọn nến đã được thắp lên cầu nguyện ở Toà Khâm-sứ, ở Thái-hà và ở nhiều nơi khác sau này?

Nửa trên của “Lời chủ chăn” mà theo nội-dung vừa phân-tích thì rõ-ràng là việc chú bác chứ không phải việc nhà. Nói cách khác, là việc nhà nước chứ không phải việc Nhà Chúa. Còn nếu cứ muốn giữ ý-niệm chần dặt để nói thì nó hoàn-toàn không đáp trả được tiếng nào trong ba lần Đức Ki-tô hỏi rồi giao phó cho thánh Phê-rô *Hãy chăm sóc chiên con của Thầy - Hãy chăn dắt chiên của Thầy... - Hãy chăm sóc chiên của Thầy...* mà lại giống như người chần vịt, chỉ muốn lùa gom hết cả bày vào một khu rồi mặc quyền tách bạch, phân loại bằng những cái mũ chính-trị đủ kiểu theo chủ ý riêng mà phách tấu.

Còn lại nửa phần sau, từ số 4 tới cuối cũng lại là những cliché đã bị xào nấu và nêm nếm theo gia-vị khác; bị méo mó tự dạng, đọc thấy lạ với những ý khó giải nghĩa, như ...**Cởi bỏ nếp sống cũ, xây đắp nếp sống mới - Theo vết chân sứ giả Tin Mừng trong thế giới đầy mâu thuẫn và xung đột - Đồng hành với Chúa Giêsu trong Giáo Hội của Ngài - Bí quyết làm người của Chúa, người của Giáo Hội, và người của xã hội...**cũng lại là đánh bùn sang ao, với những lời văn nghe kêu giòn tan như pháo và nhiều mỹ-từ

như bong-bóng xanh đỏ bay múa mà chẳng biết bay được mấy phút thì xì; với nào là **nỗ lực sống yêu thương đồng cảm với đồng loại, hợp tác với mọi người kiến tạo một trật tự nhân bản hơn cho mọi chế độ xã hội hôm nay, xây mới ngôi nhà thế giới hôm nay trên nền đá vững chắc, với bốn trụ cột vững bền là chân lý và tình thương, công lý và hoà bình ...nào là tạo điều kiện cho cộng đoàn dân Chúa thoát khỏi vòng lẩn quẩn của những bất hoà và xung đột ...**và nhất là chính người viết có hiểu mình nói gì hay không, có nắm bắt được thể nào là **bỏ lối sống văn hoá sự chết... xây đắp nền văn hoá sự sống....**hay không? Còn nữa, chủ chăn muốn nói gì đây khi bảo rằng**Nhằm tạo thuận lợi cho linh mục hoàn thành nhiệm vụ mục tử, Giáo Hội quy định linh mục không tham gia cơ chế quyền lực trần thế. Và trách nhiệm cùng chỗ đứng của giáo sĩ trong cộng đồng chính trị ...?** Nếu đã không tham-gia cơ- chế quyền-lực thì đầu cần phải chen nhau đứng trong cộng-đồng chính-trị để làm gì? Tại sao tư-duy của linh-mục không dựa trên nền tảng Lời Chúa và theo huấn-giáo của Hội-thánh là phải hướng dẫn tín-hữu biết *vâng-phục các luật-lệ chính đáng và tôn-trọng các quyền bình hợp pháp (iustis legibus et legitime constitutis)* mà lại là...**người xưa có câu “Thiên thời, địa lợi, nhân hoà”, nhắc nhở cho linh mục phải có khả năng có những quyết định vừa thuận ý trời, vừa hợp với hoàn cảnh xã hội, vừa hoà với lòng dân....**Phải chăng đây chính là **cởi bỏ nếp sống cũ, xây đắp nếp sống mới** theo lời chủ chăn?

Ngôn hành bất nhất

Theo thói đời, nếu muốn người nghe tin những gì mình nói thì

thường lời nói phải đi đôi với việc làm. Đây mới chính là điều khó khăn nhất.

Đọc xong những gì gọi là “lời chủ chăn”, tôi mới nhận ra đây chính là một trong những thực-tế hơi phủ-phàng phát sinh từ cách nhìn hướng-ngoại nơi khía cạnh nào đó của cơ-chế Giáo-hội Việt-Nam hiện nay đã bị tục-hóa khi lẫn-lộn giữa sự thánh-thiêng và cái trần-tục như lời tự-thú của Liên-hiệp các Hội-đồng Giám-mục Á-châu kỳ thứ 7 rằng *“Chúng ta là một Hội-thánh cần được thanh-tẩy. Chúng ta phải nhìn nhận rằng bằng nhiều cách, ta đã sống không trọn ơn gọi thi-hành sứ-mạng yêu thương và phục-vụ”* (Tuyên-bô của Đại-hội LHHĐGM. AC). Cả một tập-thể chủ chăn của nhiều nơi liên hiệp lại thì xét mình khiêm-tốn như vậy, song Dân Chúa Việt-Nam thì chưa bao giờ được thấy các chủ chăn mình, cho dù là đứng riêng hay họp lại, tự khiêm tự hạ soi lại bóng mình trong ánh sáng của Tin Mừng, mà lúc nào cũng tự cao tự đại với những ngôn từ vừa sáo vừa rỗng và nghịch lý.

Chủ chăn viết **Trên con đường xây đắp và mở rộng tình huynh đệ hiệp thông trong Giáo Hội và xã hội, người dẫn đường cần luôn có trong tâm trí và trong tầm nhìn đường lối Đấng Cứu Độ yêu thương và phục vụ với 4 bước ...**mà trong đó có bước thứ ba là **yêu thương đến hiến thân và hiến cả mạng sống, nhằm giúp mọi người cởi bỏ nếp sống cũ, để được tự do đi đến nguồn sống mới trong yêu thương và bình an, không dừng lại ở cuộc sống duy vật chất chỉ lo cơm áo gạo tiền...**nhưng người dân trong giáo-phận lại phàn-nản bóng gió với nhau rằng *“ngài Richelieu nhà mình chuyên môn chơi với đại-gia, ai chết ai đói mặc kệ, cứ chơi với nhà giàu, ăn nhậu liên miên.*

Tiêu-biểu là mấy trường-học sau:

1. Vào những năm từ 2002 thì có một cặp, vợ tên Chiến chồng tên Khương là Việt-kiều ở Ý, thường xuyên có mặt trong đoàn tùy tùng theo cụ đi Rô-ma hay đi thăm “mục-vụ hải ngoại”. Cụ cũng hay lui tới nhà riêng của cặp này để ăn uống và rồi cụ đã giải toả nhà hàng Hương Dương để lập công-ty Duy Thiên Ân, định xây bệnh viện nhưng nhà nước không cho nên tạm bỏ trống làm bãi đậu xe. Hai vợ chồng này nhờ cụ mà có nhiều mối quen biết để kinh-doanh trong các lãnh-vực như xuất nhập khẩu, địa- ốc... và vay nợ lên đến khoảng vài chục tỉ đồng Việt-Nam. Rồi một ngày, cả hai giạt nợ, bỏ trốn khỏi nước làm nhiều người điêu đứng vì tin vào bóng áo đỏ rực-rỡ... và hình như cụ cũng mất không ít...

2. Tiếp đến là một đại-gia khác tên Bình, chủ hãng xe buýt Phương Trinh. Cụ lại se-kết mối quan-hệ với Bình như với hai vợ chồng Khương Chiến trước đây. Ngoài xe buýt, đại-gia này còn làm nhiều dịch vụ khác không minh bạch nên bị nhà nước hỏi chuyện và nghe đầu cụ cũng có hùn hạp đầu tư với Bình. Sau khi không còn hoà hợp nữa thì chính đại-gia này lại không tiếc lời nặng nhẹ phê phán cụ khi có dịp.

3. Vừa qua, khu đất bãi đậu xe tạm đã được đặt viên đá đầu tiên xây dựng “Trung tâm hội nghị và **yến tiệc** Đông Phương” vì cụ lại chuyển sang mối quan-hệ với hai đại-gia khác là Tâm chủ nhà hàng tiệc cưới Đông Phương ở đường Hoàng Văn Thụ và người kia tên cũ là Tiệp, còn gọi theo tên mới là Tiệp, trông lo nhà máy xử lý rác ở Phú-quốc. Người ta còn biết rõ là cụ và nhiều chủ chăn khác tấp-nập lui tới giao du với hai đại-gia này. Thậm chí có những chủ chăn miền xa khi vào Sài-gòn thì có xe đưa đón về trú-ngụ tại nhà của

đại-gia Tâm nên có lẽ vì vậy mà cái đình đồng ngay trước linh-đài ở Lavang có hàng chữ “Nhà hàng Đông Phương”. Còn chủ công-trình đầu tư rác ở Phú-quốc thì cũng nhiều lần bao nguyên chuyến máy bay cho cụ và đoàn tùy tùng ra vui chơi miền đảo với danh nghĩa “khảo sát mục-vụ”, dù chiền Phú-quốc không thuộc ràn Sài-gòn. Đây chính là cái dấu hỏi to lớn của giáo-phận về cái gọi là “Đông Phương Group” và “Trung tâm Hội nghị và **Yến Tiệc** Đông Phương”.

Với “lời chủ chăn” viết... **Đông hành với Chúa có nghĩa là ý thức ở trong thế gian để yêu thương và phục vụ như Chúa đã yêu thương và phục vụ cho sự sống của chiền trong đàn và chiền ngoài đàn...** và nghe ngon lành hơn, cụ thể hơn là... **không buông theo lòng tham sân si, không thống trị theo kiểu thế gian, không chạy theo sự khôn ngoan thế gian với những chủ nghĩa duy tục hoá, duy vật chất, duy hưởng thụ, duy thực dụng...** trong khi bầu trời giáo-phận còn đang u-ám với việc thay đổi nhân-sự của chức Giám-đốc Đại-chủng-viện Sài-gòn. Đó là cha Ernest Nguyễn Văn Hường, một trong nhóm những người đầu tiên của giáo-phận sau 1975 được đi du-học. Cha Hường học ở Pháp về ngành Luân lý học cùng lúc với giám-mục Vũ Duy Thống. Vì khi được bổ-nhiệm làm giám-đốc, cha Hường đã công khai lên tiếng về tài chánh của Đại-chủng-viện qua hai khoản tiền gồm là một của Thánh-bộ Truyền-giáo dành cho việc đào-tạo bị cắt xén và số tiền quyên góp trong các “ngày ơn gọi”, mỗi năm có được đến 3 tỉ đồng Việt-Nam, nhưng tiền lại không về Đại-chủng-viện, hỏi nó đi đâu thì chủ chăn không trả lời được nên cha Hường chính-thức lập văn-bản gửi sang Toà-thánh trình bày

tự-sự. Vì vậy mà phải “làm đơn xin từ chức”. Có một ai đó bị u-uất quá về thế-sự đã viết bài “HUU NON” ký tên là Vũ Hưu Dưỡng, ám chỉ rất sát về sự việc này, chắc là để khởi phải mang tội chửi thề chẳng. Thành ra chỉ nguyên về việc này mà đã có nhiều bất minh, dư-luận cũng xôn-xao thêm nhiều ý nữa. Chẳng hạn lại cũng có người nói rằng **tại phụ-tá muốn chủng viện dạy theo giáo-trình giáo-lý của Trung-quốc và bị cha Hường phản đối;** ; rồi ngay trong Đại-chủng-viện cũng có tin cho biết vì chủ chăn muốn đặt phụ-tá lên kế vị để phòng bị có lọt sáng thì cũng xuống nia... vì vậy cho dù cha Hường bị đẩy đi hay vì thấy khó ăn khó ở mà phải ra đi thì cũng chẳng có gì khác nhau khi mà sự thật vẫn là ly nước cũng đã đến lúc phải tràn; cũng như kinh-nghiệm người đời hay nói là không có lửa sao có khói, nhất là khi khói này không phải từ bếp lửa thế-gian mà là khói bay tỏa trên nóc nhà Chúa.

Lại cũng có một vị khác tên là Đình Huy Hường, chánh xứ Đức Tin ở Gò-vấp, có uy-tín với nhiều tổ-chức từ-thiện quốc-tế nên được chủ chăn bổ-nhiệm phụ-trách Caritas của Tổng-giáo-phận và phái đi Hoa-kỳ quyên tiền cho dự-án xây dựng khu điều trị HIV. Sau vài ba lần làm đơn xin xây, hết ở Cù-chi lại đến Cần-giờ, nhưng vì nhà nước không cấp giấy phép nên mọi sự chìm dần trong lãng quên cùng với số tiền quyên góp được. Còn cha Hường thì sau chuyên đi gom tiền về liền được chủ chăn cho nghỉ việc bằng cách không nói lời nào mà chỉ bổ-nhiệm người khác thay thế và cho thôi luôn chức chánh-xứ ở Gò-vấp.

Còn một chuyện chẳng riêng gì trong Tổng-giáo-phận mà xa gần ai cũng trề môi chụm mỏ, vì ngay đến các hôn-quân bạo-chúa thời phong-kiến cũng chẳng mấy ai làm,

đó là khi một người còn sống lù-lù ra đó thì không dùng tên người đó mà đặt tên đường hay tên cho bất cứ một nơi nào, nhưng chủ căn nhà ta thì đã có một hội-trường lớn nhất, tiện nghi nhất tại Trung Tâm Mục-vụ Tổng Giáo Phận Saigon, số 6B Tôn Đức Thắng mang tên mình, bên cạnh hai cái khác nhỏ hơn, thiếu tiện nghi hơn thì mới để cho mang tên hai vị tiên-nhiệm quá-cổ mà một vị thì đang được chuẩn-bị phong chân-phước.

Chỉ với bấy nhiêu sự chẳng nên trong gia-đình giáo-phận cũng đủ làm nhức-nhối tâm-tư người ta vì đây

là những cái tệ-nạn khó tin nhưng có thật trong cơ-chế của Giáo-hội, khi những con người ở vào thế nắm quyền đã để cái bản-tính loài người lần-lượt phân tâm-linh tốt lành của Chúa ban cho mà chỉ biết hành-xử chuyên-chế. Các lời thị-phi đã vang lên trong Tổng-giáo-phận chẳng khác gì lời Chúa phán xưa kia với ông Mô-sê “*trong khắp đất Ai-cập sẽ vang lên tiếng kêu la như chưa từng có và không bao giờ có nữa*” (Xh 11, 6) chính vì thời buổi này mà sao còn có nhiều Richelieu quá.

Xin phép được trích “lời Giám-tinh” Dòng Chúa Cứu Thế trên trang

mạng Công Giáo Việt-Nam để thay cho lời kết thúc tâm-sự này là

*Lạy Chúa, xin cho con được
nằm hưởng nước trời,*

*Dẫu phải xếp hàng sau người
thu thuế hay gái điếm.*

*Đừng để con ngênh ngang đi
trong hàng tự mãn,*

*Rồi dẫn nhau lần lượt vào chốn
trầm luân.*

nhưng người viết xin góp ý với linh-mục Phạm Trung Thành một chút là giá mà cho sửa lại hai chữ cuối trong câu thứ ba ra “*đừng để con ngênh ngang đi trong hàng tự tế*” thì hay hơn. ■

Hà Văn Thịnh

(Tiếp theo trang 24)

vãi!), *đăng trên vài tờ báo (nhiều báo nhận được nhưng không chịu đăng). Nội dung bài này đã kích Giám mục Ngô Quang Kiệt.*”

Cũng theo Blog anhbasam tiết lộ, bài viết của Hồng Vinh núp dưới tên “Phùng Nhân Quốc giáo dân Hà Nội” có nhan đề là “*Đâu là việc làm thực sự kính Chúa, yêu nước?*” đăng trên Tiền Phong ngày 30/01/2008 (<http://www.tienphong.vn/Thoi-Su/110150/Dau-la-viec-lam-thuc-su-kinh-Chua-yeu-nuoc.html>).

Kết luận

Sự đời không đơn giản. Một số ít người bi quan còn hoài nghi về ông Hà Văn Thịnh, ngờ vực sự sấm hối của ông! Nhưng chắc chắn đại đa số người Việt cảm thông ông vì những khó khăn, chướng ngại ông đã phải vượt qua, vượt lên cả chính mình để can đảm sấm hối, và dám gọi việc mình làm là TỘI ÁC. Hy vọng lời thú tội của ông Thịnh cảnh tỉnh những ai chưa nhận ra lỗi phạm của mình.

Nói thế, chúng tôi không ảo

tưởng mong chờ những cái đầu xo cứng chai lì trong giới cầm quyền hiện nay tại Việt Nam biết nhìn nhận tội ác của họ không chỉ với ĐứcTGM Ngô Quang Kiệt mà còn với mọi tầng lớp dân chúng trong nước. Bởi vì thông thường, những tên (hay những đảng) cai trị độc tài khó mà đầu hàng, trừ phi con thủy triều uất hận của lòng dân trào lên búa vây họ đến không còn lối thoát.

Riêng những vị đang đảm nhiệm trọng trách dẫn dắt lương tri con người đi vào chính lộ mà lại rơi vào quỹ đạo tà ma, thỏa hiệp, đồng lõa với tội ác, xúc phạm nhân phẩm, nhân cách, lương tri, danh dự, uy tín và sự bằng an của những đáng công hiến đời mình phụng sự Thiên Chúa, Giáo Hội và tha nhân như Đức TGM Ngô Quang Kiệt, những vị ấy lẽ nào cứ mãi bất nhân vô tâm chần chừ không ăn năn thống hối, không can đảm trả lại danh dự và quyền mục tử cho Đức Tổng? Thiết tưởng không cần nhận lỗi theo cùng một cung cách như ông Hà Văn Thịnh!

Ông Hà Văn Thịnh ơi! Ông nói ông biết ông xứng đáng “*bị rửa sạch bởi những lời tàn tệ*”. Nhưng dám đoán chắc với ông, chẳng ai “*rửa*

sả” ông đâu, trái lại ai cũng sẽ *tán dương* ông vì ông hồi cải để làm người chính trực, đứng thẳng để nói lên sự thật... vì Sự thật và Công lý!

PHỤ LỤC

Ông Hà Văn Thịnh – Xin Tổng Giám mục Ngô Quang Kiệt tha thứ!

Bài viết được tác giả gửi đến Dân Luận. Thứ bảy - 01/10/2011 09:16



Hôm nay (27.9.2011), đọc – nghe từ blog Anh Ba Sàm, tôi được biết những gì mình viết về TGM ngày nào (đăng trên báo Lao Động, nhan đề *Đảng rửa sả thay*) là một sai lầm và, ở mức độ nào đó, có thể coi là một tội ác khó có thể biện minh. Tôi muốn cầu xin một sự thứ tha nhưng

chắc chắn rằng sự day dứt của lương tâm thì chẳng thể nào ngoài được...

Qua đây, cũng xin nói cho rõ “vụ” này. Hồi ấy, tôi là cộng tác viên thường xuyên của báo Lao Động. Viết với đam mê và trách nhiệm thực sự của nghĩ suy là mình luôn bảo vệ cái đúng, chống lại những điều sai (ấu trĩ, ngây ngô, ngu dốt...; để cho độc giả và quý vị xa gần phán xét, mặc nhiên tôi không phàn nàn hay khiêu nại). Một lần, tôi nhận được điện thoại của ông Tô Quang Phán, Phó TBT (nay là Tổng BT Hà Nội Mới), nói rằng Tổng GM Ngô Quang Kiệt tuyên bố cầm hộ chiếu Việt Nam thấy nhục nhã, hãy viết ngay một bài bình luận về sự kiện

trên....

Nhận được lệnh, với thông tin 8 chữ, tôi viết liền cho kịp bài báo để mai đăng, sau khi đã đọc lại toàn bộ Kinh Thánh. Cho đến tận bây giờ, tôi vẫn chưa hiểu nổi, vì sao chỉ sau có mấy tiếng đồng hồ, vừa đọc Kinh Thánh lại vừa viết ra được bài báo tổng hòa và tận cùng của nỗi đau, sự xấu hổ mà không hề có một thoáng may mắn về chuyện đúng, sai? Xem ra, sự đui dốt, thỏa thuê khó tìm thấy giới hạn.

Bây giờ, tôi biết tôi xứng đáng bị rửa sạch bởi những lời tàn tệ. Tôi viết bài này để xin một sự thứ tha, chắc rằng Chúa Nhân Từ sẽ tha thứ cho tôi, coi như đó là một tai nạn của lỗi lầm và xuẩn ngốc; nhưng, những

bạn đọc yêu mến sự thật và công lý thì chẳng thể, bao giờ...

Tôi đã như một kẻ đui mù thối đầu với Tổng GM Ngô Quang Kiệt chỉ bằng cái sinh tử lệnh có 8 chữ, tức là bằng đúng một nửa của 16 chữ vàng cất dán! Lỗi lầm và đau xót đang được đo bằng sự ê chề. Tôi chỉ còn biết sùng kính ngược nhìn lên và nói tới hai chữ: Cầu Xin!

Huế, 28.9.2011.

Hà Văn Thịnh

(Tác giả gửi tới Dân Luận)

1. “Thò ra”, “bật mồm” là ý tương và lời lẽ của người ca ngợi thơ của Hồng Vinh, coi thơ của HV là những “dòng thơ bật mồm”. ■

Câu chuyện nước Đức

(Tiếp theo trang 28)

8. Ngoài ra, các thành viên HĐ cũng có nhiệm vụ vận động tài chánh cho Quỹ Hội

(2) Chủ tịch HĐQT đại diện Quỹ Hội về những vấn đề luật pháp cùng với BDH hoặc cùng với từng thành viên của BDH.

§ 11.- Điều hành HĐQT

(1) Tùy nhu cầu, Chủ tịch HĐQT có thể triệu tập ít nhất mỗi năm một phiên họp có sự hiện diện trực tiếp của các thành viên. Giấy mời bằng chữ có ghi nghị trình phải được gửi tới các thành viên trước hai tuần lễ. Giấy mời có thể gửi qua bưu điện, qua điện thư (Fax), qua địa chỉ mạng (Email) hay bằng một phương tiện điện tử khác. Ngoài phiên họp trực tiếp này, có thể tổ chức các phiên họp gián tiếp qua các phương tiện điện tử. Khi BDH hay đa số thành viên HĐQT yêu cầu, Chủ tịch HĐQT cũng phải triệu tập họp. BDH có thể tham dự các buổi họp. Nếu có sự yêu cầu của HĐQT, BDH buộc phải có mặt trong cuộc họp.

(2) HĐQT có thể biểu quyết, nếu giấy mời được tiến hành đúng thủ tục và có sự hiện diện của quá bán thành viên HĐQT. Các sơ xuất về thủ tục giấy mời sẽ được xá xoá, nếu có sự hiện diện đông đủ thành viên HĐQT và không ai khiêu nại về điểm này.

(3) HĐQT biểu quyết bằng đa số quá bán hiện diện, ngoại trừ những vấn đề liên quan tới § 12. Trường hợp số phiếu cân bằng, lá phiếu của Chủ tịch hay Phó chủ tịch sẽ đóng vai trò quyết định.

(4) Nếu không có ai phản đối, các biểu quyết có thể lấy thông qua đường thư tín điện tử: Fax, E-Mail hay một phương tiện điện tử nào khác. Ngoại trừ những vấn đề thuộc § 12.

(5) Kết quả cuộc họp cũng như những quyết định phải được ghi lại bằng biên bản; biên bản do Thư kí và Chủ tịch kí, và sau đó thông tri cho mọi thành viên HĐQT và BDH.

§ 12.- Sửa đổi Điều lệ, Chuyển mục đích và Giải tán Quỹ Hội

(1) Trong trường hợp cần thiết, bản Điều lệ có thể được sửa đổi

cho thích hợp với tình hình đòi hỏi. Các sửa đổi không được ảnh hưởng tới các quy định miễn thuế. Trong trường hợp các sửa đổi có liên quan tới việc miễn thuế, phải có phức trình cho Sở tài chánh liên hệ.

(2) Chỉ được phép sửa đổi mục đích Quỹ Hội, trong trường hợp mục đích này không thể nào còn đáp ứng được nữa hay hoàn cảnh mới đã khiến cho Quỹ Hội mất í nghĩa.

(3) Các quyết định về khoản (1) đòi hỏi đa số quá bán các thành viên HĐQT; các quyết định thuộc (2) phải có đồng ý của mọi thành viên HĐQT. Các quyết định chỉ hiệu lực sau khi có sự chuẩn nhận của cơ quan công quyền trực tiếp.

§ 13.- Chuyển nhượng tài sản

Sau khi giải tán Quỹ Hội, toàn bộ tài sản còn lại sẽ được giao cho Giáo hội Việt Nam thông qua Hội đồng Giám mục Việt nam. Và Giáo hội sẽ sử dụng số tài sản này trực tiếp và hoàn toàn cho mục đích tôn giáo và công ích.

§ 14.- Giám sát

(1) Quỹ Hội chịu sự giám sát

của

(2) Mọi thay đổi về địa chỉ và nhân sự trong các cơ quan điều hành cũng như về người đại diện Quỹ Hội phải thông báo ngay cho cơ quan giám sát công quyền.

§ 15.- Hiệu lực

Điều lệ này có hiệu lực cùng lúc với sự chuẩn nhận của ...

1. Có thể chọn một tên gọi khác. Sở dĩ chọn NTT là vì ông là một giáo dân gương mẫu: đạo đức, dân thân xã hội, nhiệt tình yêu nước thương dân.

2. Luật địa phương nơi lập Quỹ

3. Để thuận lợi trong việc gây quỹ và việc cấp chứng từ giảm thuế cho những người đóng góp, có thể lập một Quỹ Hội

tại Đức và một Quỹ Hội tại Hoa-kì.

4. Nói đến Học thuyết xã hội công giáo là nói đến khía cạnh thực hành sống đạo trong xã hội. Thần học công giáo có một ngành gọi là Thần học Hệ thống. Thần học này tìm hiểu Đức tin theo nghĩa hẹp: Điều kiện của Tin (Thần học Căn bản), Nội dung của Tin (Thần học Tín lí) và hệ quả của Tin đối với cá nhân (Thần học Đạo đức; Học thuyết xã hội công giáo). Như vậy, HTXHCG là phần hành động, thể hiện niềm tin của từng tín hữu ra trong cuộc sống.

5. Dự trù trong tương lai ở cấp giáo xứ có những văn phòng cố vấn công lí & hoà bình, bên cạnh văn phòng caritas mỗi giáo xứ.

6. Mục đích của §2 (1) là nền tảng của Quỹ Hội, không thay đổi.

7. Việc quảng bá có thể thực hiện dưới nhiều hình thức: hội thảo, xuất bản sách báo, thực hiện trang điện tử, các

khóa huấn học....

8. Như vậy, không có nghĩa là chỉ tài trợ cho các sinh hoạt trong Việt Nam mà thôi.

9. Luật Đức hiện hành đòi hỏi vốn căn bản phải từ 50.000 tới 100.000 âu kim

10. Sở dĩ thêm khoản này vì để có thêm thời gian gia tăng Quỹ và vì số tiền lời lúc này chẳng bao nhiêu.

11. Tổ chức ở đây có thể là một tập hợp có hay không có tư cách pháp nhân (chẳng hạn Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại, Liên Đoàn Công Giáo ..., Nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân, Cộng đoàn công giáo (Giáo xứ) ABC) ...

12. Cơ quan công quyền theo luật định tại địa phương.

13. Cơ quan công quyền giám sát Quỹ Hội của quốc gia địa phương. ■

Trước thêm công nghị...

(Tiếp theo trang 70)

Giáo Hội cũng bát nháo nữa sao?

Yến tiệc là yến tiệc gì?

Giáo Dân đói khổ, Giáo Quyền thì.... trên mây!

Chỉ một quyết định thôi sẽ lưu danh muôn đời hoặc sẽ lưu xú ngàn năm. Cụ Thượng Thư người Công Giáo Ngô Đình Khả đã can đảm chống lại quyết định của thực dân Pháp lưu đày vị vua yêu nước Thành Thái, cụ Thượng Thư Nguyễn Hữu Bài cũng là người Công Giáo đã

chống lại âm mưu của thực dân Pháp đòi đào xới Khiêm Lăng (Lăng Tự Đức) để tìm vàng, hậu thế muôn đời đã nhớ đến hai cụ chỉ bằng hai câu thơ vần vôi:

Đày vua không Khả

Đào mả không Bài.

Hoặc giả nếu các Đàng Bè Trên đã trót nhận một ngân khoản nào đó của các nhà tài trợ (cũng là để phục vụ Giáo Hội thôi), thì chúng tôi đề nghị các Giáo Hạt sẽ phát động chiến dịch “Trả Nợ Giùm Bè Trên” quyên góp đủ số tiền.... “bán Chúa”

này, để hoàn lại cho các nhà tài trợ.

Viết những hàng này gửi quý vị Nghị Viên Công Nghị Giáo Phận Saigon, chúng tôi phân vân không biết có được quý vị coi đây như là một “đóng góp quảng đại” hay không, tuy vậy chúng tôi đã phát biểu với tất cả tấm lòng chân thành và ngay thẳng, vì Giáo Hội, vì Giáo Phận của chúng ta

Kính chào quý vị.

Giáo dân Phanxicô X.

Vũ Sinh Hiền

Giáo xứ Phát Diệm – Saigon ■

Sau những đợt...

(Tiếp theo trang 73)

lợi trước mắt thì họ biết. Những sự bất công trước mắt thì họ biết, họ thấy ngay, và khi họ là nạn nhân của bất công, nói hai tiếng công lý ai cũng hưởng ứng. Có thể thôi! Mà cứ đòi công lý thì sự thực cũng đang đòi tự do, dân chủ chứ còn gì nữa, nên con nói vậy, xin các bác đừng thắc mắc nhé. Cái lợi lớn nhất con thấy là bước qua nỗi sợ.

Cái lợi thứ hai là con thấy người

giáo dân ở miền Bắc bày tỏ được cái niềm tin của mình. Con thưa Đức Cha ở đây biết, từ hồi có biển cố Thái Hà, Tòa Khâm Sứ, giáo dân ở miền Bắc hầu hết các giáo xứ, không riêng gì giáo dân Hà Nội, giáo dân đạo đức hơn rất nhiều, giáo dân có bản lĩnh hơn rất nhiều và giáo dân cầu nguyện, xưng tội đông hơn trước rất nhiều. Giáo dân ở Hà Nội thấy đức tin mạnh hơn khiến một giáo dân làm nghề xe ôm ở Hàm Long chở con và nói: “Từ hồi cha Lý về đây làm chính xứ Hàm

Long, ở Hà Nội chúng con mới thấy rằng đi đạo không đơn thuần chỉ là chuyện đi lễ, đi nhà thờ, đọc kinh và sống cho riêng mình. Đi đạo còn là cái gì thiêng liêng cao trọng và lớn mạnh, tuyệt vời hơn rất nhiều mà chúng con không biết nói làm sao!”. Và cái đấy thì những người làm nghề chân tay quê Bùi Chu hiểu hết, những người làm nghề tắc xi với nhau quê ở Bùi Chu họ hiểu nhất, vì họ là những người nghèo và ra Hà Nội đồng nhất. Cho nên lòng tin của họ vào Chúa mạnh hơn.

Cái thứ ba là cái lòng mến của họ đối với anh em hơan nạn nhiều hơn. Con chứng kiến cái cảnh người ta giúp nhau sau những sự kiện Thái Hà, Tòa Khâm Sứ và Đồng Chiêm và các sự kiện khác con thấy “tuyệt vời”, và con xúc động vô cùng vì cái lòng mến của họ chăm lo cho nhau, nhà này chăm lo cho nhà kia, cộng đoàn này chăm lo cho cộng đoàn kia, và chăm sóc người thân của nhau thực sự coi nhau như anh em và sẵn sàng hy sinh mạng sống cho nhau chứ không phải chỉ là hy sinh một phần vật chất nhỏ nhoi. Con nói cái vật chất đối với người nghèo thì vô kể, con không thể kể được nhưng con nói họ sẵn sàng hy sinh mạng sống cho nhau. Ở đâu mà thấy nguy hiểm bỏ chạy chứ riêng với giáo dân Hà Nội từ đây đến giờ chỗ nào thấy nguy hiểm là họ chạy lại. Chỗ nào nóng bỏng là họ lao đến ngay. Riêng giáo dân Hà Nội và các tỉnh miền Bắc, cứ thấy chỗ nào có nguy hiểm là chạy lại, là vì họ hy sinh cho nhau. Chúng con đây ở trong tu viện bị công an mặc thường phục, mặc quân phục bao quanh chúng con, đòi giết, giết thể nhưng mà chỉ nửa tiếng sau cả mấy ngàn dân cùng với các tu sĩ, linh mục làm thành một vòng vây khác bên ngoài, mà trong đêm tối, 1, 2 giờ đêm mà những cha bên ngoài là những cha ở Hà Nội có mặt tất, cha Nguyễn Văn Lý, cha Ruăn, cha Bình, cha Dũng, cha Hinh, các cha chạy đến mà không cần chúng con phải báo. Điều ấy cho thấy họ sẵn sàng hy sinh mạng sống vì nhau.

Mà cái này chúng con rất phục Đức Tổng Giám Mục Giuse Ngô Quang Kiệt ở chỗ đây, không phải là con nghe ai nói, mà mắt con thấy Ngài làm. Chỗ này, trên đoạn phố này vừa bị công an đến sách nhiễu phải không? Ngài đến tận nơi xem xem nó sách nhiễu thế nào. Chỗ kia giáo dân vừa mới bị xịt hơi cay,

Ngài đến tận nơi xem giáo dân bị xịt hơi cay thế nào. Nhà kia có người bị bắt phải không? Ngài đến tận nơi có người bị bắt để thăm viếng, úy lạo và nâng đỡ tinh thần, ban phép lành cho họ. Ngài không nghĩ đến tính mạng, đến chức vụ của Ngài, Ngài hy sinh vì đoàn chiên. Người dân Hà Nội thấy Ngài đúng là vị mục tử hy sinh mạng sống mình vì đoàn chiên. Là mục tử thì cần nhất là cái sự sẵn sàng hy sinh vì đoàn chiên. Con thấy người dân Hà Nội chẳng biết Đức Cha Kiệt tài cán đến đâu, nhưng họ thấy cử chỉ yêu thương ấy và họ tin rằng “Chiên của Ta thì nghe tiếng Ta, Ta biết chúng và chúng biết Ta”.

Rồi cái ngày xử án giáo dân Thái Hà- Tòa Khâm Sứ, con là người đại diện giáo hội vào trong đó ngồi tham dự phiên tòa để chứng kiến xem họ xử con dân của mình như thế nào để biết lỗi trình bày cho mọi người biết, phản đối hay đồng thuận. Thế thì đang lúc họ tuyên án là không có giam giữ ai hết cả, chỉ có án treo thôi, tù treo thôi, trả tự do hết. Con nhắn tin cho Đức Cha Kiệt đang đi làm phép Thêm Sức, có cha Dũng bên cạnh Ngài, con báo cho cha Dũng để cha trình lại cho Đức Tổng Kiệt, cha Phạm Văn Dũng báo lại cho con là họ không dám giam giữ ai là họ khôn đấy! Họ mà giam giữ ai thì đơn Đức TGM. Ngô Quang Kiệt đã viết sẵn đây rồi, Ngài sẽ ký ngay là Ngài sẽ đi tù thay cho những người ấy. Vậy cái được thứ ba con muốn nói là sau khi vụ Thái Hà nổ ra, cái lòng mến của người ta mạnh hơn.

Cái thứ bốn con muốn nói là đối với giới Công giáo miền Bắc đoàn kết với nhau hơn, liên kết, hợp nhất với nhau hơn. Con sống ở Sài Gòn 17 năm, sống ở Thái Bình 3 năm, ở nhà quê 17 năm, còn ở Hà Nội thì năm nào cũng sống một vài

tháng cho đến cả năm thì con thấy thế này: Không đâu mà linh mục đoàn lại đoàn kết, thống nhất như thế là linh mục đoàn ở Hà Nội, và cả nước VN thời Đức Cha Kiệt, Linh mục đoàn và giáo dân rất đoàn kết thống nhất thành một khối. Đức TGM. Ngô Quang Kiệt cho đến lúc đi, mỗi khi lễ lạy Ngài luôn công bố trước toàn thể dân chúng là giáo phận chúng ta được cái ơn lớn lao nhất mà chúng ta cùng cầu nguyện trong thánh lễ hàng ngày, đây là ơn được hiệp nhất. Hiệp nhất vô cùng. Con là linh mục Dòng, con sống trong cái cộng đoàn ấy con biết và con thấy là như vậy và con xin làm chứng. Nhân nói đến hiệp nhất, con xin thưa, mọi người cứ tưởng là chỉ có giáo xứ Thái Hà chúng con. Xin thưa rằng nếu chỉ có Thái Hà chúng con, một giáo xứ ở rải rác trên mấy quận, huyện mà có chưa đến hai ngàn dân thôi thì nhà cầm quyền bóp mũi chết lâu rồi! Thế mà ở Thái Hà ngày thường cũng cả nghìn người đến, ngày thứ bảy, Chúa nhật có 15, 20 nghìn người đến, còn những lúc mà đang nóng bỏng là ở Thái Hà ngày thường cũng cỡ 20 ngàn người đến. Là tại làm sao? Mà đến đông quá chúng con cũng sợ, sợ dân các nơi về, làm thành một đội quân ô hợp mà có thể mình không làm chủ được tình hình, cho nên cái chức quan trọng nhất của nhà thờ Thái Hà là cái chức “Trật tự, Vệ sinh”. Trật tự, vệ sinh sạch sẽ để cho cái số đông người khỏi lây nhiễm dịch bệnh. Đây là vệ sinh. Còn trật tự làm sao cho số đông người như vậy mà không có biểu hiện hỗn loạn, hay là không có những kẻ ma quỷ nó rình mò nó vào nó quấy phá, nó gây rối loạn hay nó gây cháy nổ xong nó đổ tội cho mình. Bây giờ hàng trăm xe hơi, hàng nghìn xe máy mà nó gây cháy nổ một cái, thì thôi, nó vu cho mình là chết. Nếu có vụ cháy nổ trên mảnh đất chật hẹp như thế là

chết rồi. Nhưng mà giáo dân họ hiệp nhất với nhau, họ đoàn kết với nhau. Họ biết làm thế nào để đảm bảo an toàn, an ninh cho người đến cầu nguyện, lễ lạy. Giáo dân miền Bắc, không phải Thái Hà mà nói đúng ra toàn dân trong thành phố Hà Nội, rộng hơn là toàn dân của các giáo xứ thuộc Tổng Giáo Phận Hà Nội thuộc các tỉnh Nam Định, Hà Nam, Hưng Yên, Hà Tây và Hà Nội. Rộng rộng hơn nữa là hầu hết các giáo xứ tham gia, biết bao các cha xứ, biết bao nhiêu cha Quản hạt, biết bao nhiêu Chánh trương, Trùm trương dẫn các đoàn của xứ mình từ Vinh, từ Bùi Chu, từ Thái Bình, từ Hải Phòng, từ Bắc Giang, Bắc Ninh, từ Sơn La, Hưng Hóa dẫn xuống Thái Hà. Mặc dù là có khi xe bị công an bắn thủng lốp; có khi lái xe bị thu bằng, có khi người trên xe bị chặn lại, ngay cả Đức Cha Sang hay là Đức Cha Ngân hay là Đức Cha Đạt, nhiều khi dẫn các đoàn xe đến Thái Hà cũng bị công an chặn đường. Đoàn đông đảo nhất là đoàn Thái Bình, họ đang đi đến Hà nội liền bị chặn đường. Đức Cha Sang vào nhà thờ Thái Hà chửi chính quyền một bữa rất là mạnh mẽ. Ngài là Giám mục vào nhà thờ dự lễ mà bị chặn đường thì ai mà không bị. Nhưng mà chặn cũng có cái hay. Thí dụ xứ Thái Nguyên cha Nguyễn Đức Đạt dẫn một đoàn 11 xe xuống Thái Hà hiệp thông. Cái chữ mà nhà cầm quyền sợ nhất bây giờ là cái chữ “hiệp thông”. Ngài dẫn một đoàn 11 xe đến đến Ô Cầu Giấy công an chặn lại không cho vào Thái Hà, lập tức cả 11 xe, mấy trăm người xuống đi bộ thành hàng dài tuần hành từ ngoại ô vào nội thành, trông rất đẹp đội hình.

Đấy là con nói về tinh thần liên đới hiệp thông trong toàn miền Bắc. Chính vì nó tạo cái phong trào toàn miền Bắc cho nên nhà cầm quyền mới không bóp mũi được chúng con

chết, chứ chỉ sức chúng con không thì họ bóp mũi chúng con chết ngay!. Đấy, con nói về Thái Hà đại khái như vậy, nhưng mà cái hay hơn nữa là người dân Thái Hà, người dân của giáo phận Hà Nội và người giáo dân ở miền Bắc họ trưởng thành trên nhiều phương diện không thể kể hết được. Trưởng thành về nhận thức về khả năng luật pháp, pháp luật. Trưởng thành về mặt tổ chức, trưởng thành về mặt truyền thông, truyền thông nhân dân, trưởng thành gọi là cái khả năng ứng phó trong những “tình huống khẩn cấp”.

Con đảm bảo khả năng ứng phó khẩn cấp, dân Hà Nội là tuyệt vời! Và cái khả năng đối phó với bạo lực của bạo quyền Cộng sản. Bạo lực Cộng sản rất mạnh thế mà người giáo dân Hà Nội họ tổ chức làm sao khiến cho cái bạo lực của bọn Cộng sản vô hiệu, cùng lắm đánh chảy máu mặt một tí và bạo quyền Cộng sản không có cơ hội, không có lý do để sử dụng bạo lực. Đang khi cộng đồng thấy Cộng sản VN hiện nay bạo lực thế nào. Chẳng hạn ông Trịnh Thanh Tùng chỉ bênh vực một anh xe ôm lỡ nhắc cái mũ bảo hiểm ra sớm, chỉ bênh vực người kia thôi mà bị công an đánh chết! Xem đấy thì cộng đồng biết, cái bạo lực ở Việt Nam bây giờ phổ biến thế nào. Các làng ngoại giáo quanh Hà Nội đều bị họ quy hoạch, chiếm đất, đánh chết người như ngóe, bắt người bỏ tù là chuyện thường, còn đánh đập tàn ác dân thì vô cùng. Nhưng mà không có ai lên tiếng thay cho họ bởi thế mình không biết. Còn đối với dân Thái Hà và Tòa Khâm Sứ, các cha, các thầy mới ăn vài cái dùi cui thôi! Mới ăn vài bãi nước miếng thôi! Mới bị xị hơi cay thôi. Rồi mấy anh công an mặc thường phục giả dạng làm thanh niên xung phong mới đám trộm được vài cái thôi. Còn chỉ có hô giết, giết, giết nhưng chỉ hô miệng thôi

chứ còn đối với khối dân ngoài đạo kia, họ là nạn nhân của bạo lực kinh khủng hơn nhiều! Xem vậy mới biết người giáo dân miền Bắc khéo léo thế nào để vô hiệu hóa bạo lực của Cộng sản. Và chúng ta xem hình của giáo dân miền Bắc, đó khi nào đối diện với bạo lực của Cộng sản mà họ sợ, thấy Cảnh sát cơ động họ coi như không, thấy cảnh sát giao thông cũng không, thấy nhân viên an ninh mặc thường phục họ cũng không sợ. Họ thấy là họ sẵn sàng lao tới. Họ sẵn sàng đối diện, mắt đối mắt, mặt đối mặt! Tay không đối với súng đạn, họ không sợ đòn roi, không sợ súng đạn. Họ có sợ gì đâu, nhưng mà họ chỉ không sử dụng bạo lực thôi. Thấy chế độ nó đã sẵn có bạo lực rồi nên mình phải chủ trương hòa bình. Thấy cái xã hội nó bất công nên mình đòi công lý. Thấy cái xã hội nó giả dối nên mình đòi sự thật. Đòi công lý, hòa bình, sự thật thế thôi! Làm sao mình có cơ may sống trong bình an, hạnh phúc hơn, thế thôi. Họ không sợ bạo lực đâu, cộng đoàn cứ xem hình thì thấy. Giới trí thức Hà Nội đến nói với chúng con điều này: “Chúng tôi cảm ơn giáo dân của các ông vô cùng, giáo dân bên Công giáo các ông trình bày cho chúng tôi thấy một hình ảnh vô cùng đẹp. Từ trước đến giờ chúng tôi chỉ thấy một khả năng thay đổi chế độ đấy là khả năng bạo lực cách mạng, nhưng bây giờ với cái phong trào Thái Hà mà lan toàn miền Bắc thế này, mà luôn luôn xuống đường với đội ngũ chính tề, trật tự, ăn mặc đẹp mắt. mặt mày vui vẻ, tươi tỉnh, thì chúng tôi thấy một cái khả năng thay đổi xã hội một cách rất là hiền hòa, rất là hòa bình, rất là đẹp, và rất là nhân bản, phù hợp với qui luật phát triển của thời đại”. Đấy, các nhà trí thức nhận định như vậy, cái đó là cái lợi.

LM Phêrô Nguyễn Văn Khải ■

Tôi đi dự phiên tòa

(Tiếp theo trang 76)

đó, không có cơ sở để tuyên hủy bản án.

Khi VKS đọc các ý kiến của mình, khỏi phải nói đến sự ngạc nhiên của các luật sư cũng như những người dự tòa về việc VKS đã nói sai nội dung đang truy tố.

Ngay sau khi VKS dứt lời, thì Ls Trần Đình Triển đề nghị được phát biểu. Ông nói:

- Đề nghị Viện kiểm sát xem xét lại. Vụ án truy tố theo điểm C, khoản 1 điều 88 của Bộ Luật Hình sự là Chống nhà nước CHXHCNVN. Nhưng trình bày của VKS tại Tòa hôm nay, đã chuyển sang điều khoản khác của Bộ luật hình sự (*xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân... ở khoản a của điều luật này*). **Việc sai này là điều không thể chấp nhận được tại phiên tòa.** (cả phòng xử xôn xao, VKS lúng túng).

- Đề nghị VKS theo điều 64 là thu thập chứng cứ phải theo đúng trình tự pháp luật quy định. Việc sai sót trong quá trình thu thập chứng cứ thì sao?

- Đây rõ ràng là sự thiếu hiểu biết về pháp luật của công tố viên. Như vậy mà dám đi tranh tụng?

- Cù Huy Hà Vũ có quyền lưu trữ những vấn đề liên quan đến mình, đó là quyền dân sự. Chẳng hạn một người hàng xóm chửi mình, nói xấu mình mình có quyền lưu lại những thứ đó mà không có tội gì.

Chủ tọa: Ls không được dùng lời lẽ xúc phạm đến VKS.

Ls Trần Đình Triển: Tôi không xúc phạm, tôi đang nói đúng ý đảng và lòng dân. Một công tố viên mà trình độ pháp luật thế này thì không có án oan mới là chuyện lạ...

Chủ tọa: Yêu cầu không nói lại.

Ls: Chủ tọa có theo dõi phiên tòa không? Yêu cầu Chủ tọa phiên

tòa phải làm đúng quy định của pháp luật. Tôi sẽ đọc điều 218 của bộ luật TTHS.

Chủ tọa: Đề nghị Ls không đọc điều luật.

Ls: Việc kiến nghị trả tự do cho tù nhân chính trị đây là vấn đề nhân đạo và là kiến nghị, nên không thể đưa ra kết tội.

- Văn bản nào của nhà nước đã quy định người dân được nói gì? và cái gì không được nói?

- Nói chống nhà nước? Chống như thế nào?

Ls Trần Đình Triển giải thích một số khái niệm về việc chống, về cấu thành tội phạm phải như thế nào...

Chủ tọa: Đề nghị Ls không giải thích.

Ls: Tại sao lại đưa ra kết tội Chống nhà nước, trong khi đang nói về một khái niệm về Luật học?

- Câu nói "*kích động phần tử tội phạm và một nhóm của chế độ CH miền Nam trước đây...*". Đề nghị VKS đưa ra là nhóm người nào, ở đâu? Ở California hay ở đâu?... Cần phải chỉ rõ, chứ không thể nói chung chung để đưa ra kết tội.

- Viện kiểm sát cho rằng: Không thay đổi nội dung phiên tòa. Nhưng thực tế là có thay đổi. Chẳng hạn Cù Huy Hà Vũ không hề nói: "*Đại hội II là Đại hội cuối cùng*", nhưng Cáo trạng lại có câu đó?

Đến đây, có lẽ sự ngạc nhiên đến sững sờ của tất cả mọi người đã đến tột đỉnh khi những câu nói được bịa đặt đến cỡ này nhưng đã đưa vào cáo trạng để truy tố một con người mà VKS vẫn tinh bơ là "*không làm thay đổi nội dung*"...

Sự ngán ngảm đến mức, một người ngồi bên tôi hỏi: "*Anh có biết hai tay bên Viện Kiểm sát tên là gì không. Tôi cần phải ghi lại hai cái tên này?*"

Sau Ls Trần Đình Triển là Ls

Vương Thị Thanh, Ls Thanh có ý kiến như sau:

- Yêu cầu VKS giải thích cho từ "độc quyền" và "tiếp tục" có khác nhau không? Nếu nói hai từ này thay thế nhau là sai sót không ảnh hưởng nội dung, thì tôi không đồng tình, Viện Kiểm sát giải thích như thế nào?

- VKS cho rằng ông Vũ đã phỉ báng chính quyền nhân dân thì phỉ báng như thế nào? Ls Thanh nêu một số dẫn chứng và kết luận.

- Vậy tuyên truyền như thế nào và phỉ báng ở chỗ nào?

Tiếp theo Ls Vương Thị Thanh là Ls Trần Vũ Hải, ông đặt vấn đề:

- Đề nghị VKS đừng quên điều 69 Hiến pháp Việt Nam.

- Có luật nào ở VN nói về ngôn luận không?

- Có luật nào công dân không được đề xuất hủy bỏ Hiến pháp không?

- Tại sao các sai phạm của bản án sơ thẩm và cáo trạng giống hệt nhau? Điều này chứng tỏ HĐXX đã không độc lập.

- Vụ Trần Khải Thanh Thủy có đoạn đề nghị rằng: Đây là tin báo và yêu cầu VKSND Tối cao vào cuộc... Đã có ai giải quyết chưa? Chưa giải quyết thì tại sao lại kết luận là chống phá?

- Viện Kiểm sát có trách nhiệm công bố các tài liệu không?

Luật sư Trần Quốc Thuận thì phát biểu về việc ghép tội nhằm điều luật của Viện Kiểm sát:

- Viện kiểm sát dùng chữ "xuyên tạc, phỉ báng" là truy tố bị cáo theo điểm A, trong khi Tòa đang xử theo điểm C của điều 88 BLHS.

Luật sư Vương Thị Thanh ý kiến tiếp:

- Đề nghị VKS giải thích những sai sót trong cáo trạng?

Liên tiếp những vấn đề đặt ra, vấn đề nào cũng nghiêm trọng, nặng

nề dòn vào Viện Kiểm sát với những sai sót không thể chấp nhận được và có nguy cơ làm vỡ những vấn đề VKS đã kết luận chắc như đinh đóng cột làm hai cán bộ VKS hết sức lúng túng.

Lúng túng đến độ cán bộ VKS gọi các Ls là “các bị cáo”, cả hội trường chăm chú nhìn vào hai cán bộ này xem họ tranh tụng lại như thế nào và hi vọng sẽ có những lập luận sắc bén của những người giữ vai trò công tố.

Nhưng, dường như sự trông đợi đó chỉ là sự mơ mộng hão huyền. Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu không tranh luận điều gì ngoài những một câu xanh rờn: “*Những vấn đề tranh luận của Viện Kiểm sát đã khá đầy đủ*”.

Chỉ có thể, còn đầy đủ ở đâu, khi nào thì... tự hiểu lấy.

Cả phòng xử ngạc nhiên nhìn cách tranh tụng của Viện Kiểm sát, người ngồi bên tôi, tóc cắt ngắn vuông vức vẫn chăm chú theo dõi phiên tòa nay ở người quay lại: “*Thôi được rồi, HĐXX sẽ phải hiểu rằng không thể chấp nhận được sự kết tội kiểu này đâu. Sinh ra HĐXX thì họ phải nghe và họ vừa bảo là HĐXX sẽ xem xét mà*”.

Tôi mỉm cười, đây mới thật đúng là quần chúng tốt, anh ấy cố tình tin cho đến cùng điều anh ta nghĩ là đúng. Có lẽ chăm chú, nhưng anh ta không nhìn thấy cách điều hành và thái độ của Chủ tọa phiên tòa như thế nào từ sáng đến nay.

Và anh ta vẫn tin phiên tòa có một kết quả tốt đẹp dựa trên kết quả tranh tụng vừa qua.

Kết án, vọng lời của Cựu Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao: Xử kiểu gì cũng được

Cù Huy Hà Vũ tiếp tục ý kiến:

- Tôi đã không gây thiệt hại cho nhà nước CHXHCNVN, vì nếu có thì nhà nước đã thiệt hại như thế

nào? Tôi đã đề nghị Chủ tịch nước tham dự phiên tòa với tư cách là người đại diện cho Nhà nước, nhưng đã không được trả lời. Vì thế không thể cấu thành tội phạm chống Nhà nước CHXHCNVN.

Rồi ông nói tiếp:

- Tôi không sợ bị ghép tội, tôi không sợ chết, nhưng cần phải tố tụng đúng để không có những người bị oan như tôi. Cho đến giờ, Viện Kiểm sát cũng không chứng minh được tôi có tội như thế nào.

Chủ tọa phiên tòa: Cho bị cáo nói lời sau cùng.

Cù Huy Hà Vũ: “*Tôi, Cù Huy Hà Vũ, khẳng định trong những bài viết, trả lời của tôi đều nhằm xây dựng Nhà nước pháp quyền Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam gồm các thuộc tính: Pháp quyền, của dân, do dân, vì dân, mọi quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân, quyền lực Nhà nước là thống nhất “vì chỉ có một chủ nhân là nhân dân, thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp như Điều 2 Hiến pháp định nghĩa.*

Tôi hoàn toàn vô tội.

Do đó, nếu Tòa án kết án tôi với lý do các bài viết, trả lời phỏng vấn của tôi có nội dung đòi xóa bỏ điều 4 Hiến pháp quy định sự lãnh đạo của Đảng, đòi đa nguyên đa Đảng, đòi từ bỏ chủ nghĩa xã hội gắn liền với chủ nghĩa Mác Lê Nin, về việc khởi kiện Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng... không gì khác hơn là sự trả thù, đàn áp của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trước hết, đối với tôi.

Do đó, Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trước hết, phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính mạng của tôi trong thời gian tôi bị cầm tù và nếu tôi chết vì bất kỳ lý do nào trong thời gian bị cầm tù thì Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam, Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng trước hết, phải bị nhân dân Việt Nam xét xử theo nguyên tắc “Sát nhân giả tử – Giết người thì phải đền mạng”

H2: Phong thái hiên ngang của CHHV

Anh chỉ nói được đến đây, thì anh bị cảnh sát dẫn đi để tòa nghị án. Khi đó là 17h50 phút.

Cả phòng xét xử tập trung ra ngoài, những câu chuyện khá râm ran tại mọi góc, mọi nơi, những ánh mắt nhìn nhau nhưng không dám nhìn thẳng, những chi tiết của phiên tòa được bàn tán.

Đứng với các Ls của Cù Huy Hà Vũ, tôi thấy chị Dương Hà rất bình tĩnh và kết quả phiên tòa hình như không làm họ quan tâm lắm. Tôi hỏi một Ls về chuyện bài viết của Cù Huy Hà Vũ khi chưa viết xong, được đưa ra kết tội thì có ý nghĩa gì? Ông nói:

- Việc đó là bậy bạ, làm gì có chuyện kết tội cái bào thai vì có thể sau này nó thành tướng cướp?

Tôi chợt nghĩ đến câu chuyện hồi xưa tôi được nghe thời bao cấp: Một đoàn cán bộ vào bắt và lập biên bản một bà già vì tội nấu rượu lậu, nguyên nhân là xét trong nhà bà có bộ nồi nấu rượu. Sau khi cán bộ lập biên bản tội nấu rượu lậu xong, thì bà già yêu cầu cán bộ và nhân dân lập thêm biên bản thứ hai về tội hiếp dâm. Cán bộ ngạc nhiên hỏi vì sao bà nói đến cái tội đó, ai hiếp dâm ở đây? Bà già thông thả trả lời: “*Tôi chỉ có dụng cụ nấu rượu mà bị khép tội nấu rượu lậu. Vậy thì yêu cầu lập biên bản về tội cán bộ hiếp dâm tôi vì hiện nay, cán bộ đang mang dụng cụ hiếp dâm vào nhà tôi*”.

Cuối cùng thì cán bộ phải hủy bỏ biên bản bà già nấu rượu lậu.

Có lẽ thời xưa, một bà già ít học và anh cán bộ đốt nát kia chỉ có những lý lẽ đơn giản vậy nhưng vẫn

biết việc làm sai và phục thiện.

Vậy thì thời nay, các quan tòa, các công tố viên bằng cấp đầy mình, lý luận đầy mình mà chẳng lẽ không nhìn ra sự thật hay sao?

Nếu cứ kết tội kiểu này, thì điều chắc chắn là ai cũng có thể bị kết tội, ít nhất là tội ia bậy vì bất cứ lúc nào, tôi cũng sẵn sàng lôi được từ trong người anh ra một đồng... phân người. Mà đã có phân, thì cũng có thể ia bậy chứ sao.

18h30 phút, Tòa tập trung tuyên án.

Trái với những chứng cứ hiển nhiên mà các Ls đã đưa ra, cụ thể và chi tiết theo các điều luật rõ ràng, Tòa vẫn kết luận:

- CQĐT không vi phạm thủ tục tố tụng hình sự.

- Tòa án Nhân dân Hà Nội không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng hình sự.

- Các tài liệu không cần phải giám định.

- Tại tòa Cù Huy Hà Vũ đã thừa nhận có quan điểm trái với đường lối của Đảng và Nhà nước VN.

- ...

- Giữ nguyên mức án sơ thẩm.

- Cù Huy Hà Vũ phải chịu án phí: 200.000 đồng.

Tôi giật mình nhớ câu nói của ông Trịnh Hồng Dương, cựu chánh án tòa tối cao trước Quốc Hội: “*Ở nước ta xử đúng cũng được, xử sai cũng được, xử hòa cũng được, xử thắng cũng được*”.

Cù Huy Hà Vũ giờ tay: **Tổ quốc và Nhân dân phá án cho tôi, Người Việt Nam yêu nước Cù Huy Hà Vũ!**

Cảnh sát ập tới lôi anh đi, cả phòng xử không ai bảo ai, lặng lẽ đi ra ngoài.

Chủ tọa, thẩm phán, đại diện

Viện Kiểm sát... lục tục ra về. Tôi chợt nghĩ: họ đã hoàn thành nhiệm vụ, nhưng đêm nay và cả những đêm sau, họ có ngủ ngon hay không và có nhớ đến phiên tòa này?

Còn Cù Huy Hà Vũ, có thể anh sẽ đối mặt với những tháng năm tù tội kéo dài, vất vả gian nan. Nhưng tôi tin rằng anh đang rất thanh thản.

Tôi bước ra khỏi phiên tòa, khi lực lượng cảnh sát, dân phòng, xe cộ, công an chìm, nổi dày đặc khắp mọi ngã đường. Phía trong tòa, các lực lượng báo chí, bảo vệ, nhân viên rầm rập đi lại.

Tôi chợt nghĩ đến con số 200.000 đồng án phí. Hai trăm ngàn đồng của bị cáo Cù Huy Hà Vũ mà huy động được lực lượng, phương tiện khủng khiếp như thế này thì ai bảo là đồng tiền Việt Nam mất giá?

Hà Nội, ngày 9/8/2011

J.B Nguyễn Hữu Vinh ■

Tư cách và vai trò

(Tiếp theo trang 81)

accrediting agency? The goal of accreditation is to ensure that education provided by institutions of higher education meets acceptable levels of quality. Accrediting agencies, which are private educational associations of regional or national scope, develop evaluation criteria and conduct peer evaluations to assess whether or not those criteria are met. Institutions and/or programs that request an agency's evaluation and that meet an agency's criteria are then "accredited" by that agency. For more information on accreditation in the United States, please visit: <http://www.ed.gov/admins/finaid/accred/index.html>.

[8] Việt Nam, 90,549,390 Tháng 7, 2011, CIA World Factbook ước tính

[9] "... *Je ne suis pas Marxiste*"

– This exchange is the source of Marx's remark, reported by Friedrich Engels: "*ce qu'il y a de certain c'est que moi, je ne suis pas Marxiste*" ("what is certain is that [if they are Marxists], [then] I myself am not a Marxist").

[9B] Chu Tất Tiến, “THƯ NGỎ KÍNH GỬI GIÁO SƯ VŨ QUỐC THỨC”, *Làng Báo*, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “*Nhưng trong lĩnh vực quốc tế, theo quy tắc chung như lệ thời bang giao quốc tế, họ vẫn là chính quyền chính thức (gouvernement légal) của nước Việt Nam và đã được quốc tế thừa nhận. Chúng ta gửi thư ngo cho họ (thư ngo không phải là kiên nghị hay đơn thỉnh cầu) vì hiện thời chỉ có họ là cơ quan thay đổi thể chế. Như vậy là " danh chính ngôn thuận"*”.

[10] Chu Tất Tiến, “THƯ NGỎ KÍNH GỬI GIÁO SƯ VŨ QUỐC THỨC”, *Làng Báo*, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “*Chính vì nhân định*

như vậy nên tôi không dè y toi nhưng loi chi trích – đôi khi rất ha cấp – của một số phân tu” công công cục doan “.

[11] Chu Tất Tiến, “THƯ NGỎ KÍNH GỬI GIÁO SƯ VŨ QUỐC THỨC”, *Làng Báo*, Ngày 10 tháng 9 năm 2011... “*Nhưng trong lĩnh vực quốc tế, theo quy tắc chung như lệ thời bang giao quốc tế, họ vẫn là chính quyền chính thức (gouvernement légal) của nước Việt Nam và đã được quốc tế thừa nhận. Chúng ta gửi thư ngo cho họ (thư ngo không phải là kiên nghị hay đơn thỉnh cầu) vì hiện thời chỉ có họ là cơ quan thay đổi thể chế. Như vậy là " danh chính ngôn thuận"*”.

[12] *Bình Ngô đại cáo* (1427) là bài cáo của Nguyễn Trãi viết thay lời Bình Định vương Lê Lợi để tuyên cáo kết thúc cuộc kháng chiến chống Minh, giành lại độc lập cho Đại Việt ■

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân chủ Quảng cáo dưới đây

Á Đông Super Market	87
Ana Pharmacy	96
BS Trần Thị Thành Hoài	61
BS David Phạm Nam Huân	68
BSDươngKhổngTước.....	96BS
Joseph H. Nguyễn & Associates.....	68
BS Nguyễn Mạnh Hùng	52
BS Thượng Hải	53
BS Vũ Thế Truyền.....	35
Bolsa Ward Medical Clinic Inc.....	Bìa 4
Bún Bò Huế Gia Hội	Bìa 4
Cali Home Finance	60
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	61
Đặc San Hội Ái Hữu NVQG Hải Ngoại	67
Đồng Nai Pharmacy	35
East West Bank.....	69

Manna Pharmacy	96
Mile Square Dentistry	53
Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics	Bìa 3
Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan	120
Nha Sĩ Lê ngọc Bích	Bìa 3
Nhà Hàng \$ 1.99	34
Paracel Seafood Restaurant	Bìa 4
Phở Tàu Bay	45
Phở 14 Washington DC.....	86
Saigon City Market Place	44
SeafoodWorld.....	76
Sunrise Window Tinting.....	52
Tổ Hợp Luật Sư George S. Henderson	120
Tổ hợp Luật Sư Tăng Kiệt & Quyền Kiệt	Bìa 3
Tobia Casket	60

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên : _____ Điện Thoại : _____

Địa Chỉ : _____ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ Độc Giả Mới

_____ Email : _____

Nhận làm : Cố Vấn Chủ Trương Cố Động Viên Bảo Trợ Điều hành Đại Diện Vùng

Độc Giả Ân Nhân : \$50 \$100 \$200 \$.....US

Độc Giả Thường : \$45 (Canada \$50; Châu Âu \$70; Á và Châu Úc \$80 US)

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số :

Muốn có các số cũ (nếu còn):

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân: 14916 Dillow St., Westminster, CA 92683 USA

Hoặc gọi điện thoại: (714) 894-5826 Email: toabaoddgd@yahoo.com

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN, INC. và gửi về địa chỉ trên.

QUẢNG CÁO

Quý vị đăng quảng cáo, hi tin, ai tin trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân bố trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.



Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

KHẨU TUYẾT LAN

14574 Brookhurst St., Westminster, CA
(Cạnh nhà hàng Pagolac & chợ Stater Bros)

(714) 775-0836



NHA KHOA TỔNG QUÁT

- Bệnh nướu răng: Nướu sưng đỏ, chảy máu khi đánh răng.
- Lấy gân máu (Root Canal Treatment).
- Nhổ răng.
- Bọc Răng-Làm răng giả các loại.
- Khám răng định kỳ cho người lớn và trẻ em.

NHA KHOA THẨM MỸ

- Cosmetic Bonding: Vá răng sứt mẻ.
- Làm khít răng thưa.
- Tẩy trắng màu răng.

NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Chăm sóc cho trẻ mới mọc răng.
- Phòng ngừa sâu răng và ngừa răng mọc lệch trong thời kỳ thay răng

Nhận: Bảo Hiểm và Medical

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến thứ Bảy: 10AM - 7PM

Thứ Tư Nghỉ

KINH NGHIỆM - NHẪ NHÀNG - TẬN TÂM



Tổ Hợp Luật Sư

GEORGE S. HENDERSON & ASSOCIATES

Với sự cộng tác của nhiều Luật Sư Hoa Kỳ có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn
NHIỀU NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN



Attorney At Law

14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(Trong khu mái ngói xanh, trên lầu chợ Thanh Phát,
góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

Đã đòi được bồi thường trên hai triệu (\$2,000,000) cho một thân chủ

Xin liên lạc Phụ Tá Pháp Lý

DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp Đại học tiểu bang California

Bus (714) 636-1228 - Beeper (714) 285-5991

sau giờ làm việc xin gọi: (714) 962-6348

- * **TAI NẠN: XE CỘ, SỞ LÀM, NHÀ RIÊNG, SIÊU THỊ, TỘI PHẠM, BẤT CẦN Y TẾ v.v...**
- Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý cị có thể tham khảo trực tiếp.
- Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
- Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.